

SÁCH

TRUYỆN CÁC THÁNH

In tại Ninh Phú Đường

Giuse Maria Cố Kinh tân biên.

THIÊN CHÚA GIÁNG SINH
NHẤT THIÊN CỦU BÁCH
LỤC NIÊN (1906)

Giám Mục Phêrô Maria Đồng truyền từ.

SÁCH TRUYỆN CÁC THÁNH

QUYỀN CHI TÂM

THÁNG MAROXIÔ là Tháng Ba

MỤC LỤC

Ngày Mồng 1 :	Ông Thánh Abinô vít vồ	13
Ngày Mồng 2 :	Ông Thánh Henricô Khudu thầy cả nhà dòng.	18
Ngày Mồng 3 :	Bà Thánh Cunêgônda hoàng hậu.	27
Ngày Mồng 4 :	Ông Thánh Casimirô hoàng thái tử.	33
Ngày Mồng 5 :	Ông Thánh Giuong Giuse Câu rút. Thầy cả nhà dòng.	40
Ngày Mồng 6 :	Bà Thánh Côlêta đồng trinh.	47
Ngày Mồng 7 :	Ông Thánh Tômasô đốctôrê.	58
Ngày Mồng 8 :	Ông Thánh Giuong đệ Đêô lập dòng.	72

Ngày Mồng 9	:	Bà Thánh Phanchica Rômana góa.	82
Ngày Mồng 10:		Bốn mươi Thánh tử vì đạo.	89
Ngày 11	:	Bà Thánh Pêpétua và bà Thánh Phêlixitatê tử vì đạo.	96
Ngày 12	:	Ông Thánh Ghêrêgôriô cả Pha pha.	102
Ngày 13	:	Bà Thánh Euphaxia đồng trinh.	112
Ngày 14	:	Bà Thánh Matinda hoàng hậu.	121
Ngày 15	:	Bà Thánh Catarina quê thành Bôlônhia đồng trinh.	127
Ngày 16	:	Ông Thánh Abaraam tu hành.	136
Ngày 17	:	Ông Thánh Patrixiô vít vồ.	148

Ngày 18 :	Ông Thánh Xirilô vít vồ đốctôrê.	154
Ngày 19 :	Ông Thánh Giuse là cha nuôi Đức Chúa Giêsu.	161
Ngày 20 :	Ông Thánh Èduadô vua tử vì đạo.	171
Ngày 21 :	Ông Thánh Biêntô lập dòng.	176
Ngày 22 :	Bà Thánh Giêritudê đệ Nivêla đồng trinh.	186
Ngày 23 :	Bà Thánh Catarina quê thành Giêna góa.	191
Ngày 24 :	Ông Thánh Ximong tử vì đạo.	198
Ngày 25 :	Rất Thánh Đức Bà chịu thai Đức Chúa Giêsu.	202
Ngày 26 :	Bà Thánh Xibilina đồng trinh.	209
Ngày 27 :	Ông Thánh Giuong Đamasanô đốctôrê.	216

Ngày 28	: Ông Thánh Giuong Caphitranô thầy cả.	224
Ngày 29	: Ông Thánh Giuong Calimacô tu hành.	231
Ngày 30	: Ông Thánh Amêđê chúa nước Sabaudia.	237
Ngày 31	: Ông Thánh Nicôlao tu hành.	242



SÁCH TRUYỆN CÁC THÁNH

THÁNG MAROXIÔ

là Tháng Ba

NGÀY MỒNG MỘT

Ông Thánh Abinô vít vồ.

Ông Thánh Abinô là con nhà giàu có, người sinh ra ở xứ Amôrica trong nước Phalansa. Cha mẹ người có lòng đạo đức lấm, cho nên đã đáng Đức Chúa Trời cho sinh ra con ngày sau nêu sang trọng trên trời dưới đất. Dù khi người còn bé chưa đủ trí khôn mẫn lòng, thì hay tìm nơi vắng vẻ trong nhà cha mẹ mà chắp tay đọc các kinh mẹ đã dạy, ai thấy người đọc kinh sốt sắng như Thiên Thần làm vậy, thì tin chắc rằng : con trẻ này sẽ bỏ thế gian, cùng sẽ nêu trọng trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt người ta.

Khi người đã lớn, thì càng chăm cầu nguyện cùng hâm minh. Khi ai khen, thì lấy làm khó chịu, ai trách hay là nhạo báng, thì lấy làm mừng lấm.

Khi người đã được 18 tuổi, thì xin phép cha mẹ mà đi ở nhà dòng cho để đi đàng nhân đức và cho khỏi các sự cheo leo thế gian, là sự dù chính kẻ đã ra sức lánh mặc lòng hãy còn vướng mắc một hai khi. Người ở đây chỉ lo cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, chẳng lo sự gì khác sốt. Anh em có ăn ở cách nào trong dòng, có xảy ra việc gì hay là có tin tức ở ngoài người ta đưa vào, thì người chẳng tưởng đến cùng chẳng suy xét những sự ấy chút nào, kéo chia trí rồi lòng mà không còn được hợp làm một cùng Đức Chúa Trời và năng nhớ đến Người chẳng. Người không bắt chước những kẻ nhẹ tính, nhẹ dạ, chỉ để trí khôn tư tưởng những sự dông dài vô ích, chỉ xem xét cách thức kẻ khác ăn ở, việc kẻ khác làm, có ai nói động chạm đến mình, thì liền chấp ngay, chẳng mấy khi được yên tâm mà chăm chút chính việc kẻ ở nhà dòng phải làm là đi đàng nhân đức nên lọn lành. Về phần ông Thánh này, dù khi phải ra ngoài nhà dòng mặc lòng, thì người giữ con mắt, lỗ tai nhiệm nhặt, chẳng muốn xem, chẳng muốn nghe những sự bề ngoài, kéo làm ngăn trở trí khôn chẳng được

thong dong mà suy ngẫm những sự về Đức Chúa Trời.

Vậy Đức Chúa Trời muốn tỏ ra thầy Abinô đã ra tốt lành trước mặt Người là thế nào, Vậy có một ngày ông Thánh này cùng mấy thầy vâng lời Bề Trên mà ra ngoài thăm viếng kẻ liệt, dọc đường phải cơn giông tố mưa to cùng sấm sét, cho nên phải vào cái lều gần lối đi mà trú, chẳng hay gió đánh bay tóc mái lều, mà nước chảy xuống các thầy ướt hết cả, chỉ còn một mình thầy Abinô ở giữa nước mà áo vẫn khô chẳng ướt chút nào. Các thầy thấy làm vậy, thì càng thêm lòng tôn kính người hơn nữa. Khi người đến 35 tuổi, thì lên làm bê trên trong dòng và giữ việc ấy 25 năm. Người vừa khéo dạy dỗ khuyên bảo các thầy, vừa làm gương mọi nhân đức, thì chẳng bao lâu nhà dòng người cai đã ra khác. Người ở thẳng nhặt vuối mình mà ở êm ái dịu dàng vuối các thầy, vì rằng các thầy giữ mọi điều, mọi phép vì lòng mến bê trên, thì hơn là giữ vì sợ người mà chớ.

Có lời Kinh Thánh rằng : đèn sáng chẳng nên
giấu dưới nơi kín, phải đặt nơi cao cho kẻ vào được
thấy sáng. Thật thây Abinô là sự sáng thiêng liêng
đáng lên nơi cao cho thiên hạ được soi mà đi dèng thật
néo chính. Tiếng nhân đức người đã đồn ra khắp mọi
nơi xa gần. Vậy khi người đã được 60 tuổi, thì Đức vít
vô thành Anvêgari qua đời, các thầy cả cùng các bốn
đạo hợp một ý mà chọn người lên thế vị. Người ra sức
chối mãi song chẳng chối được, thì phải chịu lên chức
trọng ấy.

Ông Thánh Abinô ở bậc cao ấy thì càng ra sức
làm sáng danh Đức Chúa Trời và cứu giúp linh hồn
người ta. Hằng ngày hằng giảng dạy thiên hạ, cho nên
có kẻ thưa người rằng : sao giảng giải khó nhọc làm
vậy ? Bậc đấng làm vít vô chẳng buộc nhặt dường ấy
đâu. Người lá lời rằng : về phần xác thì mọi ngày mọi
phải ăn uống, cũng một lẽ ấy về phần linh hồn mọi
ngày cũng phải lấy lời Đức Chúa Trời làm của nuôi, còn
sự khó nhọc thì đừng nói đến làm chi. Chẳng những
người siêng năng coi sóc linh hồn con chiên làm vậy,
mà lại người cũng hay thương người ta về phần xác
lắm.

Người biết tỏ có nhiều kẻ hối khốn khổ phần xác, cho nên ra trễ nải, khô khan, và có khi hư đi mất về phần linh hồn, lại người lấy dịp thương xác cho được làm ích cho linh hồn nữa. Người chẳng tiếc của gì mà chẳng thí cho kẻ khó khăn, giúp đỡ kẻ mồ côi góa bụa, tháo lòi túi kẻ phải cầm tù vì công nợ không thể lả được. Khi đã thí hết của, không còn dí gì, thì người xin Đức Chúa Trời làm phép lạ mà thương kẻ mình không còn có thể cứu giúp được, mà Đức Chúa Trời thấy người có lòng nhân từ rộng rãi làm vậy, thì hằng nghe lời người cầu xin. Người làm dấu câu rút trên kẻ liệt, thì nó được dã tức thì. Có nhiều kẻ mù, điếc, bất toại, được lành dã vì lời người cầu xin cho. Người chẳng hề thấy ai phải khốn khó cách nào mà chẳng động lòng thương xót quá sức, cùng muốn cứu giúp nó ngay.

Người làm vít vồ 20 năm, những bắt chước Đức Chúa Giêsu mọi dạng. Khi người đã 80 tuổi, đầy công phúc, thì Đức Chúa Trời rước linh hồn Thánh ấy lên chốn vui vẻ vô cùng.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến ông Thánh này được 550 năm.



NGÀY MỒNG HAI

Ông Thánh Henricô Khudô thầy cả nhà dòng.

Ông Thánh Henricô Khudô sinh ra trong nước Giêmania. Mẹ người có lòng nhân đức hay dạy con dái sợ Đức Chúa Trời từ thuở còn bé. Đức Chúa Trời thương mẹ người cách riêng, vì chung người chọn lấy con mới lên 13 tuổi, và giục vào Dòng ông Thánh Dominhgô. Khi mới ở nhà Dòng, phần thì vì người còn tính trẻ, phần thì vì chưa hiểu biết sự ở nhà dòng là sự trọng dường nào, thì người giữ mọi phép cách bình thường lăm. Người không dám phạm tội gì trọng, song tội nhẹ thì người không xem sao. Lòng người còn tưởng đến các sự đời, lời nói cách ăn ở chưa xứng đáng kể đã dâng mình cho Đức Chúa Trời cho lọn. Người ở như vậy đủ 5 năm. Bấy giờ Đức Chúa Trời soi sáng trong lòng cho người biết các sự thế gian là sự giả trá, hèn hạ là thế nào. Mà ai muốn cho được sự bằng yên thật, thì phải sửa lòng, ép mình chê bỏ mọi sự cùng chuyên cần một sự đẹp lòng Đức Chúa Trời trong mọi điều mà thôi. Ma quỷ thấy người quyết chí sửa mình làm vậy, thì làm

hết sức mà cám dỗ, song các mưu chước nó ra vô ích, vì thầy Henricô chẳng cây sức riêng mà đánh trận cùng kẻ thù ghét mình, một cây trông ơn Đức Chúa Trời mà thôi. Người biết rằng, dù phải cám dỗ rất nặng thế nào mặc lòng, nếu có chạy đến cùng Đức Chúa Trời, thì sẽ chẳng phải nao. Ma quỷ dùng mưu chước mà hỏi thử người rằng : sao vội bỏ cách ăn nết ở đã quen bấy lâu nay, giữ mình tạm ít lâu thì dễ lầm, song giữ mình mãi cho đến chết thì khó quá. Thầy Henricô đổi lại vuối nó rằng : thật sức tao chẳng giữ được một giờ nào, song tao cây ơn Đức Chúa Trời, thì sẽ giữ được cho vững bền liên mãi. Ma quỷ lại rằng : âu là Đức Chúa Trời ban ấy cho, song nào có quyết được mình sẽ chịu lấy và dùng ơn ấy cho nên. Henricô lại bẻ nó rằng : Đức Chúa Trời gọi tao vào nhà dòng ấy là dấu Người không bỏ tao, tao thấy Người giục lòng tao cùng hứa sẽ ban sức cho tao, lẽ nào khi tao phó mình trong tay Người mà Người xua tao ra. Đức Chúa Trời ở cùng tao, thì tao còn sợ dí gì nữa. Thầy Henricô lấy lòng trông cây Chúa mình mà

phá các mưu độc ma quỷ bày ra mà làm hại người thì làm vậy.

Có một ngày, người nghe đọc lời Sách Thánh chỉ về đức khôn ngoan rằng : đức khôn ngoan chói lói hơn mặt trời, rực rõ hơn hào quang. Từ bé đến lớn tôi sẽ yêu mến, tôi sẽ xin làm bạn hữu thì đêm ngày tôi sẽ được yên lành vui vẻ. Khi người nghe lời ấy, thì động lòng mà than thở rằng : sao tôi chẳng yêu mến đức khôn ngoan, và nhận là bạn hữu tôi, thì người càng quyết chí bỏ thói cũ mà sửa mình lở nêng người mới. Ma quỷ cảm dỗ người chẳng được, thì có một lần nó đánh người đau lấm, tức thì người chạy vào nhà thờ quỳ gối trước bàn thờ, phó mình cho Đức Chúa Trời mà chảy nước mắt ra dòng dòng. Bỗng chốc ơn Đức Chúa Trời thương, thì trời mở ra và người xem thấy sự sáng Chúa minh cùng phúc các Thánh. Bấy giờ linh hồn người vui mừng quá bội, mà quên các sự khốn khó trước. Có một lần lòng người đầy lửa kính mến Đức Chúa Giêsu, mà không biết làm thế nào cho phỉ lòng mến ấy được, tức thì người lấy dao thích tên Đức Chúa Giêsu vào nơi cạnh sườn mình mà rằng :

lạy Chúa tôi, tôi kính mến Chúa tôi hết lòng hết sức, song tôi chỉ thích được tên Chúa tôi ngoài cạnh sườn mà thôi. Xin Chúa tôi in danh thánh ấy trong lái tim tôi, để cho tôi dù sống dù chết cũng chẳng hề lìa bỏ Chúa tôi bao giờ, và chữ đã thích vào nơi ấy sâu lấm, dù khi người đã sinh thì cũng còn như mới vậy. Ông Thánh này lên chức thầy cả, người làm lễ sốt sắng dường ấy, cho nên ai trông thấy người trên bàn thờ thì động lòng sốt sắng, cùng tưởng mình chẳng xem thấy người thế gian đâu, một xem thấy chính Đức Chúa Giêsu mà chó. Khi người giảng chẳng dùng lời lịch lâm văn hoa, một lấy sự Đức Chúa Giêsu thương yêu cứu chuộc loài người ta mà giảng cho bốn đạo động lòng. Người xem mình là thầy cả, là đầy tớ riêng Đức Chúa Giêsu, là kẻ phải giúp việc Chúa mình mà chuộc tội thiêng hạ, cho nên đêm ngày người hằng cầu nguyện hãm mình, kêu xin Đức Chúa Trời thương linh hồn kẻ ngoại đạo và kẻ đi đàng tội lỗi.

Có một lần Đức Chúa Giêsu hiện ra cùng người mà phán rằng : muốn cho được phúc đời đời cùng Tao, thì phải

theo gương Tao mà chịu sự khổn khó. Người nghe lời ấy thì càng cố sức lập công hơn nữa. Người giữ miệng chẳng nói, kiêng thịt kiêng cá, mỗi ngày ăn một lần, mặc áo nhãm mình, lấy lòi túi sắt mà thắt lưng, dưới áo đeo câu rút đầy những mũi nhọn, lấy roi sắt mà đánh mình. Có một lần người khát nước quá không chịu được nữa, thì thấy Đức Chúa Giêsu hiện ra mà phán rằng : hãy nhớ khi Tao gần sinh thì, đã chịu khát là thế nào. Tao là Đấng dựng nên sông suối trong thiên hạ mà không được một giọt nước mà uống. Tao đã phải uống dấm chua mật đắng, mà phải bắt chước Tao mà chịu sự khó này. Vậy cả ngày ấy người nhịn khát, không uống một giọt nước nào. Đoạn thấy Đức Chúa Giêsu như con trẻ bảy, tám tuổi đi cùng Đức Mẹ mà hiện ra, hai tay bưng chén quý báu đưa cho người uống rồi biến đi. Khi người uống chén ấy rồi, tức thì người quên các sự đau đớn khó chịu, được khỏe mạnh trong xác và bình an trong linh hồn quá bội.

Khỏi 20 năm, xác người đã ra yếu đuối trông như kẻ gần chết, vậy thì Đức Chúa Giêsu hiện ra mà

phán rằng : rầy đã hết ngày hâm xác. Từ nay mà đi sẽ chịu cực trong lòng mà thôi. Mà Tao đã sắm ba câu rút này cho mày : một là mày sẽ chịu người ta trách mắng xua đuổi. Hai là từ người đứng cho đến bà con bạn hữu sẽ không có một người nào mà chẳng khinh dể, giận ghét mày. Ba là Tao sẽ chẳng còn ban ơn gì lạ cho mày. Trong linh hồn sẽ mất sự vui vẻ, lòng mày sẽ lo buồn sâu não như kẻ Ta đã chê bỏ vậy. Khi người nghe Đức Chúa Giêsu phán thế ấy, thì sợ hãi chảy nước mắt ra. Bấy giờ Đức Chúa Giêsu yên ủi người rằng : dù vậy đừng ngã lòng làm chi, Tao sẽ ở như lìa bỏ mày, song đêm ngày Tao hằng phù hộ giúp sức cho mày thắng được ma quỷ, cùng lập được nhiều công nghiệp.

Vậy người vâng lệnh Đức Chúa Giêsu truyền, liền cởi áo nhặc, thắt lưng sắt cùng câu rút có mũi nhọn, và bắt đầu chịu cực khổ trong lòng. Bấy giờ thật bà con bạn hữu, ai nấy đều ghét cả, hễ thấy người ở đâu liền riếc mắng. Hễ người vào nhà thì đuổi ra. Có một ngày người chịu xỉ nhục quá, thì ngồi xuống lo buồn khóc lóc, bỗng chốc người nghe tiếng lạ

trách rằng : xưa quân dữ riếc róc xỉ vả Tao, nhổ vào mặt Tao mà Tao cũng chịu vậy. Người liền hiểu biết lời ấy là lời Đức Chúa Giêsu phán, nên lại bằng lòng nhịn nhục bắt chước gương Chúa mình.

Có một năm, miền ấy phải ôn dịch nặng lấm chết nhiều người. Ông Thánh Henricô đến một làng kia giảng đạo, bỗng chốc có kẻ chỉ mặt, chỉ tên người mà rằng : này là Henricô, là đứa ngụy nghịch làm hại dân, lấy thuốc độc bỏ xuống giếng cho dân uống, cho nên phải dịch mà chết. Người ta nghe làm vậy, thì liền nói theo lời ấy rầm rĩ lên cả, liền vây đánh người què chân, lại toan đánh chết nữa. May có thầy cả coi sóc nơi ấy nghe tin liền chạy vội vàng đến cứu người cho khỏi. Các thầy trong dòng cũng hùa nhau mà giận ghét cùng trách người không có đức tin giảng đạo rồi làm hại thiên hạ. Ma quỷ cũng chẳng để cho người yên hàn lúc nào. Nó hằng cám dỗ người liên, các mưu độc nó đã bày ra mà làm hại loài người ta, thì nó dùng hết mà vây buộc trí khôn cùng linh hồn ông Thánh ấy. Lại đêm ngày nó xui giục lừa dối trong lòng người rằng :
mày chịu nhọc nhằn

hao tổn mất công, mà y trông ngày sau sẽ lên trời, song chẳng được đâu, rầy Đức Chúa Trời đã bỏ mà y rồi, lại bắt đầu phạt mà y mà để cho thiên hạ làm khổ mà y, mà y đọc kinh có được ích gì, mà y chịu khổ có được công gì. Người ra sức bỏ các điều trí khôn nghĩ tưởng làm vậy chẳng được, nên đã hâu ngã lòng trông cậy. Người năn nỉ, kêu khóc khổn cực kể chẳng xiết.

Khoi 9 năm, Đức Chúa Trời lại thương người cùng cất mọi sự khổn khó ấy. Các thầy trong dòng người biết sự lỗi mình, thì đặt người làm bề trên. Còn những người ngoài thì không ai nói quấy quá nữa, một kính cùng ngợi khen nhân đức người. Người đi giảng giải nhiều nơi, cùng làm nhiều phép lạ, nhất là cho được cứu linh hồn kẻ có tội. Người ở đâu thì hết mọi người muốn nghe giảng cùng xưng tội vuối người. Ai kể được cho xiết kể xiêu lạc lở về đàng chính, kẻ phải rò lưới ma quỷ gỡ mình ra khỏi, kẻ lành tấn tới đi đàng nhân đức bởi lời người khuyên bảo, giảng giải và cầu nguyện cho. Người siêng năng coi sóc kẻ ở trong nhà dòng cách riêng, vì là kẻ

Đức Chúa Trời đã chọn làm con cái riêng cung là kẻ Người yêu dấu hơn kẻ khác, cho nên thầy cả phải gìn giữ cùng thương xót hơn kẻ ở đời nữa.

Ông Thánh Henricô cũng chép nhiều sách khôn ngoan sốt sắng mà giục người ta mộ mến nhân đức, sửa tính mê nết xấu và ra sức cho được tìm đến cùng sau hết loài người ta là kính mến Đức Chúa Trời ở đời tạm này, cho được kính mến Người vô cùng trên nước thiêng đàng. Khi người đã được 65 tuổi thì qua đời, cùng lên lanh phần thưởng Đức Chúa Giêsu ban cho kẻ đã bắt chước Người mà chịu nhiều sự khổn khó cùng cứu giúp nhiều linh hồn.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến ông Thánh này được 1365 năm.



NGÀY MỒNG BA

Bà Thánh Cunêgôndâ hoàng hậu

Bà Thánh Cunêgôndâ là con vua nước chư hầu kia. Khi còn ít tuổi, người muôn thuộc về Đức Chúa Giêsu cho lợn, thì đã khấn giữ mình đồng trinh cho đến lợn dời. Song Đức Chúa Trời muôn đặt người ở giữa thế gian như đèn soi cho thiên hạ được sáng và được ích trọng phần hồn, phần xác, cho nên thánh ý Người định cho bà ấy kết bạn cùng vua Henricô thứ hai, sau lên làm vua thượng vị nước Giêmania. Bà Cunêgôndâ tin chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ lo liệu cho được giữ nhân đức quý trọng người đã yêu chuộng trên hết mọi sự. Vua Henricô từ bé cũng đã ước ao giữ mình trinh khiết. Khi đã rước hoàng hậu về, thì nói tỏ ý mình ngay cho người biết. Bà Thánh ấy nghe làm vậy thì mừng lắm và đội ơn Đức Chúa Trời hay thương kẻ ở hết lòng cùng Người cách riêng.

Vậy vua cùng bà hoàng hậu ở vuối nhau như anh em ruột, hợp một ý một lòng lánh tội, đi đàng nhân đức,

thương giúp kẻ khốn khó. Nói tắt rằng : hai ông bà làm gương sáng láng cho mọi người khinh chê thế gian, mõi mến sự phúc đức và siêng năng thờ phượng, kính mến cùng làm tôi Đức Chúa Trời, cho được thanh nhàn đời sau. Hai ông bà ở hòa thuận yêu đương nhau, chẳng hề có hơi sự bất bình hay là nghi nan cho nhau cách nào. Song le lửa thử vàng thể nào, thì sự khốn khó thử nhân đức cũng thể ấy. Vậy Đức Chúa Trời thường để kẻ nghĩa thiết cùng Người phải chịu khốn khó cho được thử nhân đức kẻ ấy có vững bền hay là chỉ có hình bề ngoài mà thôi. Như lời Thánh Thiên Thần Raphae nói xưa cùng ông Tôbia rằng : vì ông đã đẹp lòng Đức Chúa Trời, cho nên Người muốn thử lòng ông. Hễ ai là người thật lòng đạo đức, khi phải cơn khốn khó thì càng thêm vững vàng, càng có công trọng, còn kẻ chỉ giả hình bề ngoài thì sẽ tỏ ra tức thì. Ma quỷ vốn ghét cùng hằng rình làm hại kẻ có nghĩa cùng Đức Chúa Trời, nó khuấy khuất liên, chẳng để cho kẻ ấy được bằng yên lâu. Vậy trong triều đình có quan kia vì lòng xấu, bỏ vạ cho bà hoàng hậu rằng : bà hoàng hậu có tình ngang ý

trái vuối một người kia ở trong đền. Các quan cùng dân sự nghe nói làm vậy thì lưỡng lự không dám tin hẳn, song dần dần bởi đồn thổi mãi thì đến tai vua. Tuy rằng : vua biết bà hoàng hậu rất có nhân đức, cho nên chẳng dám tin điều ấy cho hẳn, song cũng ra như nghi nan và bối rối, mà vua ra sức bỏ đi điều ấy đi chẳng được. Vậy bà Thánh Cunêgônda biết ý vua có lòng nghi hoặc thế ấy, thì đêm ngày người quỳ gối xuống đất mà khóc lóc kêu xin Đức Chúa Giêsu cứu chữa và giữ danh tiếng cho mình khỏi phải oan ức làm vậy. Đoạn bởi ơn Đức Chúa Trời soi lòng, thì người tâu vua xin đi chân không trên lửa cho được làm chứng mình có như lời người ta đồn hay là mình vô tội, thì vua ưng như lời người xin, liền truyền nung một tấm đồng lớn cho đở, các quan cùng dân sự tuôn đến xem đồng lấm. Khi đã liệu mọi sự sẵn như lời vua truyền, thì bà hoàng hậu đi đến nơi vua đã chỉ là nơi rộng rãi và trống trải. Vừa đến đấy, người ngửa mặt lên trời mà cầu nguyện rằng : Lạy Chúa phép tắc vô cùng, là Chúa muôn dân xem thấy mọi sự tỏ tường, cùng biết các

sự kín nhiệm trong lòng mọi người. Chúa tôi đã biết tôi ta hèn mọn này hãy còn đồng trinh sạch sẽ, chẳng hề có yêu người thế gian. Xin Chúa tôi cứu lấy tôi và làm chứng trước mặt vua cùng dân sự tôi là người vô tội. Nguyện đoạn người bảo lấy tấm đồng ở trong lò ra để dưới đất. Người ta xem thấy thì động lòng chảy nước mắt ra. Bấy giờ người bỏ giầy, bước chân lên và đứng trên tấm đồng một lúc lâu, mà chân chẳng cháy chắng bỗng chút nào. Khi ấy, hết mọi người thấy phép lạ làm vậy thì điệu trọng kính ngợi khen bà Thánh này. Vua cũng đến ngay xin người tha sự lỗi mình đã nghi nan quấy quá. Đoạn vua và bà hoàng hậu hợp một ý cùng nhau mà tạ ơn Đức Chúa Trời đã lá tiếng tốt cho kẻ vô tội cách lạ dường ấy. Từ đấy về sau vua cùng hoàng hậu càng tin nhau hơn, cùng ra sức làm cho sáng danh Đức Chúa Trời, lập nhà thờ nhà dòng, cúng ruộng nương, đất cát cùng nhiều của khác. Cả và nước thấy vậy thì càng ngợi khen cùng kính mến hơn nữa bội phần.

Vua sống được 52 tuổi thì băng hà. Thánh Ighêrêgia đã phong chức Thánh cho người. Mà bà Thánh

này còn ở lại trong đền vua một năm, những làm việc phúc đức cầu cho linh hồn vua, đoạn vào nhà dòng. Bấy giờ người cắt tóc, cởi áo cẩm bào mặc áo thô hèn và quyết ở đây cho đến lợn đời. Trong 15 năm người ở nhà dòng, hạ mình xuống dưới hết mọi người, xem mình như tôi tá rốt hèn trong nhà vậy. Xác người yếu đuối, mà người cũng coi như kẻ thù nghịch và hằng phạt nó liên. Các giờ người không đọc kinh nguyện ngầm, thì người xin phép bèle trên cho được ra ngoài giúp kẻ khó khăn, thăm viếng kẻ liệt lào. Khỏi 15 năm, người thấy sức mình đã kiệt quá, cùng biết mình chẳng sống được bao lâu nữa, thì người vui mừng cùng ra sức lập công nghiệp hơn nữa. Người phải bệnh cùng nằm trên giường chẳng dậy được, song cứ vui vẻ cùng ngợi khen danh thánh Đức Chúa Trời chẳng có khi dừng. Miệng người hằng kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu, Đức Bà cùng các Thánh đồng trinh. Khi người chịu các phép đoạn, cùng đã gần sinh thì, người thấy chị em trong nhà dòng sắm sửa các áo sang trọng người mặc xưa, khi còn ở trong đền vua để liệm xác, thì người liền buồn cùng nói rằng : không nên. Không nên. Xưa tôi làm hoàng

hậu, nay tôi đã từ bỏ chức thê gian mà vào nhà dòng làm bạn thanh sạch cùng Đức Chúa Giêsu, chị em đem cho tôi đồ sang trọng vô ích làm chi. Dù sống dù chết, tôi quyết giữ áo hèn này, tôi chỉ xin chôn xác gần mồ vua mà thôi. Khỏi một lúc người rằng : Kìa vua là bạn tôi đến rước tôi, con mắt tôi trông thấy tỏ tường. Người vừa nói xong liền mỉm cười mà sinh thì. Từ Đức Chúa Giêsu ra đời được 1040 năm. Chị em nhà dòng chôn xác người gần mồ vua như lời người đã xin.

Vậy ai phải miệng lưỡi kẻ dũ bỏ vạ mà mất tiếng tốt oan, hãy bắt chước bà Thánh này mà bằng lòng vác câu rút ấy, cùng phó mọi sự trong tay Đức Chúa Trời, vì chưng chầy kíp Người sẽ cứu cùng lại thương hơn trước bội phần. Lại tuy rằng : Đức Chúa Trời chẳng định cho các kẻ ở bậc vợ chồng giữ mình đồng trinh như bà Thánh này, song le hãy xin vì công nghiệp người cho được giữ mọi điều trong bậc ấy cho thanh sạch và hợp một lòng một ý làm việc lành phúc đức cho sáng danh Đức Chúa Trời cùng giúp nhau trong việc rỗi linh hồn.



NGÀY MỒNG BỐN

Ông Thánh Casimirô hoàng thái tử.

Nhân đức sạch sẽ giống như hoa tốt lành, thơm tho hay mộc trong nhà dòng và trong nhà kẻ khó khăn, vì ở đấy không hay dưỡng xác, không hay ở nhung, phong lưu. Song le hoa đẹp đẽ này không mấy khi thấy ở nơi kẻ giàu có phú quý cùng kẻ có thể theo ý xác thịt trong mọi sự. Dù thế mặc lòng, trong truyện các Thánh cũng có thấy kẻ sang trọng, kẻ làm vua hay là thái tử làm gương nhân đức ấy trước mặt thiên hạ như ông Thánh Casimirô này, là con vua nước Phôlônia, người giữ mình đồng trinh sạch sẽ lọn đời, cho nên người ở giữa thế gian như không có xác thịt, như Thiên Thần vậy.

Mẹ ông Thánh này sinh được 13 con, bà ấy có nhân đức họa hiếm, cho nên siêng năng dạy dỗ con cái kính mến Đức Chúa Trời cùng yêu chuộng sự phúc đức, hơn sự sang trọng thế gian. Khi ông Thánh này còn ít tuổi, người chẳng phô mình là con vua bao giờ, một xưng mình là tôi tá Đức Chúa Trời, mà người lấy chức ấy làm

trọng hơn chức vua trị nhiều nước. Người không thích chơi như các trẻ, không muốn ở nơi đông người, một ưa ở nơi thanh vắng mà quỳ đọc kinh cầu nguyện. Khi nào người ra nhà thờ được, thì vui mừng và nói khó cùng Đức Chúa Giêsu chẳng chán bao giờ. Người ở khiêm nhường, nét na cùng giữ ngũ quan dường ấy, cho nên ai trông thấy người thì tưởng như Thiên Thần cùng sinh lòng mộ mến nhân đức tức thì. Nhưng hoa tốt lành thơm tho thì hay mọc ở giữa bụi gai, cùng ở nơi hiểm hóc, cho nên người lấy sự ăn chay đánh tội, hãm mình làm khốn xác, như lũy chung quanh mà chấn các sự độc dữ thế gian hay làm hại, để cho các nhân đức được lớn lên và tươi tốt. Khi người mới lên 13 tuổi, thì dân nước Hungaria rầy loạn không muốn phục vua Mathia nữa, lại sai sứ đến nước Phôlonia xin vua cha cho con mình là ông Thánh Casimirô sang trị nước thay vị vua trước. Ông Thánh này muốn chối lăm, song phải vâng lời cha mà đi. Khi đã gần đến nơi, nghe tin dân ấy lại bồng lòng phục vua mình và Đức Thánh Pha pha đã xét việc ấy cùng ưng cho vua trị nước

như trước, thì người lở về tức thì. Từ bấy giờ cho đến chết, tuy rằng người ở trong đền vua, song cách ở, lời nói, việc làm như kẻ ở trong nhà dòng vậy. Sáng sớm người chỗi dậy đi nhà thờ xem lễ cách sốt sắng, có lần khi thầy cả dâng Mình Thánh, người ngất trí đi. Hễ người ngắm các sự thương khó Đức Chúa Giêsu, thì đau đớn trong lòng cùng chảy nước mắt ra dòng dòng. Sự kính mến trông cậy Rất Thánh Đức Bà là dấu chắc chỉ kẻ ngày sau sẽ được rỗi linh hồn. Phần ông Thánh này gọi Đức Bà là mẹ rất yêu dấu, nên hằng tưởng nhớ đến Người cùng kêu tên cực trọng Người liên. Cho được thỏa lòng kính mến cùng ngợi khen Đức Mẹ, người dọn một kinh văn rất sốt sắng mà người hát hằng ngày. Từ bấy giờ kinh ấy đã giục lòng nhiều người kính mến và trông cậy Đức Mẹ lắm.

Người chuộng nhân đức sạch sẽ đến nỗi có một lần người phải bệnh nặng, các thầy thuốc bảo rằng : nếu có kết bạn thì mới khỏi chết, thì người săn lòng thà chết mà chẳng thà mất sự đồng trinh. Lại có sự này càng đáng khen

hơn nữa, là người hay giữ miệng lưỡi cùng ghét sự nói hành lăm. Người chẳng hề nói đến nết xấu cùng sự lỗi kẻ khác, và cấm nhặt đầy tớ cũng không được nói bao giờ. Ai không cứ thì người tâu vua cha xin đuổi nó ra khỏi đền tức thì. Người năng dùng những lời sốt sắng mà khuyên kẻ thuộc về mình cho nó ghét tội và lấy sự giữ nghĩa cùng Đức Chúa Trời làm trọng hơn mọi sự, vì rằng sự vui giả thế gian xác thịt, thì hay qua đi, mà hình khổ đời sau thì vô cùng. Bằng sự khó nhọc cho được chống lá tính xác thịt và lánh sự tội, thì cũng nhẹ và chóng hết, còn sự thanh nhàn Đức Chúa Trời sẽ thường về sau thì đời đời. Người năng giúp vua cha làm hết sức cho được phá bè đảng Ruxô và bắt quân ấy là lại các nhà thờ nó đã cướp lấy xưa.

Chính người hăng ngày hăng làm phúc cho nhiều kẻ khó khăn, tay thì cầm của trao cho, miệng thì yên ủi khuyên kẻ ấy chịu sự thiếu thốn về phần xác cho được giàu có về phần linh hồn. Có lần các quan muốn can người đừng

làm phúc thể ấy vì không xứng bậc mìn, hãy giao tiền của cho đầy tớ phân phát cho kẻ khó thì hơn. Người là lời rằng : tôi kính kẻ khó khăn như kính Đức Chúa Giêsu vậy. Chớ thì sự ấy không xứng cho người sang trọng ru. Người ta càng khốn khó hèn hạ, thì tôi càng vui lòng thí của và giúp đỡ nó hơn mà chớ. Các kẻ mồ côi cô độc và kẻ góa bụa hằng được ăn mày lòng rộng rãi và lòng thương xót người liên, cho nên trong cả và nước gọi người là cha kẻ khó khăn, là chúa bầu cho kẻ khốn khó.

Ông Thánh này mới được 25 tuổi, song trước mặt Đức Chúa Trời người được đầy công nghiệp hơn kẻ đã sống lâu năm, lại người đáng ở làm một cùng các Thánh Thiên Thần hơn là ở giữa thế gian. Cho nên Đức Chúa Trời soi lòng người cho biết ngày giờ sẽ được ra khỏi tù rạc xác thịt, người phải bệnh ít lâu và đang khi ấy người dọn mình thưa lại mọi sự trước tòa Đức Chúa Trời. Khi đã gần đến ngày sau hết, người ăn mày các phép cách sốt sắng cùng vui mừng quá sức, đoạn linh hồn rất thanh sạch ấy lên thiên đàng hưởng phúc cùng các Thánh đồng

trinh đời đời vô cùng. Ngày ấy là ngày mồng bốn tháng 3 năm 1483.

Ông Thánh này qua đời, đoạn còn làm ơn cho nước mình. Vậy có quan trị xứ Môcôvia là kẻ theo bè đảng chiêu nhiều binh xông vào nước Phôlônia. Vua chưa kịp sắm được binh mà chống lä, thì khẩn cùng ông Thánh Casimirô xin phù hộ cho khỏi quân rối. Vua môt được hai nghìn quân mà thôi, song lấy lòng trông cậy ông Thánh này mà xông đánh vuối quân giặc cho mạnh bạo. Khi dã giáp trận, bỗng chốc thấy trên không có một người rất đẹp dễ mặc áo trắng, cưỡi ngựa trắng. Quân có đạo hiểu ngay là ông Thánh Casimirô thì càng thêm lòng can đảm quyết đánh cho được. Còn quân rối thấy vậy thì sợ khiếp liền bỏ chạy đi hết.

Có nhiều kẻ liệt lào đến mộ ông Thánh Casimirô mà cầu nguyện, thì được dã tức thì. Có một người con gái tên là Ucxula dã chết rồi, cha mẹ khiêng ra để trên mộ ông Thánh này, thì nó liền sống lại và còn sống được lâu năm.

Phần ta hãy học cùng ông Thánh này cho được
chuông nhân đức sạch sẽ hết lòng hết sức. Có lời Sách
Thánh rằng : các của cải cùng mọi chức quyền và mọi
sự thế gian chẳng ví được cùng linh hồn kẻ đã giữ nhân
đức sạch sẽ. Lại có lời khác rằng : linh hồn kẻ sạch sẽ
thì đẹp đẽ tốt lành là dường nào. Thiên hạ xem thấy
thì khong khen chẳng có khi dừng, mà Đức Chúa Trời
thưởng ở đời này và đời sau vô cùng.



NGÀY MỒNG NĂM

Ông Thánh Giuong Giuse Câu rút thầy cả nhà dòng.

Ông Thánh này sinh ra trong gò Ichia về đất Italia, chính ngày lê Đức Bà linh hồn và xác lên trời. Cha mẹ người vừa sang trọng vừa có nhân đức lấm. Các con ông bà ấy sinh ra cũng đã theo lối cha mẹ, vì chưng có 5 người dâng mình cho Đức Chúa Trời trong nhà dòng. Ai xem tính nết cùng cách ở ông Thánh này khi còn bé, thì đoán được ngày sau người sẽ nên Thánh. Người thích đọc kinh cầu nguyện, chỉ muốn ở nơi vắng vẻ, hễ được đi nhà thờ thì mừng lấm. Người kính mến Đức Bà cách riêng và ăn chay các ngày thứ bảy và các ngày trước lê Đức Bà. Khi còn bé, người đã có đức khiêm nhường nhịn nhục hơn nhiều người lớn. Có lần kia một người anh vả mặt người một cái, thì người chẳng giận chút nào, một quỳ xuống đọc một kinh Thiên Chúa cầu cho anh mình. Chớ gì các kẻ phải chịu sự gì khó bởi kẻ khác, được bắt chước Đức Chúa Giêsu và ông Thánh này mà biết cầm dẹp cơn giận, và cầu nguyện cho kẻ làm khổn mình như làm vậy.

Khi người đã lên 17 tuổi, thì người toan dâng mình trong nhà dòng, song người còn hồ nghi trong ba nhà dòng không biết chọn dòng nào, thì người xin Đức Chúa Phiritô Sangtô soi sáng, đoạn vào dòng ngặt hơn là Dòng anh em hèn mọn, ông Thánh Phanchicô đã lập ra và ông Thánh Phêrô Acantara sửa lại. Trước tên người là Carolô, khi khấn trong dòng thì cải tên là Giuong Giuse Câu rút. Người nhận tên là Giuong vì người đã khấn chính ngày lễ kính ông Thánh ấy, lại bởi người có lòng mến ông Thánh Giuse cách riêng, thì cũng đặt tên ấy cho mình nữa. Còn tiếng Câu rút thì có ý chỉ hằng ngày hằng nhớ mình ở nhà dòng, cho được chịu khó hâm mình cùng vác câu rút liên. Người ở nhà dòng chưa được bao lâu thì các đấng bề trên và các thầy đã khen nhân đức người lăm.

Người vâng lời bề trên mà chịu chức thầy cả và bởi lòng người đầy lửa kính mến Đức Chúa Trời và thương xót linh hồn người ta quá sức, thì hằng ngày người chịu khó giải tội lâu giờ lăm. Đến sau người phải coi sóc kẻ

mới vào nhà dòng còn dương tập, thì người càng ra sức giữ lời nói việc làm và cách ăn ở để cho được nên mâu mực cho kẻ bê dưới theo. Chính mâu mực người giữ trong mọi việc là Đức Chúa Giêsu, cho nên người nói được như ông Thánh Bảo Lộc rằng : anh em hãy bắt chước tôi như tôi đã bắt chước Đức Chúa Giêsu. Ấy là lời các kẻ làm thầy cả phải học mà ăn ở trong bậc mình cho được nói như làm vậy nữa. Sự đi dàng nhân đức không phải là sự dễ cùng xuôi như ý ta mọi dàng đâu, kẻ muôn nên lợn lành thì phải chịu nhiều chước ma quỷ khuấy khuất. Có khi trong lòng được bằng yên vui vẻ thích làm mọi việc, lại có ngày thì linh hồn ra tối tăm nguội lạnh, uơn ái không cầm trí được mà đọc kinh nguyện ngắm. Những việc rất trọng như xưng tội chịu lỗ, thì lấy làm chán ngán, các việc bậc mình thì không muốn làm, kẻ ở nhà dòng những muốn bỏ về thế gian. Đức Chúa Trời làm thỉnh vây cho được thử lòng kẻ đi dàng nhân đức, song kẻ ấy nghĩ rằng : có khi Đức Chúa Trời bỏ mình rồi, chẳng còn muốn thương nữa, mình sẽ ngã thua ma quỷ. Có khi tưởng mình đã ngã rồi, mà

không xét được cho biết mình có ngã thật hay là không. Ấy là kẻ muốn đi đàng nhân đức thường phải vác câu rút nặng. Có kẻ đã tra tay làm việc lành, khi thấy mình phải như vậy, thì liền bỏ các việc mình quen làm trước. Ông Thánh này phải chịu các sự khốn cực ấy lâu năm, song người cứ ở vững vàng dâng mọi sự khó ấy cho Đức Chúa Giêsu. Tuy rằng người tưởng các việc làm sẽ không được ích gì mặc lòng, thì người càng không bỏ việc nào, lại quyết ở nhà Đức Chúa Trời cho đến chết. Người quen nói rằng : ví bằng không có thiên đàng địa ngục, thì tôi cũng còn muốn chịu khó cho được tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời.

Hễ kẻ thật lòng kính mến Đức Chúa Trời thì cũng có lòng thương yêu người ta nữa, vì chung hai nhân đức ấy vốn đi làm một cùng nhau. Ông Thánh này hay thương xót linh hồn người ta lắm. Không ai kể cho xiết được các kẻ đi đàng tội lỗi được ăn năn lở lại, các kẻ lành được tấn tới đi đàng nhân đức một ngày một hơn. Bởi đâu sự ấy, âu là vì người chuyên cần những việc này : một là đọc kinh cầu nguyện cho mọi người, nhất là

cho những kẻ mình phải coi sóc dạy dỗ. Hai là lấy những lời rất sốt sắng mà giảng giải khuyên bảo. Ba là người chịu khó siêng năng ngồi tòa giải tội. Người cũng thương người ta phần xác nữa. Có nhiều lần Đức Chúa Trời làm phép lạ cho người được nhiều của mà thí cho kẻ khó khăn, hay là cứu chữa kẻ phải bệnh tật. Có một ngày người ra ngoài nhà dòng thì gặp một lái buôn kia đến xin người cầu nguyện cho vợ mình đang ốm nặng và than thở rằng : chớ gì vợ tôi được mấy quả đào mà ăn, âu là nó được khỏi chết, song mùa này không đâu có quả ấy sốt. Ông Thánh này bảo nó cứ vững lòng trông cậy, mai ông Thánh Phêrô Acantara sẽ ban như mình ước ao. Đoạn người bảo một thây đi vuối người bẻ mấy cành cây điện đi và cắm vào đất. Thây ấy thưa rằng : nào cây điện sinh được quả đào ru. Ông Thánh này rằng : hãy để mặc Đức Chúa Trời và ông Thánh Phêrô Acantara. Sáng mai khi thức dậy thì thấy cành cây điện có 3 quả đào tốt lành và thơm tho lấm. Người đàn bà ăn quả ấy liền được khỏi bệnh.

Bởi vì ông Thánh này hay hãm mình lấm, cho nên mới có nhiều nhân đức làm vậy. Người hãm mình bề trong là cầm lòng cầm trí chống lá các tính mê nết xấu trong mình, như tính mê muốn xem, muốn nghe, muốn theo ý riêng mình, tính buồn giận, tính cay mình kiêu ngạo, tính mê ăn uống cùng các tính mê bề trong khác nữa. Bề ngoài người cũng hãm xác nhiều cách, đừng kể các việc luật phép nhà dòng dạy làm mà hãm xác, người lại xin phép cha linh hồn cho được làm nhiều việc khác nữa : người ở lặng, hầu như luôn mặc áo nhặm, lấy lòi tối có danh nhọn mà thắt lưng, nǎng đánh tội chảy máu ra dòng dòng. Trong mùa rét người cũng đi chân không, và khi bề trên buộc người phải dùng dép, thì căm nhiều danh nhỏ và nhọn vào đi cho đau chân, chẳng mấy khi uống của gì, mà khi uống thì uống nước lã mà thôi.

Đức Chúa Trời cho người biết những sự chưa đến để người bảo kẽ sắp phải sự khổn khó, hay là đang khỏe mà sắp chết, cho biết trước. Như có một lần người đang làm các phép cho một người nhà dòng nữ đang ốm nặng mà

thấy một người con gái là cháu kẻ liệt đến giúp cô mình, thì người bảo rằng : chị em mời tôi đến giúp người này tưởng rằng sẽ chết, song cô sẽ được khỏi bệnh, và chẳng bao lâu nữa cháu đang khỏe hây giờ sẽ phải chết. Mọi sự xảy ra như lời người đã nói. Cách mấy ngày, người nhà dòng được đã bệnh và con gái ấy phải bệnh kíp mà chết. Có nhiều lần Đức Chúa Trời cũng cho người biết các sự kín nhiệm trong linh hồn người ta, cho nên người liệu cách mà khuyên bảo kẻ có tội kín và liệu cho nó được ăn năn lở lại. Năm ngày trước khi người qua đời, Đức Chúa Trời cho người biết đã gần đến giờ về quê thật. Người dọn mình ăn mày các phép cách sốt sắng lấm, và ăn năn tội cùng đội ơn Đức Chúa Trời, đoạn sinh thì cách êm ái dịu dàng. Linh hồn người lên thiên đàng mà hưởng sự cả sáng Đức Chúa Trời đã ban cho kẻ đã bỏ mình đi, hãm xác thịt cùng theo chân Đức Chúa Giêsu ở đời này.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến ông Thánh này được 1734 năm.



NGÀY MỒNG SÁU

Bà Thánh Côlêta đồng trinh.

Ba Thánh này là như hoa tốt lành bởi cây tốt mà sinh ra. Cha mẹ người tuy rằng không có của cải thế gian này, song có của quý trọng hơn bội phần, là có nhiều nhân đức. Hai ông bà ấy hay làm phúc cho kẻ khó khăn, lại có tiếng trong thành. Hễ thấy ai bất thuận cùng nhau, thì ra sức khuyên làm lành, thấy ai đi đàng tội lỗi, thì vừa cầu nguyện vừa lấy lời sốt sắng mà khuyên ăn năn lở lại. Song chẳng may hai ông bà đã có tuổi mà không có con, Đức Chúa Trời chưa nghe lời hai ông bà ấy cầu xin, vì Người muốn thương cách rộng rãi hơn. Vậy khi bà ấy đã đến 60 tuổi mới sinh được một con, về sau làm sáng danh Đức Chúa Trời, cùng được nên Thánh.

Bà Thánh Côlêta sinh ra ở thành Côbia trong nước Phalansa. Từ thuở bé, người đã tỏ ra sự khôn ngoan và càng thêm tuổi thì càng thêm công phúc trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt người ta nữa. Mặt

mũi người xinh tốt lắm song người không biết, bởi vì người chỉ ước ao cho linh hồn mình được đẹp đẽ mà thôi, mà chẳng có tưởng đến sự đẹp đẽ về phần xác bao giờ. Nhưng mà có một lần tình cờ người biết mình có nhan sắc làm vậy, thì liền lo buồn phàn nàn cùng xin Đức Chúa Trời thương cất sự ấy đi, kéo bởi đấy mà linh hồn mình hay là kẻ khác phải thiệt hại cách nào chăng. Đức Chúa Trời nghe lời người cầu xin và chẳng khỏi bao lâu người đã ra xanh xao mất sắc, mất màu tốt lành. Chớ gì những kẻ dùng sự nhan sắc mình làm như rò lưới mà bắt linh hồn người ta, được biết mình và bắt chước bà Thánh này.

Khi bà Thánh Côlêta lên 18 tuổi thì cha mẹ người chết. Trước người đã có ý dâng mình cho Đức Chúa Trời, bấy giờ người nghĩ đã đến ngày bỏ thế gian mà theo ơn Đức Chúa Trời soi lòng mình, thì người bán hết cơ nghiệp cùng thí các của cải mình cho kẻ khó, chỉ giữ lại một mẫu ảnh thuộc tội và nhất định lấy câu rút Đức Chúa Giêsu làm cơ nghiệp riêng mình cho đến chết. Đoạn người xin làm bạn cùng mấy người đàn bà

đã ở vuối nhau trong một nhà, cùng giúp nhau đi đàng nhân đức, song không có lời khấn nào sорт. Côlêta ở đấy ít lâu, song người ước ao giữ phép nhặt hơn cho chóng nên lọn lành, thì xin vào Dòng ông Thánh Biêntô. Bề trên ưng cho, song người ở đấy mới được mấy ngày thì có một lần khi đang cầu nguyện trước tượng ảnh ông Thánh Phanchicô khó khăn, thì người thấy ông Thánh ấy làm dấu mà bảo người ra, đừng ở lại Dòng ông Thánh Biêntô nữa. Người lại xin vào ở trong Dòng bà Thánh Calara, Đức Thánh Pha pha Úcbanô thứ bốn đã sửa lại, song người lại ra vì lấy phép nhà làm rộng quá, cùng muốn giữ luật phép nhặt hơn nữa. Thế gian thấy bà Thánh này đổi đi đổi lại làm vậy thì trách móc người nhẹ trí, nhẹ dạ chẳng ở đâu được. Khỏi mấy tháng, cha linh hồn bảo nếu ở nhà dòng không được, thì hãy bắt chước kẻ tu hành đời xưa mà ở một mình một nhà, cùng buộc mình sẽ ở như vậy lọn đời không ra ngoài, không đi đâu bao giờ. Người thấy cha linh hồn dạy làm vậy, thì mừng lắm và trông rằng mình sẽ có thể hăm mình được như đã ước ao bấy lâu trước,

rồi người xin làm một nhà nhỏ áp nhè thò cùng buộc
mình ở đấy cho đến chết.

Có một ngày người đang cầu nguyện, bỗng chốc
người kinh khủng mất vía, mặt tái mét đi cùng ngã
xuống đất, tưởng người trông thấy tỏ tường các tội lỗi
thiên hạ hằng ngày hằng phạm và các hình khổ kẽ có
tội phải chịu trong địa ngục. Từ bấy giờ cho đến chết,
chẳng bao giờ người có quên sự Đức Chúa Trời đã cho
mình xem thấy làm vậy, mà người sinh lòng thương xót
kẽ có tội quá chừng. Đêm ngày, người hằng kêu van xin
Đức Chúa Trời soi lòng cho nó ăn năn lở lại. Có một
lần khác Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ hiện ra cùng
người, có nhiều Thiên Thần chầu chực hai bên mà Đức
Chúa Giêsu tỏ ra mặt thịnh nộ, cùng muốn phá hủy cả
và thiên hạ mà phạt vì các tội lỗi người ta hằng phạm
luôn. Bà Thánh Côlêta sợ hãi không dám trông lên,
bỗng chốc thấy ông Thánh Phanchicô khó khăn đến
sấp mình xuống dưới chân Đức Chúa Giêsu mà xin
Người tha cho kẽ có tội và dâng bà Thánh Côlêta cho
Người để sửa lại dòng mình đã lập ra. Vì chưng, các kẽ
ở

trong dòng ấy có giữ phép nhặt, và được lòng sốt sắng như xưa khi mới lập nhà dòng, thì sẽ làm cho muôn vàn kẻ có tội ăn năn lở lại. Đức Chúa Giêsu liền bớt thịnh nộ trong bà Thánh Côlêta cách dịu dàng và giao phó người cho ông Thánh Phanchicô.

Bà Thánh này chưa tin được Đức Chúa Giêsu sẽ giao phó việc cả thể dường ấy cho mình, người còn nghi nan hoặc là chước ma quỷ lừa dối mình chẳng, cho nên người định bỏ quên sự ấy đi, không còn kể sao, song mới định làm vậy người liền phải điếc, và cách mấy ngày lại tối mặt. Người liền hiểu là thánh ý Đức Chúa Trời chẳng cho trì hoãn, thì người quyết chí vâng theo ý ấy. Người mới định lại liền được lành đã tức thì. Khi ấy, Đức Thánh Pha pha Biêntô thứ 13 ngự ở thành Nixê, thì bà Thánh ấy làm thư tâu người các việc và xin hai điều này : một là cho mình được vào nhà Dòng ông Thánh Phanchicô và bà Thánh Calara đã lập ra. Hai là cho mình được sửa lại luật phép các nhà Dòng ông Thánh Phanchicô như khi mới lập ra

vậy. Đức Thánh Pha pha ưng cho như bà Thánh Côlêta đã xin, song các kẻ bàn việc ấy cùng Đức Thánh Pha pha, có nhiều kẻ quyết chối không ưng cho điều thứ hai. Khi ấy, thành Nixê phải khí dịch chết nhiều người, và trong đền Đức Thánh Pha pha các kẻ đã muốn phá việc bà Thánh Côlêta phải khí dịch cả, còn các kẻ thuận như ý người thì chẳng phải nao, thì Đức Thánh Pha pha càng biết tỏ Đức Chúa Trời muốn cho bà Thánh Côlêta làm việc cả thể dường ấy, nên cho người mặc áo dòng cùng đặt người làm bề trên các nhà dòng nữ ông Thánh Phanchicô và bà Thánh Calara đã lập, lại cho người chọn một thầy được phép nhận kẻ vào dòng mới sửa lại theo như luật phép cũ.

Bà Thánh Côlêta lở về thành Côbia, song như lời Đức Chúa Giêsu phán xưa rằng : người ta không tin lời tiên tri bản hương mình. Bà Thánh này phải chịu nhiều sự xấu hổ nhuốm nha khốn nạn. Thiên hạ chê trách người là kẻ diên dại đã cậy phép phù thủy mà lừa dối Đức Thánh Pha pha, cho nên người phải bỏ nhà quê

mà đến ở xứ Xabâudia, vì chưng ở đấy có một người sang trọng dâng cho người một nhà rộng lớn để cho được lập dòng mới sửa lại ở đấy. Vậy chẳng khỏi bao lâu có nhiều người nữ đến xin ở cùng người mà tập đi dâng nhân đức, về sau người lại lập nhà khác nữa. Bà Thánh Côlêta lại lập nhà dòng ở thành Bixungty và thành Phôlini cùng nhiều nhà khác nữa. Bà Thánh này chẳng dám cậy sức riêng mình mà làm việc cả thể dường ấy đâu, người càng thấy mình ở bậc cao, thì người càng hạ mình xuống, càng thấy mình yếu đuối thì càng lấy lòng sốt sắng chạy đến cùng Đức Chúa Trời xin Người ban ơn soi sáng phù hộ cho mình liên. Có nhiều khi người cầu nguyện thâu đêm, ma quỷ khuấy khuất người thể nào mặc lòng, thì người cũng chẳng có sờn lòng mà bỏ làm việc lành bao giờ. Có lần ma quỷ tắt đèn đang khi người đọc kinh. Có lần khi người toan ngồi, thì ma quỷ cất ghế đi để người ngã xuống cho đau. Có lần nó đánh người cách dữ tợn lắm, song người cứ một lòng khinh để nó chẳng sợ chút nào. Khi người suy ngẫm các sự thương khó Đức Chúa Giêsu, thì trong linh

hồn và xác người đau đớn quá sức như thể là chính mình phải chịu các sự khốn cực Đức Chúa Giêsu đã phải chịu xưa. Khi người trông thấy nhà chầu hay là bàn thờ, thì lái tim người liền sốt mến quá chừng như sắp vỡ ra vậy. Có nhiều lần nhà người chẳng còn dí gì ăn thì người trông cậy Đức Chúa Trời, liền thấy nhiều Thiên Thần đem của ăn cho các chị em. Người làm nhiều phép lạ mà giúp đỡ kẻ khó khăn, thương xót kẻ có nhân đức, hay là cứu chữa kẻ có tội.

Có phép lạ này người làm có danh tiếng hơn cả, ở nhà dòng thành Phôlini là có một người nhà dòng ấy đã chết đang khi mắc tội trọng. Khi ấy, bà Thánh này đi vắng xa. Song Đức Chúa Trời cho linh hồn khốn nạn ấy hiện đến cùng người mà tỏ ra mình đã phải lý đoán luận phạt đời đời vì đã giấu tội, dù đã đến giờ chết mặc lòng cũng không xưng ra. Bà Thánh Côlêta thấy làm vậy thì đau đớn quá sức, người liền sấp mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời, rồi người cho kẻ đưa tin cho bồ trên nhà dòng ấy phải đợi cho đến

khi người đến, thì mới được cất xác. Khi bà Thánh này đến nơi, thì dậy khiêng xác ấy ra nhà thờ, người liền đến trước bàn thờ sấp mình xuống, rồi lấy tên Đức Chúa Giêsu mà truyền cho người đã chết ấy sống lại, cùng ra khỏi quan tài. Tức thì người chết ấy đứng dậy cùng bảo rước thầy cá cho được xưng tội. Xưng tội đoạn thì đọc kinh đền tội một lúc, rồi quay mặt lại cùng các chị em nhà dòng mà rằng : các quỷ đã bắt linh hồn tôi mà đem xuống địa ngục, song le có Thiên Thần đã gỡ tôi ra cho khỏi tay nó cùng đem tôi đến cùng Mẹ chúng ta. Người đã cầu cho tôi, thì tôi mới được sống lại mà xưng tội. Nói đoạn người chị em ấy lại nằm vào trong quan tài, và lại chết bằng yên.

Còn các nhà dòng nam ông Thánh Phanchicô cũng theo như các nhà dòng bà Thánh này mới sửa, cùng nhận luật phép nhặt và giữ như khi mới lập ra vậy. Mấy năm sau khi bà Thánh này đã chết đoạn, thì có ba vạn bốn nghìn thầy trong nhà dòng nam mới sửa lại. Bà Thánh Côlêta được như ý mình ước ao từ thuở bé

và được như lời ông Thánh Phanchicô đã hứa cùng Đức Chúa Giêsu xưa khi Người hiện ra, là được muôn vàn kẻ có tội ăn năn lở lại vì xem thấy gương sáng láng nhân đức các thầy và các chị em làm cùng được nhờ những lời nhiều người nhân đức dường ấy cầu nguyện cho liên. Rầy việc Đức Chúa Giêsu phó cho bà Thánh Côlêta đã nêu lọn, mà có kẻ trọng, kẻ hèn, kẻ giàu có, người khó khăn hằng xin vào nhà dòng một ngày một đông hơn. Sau hết bà Thánh này lại muốn lập một nhà dòng ở thành Côbia là nhà quê người, song người liệu nhiều thể, mọi cách cũng không được. Hoặc là Đức Chúa Trời muốn phạt dân ấy vì xưa khinh để cùng làm khổn bà Thánh này quá lẽ chăng. Sau hết, người biết ngày mình bỏ thế gian đã gần đến, thì người đi đến một nhà dòng kia là nhà khó khăn nhất cả dòng. Người vừa đến đấy, thì liền phải bệnh lạ lùng các thầy thuốc không biết luận thể nào, thì người chịu các phép cách sốt sắng lăm, đoạn sinh thì. Từ Đức Chúa Giêsu ra đời được 1447 năm. Bà Thánh này sinh thì đoạn, có nhiều nhà trong dòng người thầy

các Thiên Thủ hát mừng những cung rất dịu dàng lại có một nhà chị em nghe thấy tiếng ở trên trời rằng : bà Côlêta đã được lên ở cùng Đức Chúa Trời. Xác người xông ra mùi rất thơm tho và các đồ người ta để gần xác người cũng xông ra mùi tốt lành ấy nữa.

Phần ta, nếu có phải là kẻ Đức Chúa Trời không gọi vào nhà dòng mặc lòng, song hãy siêng năng bắt chước bà Thánh này mà cầu nguyện cho kẻ có tội được ăn năn lở lại. Ta phải biết thương xót người ta về phần xác, song cũng không nên bỏ quên kẻ phải khổn khó cùng cheo leo về phần linh hồn đâu. Vậy trong những việc ta làm cho sánh danh Đức Chúa Trời và có sức yên ủi Lái tim Đức Chúa Giêsu, thì sự cầu nguyện cùng làm việc lành cầu cho kẻ có tội ăn năn lở lại, cùng được rỗi linh hồn hơn cả.



NGÀY MỒNG BÂY

Ông Thánh Tômasô đốcôrê.

Cử tạo thiên lập địa cho đến bây giờ, có khi chẳng có ai thương trí cùng thông thái cho bằng ông Thánh này. Người như đèn sáng láng ở giữa thế gian soi cho kẻ học hành được theo lẽ chắc thật khỏi sai lầm, lại nên gương mẫu tốt lành cho kẻ muốn đi đàng nhân đức được bắt chước nữa. Người làm sáng danh Dòng ông Thánh Duminhgô cùng làm sáng danh Thánh Ighêrêgia nữa.

Ông Thánh Tômasô sinh ra ở nước Nêapoli, bởi dòng dõi sang trọng. Cha người là đức ông đất Aquinô, mẹ người là họ vua chư hầu. Khi người còn trẻ đã thấy dấu tỏ ngày sau người sẽ nổi tiếng nhân đức. Vậy có một lần người cầm tờ giấy trong tay, mẹ liền đòi xem cùng mở tay con ra thì thấy chữ rằng : Ave Maria. Bấy giờ con khóc lóc đòi mẹ lá tờ ấy cho mình. Khi mẹ lá mới thôi khóc, rồi liền dút giấy ấy vào miệng cùng nuốt đi. Khi mới lên 6 tuổi, thì cha mẹ người phó cho các thầy dòng

ông Thánh Biêntô coi sóc dạy dỗ. Đến khi 11 tuổi, người đi học tràng vua đã lập ở thành Niapôli. Trí khôn người sáng láng khác thường, cho nên chóng vượt các chúng bạn cùng thông thuộc nhiều lẽ cao ý sâu nhiệm. Người lại chuộng nhân đức cùng giữ nết na, chẳng bắt chước nhiều học trò những làm biếng trễ nải cùng tìm dâng theo tính mê tội lỗi mà thôi. Khi người lên 18 tuổi, thì cha người qua đời. Người có muôn ở phần đời thì được giàu có sang trọng vì đã có tiếng thông thái hơn nhiều người danh sư, song le người khinh chê sự vinh hiển thế gian, một chuộng phúc trên trời đời đời, cho nên người dâng mình làm tôi Đức Chúa Trời trong nhà dòng ông Thánh Duminhgô. Khi ấy mẹ người đi vắng, nghe tin con mình đã dâng mình vào nhà dòng, thì vội vàng về thành Niapôli có ý khiến con ra khỏi nhà dòng cùng đem về nhà. Con nghe làm vậy thì thưa bề trên xin trốn sang thành Rôma, song mẹ cũng theo đến đấy. Tômasô tưởng rằng nếu mà mình xem thấy mẹ thì khó khỏi theo ý chiều lòng mẹ được, cho nên người lại đi vuối ba thây khác sang nước Phalansa.

Mẹ thấy vậy thì gửi thư cho hai con đang làm quan cai binh ở mạn bắc giữa lối sang nước Phalansa, cùng dặn rằng : phải bắt em cùng đưa về nhà. Tômasô không thoát khỏi tay hai anh mình được, cho nên người phải chịu phép về nhà, song lòng người còn vững vàng mãi, cùng quyết chí làm tôi Đức Chúa Trời, chẳng chịu ở phần đời. Người về nhà thì mẹ khóc lóc thương tiếc, song chẳng có trách người lời gì. Khỏi nửa tháng, thì mẹ mới dỗ dành khuyên dụ cho đổi ý. Người vốn có lòng thảo hiếu cùng mến mẹ lắm, song cứ một mực mà thưa cùng mẹ rằng : việc này chẳng phải bởi ý riêng con đâu, bèn là ơn Đức Chúa Trời soi sáng lòng con chẳng có lẽ mà con không theo, mà con chê ghét thế gian, chỉ thích và muốn học sách thánh mà thôi. Mẹ chớ làm ngăn trở con đi dàng phúc đức làm chi. Song mẹ cứ một mực chẳng cho con ra khỏi nhà kéo lại vào nhà dòng. Khỏi mấy ngày bắt giam người trong một tháp tối tăm, người chẳng được xem thấy mặt ai, chỉ cho hai em gái ra vào.

Tômasô dù mà phải giam trong ấy, song lòng người chẳng có mất sự yên hàn đâu, người hằng đọc kinh nguyện

ngǎm, xem sách hâm mình như thầy tu hành ở trên
rừng một mình vậy. Hai em người hằng ra vào liên
cùng nài xin anh hãy vâng theo ý mẹ, và nói về những
sự vinh hiển thế gian tốt lành trọng vọng. Bằng ra
khỏi nhà đi tu thì khổ sở lắm, vừa nói vừa khóc lóc.
Người thoát nghe thì mỉm cười, chẳng thưa lại lời gì,
khỏi một tháng mới bắt đầu nói, khen sự giữ mình
đồng trinh là phúc tốt, sự làm tôi Đức Chúa Trời là sự
trọng, giữ nhân đức là sự vui, chê bỏ thói đời là sự phải
lẽ. Người nói làm vậy mấy lần, thì dần dần hai em
không nói gì nữa, một nín lặng mà nghe và mến và
phục lẽ. Cách mấy ngày, hai em đến nói cùng anh rằng:
ngày trước hai em đã nói nhiều lời chẳng phải, nên xin
anh đừng chấp. Böyle giờ hai em không còn dám mở
miệng mà chế nhạo nữa, một ước ao theo anh đi đàng
nhân đức, xin anh hãy dạy cách đọc kinh nguyện ngǎm
và sự hâm mình cho. Cả và hai đã đổi lòng, lại có một
em theo anh cho lợn và bỏ thế gian mà dâng mình
trong nhà dòng.

Vậy khi hai anh nghe biết em út không đổi lòng
vâng lời mẹ, thì tìm dịp về mà quyết chí làm cho người
đổi ý. Trước hết, nói lời lịch sự êm ái, khi thấy mất
công thì riết mắng cùng bày mưu độc địa quái gở này :
chúng nó dối mẹ và lừa hai em mà thuê một đứa con
gái nhan sắc lịch sự, cho nó dỗ người. Chúng nó quyết
rằng : em có mất nhân đức sạch sẽ, thì âu là sẽ chán
sự ở nhà dòng cùng sẽ bằng lòng ở lại thế gian. Khi
người thấy con ấy vào, chẳng biết là ai thì liền lo mà
hỏi ngay có việc gì mà đến đây. Trước nó giả có ý
thương cùng nói giọng ngọt ngào khen lao người, sau
mới tỏ ra giọng cợt lợt lửa lắn cùng tỏ ý trái mình ra.
Bấy giờ là mùa đông có lò lửa sưởi, người thấy đứa quý
quái ấy dỗ dành mình, thì người chẳng thèm nói lời gì,
một chạy đến lò lửa cầm lấy que lửa đang cháy chạy
đến toan đánh. Con ấy thấy người làm cách hung bạo
thể ấy, thì liền tránh và mở cửa chạy ra. Người không
đuổi nó nữa một khóa cửa lại, đoạn quỳ xuống tạ ơn
Đức Chúa Trời đã ban cho mình được thắng chước quý
và hứa giữ mình đồng trinh lòn

đời. Khoi một lúc người ngủ thì chiêm bao thấy hai Thiên Thần cầm một dây đến mà thắt lưng cho người, cùng bảo rằng : em hãy nhận lấy dây trinh khiết này và từ rầy về sau em sẽ chẳng còn tưởng sự trái và sự quấy quá bao giờ nữa. Người phải giam 2 năm, mà chẳng có đổi lòng chút nào. Hai em gái thương người thì bàn để người vào trong thung lũng, cùng mượn kẻ lấy dây dài giữ xuống qua tường tháp, thì người băng lòng và trốn đi được. Khi mẹ người nghe tin ấy thì chẳng nói một lời gì, một để cho người vào nhà dòng mặc ý mình. Ông Thánh Tômasô lại mặc áo dòng cùng vâng lời bê trên mà trẩy đến thành Côlônia cho được học vuối một thầy có danh tiếng lăm là ông Thánh Abetô Cả. Người thông thái lăm, song không hay nói chuyện vuối ai, nên các chúng bạn đoán lầm là người thiển trí vô tài, cùng nhạo báng gọi là bò câm. Đến khi thầy Abetô gọi người đọc bài, thì người thưa những lẽ sâu nhiệm cao ý, các học trò chúng bạn nghe thấy liền bỡ ngỡ ngẩn trí, không hiểu tại đâu, nên vừa xấu hổ vì đã nhạo người, vừa khen lao vì người khôn ngoan thông

thái thể ấy. Khi đọc bài xong, thì thầy Abetô cất tiếng lên mà rằng : chúng bay gọi anh Tômasô là bò câm, vậy thầy bảo bay, bò câm này ngày sau sẽ rống lên lớn tiếng, chuyển động khắp cả và thiên hạ mà chớ.

Năm ấy, thầy Tômasô sang ở thành Phari là kinh đô nước Phalansa, thì càng tỏ tài trí người ra hơn nữa. Người ở đây 3 năm rồi lại về thành Cônônia dạy học và chịu chức thầy cả. Bấy giờ mẹ cùng hai anh người mới phàn nàn, cùng xin người tha sự lỗi cho. Còn hai em gái, thì một người đã bỏ thế gian cùng vào nhà dòng, một người ở đời kết bạn cùng đức ông kia, ăn ở sốt sắng ngay lành. Âu là bởi công nghiệp cùng bởi lời ông Thánh này đã cầu nguyện cho chẳng sai. Cách 4 năm, người lở về thành Phari dạy học ở phố gọi là phố ông Thánh Giacôbê trong trường học nhà vua. Đời ấy, người bản quốc, hay là kẻ ngoại quốc muốn học, thì đến đấy càng ngày càng đông hơn.

Thầy Tômasô mới được 26 tuổi, mà kể tuổi tác danh sư hoặc đến cùng người hay là gửi thư xin người giải lẽ nẹ, dạy điều kia, thì người thưa lại các lời hỏi chẳng có rối hay là có lắn chút nào. Người làm sách và dạy học, đoạn thì vào các nhà thờ trong thành, người năng giảng giải khuyên bảo bốn đạo, dù mà người thông biết mọi lẽ mặc lòng, song trước khi giảng thì người còn nguyện ngầm dọn mình xin Đức Chúa Trời soi trí mở lòng, đoạn mới ra giảng, mà lời người giảng làm cho những kẻ có tội ăn năn lở lại kể chẳng xiết.

Có một lần, ông Thánh Bônaventura Dòng ông Thánh Phanchicô hỏi người rằng : những lẽ thầy khuyên dạy thì rất sâu nhiệm, thầy lấy bởi sách nào. Ông Thánh Tômasô chỉ vào ảnh chuộc tội mà rằng : ấy là chính sách tôi học.

Có một ngày kia người đã chép sách những lẽ mâu nhiệm về Mình Thánh Đức Chúa Giêsu, đoạn người lo kéo có chép sai lầm điều gì, liền đem sách ấy vào nhà thờ, để trên bàn thờ rồi xuống máy bước quỳ dưới đất cầu

cùng Đức Chúa Giêsu rằng : Lạy Chúa tôi ngự trong phép Mình Thánh. Xin Chúa tôi dạy bảo tôi tá này. Ví bằng trong sách nhỏ mọn này có điều gì, có câu nào hợp cùng lẽ công chính, thì xin ban cho tôi được biết và truyền cho thiên hạ. Ví bằng có điều gì không phải, thì xin bỏ đi. Nói đoạn bỗng chốc có ánh sáng giải vào mặt người, mà Đức Chúa Giêsu đứng trên bàn thờ một chân đạp trên quyển sách mũi vui vẻ lạ lùng cùng phán rằng : sách con chép nói về Cha phải thật. Khi ấy, cũng có mấy học trò đã theo ông Thánh Tômasô cũng xem thấy và nghe tỏ tường như vậy nữa. Ông Thánh Tômasô cấm nhặt học trò không được nói đến sự ấy, song lâu dần dần học trò không giữ được mà nói ra, cho nên tiếng ông Thánh này càng ngày càng đồn ra xa lăm, và kể đến học cùng người càng ngày càng đông hơn.

Vua Thánh Luy trọng kính nhân đức và tài trí người lăm, thì nồng mời vào đền và hỏi nhiều lê trong đạo cùng bàn việc nhà nước nữa. Ông Thánh Tômasô ở thành Phari 9 năm, rồi người vâng mệnh Đức Thánh

Pha

pha đòi người về Rôma có ý đặt làm vít vồ, thì người xin nài mãi Đức Thánh Pha pha mới chịu tha. Bấy giờ Đức Thánh Pha pha nghe lời các Đấng vít vồ, các thầy cả cùng các bốn đạo xin người lập lê kính phép Minh Thánh, thì người vời ông Thánh Tômasô và ông Thánh Bônaventura vào đền cùng phó cho hai Đấng ấy dọn các kinh về lê mới, rồi hẹn ngày đệ trình bản mình cho người chọn. Cả hai Đấng vâng mệnh và cứ ngày hẹn vào đền cho được trình bản mình dọn. Ông Thánh Tômasô muốn nhường cho ông Thánh Bônaventura đọc trước, song không được thì người mới chịu phép mở bản mình mà đọc rõ tiếng để Đức Thánh Pha pha nghe. Ông Thánh Bônaventura cầm bản mình trong tay áo, cùng đứng yên vừa nghe vừa chảy nước mắt ra. Ông Thánh Tômasô đọc xong, thì Đức Thánh Pha pha truyền cho ông Thánh Bônaventura đọc bản mình. Ông Thánh ấy mỉm cười mà rằng : Tâu Đức Thánh Pha pha. Bản tôi làm thật chẳng đáng vào tai Đức Thánh Pha pha, cho nên tôi đã xé ra cả rồi. Vậy hai sự này Đức Thánh Pha pha không biết khen sự nào hơn. Một

là sự thông thái và sự srost sắng ông Thánh Tômasô. Hai là sự khiêm nhường ông Thánh Bonaventura. Đức Thánh Pha pha nhận bản ông Thánh Tômasô và truyền cho thiên hạ, mà từ ấy về sau trong cả và Thánh Ighêrêgia hê ngày lễ kính Mình Thánh Đức Chúa Giêsu, thì kinh các thầy cả đọc trong lễ Misa là kinh ông Thánh Tômasô đã dọn cả. Đã hơn 600 năm mà chẳng có đổi một chữ nào. Ai xem các kinh ấy, thì ngờ là Thiên Thần trên trời dọn ra vì quá trí cùng quá sức người thế gian.

Đức Thánh Pha pha lại muốn đặt người làm Aki vít vô thành Niapôli, song người xin nài từ chối hết sức mới khỏi. Từ khi ấy, người lại dọn một sách gọi là Công Nghĩa Cương Mục, mà 9 năm mới lợn thành. Sách ấy như vực sâu đầy những lẽ rất mâu nhiệm, cho nên gọi là sách tóm các lẽ về thiên lý nhân lý. Ai xem sách ấy liền biết tài trí ông Thánh ấy chẳng có ai sánh bày được, và trong thiên hạ chẳng có ai thông thái phi thường bằng người nữa. Có một ngày kia người đang quỳ trước ảnh chuộc tội, cũng có hai thầy dòng quỳ

nguyễn vuối người, khỏi một lát thấy người lên khỏi đất, mắt hằng nhìn xem tượng chịu nạn liên, thoát chốc thấy tượng chịu nạn phán bảo người rằng : ở Tômasô. Sách con chép nói về Cha thì khéo léo lăm, con muốn xin phần thưởng gì. Người thưa rằng : Lạy Chúa tôi. Tôi chỉ xin lấy Chúa tôi làm phần thưởng cho tôi. Người chẳng hề tra tay chép sách hay là lên tòa giảng khi chưa đọc kinh nguyện ngầm sốt sắng trước bao giờ. Hết điều nào không hiểu, lẽ gì người không thông tỏ, thì người hãm mình ăn chay đánh tội, mà có nhiều lần Đức Chúa Trời soi sáng cho người tỏ tường, hay là sai các Thánh bảo người các điều, các lẽ người hồ nghi. Dù mà cả và thiên hạ khen lao người thể nào mặc lòng, người cứ ở khiêm nhường, chẳng xem sao lời khen, một có ý đẹp lòng Đức Chúa Trời cùng làm cho sáng danh Người mà thôi.

Khi ông Thánh này đã đến 50 tuổi, thì Đức Thánh Pha pha hội Công đồng tại thành Lyong cùng với người đến đấy. Người trẩy đi, song đọc đường người ngã bệnh nặng cùng hiểu ngay đã gần đến ngày mình sẽ lìa thế gian

này mà lên cùng Đức Chúa Trời. Người bảo các thầy đem mình vào nhà dòng gần đây. Người chịu bệnh một tháng và đang khi trong mình đau đớn mặc lòng, song người cũng chiêu lòng các thầy xin mà giải nghĩa một quyển Sách Thánh, là quyển dù kẻ thông thái cũng lấy làm khó hiểu lầm. Người chịu các phép cách sốt sắng, đoạn có kẻ hỏi người rằng : xin thầy lỗi lại một lời nào để giúp chúng tôi được giữ linh hồn cho thanh sạch, thì người ngửa mặt lên trời cùng thưa lại rằng : hãy giữ mình trước mặt Đức Chúa Trời, thì hắn chẳng phạm tội cùng chẳng sợ phán xét. Đoạn người sinh thì. Khi ấy, ông Thánh Abetô Cả còn sống và ở thành Cônônia, chính giờ ông Thánh ấy qua đời, thì ông Thánh Abetô đang ngồi ăn cùng các thầy, bỗng chốc người cầm trí như có ý xem sự gì. Khỏi một lát, người thở dài, chảy nước mắt ra mà rằng : Thầy Tômasô là con tôi và là sự sáng Thánh Ighêrêgia qua đời rồi. Về sau nhà ấy được tin, thì biết lời ông Thánh Abetô đã nói là lời thật.

Có lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Phúc cho kẻ ở thành sạch, vì chúng kẻ ấy sẽ được xem thấy Đức Chúa Trời. Nếu ông Thánh Tômasô được trí khôn sáng láng làm vậy, âu là bởi ơn Đức Chúa Trời thương cách riêng. Song le người đáng ơn ấy, vì người hằng giữ linh hồn mình thanh sạch liên, vì người chuộng nhân đức trên hết mọi sự, cho nên dù người còn ở thế gian, song le ra như người được xem thấy Đức Chúa Trời, cùng được thông suốt các vật Đức Chúa Trời đã sinh ra. Vậy kẻ học hành hãy bắt chước người mà giữ mình sạch tội cùng mến nhân đức, thì sẽ được thông công một chút sự thông thái và sự khôn ngoan người khi còn ở dưới đất này, và ngày sau sẽ được thông công sự cả sáng người trên nước thiêng dàng.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến ông Thánh này được 1274 năm.



NGÀY MỒNG TÁM

Ông Thánh Giuong đệ Đêô lập dòng.

Ông Thánh Giuong sinh ra trong nước Phutughê. Cha mẹ khốn khó trước mặt thế gian, song le giàu có trước mặt Đức Chúa Trời, vì hay làm nhiều việc lành phúc đức. Đức Chúa Trời đã chọn ông Thánh này cho được lập dòng anh em coi sóc kẻ liệt, song lâu năm không có ai nghĩ đến người, vì chưng khi người mới lên 8 tuổi, ở nhà cha mẹ không thiếu dí gì, thì nghe một người nói chuyện về thành Madiri là kinh đô nước Iphango, mà người muốn xem các sự rực rỡ đẹp đẽ người ta đã kể ra, cho nên người trốn cha mẹ cùng đi xem thành ấy. Cha mẹ thấy mất con thì buồn bã quá, mẹ người không chịu được sự đau đớn ấy mà chết. Cha người thí hết của cải cho kẻ khó, cùng vào Dòng ông Thánh Phanchicô. Phần người vừa đi vừa ăn mà, song chẳng bao lâu đã kiệt sức không thể đi được nữa, thì vào trại kia xin ở đấy mà chăn đê. Cách mấy năm, người bỏ nhà ấy mà đi lính 5 năm và đánh giặc cùng quân Hồi hồi. Người ở vuối quân lính, thì trước còn

giữ mình sạch tội, song dần dần bỏ quên việc phúc đức quen làm trước, cho nên theo gương mù người hằng thấy trước mặt liên. Có một lần, người ngã ngựa cùng đã xuýt phải quân giặc bắt, tức thì người nhớ đến Đức Mẹ mà kêu van xin Người cứu chữa. Đức Mẹ hiện ra mà phán rằng : ở Giuong. Con phải sự khó này bởi vì con không còn lần hạt Rôsariô. Vậy người xét ở bậc kẻ đi lính khó rõi linh hồn được, thì định lở về nhà cha mẹ, song cha mẹ chẳng còn.

Bấy giờ ơn Đức Chúa Trời soi sáng, thì người dốc lòng từ đấy về sau chỉ lo đến tội lỗi mình đã phạm. Người lại sang nước Iphanho xin vào làm thuê nhà kia, nó sai người đi chăn chiên. Đêm ngày người hằng lo đến tội lỗi mình, không biết liệu cách nào, làm đí gì mà đền cho xứng được, thì người dốc lòng giúp đỡ kẻ khổn khổ hết sức mình cho đến chết, vì người nhớ lời Kinh Thánh rằng : sự thương xót người ta có sức che lấp được mọi tội lỗi. Bấy giờ người đã đến 40 tuổi, người sang xứ Aphirica có ý giúp

cùng chuộc kẻ có đạo đã phải quân Hồi hồi bắt làm tôi nó. Người ở đây ít lâu, đoạn bỏ mà về nước Iphanho, và bởi vì người không có của gì, thì buôn những ảnh tràng hạt và sách đạo, nhất là sách bốn lê cẩn mà nuôi mình. Có một ngày người đi bán gặp một con trẻ khó khăn rách rưới, tức thì người động lòng thương xót liền vác con trẻ ấy, đi được một lát người mỏi chân thì để xuống mà nghỉ. Bấy giờ con trẻ đứng dậy cùng xung mình là Đáng nâng đỡ cả và trời đất, lại thêm rằng : Hãy sang thành Garanadê ở đây sẽ tìm thấy câu rút. Nói đoạn liền biến đi.

Ấy vậy ông Thánh Giuong sang ngay thành ấy, thuê một cái lều rồi ở đây cứ buôn bán như trước, cùng hằng kêu van xin Đức Chúa Trời tỏ cho mình biết phải làm đí gì cho sáng danh Người. Khỏi mấy ngày, người ở trong nhà thờ nghe thầy cả giảng về sự khốn khổ ông Thánh Sébationg đã chịu cùng khuyên hãm mình bắt chước ông Thánh ấy, thì người liền động lòng ăn năn cùng ghét tội lỗi mình. Người ra khỏi đấy liền chạy đi khắp cả

và thành kêu cả tiếng rồng : Lạy Chúa tôi. Xin Chúa tôi thương tôi là đứa tội lỗi. Có quân lính nghe thấy kêu làm vậy thì tưởng người đã mất trí khôn, liền bắt đem vào nhà chứa những kẻ điên dại. Ở đấy, người phải chịu nhiều sự xấu hổ cùng chịu đau đớn lấm bẩn bởi kẻ coi nhà ấy đập đánh người quá. Người chịu bần lòng, song cha linh hồn cấm không cho người giả điên làm vậy, cùng buộc phải tỏ cho người ta biết mình là ai, thì người được ra ngay. Ra khỏi đấy, người đi tìm những kẻ khó khăn bệnh tật, được sáu bảy người, rồi đem về cho ở một nhà vuối nhau, mà hằng ngày người lên núi kiếm củi về bán lấy tiền mà nuôi những kẻ ấy.

Đến sau thây cả cho tiền, thì người mua một nhà rộng để được 46 cái giường, cùng xin Đức vิต vô ban phép đem những kẻ khó khăn tật nguyền vào ở đấy, thì Đức vิต vô ưng cho như vậy. Nhà ấy là nền, là đầu Dòng người lập ra, gọi là Dòng Carita. Khi ấy, người đã 45 tuổi. Vậy người ở trong nhà thương, thì chẳng ở nhưng không lúc nào. Hằng ngày người ra ngoài phố xin của ăn của mặc cho kẻ liệt, đoạn

về nhà giúp đỡ thuốc thang, rửa mủ máu, chốc lếtch chảng khác gì mẹ nhân lành lo lắng cho con cái mình vậy. Khi người đi dâng mà thấy kẻ què quặt, mù lòa, bệnh tật nào, thì người công về nhà thương. Có nhiều người trong thành thấy người có lòng thương xót dường ấy, thì giúp người của ăn áo mặc. Hễ người xin được của ăn ngon lành, thì cho kẻ bệnh tật ăn, có được áo nào tử tế cũng cho kẻ ấy mặc. Còn mình thì chỉ mặc áo cũ rách, cùng ăn của hèn lợn đời. Chẳng những là người lo lắng cho kẻ ở nhà thương mà thôi, lại cũng hay giúp đỡ kẻ khó khăn thiếu thốn ở ngoài nữa. Người thương xác làm vậy, lại cũng thương linh hồn hơn nữa, cho nên người lập một nhà chứa những đàn bà con gái đã mất nết na, cùng sinh dịp tội cho kẻ khác, rồi đặt một người đàn bà rất nhân đức để cai quản chúng nó, cho nên người khuyên được nhiều đứa chừa bỏ dâng tội lỗi cùng tính mê thói cũ mà lở nên người mới.

Có một ngày kia, người thấy một người bần cùng nằm ngoài đường đã gần tắt hơi, thì người liền ôm lấy cách dịu

dàng đem về đặt trên giường. Người nhìn xem hình sắc kê liệt ấy, tuy rằng bệnh rất nặng, song mặt mũi còn tươi tốt phi thường. Người đang giúp thì dần dần chân tay cùng các dấu tích ra sáng láng, người mới biết là Đức Chúa Giêsu, thì trong lòng mừng lẩm, liền vội vàng quỳ xuống đất. Đức Chúa Giêsu liền tò ra mặt nhân từ mà phán cùng người rằng : ở Giuong. Mày giúp đỡ kẻ khó khăn ấy là giúp Tao. Mày cho kẻ ấy ăn mặc, ấy là cho Tao ăn mặc. Phán bấy nhiêu lời đoạn liền biến đi, chẳng còn thấy nữa. Bấy giờ người vui mừng quá sức, mà trách mình sao chẳng chịu nhiều sự khó hơn nữa cho được cứu lấy linh hồn và xác kẻ thiến thốn cùng kẻ tội lỗi. Lại có lần kia nhà thương cháy, lửa bốc lên trùm cả nhà, cho nên không còn ai dám vào mà chữa nữa. Bấy giờ người ở trong thành chạy về, xông vào lửa mà vác một người ra, rồi lại vào đi đi lại mãi cho đến khi vác được mọi người ra hết. Đoạn xem trong mình và các kẻ người đã vác ra, thì không thấy dấu lửa cháy chút nào. Tiếng người đồn ra khắp mọi nơi, ai ai cũng khen nhân đức người, mà người rất khiêm nhường

hạ mình xuống như kẻ rất hèn hạ. Có một lần người mang thúng ra phố, chẳng may thúng ấy rách nên vướng vào áo người sang trọng đi dâng, thì người ấy lấy tay vả mặt người một cái bên má hữu. Người liền quay má bên tả mà rằng : đã vả mặt tôi thì thật đáng lấm, xin vả bên tả này nữa. Người ấy đang giận thì vả như lời người xin, lại bảo đầy tớ đi hầu cũng đánh người nữa. Người ta thấy làm vậy, thì kêu lên cùng xông vào ngay can hai thầy tớ ấy mà hỏi sao đánh Đấng Thánh làm vậy. Người sang trọng ấy hỏi rằng : người ăn mày này là ai ? Người ta đồng thanh kêu lên rằng : người là Giuong là Thánh cả, ai mà không biết. Người ấy sợ hãi liền quỳ xuống dưới chân người khóc lóc kêu van xin người tha tội, thì người mỉm cười mà rằng : nào có tội gì mà tha, mọi sự thì tại tôi cả. Người sang trọng về nhà liền sai đầy tớ đem ngay cho ông Thánh Giuong 50 đồng vàng để người nuôi những kẻ khó khăn tật nguyền.

Ma quỷ thấy làm vậy thì giận lắm, cho nên nó xui kẻ đến cùng Đức vít vồ mà cáo rằng : người đem nhiều

dứa vào nhà thương mà nuôi bất kỳ lành dữ, nên hại dân lành trong thành. Đức vิต vồ đòi người đến mà trách sao làm cho người ta kêu như vậy. Người liền cúi đầu mà nghe hết mọi điều, đoạn mới thưa cách dịu dàng rằng : thật con là đứa mê muội hèn hạ, mà trong thành này chỉ có mình con chẳng ra gì cùng chỉ đáng đuổi ra khỏi thành. Đức vิต vồ nghe lời người nói cùng cách người ở khiêm nhường làm vậy, thì kính và thêm lòng mến người lắm, cùng lấy lời hiền từ yên ủi đoạn cho người về.

Tuy rằng người chẳng học chi, song bởi vì người có lòng sốt sắng kính mến Đức Chúa Trời cùng thương yêu người ta, thì lời người khuyên kẻ liệt chịu khó cho bằng lòng, kẻ có tội được ăn năn lở lại, có sức rất mạnh mà làm cho người ta động lòng. Có lần ma quỷ lấy hình muông dữ mà nát người. Lại có lần nó lấy hình người khó khăn đến xin người thương, thì người bảo rằng : mày muốn cho tao thương mày, thì mày hãy kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu. Ma quỷ nghe liền giận hung lên cùng đánh một cái giữa ngực, người ngã xuống đất, hết nửa tháng người

mới khỏi đau. Ma quỷ làm cho người khổ sở thế nào mặc lòng thì cùng cứ chịu bằng lòng, cùng hăng ở vui vẻ liên. Có một ngày Đức Chúa Giêsu hiện ra, có Đức Mẹ cùng ông Thánh Giuong Tông đồ đi theo. Bấy giờ Đức Mẹ cầm mạo gai đến gần người, liền đặt trên đầu cùng phán rằng : ở con. Con hãy chịu mọi sự khó cho được mū triều thiên trên trời. Thì người thưa rằng : Đức Mẹ ban mạo gai cho thì chẳng khác nào như cho con hoa rất tốt lành vậy. Từ đấy về sau thì người thấy đau đau lấm, song trong lòng, trong trí người hăng vui mừng quá bội.

Khi người đã được 55 tuổi, thì người ngã bệnh nặng nằm liệt trên giường không dậy được. Dân thành nghe tin ấy, thì thương tiếc cùng đến thăm người đồng lăm. Bấy giờ Đức vิต vô đem Mình Thánh cùng Xức Đầu Thánh cho người. Các quan văn võ cũng đến quỳ bên giường, cùng xin người làm phép chúc sự lành cho. Còn ngoài thành thì nghe những tiếng kẻ già, người trẻ nam nữ điệu khóc lóc kêu van xin Đức Chúa Trời cứu chữa cho người được sống ở thế

gian này ít lâu nữa. Song le Đức Chúa Trời chẳng cho, vì chung người đã đầy công nghiệp cùng phúc đức rồi và đã đáng linh phần thưởng. Đến nửa đêm ngày mồng tám tháng 3, người biết mình đã gần sinh thì, thì vịn tay hai người mà quỳ gối xuống trước ảnh chuộc tội mà than rồng : Lạy Chúa tôi. Tôi xin phó linh hồn tôi trong tay Chúa tôi. Đoạn người liền sinh thì.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến ông Thánh này được 1550 năm.

Chớ gì các kẻ đi dàng tội lỗi được bắt chước ông Thánh Giuong này mà lấy sự thương xót người ta cho được che lấp tội lỗi mình, và nếu không thể cứu người ta phần xác được, vì không có tiền của gì, thì hãy lấy lời khuyên bảo và sự cầu nguyện mà cứu lấy linh hồn người ta. Kẻ thương xót người, ấy là phúc thật, vì chung ngày sau sẽ lại được Đức Chúa Trời thương悯 vậy.



NGÀY MỒNG CHÍN

Bà Thánh Phanxica Romana góa.

Pà Thánh Phanxica sinh ra ở thành Rôma. Cha mẹ người sang trọng cùng đạo dạy con cho biết lẽ đạo, và kính mến Đức Chúa Trời cho sớm. Cho nên dù người còn ít tuổi mặc lòng, song lời nói, cách ăn nết ở như kẻ khôn lớn vậy. Người không thích chơi bời với chúng bạn, nhưng muốn đi nhà thờ hay là ở nơi vắng vẻ cho được đọc kinh nguyện ngầm. Hễ người có sự lỗi gì nhỏ mọn, thì liền phạt mình cách rất nặng. Khi người còn trẻ tuổi, thì có một lần Đức Chúa Giêsu sai ông Thánh Biêntô hiện đến bảo người rằng : con sống ở thế gian này ngày nào, thì con hãy ra sức cứu giúp nhiều linh hồn ngày ấy. Lời này bà Thánh Phanxica nhớ liên, cùng giữ cho đến chết ; mà biết bao nhiêu linh hồn người đã cứu cho khỏi tội cùng giúp đi dàn nhân đức, phần thì bởi lời người khuyên, phần thì bởi gương sáng láng người làm trước mặt mọi người, mà nhất là bởi lời đọc kinh cầu nguyện cho những kẻ ấy. Từ bé, người đã có ý giữ mình đồng trinh lọn dời, song bởi

cha mẹ ép mãi, thì người chịu kết bạn vuối một người sang trọng kia tên là Laorensô. Tuy rằng người đã phải ép lắm mà ở bậc ấy, song người cũng yên lòng hòa thuận vui vẻ. Người bắt chước các Thánh nữ cũng đã ở bậc vợ chồng. Nghĩa là tiên vàn người kính mến Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, lại yêu mến và kính phục chồng. Người lựa ý bạn ưa muốn thể nào, thì ra sức làm trước, chẳng đợi bạn bảo mới làm. Người lấy sự đọc kinh xem sách làm vui lắm. Song người cũng không lấy sự ấy làm hơn sự chịu lụy. Có một lần, người đang xem sách nhân đức, thì bạn gọi bốn lần, người đứng dậy ngay mà đi cả bốn lần. Khi về lần sau hết, thì thấy chữ vàng ở bốn nơi người đã phải bỏ sách mà đi vâng lời bạn mình. Đức Chúa Trời làm phép lạ thể ấy cho người được biết vợ phải yêu mến, cùng vâng lời chồng là thể nào.

Người sinh được ba con, hai con trai, một con gái. Con đầu lòng chết khi mới lên 9 tuổi, và con gái tên là Inê cũng chết khi mới lên năm. Hai anh em khi hấp hối, thì cũng xem thấy Thiên Thần xuống rước mình

lên trời. Âu là vì mẹ siêng năng coi sóc, dạy dỗ dường ấy, cho nên dù con còn ở thế gian mặc lòng, song đã nên anh em các Thiên Thần trên trời. Từ khi hai con chết, thì Đức Chúa Trời cho bà Thánh này được thấy Thiên Thần giữ mình. Hễ người sai lỗi sự gì, thì Thiên Thần liền vả mặt người tức thì. Dù nơi đông người mặc lòng thì cũng vậy. Kẻ ở bên không trông thấy gì, song nghe thấy tiếng vả tòi tường. Đức Chúa Trời có truyền cho Thiên Thần phạt ta làm vậy, thì biết bao nhiêu lần ta đã phải vả mặt như thế ấy.

Cách mấy năm người phải sự gian nan cả thể, vì chưng giặc giã phá thành Rôma bắt chồng người đem đi phương xa, và lấy hết gia tài sản vật. Người chẳng lòng, một phó mình theo thánh ý Đức Chúa Trời trong mọi sự, cho nên chẳng bao lâu Đức Chúa Trời lại thương, vì chồng lại được về nhà, và người ta lả các của cải đã mất năm trước. Bấy giờ bà Phanxica cậy nhân đức bạn mình mà xin người bằng lòng ở vuối nhau như anh em ruột và giữ mình sạch sẽ. Mà sự ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời lắm, vì chưng ngày lễ sinh nhật Đức Chúa

Giêsu, thì Rất Thánh Đức Bà ăm bế Đức Chúa Giêsu hiện đến cùng người mà trao Đức Chúa Giêsu cho người ăm lấy. Từ bấy giờ về sau người càng chê bỏ các sự thế gian cùng siêng năng đọc kinh nguyện ngầm. Người mặc áo nhãm mình, lấy dây sắt mà thắt lưng đêm ngày, lại lấy roi sắt đánh mình đứt da, máu chảy ra dòng dòng. Mỗi ngày người ăn một lần một chút bánh cùng uống nước lã, có khi người ăn một chút rau nhạt không pha muối vào.

Khi đã xem lễ cùng chịu lê đoạn, thì người đi vuối em chồng là kẻ rất đạo đức mà thăm kẻ liệt cùng kẻ khó khăn. Chính hai chị em giúp những kẻ ấy cho nó ăn uống, cùng cho thuốc men và lấy lời nhân lành mà yên ủi khuyên bảo. Có một năm mất mùa đói khát lấm, không còn đủ của mà thí cho kẻ khổn khổ, thì hai chị em đi khắp cả và thành Rôma mà ăn mày, đem về phát cho kẻ khó. Có lần kia kẻ xin đông lấm mà của phát thì có ít, song Đức Chúa Trời làm phép lạ cho mọi người khó đói được no

đủ cả. Người chẳng những là thương xác lại thương linh hồn nữa. Lời người có sức mạnh làm cho kẻ có tội động lòng cùng ăn năn sửa mình lại. Người thấy sự kín nhiệm trong lòng người ta. Có nhiều lần người bảo kẻ có tội kín hãi đi xưng cho mau mà làm lành cùng Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời cho người xem thấy thiên đàng. Có một ngày là lễ Các Thánh, người ngất trí độ 13 giờ, linh hồn đã ra khỏi xác mà ở trên trời. Khi người tỉnh lại, thì hằng ước ao bỏ đất hèn hạ này mà lên ở cùng các Thánh đời đời. Lần khác Thiên Thần đưa người đến cửa địa ngục, trên cửa người thấy chữ rằng : này là địa ngục. Ở đây không có sự yên hàn, yên ủi, trông cậy. Lại thấy một vực tối tăm đầy những quỷ xấu xa gớm ghiếc, xông ra những mùi hôi hám cùng nghe tiếng kêu khóc ầm ầm như muông dữ vậy. Người thấy làm vậy thì run sợ quá sức, cùng lạnh lẽo cả và mình, nếu không có ơn Đức Chúa Trời phù hộ ắt là người chết ngay. Còn ngoài địa ngục thì người thấy nơi lửa giải tội. Nơi ấy thì sáng, song le hình khổ thì cực dữ hơn các

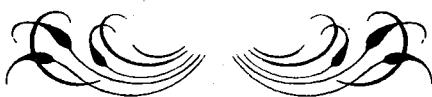
hình khổ thế gian này. Nếu ta trông thấy, thì chẳng còn dám phạm tội nhẹ bao giờ nữa.

Khi người đã 52 tuổi thì chồng người qua đời, cho nên người bỏ nhà mà vào nhà Dòng người đã lập trước và muôn ở đây như kẻ rất hèn, song sau các chị em đặt làm bề trên mà phải có lời cha linh hồn buộc người, thì mới chịu gánh việc ấy. Cách người ở, lời người nói là như sách nhân đức hằng mở ra trước mặt chị em. Ai thấy thì liền biết người là kẻ lợn lành là dường nào.

Người ở nhà Dòng 4 năm mà thôi. Đức Chúa Trời tỏ ra cho người biết đã đến ngày bỏ thế gian này như đã ước ao lâu năm, thì người mừng rõ, đêm ngày nhũng lo dọn mình. Đến giờ Đức Chúa Trời định, thì người sinh thì bằng yên và linh hồn lên thiên đàng hưởng phúc thanh nhàn cùng các Thánh Thiên Thần đã làm bạn cùng người ở đời này. Sau Đức Chúa Giêsu ra đời được 1440 năm.

Này là gương sáng láng. Chớ chi kẻ ở bậc vợ chồng được bắt chước người khi còn ở thế gian này, để ngày

sau lại được thông công sự cả táng cùng người trên trời.



NGÀY MỒNG MƯỜI

Bốn mươi Thánh tử vì đạo.

Dời vua Lixiniô là người độc dữ ham hố, hèn hạ cùng chẳng biết chữ nghĩa gì. Ở thành Xêbatê có một cơ đội làm sáng danh đạo Đức Chúa Giêsu. Trong cơ đội ấy có 40 người lính thờ phụng Đức Chúa Trời. Khi ấy, vua mới ra sắc chỉ cấm đạo nhặt lăm. Bốn đạo biết tính vua rất dữ tợn, kẻ thì trốn ẩn mình, người thì dọn mình chịu hình khổ cho vững vàng. Còn 40 người này đã nhiều lần đi đánh giặc cho nhà nước cách mạnh bạo, thì cũng quyết lấy lòng can đảm cho được thắng trận cùng ma quỷ mà làm cho sáng danh vua trên trời.

Vậy quan chánh cơ đội bấy nhiêu người lính ấy cùng lấy lời ngọt ngào mà khuyên rằng : ta đã biết bay là kẻ có tài đánh giặc, đã có nhiều công cùng vua ta lăm, lại vua cũng yêu bay, muốn trao chức trọng cho bay nữa. Vậy ta khuyên bay chớ làm mất lòng vua, hãy nghe lời người mà bỏ đạo, kéo mất công đã lập ra bấy lâu

nay. Bấy giờ những người ấy thưa rằng : trình ông. Chúng tôi là kẻ hèn, song ông khen chúng tôi là người mạnh mẽ có tài đánh giặc cho đẹp lòng vua thế gian, thì bây giờ chúng tôi càng phải săn lòng liều mạng cho đẹp lòng Chúa muôn loài, muôn vật hơn nữa. Quan nghe lời ấy thì hiểu ngay rằng sẽ uổng công, thì dạy bỏ vào ngực rồi sẽ hay. Những Đấng mạnh mẽ ấy cầu xin Đức Chúa Trời đã ban lòng can đảm cho mình được giặc, thì lại xin ban sức mà đánh trận này cho sáng danh Người. Đoạn cả đêm những hát kinh văn vua Thánh Davít. Đang hát làm vậy, bỗng chốc thấy Đức Chúa Giêsu hiện xuống mà phán rằng : rầy mới tra tay, song le kẻ muốn được phần thưởng, thì phải ở vững vàng cho đến cùng mới được mà chớ. Bấy giờ có một người trong những lính ấy tên là Xirong yên ủi các bạn rằng : hỡi anh em. Đức Chúa Trời đã cho ta hợp làm một cùng nhau, thì sống chết chớ bỏ nhau. Xưa ta đã liều mình chết vì vua thế gian, mà rầy chẳng liều mình vì Đức Chúa Trời thì làm sao. Xưa khi ta đánh giặc được, cũng là Đức Chúa Trời phù hộ cho ta, phương chi rầy ta làm việc

Đức Chúa Trời mà Người bỏ ta làm sao.

Khỏi sáu bảy ngày, quan cai tên là Lixia đòi đến, thì ông Xiriong nói cùng anh em rằng : anh em chớ sợ làm chi. Chỉ có ba kẻ thù ghét ta : một là quan chánh cơ. Hai là quan cai đội. Ba là ma quỷ làm đầu giục kẻ làm khổn ta, mà ta là 40 người chẳng thăng được nó thì làm sao. Khi đến nơi thì quan cai nói nhiều lời, phần thì đe nẹt, phần thì khuyên dụ. Song khi thấy mọi người điều thưa chắc chắn mạnh bạo, thì quan chánh cơ dại lấy đá mà ghè cho gãy răng đi. Song kẻ lấy đá mà đánh, thì lại phải răng mình chảy máu ra, còn các Thánh thì chẳng phải nao. Quan thấy vậy thì giận lắm, liền ném một hòn đá lớn vào các Thánh ấy, song có sức mầu nhiệm làm cho đá ấy vật lại phải miệng quan đau đớn lắm. Bấy giờ lại dại đem các Thánh về ngục rồi sẽ tìm chước khác. Các Thánh ở đấy những mượn lời vua Thánh Davít mà nguyện rằng : chúng tôi ngửa mặt lên cùng Chúa ngự tòa trên trời. Đang khi còn nguyện, thì thấy Đức Chúa Giêsu hiện đến

cùng yên ủi rằng : chớ sợ sự khó người thế gian làm cho bay, vì là sự chóng qua. Còn phần thường Tao sẽ ban cho bay, thì chẳng hay cùng chẳng hay hết.

Ngày hôm sau, quan đài vào công đường mà nghe án xử. Gần đây có một hồ nước lạnh lầm, vì là mùa giá rét, thì quan dạy bỏ bấy nhiêu người xuống hồ ban đêm cho chết rét. Lại dạy để vạc nước nóng gần nơi ấy cho những kẻ chẳng chịu rét được mà bỏ đạo Đức Chúa Trời thì đến đây mà tắm. Các Thánh liền phải điệu đi đến nơi, thì cởi áo ra mà rằng : xưa quân dữ lột áo Đức Chúa Giêsu ra mà Người chịu sự ấy vì tội thiên hạ, thì rầy ta cũng cởi áo ra vì Đức Chúa Giêsu cho ta được khỏi tội. Đoạn dâng mình cho Đức Chúa Trời như của tế lễ mà nguyện rằng : Lạy Chúa tôi. Chúng tôi vào trận 40 người, thì xin Chúa tôi cho 40 người chúng tôi được trận cả, chớ để thiếu người nào sốt. Nguyễn đoạn liền chạy xuống hồ ấy cả, song le giá rét lầm, như dao sắc cắt chân tay vậy, cho nên có một người chẳng chịu được thì xin ra. Kẻ canh

giữ cho lên, song nó vừa xuống nước nóng liền chết tức thì. Các bạn thấy làm vậy, thì buồn quá cho nên càng lấy lòng sốt sắng mà xin Đức Chúa Trời ban sức mạnh cho được chịu sự khó ấy cho đến cùng.

Đến giờ thứ ba ban đêm, có ánh sáng bởi trời mà xuống cùng thấy 39 Thiên Thần cầm ba mươi chín triều thiên để trên đầu các Thánh ấy. Những quân canh đã ngủ cả, chỉ còn một người còn thức thấy sự làm vậy thì lấy làm lạ vì có 39 triều thiên mà thôi, mà kẻ vào trận thì 40 người. Nó liền đi xem vạc nước nóng thấy một người đã chết ở đấy, thì liền hiểu ngay. Bấy giờ ơn Đức Chúa Trời mở lòng cho người ấy theo đạo Đức Chúa Giêsu thay vì người đã bỏ, nên đánh thức kẻ khác mà phân phô mình cũng là kẻ có đạo, liền cởi áo ra mà chạy xuống hồ ấy. Hóa ra lời các Thánh này cầu xin đã được lợn, vì 40 người được trận. Đến sáng ngày, các quan thấy xác người đã chết cùng thấy một người trong quân canh ở dưới hồ thì giận lắm, liền bắt các Thánh còn sống đem lên và đánh gãy chân cho chết, thì linh hồn các

Thánh ấy lên trời hưởng phúc vô cùng. Đoạn quan dạy lấy xe chở xác các Thánh đem đi đốt.

Còn một người còn ít tuổi tên là Mêlitôn, thì quan dạy để lại chằng bỗ vào xe, vì trông rằng người sẽ bỏ đạo. Song le mẹ người thấy con còn sống thì lo buồn mà ẵm lấy con theo xe và khuyên con rằng : con ôi. Mẹ yêu con hơn mình mẹ. Công mẹ chín tháng cưu mang, ba năm bú mớm, thì rầy con phải lả nghĩa mẹ mà chịu chết vì Đức Chúa Giêsu cho được sự cả sáng đời đời, thì mẹ mới được vui mừng. Khi con đi đánh trận cho vua thế gian thì mẹ lo lắng liên, vì nếu con chết thì chằng được ích là bao nhiêu, song rầy con đánh giặc cho Đức Chúa Trời thì mẹ ước ao thấy con chết vì Người, vì được ích rất trọng đời đời. Đức Chúa Trời đã ban con cho mẹ, thì rầy hãy chịu chết vì Người, thì mẹ sẽ vui lòng lả con lại cho Chúa mình. Đang khi nói làm vậy thì Mêlitôn liền chết trong tay mẹ. Bà ấy vui mừng chằng còn ước ao sự gì nữa, cùng bỏ xác con vào trong xe, đoạn theo đến nơi đốt xác các Thánh cùng ở lại đây xem cho

đến khi đã đốt xong mới lở về. Song quan chia lấy làm thỏa, hãy còn hăng giận, thì dạy rắc tro ra ngoài đồng còn xương thì truyền bồ xuống sông, kéo bốn đạo lấy mà kính. Nhưng mà Đức Chúa Trời muốn làm sáng danh kẻ đã đánh trận cho sáng danh Người làm vậy, thì dạy Đáng vít vô thành ấy phải đến lấy xương Thánh ấy về cùng cất trọng thể trong nhà thờ.

Ấy các Thánh đã chịu khó một đêm, rầy được thanh nhàn trên thiên đàng đời đời, mà kẻ đã ngại chịu khó một lúc, rầy phải chịu hình khổ vô cùng.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến các Thánh này được 316 năm.



NGÀY MƯỜI MỘT

Bà Thánh Pêpêtua và bà Thánh Phêlixitatê tử vì đạo.

Hai bà Thánh này sinh ra ở thành Tubôba. Bà Thánh Pêpêtua là người sang trọng phú quý nhất cả và thành. Bà Thánh Phêlixitatê ở bậc tôi tớ hèn hạ. Rất cả hai đã nên sang trọng như nhau trên thiên đàng là nơi Đức Chúa Trời không xét của cải chức quyền người ta đã được dưới thế gian này, một xét công nghiệp cùng phúc đức mà thôi. Cả nhà bà Thánh Pêpêtua đã theo đạo Đức Chúa Giêsu, còn một cha già người cứng lòng chưa muốn bỏ bụt thần dối trá. Bà Thánh này lên 22 tuổi mới sinh được một con, cách mấy ngày người phải bắt cùng giam trong tù. Phần bà Thánh Phêlixitatê còn ít tuổi và đang có thai, song lệnh vua dữ chẳng nể ai. Lại có bốn người họ hàng vuối hai bà Thánh này cũng phải bắt và phải cầm tù làm một nữa.

Chính bà Thánh Pêpêtua đã chép mà để lại cho thiên hạ biết sự người xưng đạo Đức Chúa Giêsu

ra trước mặt vua chúa là thể nào. Người chép rằng : khi tôi đã phải bắt cùng bỏ vào ngục, thì cha tôi hằng ngày hằng đến khuyên tôi bỏ đạo cho được cứu lấy sự sống tôi. Có một lần người thấy lòng tôi cứ vững vàng mãi chẳng xiêu chút nào, thì giận lẩm, xông vào tôi cùng đánh tôi đau lấm, tôi chịu bằng lòng cho nên người thiện cùng xấu hổ và mấy ngày không đến nữa. Đến sau tôi phải giam ở nơi tối tăm cùng chật hẹp quá, lẩn lộn vuối các tù khác, quân lính canh ngặt lấm. Đêm ngày tôi chỉ lo lăng vì con tôi còn non nớt và trong ấy nóng bức quá lẽ. Bốn đạo thấy vậy thì đút tiền cho quan để cho chúng tôi ở nơi rộng hơn, thì tôi giao con tôi cho mẹ tôi và anh tôi gìn giữ nuôi nấng. Cách mấy ngày trong thành đồn tiếng : quan sắp tra khảo chúng tôi, thì cha tôi lại đến, mặt buồn bã đau đớn chảy nước mắt ra, cùng bảo tôi rằng : ở con. Hãy thương cha, hãy thương tóc bạc cha, cha đã nuôi con cho đến bây giờ. Cha đã thương con hơn các anh em con, đừng làm cho cha phải xấu hổ trước mặt cả và thành làm chi. Hãy thương mẹ già, hãy đoái đến con mọn còn non nớt,

nếu mất mẹ thì lẽ nào mà nó sống được. Đừng cứng lòng mà làm khổn cho cả và nhà. Người vừa nói vừa sấp mình xuống dưới chân tôi, hôn tay tôi cùng khóc thảm thiết lắm. Tôi thấy làm vậy, tôi cũng động lòng cùng đau đớn vì tôi sẽ chịu chết mà một mình cha tôi sẽ không được vui mừng. Hôm sau quan đòi chúng tôi vào công đường mà khảo. Đến lượt tôi thì cha tôi đứng đấy, lại đến gần tôi, người bế con tôi cùng nài tôi rằng: ở con yêu dấu. Hãy thương con non nót này. Quan cũng bảo tôi rằng: Đừng có cứng lòng mà liều mình chết, hãy thương con, hãy thương cha già nữa. Tôi thưa rằng: tôi có đạo, tôi thuộc về Đức Chúa Trời. Bấy giờ, cha tôi cầm lấy tay tôi mà kéo ra, song quan trông thấy liền truyền đuổi cha tôi ra và có một tên lính đánh người một cái. Tôi thấy vậy thì tôi đau đớn hơn chính mình đã phải đánh thế ấy. Quan tra khảo chúng tôi, đoạn làm án truyền đưa chúng tôi đến một nơi rộng lớn, dân quen hội xem trò chơi, mà bỏ chúng tôi cho muông dữ ăn thịt.

Bấy nhiêu điều trước này, thì bà Thánh Pêpêtrua chép trong ngực, còn các điều sau là cách các Thánh ấy

chịu chết thì ông Têritulianô đã chép cùng lưu lại cho ta biết. Vậy người chép rằng : các Thánh đã gần đến giờ đánh trận sau hết và thắng trận cùng lịnh phần thưởng. Bà Thánh Phêlixitatê lo buồn phàn nàn larmor vì mình có thai chưa đến ngày sinh, cho nên chẳng được chịu chết làm một cùng các bạn. Vì chúng có luật cấm không được giết đàn bà đang có thai, cho nên phải ở lại một mình cho đến khi sinh đẻ đoạn. Các Thánh hợp một ý mà cầu xin Đức Chúa Trời cho bà ấy được phúc tử vì đạo làm một cùng mình, thì Đức Chúa Trời nhận lời ấy mà cho người sinh con khi mới có thai được 8 tháng, mà bởi chưa đủ tháng cho nên sinh đau đớn larmor, nên người kêu lên một hai tiếng. Quân canh tù nhạo người rằng : ở mẹ kia. Rầy sinh mà đau đớn chịu chẳng được thì mai khi sư tử cắn xé, thì chịu làm sao. Người lá lời rằng : rầy khó chịu vì sức tôi yếu đuối, song đến khi phải chịu khó vì Đức Chúa Giêsu thì sẽ có sức Người ở trong mình tôi mà giúp tôi, chẳng còn một mình tôi và một sức riêng tôi nữa, thì tôi sẽ chịu được chẳng khó gì. Có một

bà rất đạo đức xin nhận lấy con bé bà Thánh Phêlixitatê mới sinh ra, cùng đem về nuôi làm con mình cho đến chết, thì bà ấy liền được yên lòng, chỉ còn lo tưởng một sự dọn mình chịu chết cho sáng danh Đức Chúa Trời mà thôi.

Ngày hôm sau, quan dạy đưa các Thánh vào nơi dân quen hội mở đám. Bốn người họ hàng cũng phải giam làm một cùng hai bà Thánh này, thì đã có một người chết trong ngục rồi, còn ba người thì một người phải chết chém và còn hai người phải muông dữ cắn xé cùng vật chết. Quan dạy cởi áo hai bà Thánh này ra bỏ vào lưới và phó cho một con bò tốt tung lên và đâm cho chết. Dân thấy hai người nữ còn trẻ tuổi đang mặc lưới và sắp phải muông dữ đâm chết, thì xin quan cho mặc áo cùng tha đừng bỏ vào lưới. Bấy giờ bà Thánh Pêpétua đứng dậy, thì con bò tốt liền xông vào lấy sừng mà tung lên, rồi người rơi xuống đất cùng ngất đi một lúc. Khi người tỉnh lại thấy áo mình đã rách, thì nỗi lại vì sợ xác mình lõa lồ hơn là sợ đau.

Đoạn người thấy bà Thánh Phêlixitatê đã phải gãy xương đang nằm dưới đất, thì đến mà dắt người đứng dậy, rồi cả hai chờ bò tót lại tung lên một lần nữa. Song dân đồng thanh xin quan tha đi, đừng phó cho muông dữ nữa, thì quan truyền cho quân lính lấy giáo mà đâm cho chết đi. Hai bà Thánh này giã nhau ở thế gian, đoạn phó mình cho quân lý hình, thì hai linh hồn rất Thánh ấy lên hưởng phúc trên trời cùng vua các Đấng tử vì đạo.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến hai bà Thánh này được 203 năm.



NGÀY MƯỜI HAI

Ông Thánh Ghêrêgôriô Cả Pha pha.

Ông Thánh Ghêrêgôriô sinh ra ở thành Rôma.

Thiên hạ gọi người là Cả, mà tên ấy thật xứng đáng lắm, phần thì vì nhân đức người phi thường, phần thì vì các việc cả thể người làm cho sáng danh Thánh Ighêrêgia. Cha người làm quan lớn trong cơ mật. Mẹ cũng là người sang trọng và nhân đức lắm. Khi người còn ít tuổi, thì đã có tiếng khôn ngoan thượng trí và thông thái, cho nên người mới 20 tuổi mà đã được làm quan tổng đốc thành Rôma. Tuy rằng người được quyền chức sang trọng mặc lòng, song le lòng người chẳng yêu sự vinh hiển thế gian, một lấy sự tu nhân tích đức trong linh hồn mình làm vui mừng mà thôi. Khi người được 33 tuổi, cha mẹ người qua đời, thì người từ chức làm quan mà đi tu hành.

Người lập sáu nhà dòng trong nước Sisilia cùng một nhà ở thành Rôma, là nhà người ở cho đến khi lên chức Pha pha. Người ở đấy mấy năm, đoạn chịu chức thầy cả cùng lên làm bề trên cai nhà ấy. Lòng

người thương xót kẻ khốn khó quá chừng. Hằng ngày đi tìm kẻ khó khăn bệnh tật đem về nhà cùng liệu cho nó của ăn áo mặc, lại tra tay giúp đỡ khi sống và khi chết nữa. Thiên hạ thấy người khinh chê sự giàu có sang trọng thế gian, mặc áo hèn cùng làm đầy tớ kẻ khó khăn làm vậy, thì điều khen nhân đức người cùng gọi là Đấng Thánh. Chẳng khỏi bao lâu, người đã thí hết cơ nghiệp cho kẻ khó, chỉ còn để lại một chén bạc mẹ đã lối lại, mà người muốn giữ lại cho được nhớ mẹ liên. Vậy có một lần Đức Chúa Trời thử lòng người mà sai một Thiên Thần lấy hình kẻ dám tàu mất hết của cải đến xin ăn mày cùng người. Người thương liền cho sáu đồng bạc. Kẻ ăn mày kêu ít lăm, thì lại cho thêm sáu đồng nữa. Khỏi 2 ngày người ấy lại đến xin, thì người chẳng có quở lại dạy kẻ giữ việc cho sáu đồng. Song bởi hết bạc, thì người lấy chén bạc kia mà thí cho. Vậy việc phúc đức ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời dường ấy, cho nên từ bấy giờ người làm được nhiều phép lạ.

Người hay thương xác, song còn thương linh hồn
hơn nữa. Có một ngày kia, người qua chợ thì thấy nhiều
con trẻ tốt lành người ta có ý bán làm tôi, thì người hỏi
là người nước nào. Người ta thưa rằng : người nước
Hồng Mao chưa có đạo, thì người liền động lòng thương
cùng xin Đức Thánh Pha pha tha phép cho mình đi
giảng đạo trong nước ấy. Đức Thánh Pha pha ban phép,
cho nên ông Thánh này liền chọn mấy thầy dòng đi
vuối mình, đoạn ra khỏi thành Rôma. Dân nghe tin ấy
thì ra như dây loạn, mà đến vây đền Đức Thánh Pha
pha cùng kêu cả tiếng rằng : Đức Thánh Pha pha đã
phạm đến ông Thánh Phêrô, vì đã cho thầy Ghêrêgôriô
ra khỏi thành, thì Rôma sẽ hư mất. Đức Thánh Pha
pha phải chịu sai kẻ đi tìm người về, thì dân mới yên.
Khỏi ít lâu, ông Thánh này lên chức Cadilêna. Bấy giờ
vua đang ở thành Côngtăngtinôphôli xin Đức Thánh
Pha pha sai một người thương trí khôn ngoan đến đây,
vì có nhiều việc khó xử lý, thì ông Thánh Ghêrêgôriô
phải đi. Mà người liệu các việc ấy cách khôn ngoan
dường ấy, cho nên Đức Thánh Pha pha càng yêu mến
người

hơn nữa. Khi người về đến Rôma, thì Đức Thánh Pha
pha qua đời, mà các thầy cả, các quan cùng dân thành
chọn người lên thế vị, song người chối mãi chưa chịu.
Khi ấy thành Rôma phải khí dịch dữ lăm, chết nhiều
người. Ông Thánh này khuyên mọi người hãy chịu khó
hãm mình lập công đền tội xin Đức Chúa Trời nguôi
cơn thịnh nộ. Đoạn người dạy đi kiệu ba ngày. Ngày
thứ nhất, đang khi đi kiệu, thì chết 80 người giữa dàn
Đến ngày thứ ba người cầm tượng ảnh Đức Bà ông
Thánh Luca đã về, cùng rước từ đền thờ cả Đức Bà
Maria cho đến nhà thờ ông Thánh Phêrô. Khi đi qua
cầu kia thì thấy Thiên Thần trên trời hát kinh
Reginasêli ta quen đọc trong mùa Phục Sinh. Các bốn
đạo liền quỳ xuống và ông Thánh này ngửa mặt lên
trời than rằng : hãy bầu cử cho chúng tôi trước mặt
Đức Chúa Trời. Chốc ấy thấy một Thiên Thần đứng
trên nóc nhà cao kia mà múa gươm như muôn đánh cả
bốn phương thiên hạ, đoạn xỏ gươm vào vỏ cung biến
đi. Từ bấy giờ chẳng còn ai chết dịch nữa. Dân thành
thấy vậy, thì càng giục thầy Ghêrêgôriô hãy chịu việc
cai trị Thánh

Ighêrêgia, song người nhất định trốn gánh nặng ấy, cho nên đổi áo cùng đi ẩn mình trong hang trên núi kia. Nhưng mà Đức Chúa Trời tỏ người ra, vì có sự sáng như cột soi trên người và theo người liên. Mọi người điều xem thấy, thì chạy đến vây hang đá người ở và đem người về thành Rôma. Người hiểu biết thánh ý Đức Chúa Trời muốn cho mình gánh việc ấy, thì mới chịu lên chức Pha pha. Bấy giờ người đã đến 50 tuổi. Tuy rằng người ở bậc cao nhất thiên hạ, song người ở rất khiêm nhường, lời nói cách xử cùng mọi người, thì rất nhân từ và người năng khuyên các Đấng vิต vồ cùng các thầy cả hãy lấy sự nhân từ khiêm nhường mà cai trị các kẻ bề dưới mình. Đầu các thư người viết, thì quen viết rằng : đầy tớ các đầy tớ Đức Chúa Trời. Thói ấy các Đức Thánh Pha pha giữ từ bấy giờ cho đến rày.

Người vừa lên tòa ông Thánh Phêrô, thì liền nhớ đến nước Hồng Mao ngày xưa đã muôn cứu, cho nên người sai thầy Aucutinh cùng 40 thầy dòng đi giảng Tin lành cho dân ấy. Vua nước ấy lở lại đạo và dân

theo vua mình động lăm, cho nên người lập một tòa Ariki vít vồ mà đặt thầy Aucutinh lên chức ấy. Lại lập 12 tòa vít vồ cho dễ coi sóc kẻ đã lở lại và khuyên kẻ ngoại. Người nǎng khuyên các vua hãy siêng nǎng gìn giữ cho dân mình theo dàng chính, đừng đi dàng tà, vì chung sự công chính làm cho các nước được vững bền, còn nước nào bỏ dàng lành, dàng chính thì sẽ phải hứ đi chẳng sai. Người chép nhiều sách tốt lành làm sáng danh đạo thánh, dọn nhiều kinh các thầy cả hãy còn đọc bây giờ. Người hiểu biết rằng : sự hát trong nhà thờ, thì có sức giúp các việc thờ phụng, cùng làm cho kẻ nghe được động lòng sot sắng, nên người dọn nhiều cung hát kinh, mà những cung ấy khéo léo đến nỗi các kẻ rành phép hát phải xưng rằng : không phải là việc người thế gian, âu là chính Đức Chúa Trời soi sáng cho ông Thánh Ghêrêgôriô dọn, mới được cung tài khéo thế ấy. Người nǎng giục các thầy chịu khó tập hát và chính người lập một tràng hát ở thành Rôma. Người nǎng đi khám tràng ấy. Có khi người đau không đi được, thì mượn kẻ khiêng đi, mà chính người dạy kiểu cách hát cho

khéo, lại thường kẽ siêng năn, phạt kẽ làm biếng việc ấy. Người năn ra các nhà thờ thành Rôma mà giảng cho bốn đạo. Mà bởi vì người năn yếu phải nằm liệt không đi được, thì người dọn những bài giảng rất sốt sắng cùng rất khéo léo, đoạn sai kẽ di đọc các bài ấy cho bốn đạo. Người năn yếu đau, mặc trở nhiều việc mà còn làm nhiều sự cả thể dường ấy, thật không ai hiểu được, âu là Đức Chúa Trời phù hộ cho người cách riêng, lại người chẳng hề để hư mất giờ nào phút nào. Người đọc kinh nguyện ngắm lâu giờ, xử các việc Thánh Ighêrêgia khắp tứ phương thiên hạ, viết thư cho nhiều người mọi đẳng mọi bậc, chép nhiều sách cao ý khéo léo lăm. Lại còn giờ mà làm phúc cùng yên ủi kẻ khó khăn tật nguyền.

Mỗi ngày, người cho tìm 12 người bần cùng đến ngồi ăn làm một cùng người. Có một ngày người thấy 13 người đến, thì hỏi đầy tớ rằng : ngày hôm nay có 13 người phải chăng. Đầy tớ điểm lại và thưa rằng : chỉ thấy 12 người như thường mà thôi. Đức Thánh Pha pha làm thỉnh đi, song người thấy trong 13 người ấy có

một người lúc thì ra hình người trẻ, lúc thì ra hình người già. Khi ăn rồi, người giữ người khách lạ ấy lại mà hỏi tên là gì ? Mình là người ở đâu. Người lạ ấy rằng : tên tôi tốt lành quá không nên hỏi. Tôi là kẻ xưa Đức Thánh Cha đã làm phúc chén bạc. Bởi việc lành ấy cho nên Đức Chúa Trời chọn Đức Thánh Pha pha lên bậc trọng. Bây giờ Đức Chúa Trời thấy Đức Thánh Pha pha giúp kẻ khó khăn, thương kẻ khốn khó bắt chước việc lành ông Thánh Phêrô, nên Đức Chúa Trời lại ban phúc trọng cho. Ông Thánh này hỏi rằng : bởi đâu mà biết sự ấy, thì người lạ ấy rằng : tôi là Thiên Thần xưa Đức Chúa Trời sai mà thử lòng Đức Thánh Pha pha, thì bây giờ Đức Chúa Trời đã khiến tôi gìn giữ Đức Thánh Pha pha cho đến chết. Nói đoạn liền biến đi. Có lần khác người muốn rửa chân cho một người khó khăn, mà vừa mới cầm bình nước thì người khó khăn ấy liền biến đi. Đêm sau, Đức Chúa Giêsu hiện ra mà giã ơn người rằng : mỗi khi con chịu lấy kẻ khó khăn, ấy là như chịu lấy Cha vậy, song hôm qua con chịu lấy chính Mình Cha chối.

Dù người có phải liều mình chết mặc lòng, song người cũng chẳng vì nể kẻ có tội, kẻ làm gương xấu khi nó đáng phạt. Có một người sang trọng kia ở thành Rôma đã dẫy vợ cùng phạm tội ngoại tình vuối một đứa khác. Đức Thánh Pha pha phạt nó mất phép thông công. Nó sốt giận quá, cho nên đi thuê thằng phù thủy làm hại người. Thằng phù thủy khiến quỷ nhập vào ngựa Đức Thánh Pha pha, để khi người cõi thì ngã, mà ngựa ấy đạp người chết. Vậy Đức Thánh Pha pha cõi ngựa có ý ra ngoài thành, bỗng chốc nó chạy đông dài, hồn nghịch cất đá dữ lấm, các kẻ theo hầu không giữ được nó. Đức Thánh Pha pha ngại hoặc phải chước quỷ chẳng, thì làm dấu câu rút trên mình nó, thì nó liền yên thuần như trước, mà cũng một lúc ấy thằng phù thủy ra tối mặt.

Ông Thánh Ghêrêgôriô càng ngày càng thấy mình yếu đuối, song người cứ hâm xác cùng làm các việc trong bậc mình, chẳng bỏ việc nào. Người hằng ước ao khao khát cho được phúc thiên đàng, mà càng thấy bệnh ra nặng, thì càng trông mong ra khỏi thế gian mà lên hưởng phúc thanh nhàn đời đời. Đến ngày 12 tháng

3 sau Đức Chúa

Giêsu ra đời là 604 năm, thì Đức Chúa Trời rước linh hồn người lên nghỉ ngơi làm một cùng các Thánh nam nữ trên trời đời đời vô cùng. Người đã ngự tòa ông Thánh Phêrô được 13 năm sáu tháng chín ngày.



NGÀY MƯỜI BA

Bà Thánh Iêurathia đồng trinh.

Cử Đức Chúa Giêsu ra đời là 382 năm, trong thành Côngtăngtinôphôli có quan lớn dòng dõi vua, có tài trí cùng có nhân đức hết lòng kính mến Đức Chúa Trời cùng làm tôn vua. Bạn cũng là người sang trọng cùng đạo đức như ông ấy, sinh được một con gái tên là Iêurathia. Khỏi 5 năm quan ấy chết. Mà bởi vì ông ấy có công vuối nhà nước lăm, thì bạn người xin vua thương悯 và con hãy còn bé, nên vua nhớ công kě đã chết mà định gả Iêurathia cho con quan lớn kia, chờ đến khi khôn lớn sẽ cho cưới. Khỏi ít lâu, có một quan kia muốn cưới lấy mẹ người và cậy bà hoàng hậu giạm thay cho mình. Bà ấy đã nhất định ở vậy cho đến lợn đời, cho nên chối không kết bạn nữa. Song về sau e sợ quan ấy ép cách nào chăng, thì mẹ con cùng đầy tớ bỏ nhà xuống tàu sang nước Ichitô, vì ở đây cũng có đất có nhà. Gần nơi hai mẹ con ở thì có nhà dòng nữ. Các chị em nhà ấy

là 140 người có tiếng nhân đức cả thể lăm, siêng năng hâm minh cầu nguyện, cùng làm nhiều việc lành phúc đức. Bà mẹ Iêurathia năng ra vào nhà dòng ấy cho được học phép hâm minh cầu nguyện, lại người cũng giúp chị em nhiều của nữa. Iêurathia vốn đi vuối mẹ mà thăm chị em. Có một lần người mới lên 7 tuổi, khi mẹ toan về nhà thì người nói cùng mẹ rằng : con muốn ở đây vuối chị em liên, không muốn về nhà nữa. Mẹ người rằng : sự ở nhà dòng là sự trọng, mà con còn ít tuổi không nên định việc cả thể dường ấy sớm quá. Người lại rằng: lòng con đã quyết thuộc về Đức Chúa Giêsu cách riêng, con sẽ không còn đổi ý nữa. Bề trên nghe liền nói rằng : ai chẳng khấn dâng mình cho Đức Chúa Trời cho đến lọn đời, thì chẳng được ở nhà này. Bấy giờ người thấy ảnh chuộc tội, thì quỳ gối xuống đất mà khấn rằng : tôi khấn hứa ở nhà này cho đến lọn đời. Bề trên kể cho người biết sự ở nhà dòng là sự khó lăm, bởi vì hằng phải hâm minh, ăn chay đánh tội, thức khuya dậy sớm cùng chịu nhiều sự trái ý xác thịt. Song người rằng : sức riêng tôi thật chẳng

chịu được bấy nhiêu sự áy, song tôi cậy ơn Đức Chúa Giêsu giúp sức cho, thì tôi chẳng còn lấy sự gì làm khó nữa. Mẹ người phần thì yêu dấu còn muốn đem con về nhà, phần thì vui mừng trong lòng vì được phúc dâng con mình cho Đức Chúa Giêsu, thì người suy nghĩ một lúc, đoạn phó con mình cho chị em coi sóc dạy dỗ, rồi lở về nhà một mình và từ đấy về sau người càng ra sức làm nhiều việc lành phúc đức hơn nữa. Khỏi mấy năm bà ấy chết mà khi gần sinh thì, thì khuyên con ở vững vàng cho đến lợn đori. Còn cơ nghiệp của cải thì dạy bố thí cho kẻ khó đói hết. Hai mẹ con già nhau cùng hẹn sẽ gặp nhau trên nước thiêng đàng.

Khi bà Thánh này lên 13 tuổi, thì quan xưa đã có ý cưới lấy người cho con mình, tâu vua sai kẻ đi rước người về kinh đô. Song người đã quyết bỏ các sự vinh hiển thế gian cho được thuộc về Đức Chúa Trời cho lọn, cho nên người viết thư tâu vua và tỏ ý mình ra làm vậy. Vua và quan ấy cũng bằng lòng không

còn nói đến việc ấy nữa. Iêurathia được xóng mình thì càng thêm lòng sốt sắng tập đi đàng các nhân đức, cùng giữ mình sạch mọi tội như Thiên Thần vậy. Trước hết người ăn một ngày một lần, sau thì hai ngày, sau hết thì ba ngày mới ăn một lần. Người chỉ ước ao làm những việc hèn như quét nhà, gánh nước, xay lúa, hái rau cùng các việc khác như vậy. Dù nhọc nhằn thế nào, thì người cũng vui mặt liên. Người không theo ý riêng chút nào. Bề trên dạy thế nào, thì người vâng thế ấy. Trong nhà có xảy ra sự gì trái ý người, có ai nói lời gì chạm đến người, thì lòng người cứ yên hàn. Người lại yêu dấu kẻ mất lòng người cách riêng vì được dịp lập công đền tội, cùng bắt chước Đức Chúa Giêsu. Khi người làm việc thờ phượng như đọc kinh, xem lễ, chịu lễ, thì không có ý tìm sự yên ủi cho mình bao giờ. Dù Đức Chúa Trời có cất hết sự êm ái ngọt ngào, người cũng không bỏ việc nào, một cứ làm vừa sức mình, có ý làm sáng danh Đức Chúa Trời và yên ủi Đức Chúa Giêsu mà thôi.

Ma quỷ thấy nhân đức người, thì tìm trăm mưu
nghìn chước mà cám dỗ. Trước hết, nó làm cho người
bối rối trong lòng quá lẽ đêm ngày chẳng được yên lúc
nào, cứ tưởng đến sự giàu có sang trọng xưa. Ma quỷ
trách người rằng : sao mày dại làm vậy mà bỏ mọi sự
tốt lành thế gian, có về đời thì mọi người sẽ trọng kính
cùng yêu mến. Phần xác sẽ được thanh nhàn, còn linh
hồn thì ở đâu mặc lòng cũng giữ được lề luật Đức Chúa
Trời. Đoạn nó giục lòng người tưởng đến sự ô uế. Dù
mà bấy lâu trước người sạch sẽ như Thiên Thần, thì
rầy thấy trí khôn đầy những sự quái gở xấu xa liên,
song ma quỷ mất công. Người tỏ ra mọi sự cùng đắng
coi sóc linh hồn mình, thì người biết rằng : Đức Chúa
Trời để cho mình phải như làm vậy có ý thử lòng, thử
nhân đức mình, dù phải cám dỗ thể nào, nếu mình
không ưng theo thì chẳng những là không có tội, mà lại
có công phúc. Ai đã phải cám dỗ nhiều, thì nhân đức kẽ
Ấy càng bền dỗ mà chó. Người lại ra sức cầu nguyện
hãm mình, thì ma quỷ phải thua cách xấu hổ, song nó
chưa chịu thôi. Vậy nó xui một chị trong nhà dòng
người ở ghen tương

nhân đức người, cho nên có một lần chị ấy nói khinh
dể trước mặt chị em rằng : Iêurathia có nhân đức bề
ngoài, song chẳng thật, chỉ làm việc lành cho người ta
khen, lại có ý để khi Bề trên qua đời, thì mình sẽ được
làm bề trên chẳng. Người nghe nói, thì chẳng những là
chẳng giận, mà lại người khiêm nhường quỳ gối xuống
trước mặt chị ấy mà rằng : thật như lời chị nói, em
chẳng có nhân đức nào sot, chẳng đáng ở nhà này. Bề
trên nghe các sự đã xảy ra làm vậy liền quở trách chị
kia, cùng phạt ở một lều nhỏ chẳng được thông công
cùng chị em nữa. Người thấy chị ấy phải phạt làm vậy
thì đau đớn lắm, hằng ngày kêu xin Bề trên cho đến
khi chị ấy được tha.

Ma quỷ thấy mình phải thua thì giận quá. Có
một lần, người đi kín nước dưới giếng, thì nó xô người
xuống, song Đức Chúa Trời gìn giữ người không chìm.
Khỏi một lúc, chị em mới biết cùng đến vớt người lên,
mà người chẳng phải dấu tích nào. Có lần khác, người
chặt củi, chẳng hay khi cầm dao chặt cành cây, thì ma
quỷ làm cho người chặt

phải chân, máu chảy ra dòng dòng đến nỗi người tái mặt đi cùng ngã xuống đất. Chị em thấy thì chạy đến đỡ người. Khỏi một lúc, người tỉnh lại thì vác bó củi về nhà, chẳng xem sao sự đau chân. Chị em can thì người nói rằng : đừng ngăn trở tôi, kéo ma quỷ thấy đã thắng được tôi rồi, thì nó mừng rõ quá. Lần khác người làm bếp, thì ma quỷ đè đầu người vào chậu nước sôi. Chị em thấy thì kêu lên, tưởng người chết ngay, song người mỉm cười mà rằng : mát mẻ. Mà đầu người chẳng bong chút nào.

Khi ấy trong nhà có một chị phải quỷ ám, hễ thấy ai thì dập đánh cắn xé dữ lăm, chỉ có bà Thánh Iêurathia đến gần chị ấy được mà đem đồ ăn cho. Có một lần, các chị em trong nhà nói cùng nhau rằng : bởi vì ma quỷ sợ nhân đức chị Iêurathia, nên nó không làm hại được chị ấy, thì có một chị nghe lời ấy liền ghen tương người mà rằng : có nhân đức gì đâu, chỉ có gan không sợ quỷ, thì quỷ không làm gì được. Hôm nay tôi đem đồ ăn cho chị ấy xem quỷ làm gì tôi. Đến trưa, chị ấy mở cửa

đem đồ ăn vào. Chị phải quỷ ám thấy liền nổi cơn giận lên, cùng xông vào đập chị ấy ngã xuống đất và đánh và cắn. Các chị em đi gọi Iêurathia đến cứu chị ấy kéo chết. Chị phải quỷ ám thấy người liền sợ cùng buông tay ra, thì chị kia liền đi xấu hổ lăm. Đoạn bê trên truyền cho Iêurathia khiến ma quỷ ra, thì người quỳ gối xuống cầu nguyện một lát. Tức thì thấy chị phải quỷ ám thét lên một tiếng rất lớn như hùm, quỷ liền lìa ra và người ấy lại tinh táo như thường.

Khi bà Iêurathia đã đến 30 tuổi, thì Đức Chúa Trời tỏ ra cho bê trên biết chẳng còn mấy ngày nữa thì người sẽ bỏ thế gian này. Khỏi ít ngày người ngã bệnh nặng, thì chịu các phép trong đạo cách sốt sắng, đoạn giả các chị em và sinh thì.

Từ Đức Chúa Giêsu ra đời cho đến bà Thánh này được 412 năm.

Người sống được ít năm, song le đã đầy công nghiệp, xem ra người chẳng có làm việc gì cả thể, song người đã

dẹp lòng Đức Chúa Trời lấm lấm, vì người đã giữ cho lọn các điều kẽ ở nhà dòng phải giữ, người ở khiêm nhường hiền lành, sạch sẽ, người làm các việc trọng hèn vì lòng kính mến Đức Chúa Trời, cùng bỏ ý riêng mình trong mọi sự. Chớ gì các kẻ Đức Chúa Giêsu đã yêu dấu cách riêng cùng gọi vào nhà dòng được bắt chước bà Thánh này, thì biết kẻ ấy sẽ làm sáng danh Đức Chúa Trời, lập công cho mình cùng cứu được nhiều linh hồn là dường nào.



NGÀY MƯỜI BỐN

Bà Thánh Matilda hoàng hậu.

Có lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Ai có lòng khó khăn ấy là phúc thật. Nghĩa là kẻ ở bậc khó khăn mà bằng lòng chịu các sự khó trong bậc ấy, thì có phúc. Song le kẻ giàu có cũng có thể mà được phúc ấy nữa, vì chưng nếu kẻ ấy không để lòng dính bén của cải cùng các sự sang trọng thế gian này, lại dùng của mình mà thí cùng giúp đỡ kẻ khó khăn. Tuy rằng kẻ ấy phú quý bề ngoài, song le trong lòng thì thật là kẻ khó khăn. Bà Thánh Matilda là kẻ sang trọng phú quý, song le lòng người thật là khó khăn. Vì người chẳng trọng của hèn thế gian, một ra sức sắm của thiêng liêng là việc lành phúc đức. Bởi vì ai có của ấy, thì mới mua được nước thiên đàng.

Bà Thánh này sinh ra trong nước Giêmania. Cha mẹ người là dòng dõi vua. Khi người vừa có trí khôn, thì cha mẹ phó cho bề trên nhà dòng kia là bà người, vì khi chồng bà ấy chết đoạn, thì bỏ thế gian

vào nhà dòng cùng làm bê trên ở đây. Khoi mấy năm, vua nước Xaxônia hỏi Matida cho con mình tên là Henricô. Khi đã làm bạn cùng nhau ít lâu, thì vua cha qua đời, mà Henricô lên thế vị. Đến sau, các vua chư hầu chọn người làm vua thương vị nước Giêmania. Bấy giờ bà Matida mới được 20 tuổi. Tuy rằng người làm hoàng hậu nước lớn, song le người lấy sự đi đàng nhân đức hơn là theo thói thế gian. Ban ngày người đi thăm kẻ liệt lào, làm phúc cho kẻ khó khăn, yên ủi kẻ khốn khổ. Đến tối, người đọc kinh nguyện ngãm, hâm minh, chẳng hề dưỡng xác thịt cùng ở nhưng như thói kẻ sang trọng bao giờ. Vua cũng bắt chước nhân đức bà hoàng hậu, thì thương yêu dân mình, hằng lo làm ích cho mọi người, nhất là lo cho các kẻ thuộc về quyền mình làm tôi. Vua Cả trên trời, cùng giữ các lề luật Người. Bà này sinh được 5 con, mà chính người dạy dỗ coi sóc liên, không muốn phó việc hệ trọng ấy cho ai sốt. Khi người đã đến 40 tuổi, thì vua ngã bệnh mà băng hà. Tuy rằng lòng người đau đớn quá sức, song người băng lòng vâng theo ý

Đức Chúa Trời và từ bấy giờ về sau người dốc lòng ở thủ tiết, mà lo làm việc lành phúc đức lập công hơn nữa. Hằng ngày người đọc kinh nguyện ngầm, xem sách Thánh, nửa đêm người thức dậy cầu nguyện cho đến sáng. Người năng đi tìm kẻ khó khăn liệt lão, coi sóc giúp đỡ nó như con cái vậy. Nói tắt rằng người nên gương mọi nhân đức cho thiên hạ soi.

Tuy rằng, mặt trời sáng thể nào mặc lòng, thì cũng chẳng khỏi có vẩn mây che. Vậy có quan kia xấu nết tâu vua, con người rằng : bà quốc mẫu lấy vàng bạc nhà nước giàu mà cho những đứa tội lỗi. Vua còn ít tuổi cũng nhẹ tính thì tin ngay, chẳng còn tưởng gì tình mẹ con nữa. Lại con thứ hai cũng hợp một lòng cùng anh mà cả dám tra xét việc mẹ mình. Người thấy hai con ở bội bạc thế ấy, thì lòng người đau đớn lắm, song le cứ ở bằng yên như thường, cùng bằng lòng vác câu rút ấy. Mọi người thấy vua ở bất hiếu làm vậy, thì chẳng chịu được nên hằng kêu trách, vì vua ăn ở trái lẽ quá, song người can mà rằng : việc vua làm chẳng có lỗ

gì tại tội lỗi tôi rất nặng nề, cho nên Đức Chúa Trời phạt tôi làm vậy. Đến sau người muôn cất dịp tội cho con, thì bỏ đền cùng lên ở trên núi kia vắng vẻ, chẳng còn lo lắng sự gì thế gian nữa, một ra sức nêu lọn lành.

Ai thảo kính cha mẹ, thì sẽ được thịnh sự. Ai ở ngõ nghịch cùng cha mẹ, thì sẽ phải khổn. Vậy khi người bỏ đền mà đi chưa được bao lâu, thì trong nước dấy loạn, trong ngoài có nhiều sự khổn khó hằng đổ trên đầu vua. Đến nỗi, vua ngã bệnh nặng tưởng chết mà các quan cùng dân sự nói rằng : Đức Chúa Trời phạt vua chẳng sai. Bấy giờ vua mới biết tội mình, liền sai hai quan đại thần đi rước mẹ về đền có ý xin tha thứ và cứu giúp mình. Khi vua thấy người, thì khóc lóc lớn tiếng kêu xin người tha tội cho mà rằng : nhà nước phải gian nan, con phải bệnh, điều bởi tội con. Bấy giờ người lấy lời lành mà yên ủi rằng : thôi. Các việc cũ sẽ bỏ đi hết, đừng nói đến nữa, một lo sự cần phải lo là xin Đức Chúa Trời tha thứ cho. Vì vậy hằng ngày

người hằng cầu xin Đức Chúa Trời nguôi cơn thịnh nộ và xuống ơn phù hộ cho vua được đỡ bệnh. Khỏi ít ngày vua được khỏe mạnh vui mừng và nhà nước lại được bình an. Đoạn vua đến cùng mẹ mà tạ người, sấp mình xuống dưới chân mẹ mà than thở rằng : con nhớ lại tội lỗi con đã bất hiếu cùng mẹ. Con lại nhớ cách mẹ đã thương con quá bội làm vậy, thì con không đáng xem mặt mẹ nữa. Vua vừa nói, vừa đau đớn khóc lóc quá chừng, thì người lấy lời lành mà bảo rằng : rầy mẹ con ta hãy vui mừng cùng thương yêu nhau, đừng nói gì đến việc cũ nữa. Khi ấy, con thứ hai cũng về thăm mẹ và thú tội mình cùng người. Từ bấy giờ về sau mẹ con hằng thăm viếng nhau, mà hễ việc nhà nước có điều gì khó, thì vua bàn định cùng mẹ, vì người rất khôn ngoan cùng nhân đức lắm. Khỏi mấy năm, nước Giêmania lại được thịnh sự như trước, không còn giặc giã loạn lạc nữa. Trong sử ký nước ấy gọi vua ấy là Ôtô nghĩa là vua cả.

Bà Thánh này lập hai nhà : một nhà để cho nhiều thầy cả ở, cùng mọi ngày làm lễ hát kinh cầu xin
Đức

Chúa Trời xuống ơn phù hộ cho nhà nước. Còn một nhà thì rất rộng lớn cho ba nghìn người nữ đồng trinh cùng thủ tiết ở đêm ngày cầu nguyện, hâm minh xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi cho thiên hạ. Khi người đã ngoài 60 tuổi, người suy minh chẳng ở thế gian bao lâu nữa, thì người bỏ đền cùng vào nhà dòng cho được dọn mình chết lành. Khỏi mấy tháng người phải bệnh, liền bối thí hết của cải mình cho kẻ khó khăn, chẳng để lại dí gì sốt. Khi vua đến thăm, thì người khuyên đừng để lòng yêu chuộng sự vinh hiển thế gian, một tìm cho được sống đời đời. Người chịu các phép cách sốt sắng, đoạn trông lên trời và kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu rồi sinh thì, năm 968. Linh hồn người lên hưởng phúc thiên đàng. Xác thi táng nơi mộ vua Henricô là bạn người. Còn các gương sáng láng người làm, thì Thánh Ighêrêgia để trước mặt ta cho biết chuông nhân đức hơn các của cải chức quyền thế gian, cùng lo lắng trong bậc ta mà làm việc lành phúc đức cùng đẹp lòng Đức Chúa Trời trên hết mọi sự.



NGÀY MƯỜI LĂM

Bà Thánh Catarina quê thành Bôlônha đồng trinh.

Bà Thánh Catarina sinh ra ở thành Bôlônha trong đất Italia, chính ngày lê sinh nhật Đức Bà. Cha mẹ người là kẻ phú quý ở thế gian, song lấy sự đi đàng nhân đức làm quý hơn của cải bội phần. Phúc cho kẻ Đức Chúa Trời đã ban cha mẹ rất đạo đức làm vậy. Khi người mới lên 11 tuổi, thì cha mẹ phó con cho bà công chúa Magarita coi sóc, song người lấy sự sang trọng thế gian làm nặng nề cùng chán lắm, cho nên khi lên 14 tuổi thì người dâng mình cho Đức Chúa Trời trong nhà dòng bà Thánh Calara. Tính người thì rất hiền lành hòa nhã, khi nói chuyện cùng chị em thì chẳng hề nói lời gì mất lòng ai chút nào. Dù ma quỷ cám dỗ người cách rất nặng mặc lòng, song người cứ tỏ ra mặt vui vẻ với mọi người liên. Chẳng những là người vâng lời bề trên, mà lại chị em có bảo người điều gì, thì người cũng tuân cứ như vậy. Người nghĩ rằng : vâng lời khi có lề luật buộc, khi có lời bề trên truyền, thì chẳng có công

phúc là bao nhiêu. Song le theo ý người ta muốn khi chẳng có lề luật nào buộc mình và kẻ bảo không phải là bê trên, thì mới kẻ là đức vâng lời chịu lụy thật mà chớ.

Ma quỷ tìm nhiều chước mà cám dỗ người như nó quen cám dỗ kẻ mới ở trong nhà dòng. Người lấy sự ở vuối chị em làm chán ngán cùng nghĩ rằng : ví dù có được ở một mình một nơi, thì bớt dịp tội hơn, dễ cầm trí hơn cùng dễ giữ mọi điều cho lọn. Người nghĩ đi nghĩ lại mãi không biết theo đảng nào, song le người cầu xin Đức Chúa Giêsu soi sáng cho mình biết có nên bỏ nhà dòng mà giữ đạo một mình như làm vậy chẳng. Khi người đã chịu bối rối thể ấy lâu ngày, thì Đức Chúa Giêsu mới tỏ ra cho người biết sự trong trí khôn người bày ra là chước ma quỷ, cho nên chớ xem sao sự ấy, một phải ở nhà dòng là bậc Đức Chúa Giêsu muốn cho người ở đến lọn đời. Người hay đọc kinh nguyện ngầm lâu giờ lấm. Có một lần người đã làm việc khó nhọc cả ngày, tối đến người còn muốn nguyện ngầm như đã quen, song bởi vì mệt quá, thì

ngủ mất. Bấy giờ có ông Thánh Tôma vít vô hiện ra trước mặt người cùng bảo rằng : việc cầu nguyện thật là việc tốt lành, song le trong việc ấy cũng phải giữ gìn như trong các việc khác, phải siêng năng nguyện ngầm, song khi thấy mình nhọc mệt quá cũng phải nghỉ thì sau mới có sức mà làm việc ấy cho nên được. Đoạn cho người hôn tay rồi biến đi.

Bà Thánh Catarina hằng khao khát sự lợn lành và các điều người hằng ra sức giữ cho được nên Thánh, thì người tóm lại trong 7 câu này : thứ nhất ghét tội cùng giữ linh hồn và xác rất thanh sạch. Thứ hai làm mọi việc vì ý lành. Thứ ba đừng nghĩ đến những việc lành phúc đức đã làm rồi, để làm việc sau cho sорт sảng hơn, như thể mình chưa có làm việc lành nào sорт. Thứ bốn ra sức chẳng những là đền vì tội mình mà lại vì tội kẻ khác nữa. Thứ năm đừng theo ý riêng mình bao giờ. Thứ sáu trông cậy Đức Chúa Trời trong mọi sự. Thứ bảy hằng nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Người giữ bấy nhiêu điều ấy cho nhặt, hóa ra người chóng

được nêu lọn lành cùng đáng các Đấng trên trời nǎng hiện ra cùng người và bảo người những sự chưa đến cùng nhiều sự kín nhiệm nữa. Có một lần ngày lễ sinh nhật Đức Chúa Giêsu, người đã được phép đọc kinh trong nhà thờ thâu đêm, khi gần sáng người thấy Đức Mẹ ăm bế Đức Chúa Giêsu hiện ra trước mặt. Đức Mẹ khuyên bảo người nhiều lời, đoạn phó Đức Chúa Giêsu cho người bế. Người yêu dấu Đức Chúa Giêsu quá sức cùng hôn đi hôn lại nhiều lần. Sau hết Đức Chúa Giêsu cũng hôn mặt người một cái đoạn biến đi. Nơi mà người Đức Chúa Giêsu đã hôn làm vậy thì nên trắng như tuyết, mà dấu ấy hãy còn từ bấy giờ cho đến rày.

Ma quỷ chẳng để cho người được yên mẩy khi. Có khi nó lấy hình Thiên Thần lành mà lừa dối người. Có lúc nó cám dỗ người về nhân đức tin cùng xui người hờ nghi các sự sâu nhiệm trong đạo và các phép Sacaramentô, song chính Đức Chúa Giêsu dạy người về các sự trí hèn loài người ta không hiểu được. Có lần đang khi người xem lễ thì nghe các Thiên Thần hát những cung dịu dàng quá chừng, mà người lấy làm sung sướng đến

nỗi ra như linh hồn muốn lìa khỏi xác tức thì. Ông Thánh Phanchicô khó khăn cung hiện đến cùng người hai lần.

Vậy ai thật lòng kính mến Đức Chúa Trời, thì cũng hay thương linh hồn người ta lắm. Mà ai không biết thương cùng cứu giúp kẻ khốn khổ phần linh hồn, thì chớ nghĩ mình đẹp lòng Đức Chúa Trời đâu. Bà Thánh này hằng cầu nguyện cho kẻ có tội và cho các linh hồn nơi lửa giải tội liên. Có nhiều kẻ đã lòng trung cậy cùng toan phó mình cho ma quỷ, mà người đã cứu lấy được. Người ở nhà dòng không thể đi khuyên bảo kẻ ấy được, song người hằng cầu nguyện cùng dâng việc lành phúc đức chỉ cho nó. Thật lời người cầu xin có sức rất mạnh mà phá các chuốc ma quỷ cùng làm cho người ta đổi lòng, đổi tính nết. Khi có người chị em nào muốn bỏ nhà dòng cùng về thế gian, thì người cầu nguyện cho, mà ma quỷ mất dịp làm hại kẻ ấy tức thì. Có kẻ qua đời mà được lên thiên đàng tức thì không phải qua lửa giải tội, vì người đã xin chịu phạt thay cho kẻ ấy.

Các chị em trong nhà thấy người khôn ngoan nhân đức thể ấy, thì muốn đặt người lên làm bề trên, song người kêu van khóc lóc lấm, cho nên chị em động lòng thương mà tha gánh nặng ấy cho người, người không muốn cai trị ai chỉ muốn ở bậc hèn mà vâng lời chịu lụy lọn đời. Nhưng mà chẳng khỏi bao lâu, người phải theo ý bề trên mà cai nhà dòng mới lập ra ở thành Bôlônha là quê người. Khi người về nhà ấy, thì còn ít người lấm, song bởi vì tiếng nhân đức người đã đồn ra nhiều nơi xa gần, cho nên có nhiều kẻ xin vào nhà người coi sóc. Bà Thánh này ở bậc bề trên thì lời người nói, việc người làm, cách người ở nên như đèn sáng láng soi chung quanh, cho kẻ bề dưới bắt chước. Người cai trị cách hiền từ khoan nhẫn, cho nên các chị em mến người lấm, không ai dám lối điều gì, chẳng phải là vì sợ người phạt, một là sợ người lấy làm phiền lòng. Các quỷ địa ngục ghét nhà dòng người quá sức, cùng ra sức phá việc người làm. Song người lấy sự cầu nguyện làm như khí giới rất mạnh mà phá các mưu chước nó, thì nó phải thua không làm hại được. Có lần đang khi người nguyện ngầm

thì nghe những tiếng chúng nó gầm thét gớm ghiếc lăm, mà tỏ ra sự nó giận dữ cùng ghen ghét người là dường nào.

Khi người đã đến 49 tuổi, thì Đức Chúa Trời cho người xem thấy tòa sáng láng đã dọn cho người trên trời, cùng bảo người rằng : còn một năm nữa thì sẽ rước người lên đấy. Khi đã gần ngày lià bỏ thế gian, thì người hội các chị em lại cùng yên ủi khuyên bảo rằng : tiên vàn hãy ở hòa thuận bằng yên cùng nhau, hãy nhịn nết xấu nhau cùng chịu bằng lòng các sự khó sẽ mắc phải ở bậc này. Đừng ngã chước ma quỷ sẽ cám dỗ, một hãy quyết ở vững vàng đi dàng lành trong nhà dòng cho đến chết. Đừng bỏ nhà này mà sang ở nhà khác và đừng chịu lấy kẻ đã bỏ nhà khác mà muốn đến ở đây. Các chị em thấy người gần sinh thì, thì hết thay thảy điều đau đớn chảy nước mắt ra, song người yên ủi rằng : chị em đừng khóc làm gì, một hãy vui mừng vì tôi sắp bỏ thế gian hèn hạ này cho được lên nơi thanh nhàn vui vẻ vô cùng. Tôi đã thương chị em

khi còn sống, khi chết đoạn tôi cũng còn thương cùng làm ích cho chị em hơn nữa. Đoạn người chịu các phép cách sốt sắng lạ lùng và xin chị em tha các sự lỗi cho mình, rồi kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu ba lần mà sinh thì ngày mồng năm tháng mathiô năm 1463. Linh hồn người lên ở cùng Chúa cực thanh cực sạch và làm bạn cùng các Thánh Thiên Thần, bởi vì khi người còn ở thế gian thì đã giữ mình rất thanh tịnh như Thiên Thần vậy. Còn xác người thì chị em khiêng ra nhà thờ. Khi đến gần bàn thờ, thì mặt người liền ra sáng láng cùng tỏ ra sự mừng rõ quá chừng. Khi đã táng dưới đất đoạn, thì có mùi rất thơm tho xông lên và có nhiều ánh sáng bồi mồ mà ra, có nhiều kẻ liệt lào tật nguyền đến cầu xin ở nơi ấy liền được đãi tức thì. Chị em thấy các sự lạ làm vậy thì muốn táng xác Thánh ấy nơi khác trọng hơn, cho nên bốc lên đoạn lại đem ra nhà thờ. Từ khi người sinh thì đã được 20 ngày rồi mà xác hây còn tươi tốt cùng nóng như người còn sống vậy. Khi đi qua trước bàn thờ có Mình Thánh, thì

người bái kính Đức Chúa Giêsu ba lần. Chị em để xác ở đấy cho người ta kính, bỗng chốc người đứng lên và đến ngồi tòa đã dọn sẵn gần đấy. Xác Thánh ở tòa ấy song thật sự không dựa vào tòa chút nào, chỉ có chân hữu để xuống đất mà thôi. Phép lạ này hãy còn cho đến bây giờ. Đã hơn 400 năm nay mà xác người hãy còn ngồi tòa ấy nguyên vẹn. Lại thấy rõ ràng ở trên má người có một nơi trắng bạch như tuyết, là nơi Đức Chúa Giêsu đã hôn người trong đêm lễ Sinh nhật như ta đã kể trước đây.

Phúc cho kẻ giữ đức sạch sẽ cho tuyên vẹn, vì chung kẻ ấy sẽ nên nghĩa thiết cùng Đức Chúa Giêsu ở đời này và sẽ được sự sáng láng thanh nhàn riêng trên nước thiêng dang.



NGÀY MƯỜI SÁU

Ông Thánh Abaraam tu hành.

Ông Thánh Abaraam sinh ra trong nước Xiria gần thành Idêsa. Khi người lên 18 tuổi thì cha mẹ ép người kết bạn, song cưới đoạn người bỏ nhà mà đi ở một nơi vắng vẻ kia. Cha mẹ không biết người đi đâu, thì đi tìm 17 ngày mới biết người ở đấy, liền ra sức khuyên người về nhà, song người quyết bỏ thế gian. Cha mẹ phàn nàn lấm và trong lòng trách mình đã ép người, song không bẻ được lời người nói, cho nên phải chịu để mặc ý người. Người làm một cái lều mà ở và đóng cửa lại chỉ để một lô nhỏ cho sáng và đút cửa ăn vào. Người ở một mình, chẳng hề ra khỏi đấy hằng đọc kinh nguyện ngầm, hãm mình.

Khỏi 10 năm, cha mẹ người qua đời thì người cậy một người bạn hữu thí hết của cải gia tài mình cho kẻ khó khăn, để mình khỏi vướng mắc với thế gian nữa. Ông Thánh Ephêrem đã chép truyện người rằng : Abaraam tu hành bao lâu thì cứ một mực mãi, chẳng hề có thay đổi. Người hãm mình rất nhặt, ăn uống ít lấm

dù thế mặc lòng thì người vốn khỏe mạnh, mặt mũi xinh tốt. Thật là bởi trong lòng người hằng được sự vui vẻ thiêng liêng liên, cho nên nhan sắc người tốt lành bê ngoài thể ấy. Đêm ngày người cứ đọc kinh nguyện ngầm, cho nên Đức Chúa Trời soi lòng soi trí cho người ra khôn ngoan cùng khéo giảng giải khuyên bảo kẻ đến cùng người. Kẻ xa người gần có phải sự gì khó, thì đến xin người yên ủi. Người không có phân biệt kẻ trọng, kẻ hèn, một xem mọi người bằng nhau. Có nhiều kẻ tội lỗi lở về dâng lành bởi lời người yên ủi khuyên bảo.

Khi ấy, gần thành Idisa có mấy xứ còn thờ bụt thần chưa chịu lở lại đạo Đức Chúa Trời. Có nhiều lần Đức vิต vô đã sai kẻ đến giảng đạo cho dân ấy song vô ích, vì nó cứng lòng quá lẽ, cho nên Đức vิต vô không còn biết liệu cách nào được nữa. Bấy giờ có một thầy cả thừa cùng Đức vิต vô rằng : dân ấy cứng lòng lạ lùng làm vậy, nên phải có một thầy nhân đức lấm mới làm cho nó mềm lòng được. Nay có thầy Abaraam ở gần đây, tiếng nhân đức người cả thể lấm. Xin Đức thầy hãy sai người đến khuyên dân

Ấy. Đức vิต vồ nghe làm vậy, thì ưng ngay liền đi đến nơi ông Thánh ấy ở mà truyền cho người chịu việc ấy. Thầy tu hành thấy việc hệ trọng dường ấy, thì sợ hãi lăm cùm thưa rằng : con là đứa hèn mọn không có tài trí, không có nhân đức gì, lẽ nào con vâng mệnh Đức thầy được. Xin đừng sai con đi một, hãy để con ở đây mà ăn năn tội cho đến lợn đời mà thôi. Đức vิต vồ rằng : con đã bỏ thế gian, thí hết của cải cho kẻ khó, chịu khó lập công bấy lâu, mà chưa học đến nhân đức vâng lời chịu lụy ru. Người liền thưa rằng : chẳng phải là con không muốn vâng lời, song con chẳng có đủ điều mà làm như Đức thầy dạy. Đức vิต vồ lại rằng : việc làm cho người ta ăn năn lở lại đạo thánh là việc trọng thật, song le sẽ có ơn Đức Chúa Trời giúp sức cho, hãy vâng lời mà đi. Vả lại con ở đây thì cứu được một mình con mà thôi, bằng con có đi thì sẽ cứu được nhiều linh hồn. Khi người nghe nói làm vậy, liền xin vâng mà đi ngay. Người về thành Idisa dọn mình chịu chức thầy cả, rồi trẩy đi đến nơi Đức vิต vồ đã chỉ truyền. Khi người đến đấy

thì trước hết làm nhà thờ, mà vừa lo việc ấy, vừa đọc kinh cầu nguyện hằng mình liên. Thiên hạ đến xem đông, song người chưa có giảng giải cho ai bỏ sự dối trá. Khi đã làm nhà thờ xong, cùng đã cầu nguyện lâu ngày xin Đức Chúa Trời phù hộ trong các việc sẽ làm sau, thì người ra chùa làng cùng đánh vỡ tượng bụt ra. Dân ấy thấy vậy thì giận dữ quá sức, liền xông vào đánh người đau lấm cùng lôi người ra khỏi địa phận mình. Đến nửa đêm, tuy rằng cả và mình người đau lấm, cùng chảy máu ra, thì người cũng lở về nhà thờ quỳ gối đọc kinh, khóc thương dân mê muội ấy, xin Đức Chúa Trời soi sáng mở lòng cho nó. Sáng ngày làng ấy thấy người ở trong nhà thờ, thì lấy làm lạ. Người không sợ hãi chút nào, cứ ra giảng cho thiên hạ lở lại đạo thánh. Dân ấy lại bắt cùng ném đá người. Khi nó thấy người nằm dưới đất chẳng động, mà tưởng người đã chết rồi, thì mới thôi. Tuy rằng 3 năm, người nǎng ra giảng giải cùng chịu khổ thể ấy, song người chẳng ngã lòng bao giờ. Người thương yêu kẻ ghét mình, gặp nó thì chào hỏi vui vẻ. Kẻ già nua thì người kính như cha mẹ, kẻ đang thì người

coi như anh em, kẻ trẻ trung người thương như con cái vậy. Dân khinh dể cùng xỉ nhục người thế nào, thì người cũng chẳng hề có buồn chút nào. Khỏi 3 năm, Đức Chúa Trời xét các sự khốn khổ người đã chịu mà khuyên dân ấy cùng các lời người đã cầu nguyện cho kẻ cứng lòng được lở lại, thì thương dân ấy vì công nghiệp người.

Có một lần chúng nó hội nhau bàn việc chung, thì có một người cất tiếng lên mà nói rằng : hôm nay dân họp bàn việc chung, song có việc này trọng nhất là xét đạo nào là đạo chính, đạo nào là đạo tà. Đàng chính thì theo, đàng tà thì bỏ. Vậy xét những lời ông Abaraam giảng thì rất phải lẽ, lại người đến đất này được hơn 3 năm, mà việc người làm, cách người ở thì rất tốt lành. Dân ta đã ghét người mà người cứ thương yêu, đã làm khốn người trăm đường mà người cứ nhịn nhục chẳng hề giận ghét. Có nhiều lần, dân đánh người gần chết mà người chẳng thù oán. Vả lại người đã đánh vỡ tượng bụt ta mà không thấy bụt oán là người. Cho nên Đấng người thờ, thì thiêng cùng mạnh hơn bụt chẳng sai, vậy dân ta phải nghe lời người giảng mà kính thờ Đấng ấy.

Khi mọi người nghe làm vậy, thì đều khen là nói phải, liền kéo nhau đến cùng người, tỏ ý ra muốn bỏ bụt thần mà theo đạo Đức Chúa Trời. Khi người nghe làm vậy thì mừng rỡ quá chừng, cho nên hằng ngày người cứ giảng dạy luôn, chẳng khỏi bao lâu người ta đã biết đủ lẽ mà chịu phép Rửa tội. Người còn ở đây một năm coi sóc kẻ mới đi đạo, sau thấy mọi người xem ra vũng vàng, thì trốn đi ẩn trong rừng có ý tu hành như trước. Bổn đạo nghe tin người trốn đi mà không biết đi phương nào, thì buồn bã đau đớn lắm, cùng trình Đức vité vồ xin người định liệu cho. Đức vité vồ liền sai kẻ đi tìm người nhiều nơi, song chẳng thấy đâu, thì chính người đến mà yên ủi các kẻ mồ côi ấy cùng sai thầy cả khác coi sóc ở đây.

Khi ông Thánh này nghe tin làm vậy thì lở về lều cũ và tu hành như xưa. Ở đây ma quỷ chực làm hại người nhiều cách. Khi thì nó làm cho người hồ nghi về các lẽ trong đạo. Khi thì nó xui người ta khen người để người nghe cùng sinh lòng kiêu ngạo. Có lần nó xui người ta toan giết người. Lại có lần nó làm bão

gió muốn cho lều người đỡ mà đè người chết. Song người cứ đọc kinh nguyện ngầm, hãm mình thì ma quỷ chẳng làm gì được người bao giờ.

Ông Thánh này có một em gái ở thế gian đã kết bạn, mới sinh được một con gái thì vợ liền qua đời. Khỏi 7 năm nữa cháu lại cũng ra mồ côi cha. Bấy giờ người thấy cháu tên là Maria lên 7 tuổi không ai nuôi, thì người đem về lều, làm vách ngăn ra một nơi cho cháu ở, chỉ để một lô nhỏ. Hằng ngày cháu ngồi gần lô nhỏ ấy mà nghe bác dạy kinh sách cùng lê đạo. Khỏi ít năm đã biết làm việc lành như bác, cho nên bác vui mừng lắm. Vốn tính Maria hiền lành cùng thanh sạch. Hằng ngày, bác hằng xin Đức Chúa Trời ban ơn giúp sức cho cháu được giữ nhân đức cùng được thêm công nghiệp một ngày một hơn. Maria đến 20 tuổi, không biết sự tội là dí gì sốt. Chẳng hay có một lần bác đi vắng một lúc, thì có một đứa đến thấy Maria ở một mình trong lều, thì cám dỗ phạm tội rồi ra đi. Khỏi một lúc bác về

nhà không biết gì cũng cứ vào lều đọc kinh như thường. Khi Maria phạm tội đoạn, thì mọi sự vui vẻ điều mất hết, sự bằng yên cũng chẳng còn, thấy lòng ô uế xấu xa, thì chẳng còn dám ngửa mặt lên trời cùng đọc kinh ngợi khen Đức Chúa Trời, một chảy nước mắt ra khóc lóc và than thở rằng : ôi. Tôi chịu khó lập công bấy lâu mà trong một lát đã mất hết rồi. Ai đem tôi về đường lành như xưa được. Bây giờ tôi ô uế trước mặt Chúa tôi, lẽ nào tôi còn dám hát mừng Người. Bác tôi dạy tôi học nhân đức bấy lâu, rầy tôi còn mặt nào mà xem bác tôi nữa. Nếu bác xem cháu thì cháu hổ thẹn mà chết.

Vậy đêm ấy Maria buồn bã quá ngủ chẳng được, thì nghĩ trong mình rằng : tôi đã bỏ Chúa rồi, chẳng còn trông rỗi linh hồn được nữa. Thôi tôi bỏ đây đi ở nơi không ai quen biết tôi. Nghĩ đoạn liền chối dậy mà đi. Khi đến thành kia, không biết làm gì ăn, thì vào nhà tội lỗi ở đấy. Thương ôi ! Nếu Maria xưng ngay sự ấy cùng bác thì được khỏi tội cùng lại được nhân đức, song bởi sợ xấu hổ cùng ngã lòng trông cậy

nên giấu tội, lại đem mình vào đống tội lỗi, thật rất đáng tiếc thay. Sớm mai ông Thánh này không nghe thấy tiếng cháu đọc kinh như mọi khi, thì gọi mà hỏi sao vậy. Bấy giờ Maria đã đi mất rồi, không còn ở đây mà trả lời. Người sợ liền xem trong lều cháu mà không thấy, thì khóc lớn tiếng cùng quì gối xuống đất kêu van rằng : xin Chúa tôi hãy cứu lấy cùng đem cháu tôi về, kẻo tôi lo buồn quá mà chết. Đoạn người cho kẻ đi tìm khắp mọi nơi, mà đêm ngày người hăng khóc lóc kêu xin liên. Khỏi 2 năm mới nghe tin cháu ở nhà tội lỗi trong thành kia, thì người mặc áo phầu đời, cõi ngựa đến thành, vào nhà kia cùng nói rằng : mình muốn gặp Maria vì có việc cần kíp phải nói cùng nhau. Maria ra ngay, song bởi vì bác đã đổi áo mặc, thì trước hết không biết người là ai. Bấy giờ ông Thánh này chảy nước mắt ra mà hỏi rằng : cháu có biết bác chăng. Maria thấy bác như thấy Đức Chúa Trời, liền run sợ tái mặt cùng gục đầu xuống không nói gì. Bấy giờ bác than thở rằng : ôi. Nhân đức cháu bây giờ ở đâu. Xưa linh hồn đẹp đẽ thanh sạch, mến

Đức Chúa Giêsu. Xưa lòng hăng vui vẻ đọc kinh ngợi khen Đức Chúa Trời, rầy theo tính mê xác thịt. Thương ôi ! Xưa khi cháu mới phạm tội, sao chẳng nói cho bác được biết và giúp cháu cho khỏi tội. Sao cháu không nhớ đến Đức Chúa Giêsu, cùng bỏ hết các việc lành. Thật cháu ném mình vào trong lưới ma quỉ. Trên thiên đàng có nhiều Đấng Thánh trước thì phạm tội, sau thì ăn năn tội mà được phúc đời đời. Sao chẳng suy nhớ Đức Chúa Giêsu thương yêu kẻ có tội như cha mẹ thương yêu con vậy. Sao không nhớ Đức Chúa Giêsu chịu chết trên cây Cây rút mà cứu chuộc kẻ có tội.

Người và nói và khóc một lúc lâu. Maria đứng trước mặt người chẳng ngửa mặt lên, mình chẳng động, miệng chẳng nói. Người càng đau đớn mà thở rít : sao cháu lặng yên chẳng nói lời gì. Sao cháu chẳng nhìn đến bác, chẳng biết lòng bác thương yêu. Sao chẳng thương xót bác 2 năm nay chịu khổ sở buồn bã vì lòng đau đớn thương cháu. Sao chẳng thương xót bác đã chịu khó đến đây mà tìm cứu cháu. Đừng lo sợ gì, hãy nói một tiếng cháu muốn

lở lại, thì các tội cháu đã phạm bác sẽ gánh cùng ăn năn đền thay cho cháu. Này bác đã già cả, song bác hãy còn sức một ít, vậy cháu hãy nói một tiếng muôn vâng chịu lở lại. Khi Maria nghe bác nói thế ấy thì động lòng thảm thiết, liền sấp mình xuống dưới chân bác mà than thở rằng : cháu tội lỗi chẳng dám ngửa mặt lên mà xem bác, lẽ nào còn dám ngửa mặt lên trời mà kêu xin Đức Chúa Trời. Nói đoạn liền khóc lóc lớn tiếng. Bấy giờ người khuyên cháu rằng : bác đã nói những tội cháu đã phạm thì bác sẽ gánh cho. Vậy cháu có muôn theo bác mà về chăng, thì Maria rằng : tôi cứ lời bác đã nói tội tha được, thì cháu muôn về vuối bác tức thì. Đoạn hai bác cháu ra khỏi thành mà về. Khi đã về đến nơi, thì Maria lo xưng tội cho khiêm nhường thật thà, rồi ra sức làm việc lành cùng lập công hơn trước. Hằng ngày, hằng hăm mình, làm khốn xác, đọc kinh cầu nguyện cùng cám ơn Đức Chúa Trời đã thương tha tội lỗi cho. Ông Thánh này cũng giữ lời đã hứa, giúp cháu đền tội cùng làm việc phúc đức 20 năm nữa. Khi người đã đến bảy mươi

tuổi, thì người sinh thì năm 370. Maria còn sống 5 năm nữa, ăn năn đền tội liên. Khi chết rồi, xác người ra sáng láng lạ lùng, tỏ ra lòng nhân từ Đức Chúa Trời chẳng nhở đến tội người ta đã phạm trước, miễn là đã xưng ra cùng sửa mình lại.

Xin ông Thánh Abaraam cầu cho chúng tôi được lòng thương xót linh hồn người ta, nhất là kẻ thuộc về chúng tôi, cùng ra sức cứu lấy kẻ đi dâng tội lỗi, cho khỏi tay ma quỷ mà lở về cùng Đức Chúa Trời.



NGÀY MUỜI BÁY

Ông Thánh Phatrixiô vĩt vồ.

Ông Thánh Phatrixiô đã đáng gọi là tông đồ nước Hibênia. Người giảng đạo ở đấy trước hết, làm nhiều phép lạ và khuyên được nhiều dân lờ lại đạo thánh. Người sinh ra trong nước Ritannia. Mẹ người là cháu ông Thánh Matinho. Từ khi lên 16 tuổi cho đến khi lên 21, thì người phải kẻ cướp bắt ba lần, chịu khổ sở kẻ chẳng xiết cùng thấy cha mẹ phải giết trước mặt mình. Bởi vì người đã biết sự khốn khó, thì lót đời người hay thương cùng ra sức giúp kẻ khốn khó hết lòng hết sức. Khi ấy có một lần người thấy một người đứng trước mặt mình, tay cầm quyển sách và đầu sách có chữ viết rằng : Hibênia. Lại nghe tiếng người đất ấy kêu rằng : hãy sang dạy chúng tôi cho biết đạo thánh.

Khi người đã ra khỏi tay kẻ cướp, thì người về nước Phalansa cùng vào nhà Dòng ông Thánh Matinho ở thành Turonê. Bấy giờ trong lòng người càng thấy Đức Chúa Trời giục đi giảng đạo trong nước Hibêni-

-a, cho nên người chỉ ở đấy ít năm, đoạn vượt sang đất ấy. Đến nơi, dù người giảng giải thể nào, không ai lở lại. Người trách mình chưa có nhân đức cho đủ, lại nhiều tội lỗi quá, cho nên không làm được cho Đức Chúa Trời doái thương dân ấy, cùng soi sáng cho được chịu đạo thánh. Người lở về nước Phalansa, ở cùng ông Thánh Giêmanô vิต vồ mấy năm, đoạn vào nhà Dòng Lêranh là nhà có danh tiếng, cùng ở đấy 9 năm, bấy giờ ông Thánh Giêmanô xin Đức Thánh Pha pha sai thầy Phatrixiô giảng đạo cho dân đất Hibênia. Khi ấy, người đã đến 55 tuổi, người vâng lệnh Đức Thánh Pha pha mà chịu chức vิต vồ, đoạn trẩy đi cùng đem ít nhiều thầy cả đi vuối mình. Khi đến nơi, thì người biết rõ đã đến kỳ Đức Chúa Trời sẽ thương dân còn tối tăm ấy, vì chưng mới khởi việc giảng khuyên mà nhiều người bỏ bụt thần, lở lại đạo chính. Người đã biết tỏ sức yếu đuối kẽ giảng giải chẳng làm được cho người ta bỏ tính cũ, nên người mới, cho nên đêm ngày người hằng trông cậy Đức Chúa Trời cùng năn்஗ kêu van cầu xin. Người xuống ơn phù hộ cho dân mình. Đêm

thì người phân ra làm ba : trước hết người quỳ xuống đất mà đọc 100 kinh vua Thánh Davít. Đoạn người xuống nước lạnh giơ tay lên trời cùng đọc 50 kinh. Sau hết, người nằm trên đá ngủ một chút rồi thức dậy. Người lập công nghiệp phúc đức dường ấy, cho nên Đức Chúa Trời ban thưởng cho người phép tắc thiêng liêng mà làm nhiều phép lạ cho kẻ tối mặt được xem thấy, cho kẻ điếc được nghe, cho kẻ chết được sống lại. Khi người giảng dạy người ta bỏ bụt thần, thì các sãi giận dữ lăm, cùng ra sức làm ngăn trở, mà bởi vì cãi lẽ chẳng lại được, thì tâu vua xin đuổi người về nước Phalansa. Song có mấy quan đại thần can vua mà rằng: không nên đuổi Phatrixiô ra vì không phải là người tầm thường, thật người có nhiều nhân đức, làm nhiều phép lạ, lại truyền đạo rất chân thật. Vua nghe lời ấy thì để cho người giảng đạo mặc ý người, chẳng hề ngăn trở cách nào. Khỏi ít lâu, có nhiều đảng quan cũng lở lại, quân lính cũng xin theo đạo. Có nhiều người nữ đồng trinh cùng góa bụa xin ông Thánh này lập nhà dòng để mà ở cho xa thế gian, những lo việc linh hồn mình cùng giúp kẻ khác

lo việc cả thế áy nữa.

Ông Thánh này có lòng thương riêng kẻ phải bắt bớ khổ sở. Vậy có một lần, vua rợ mọi kia đem binh sang nước Hibênia, lên đất bắt bốn đạo mà đem về. Khi người nghe tin áy thì đau đớn lắm, cùng viết thư gửi cho vua áy rằng : xưa ta đã phải kẻ nghịch bắt 3 lần, cha mẹ ta cũng đã phải người đất Hibênia giết hết, rầy nó đã lở lại đạo, thì phải thương nó. Vua đem quân bắt giết con cái ta thật là tội nặng thấu đến trời, nếu chẳng lá lại thì chẳng bao lâu sẽ phải chết. Vua áy xem thư cũng chẳng sợ, chẳng lá kẻ đã phải bắt, cho nên cách 2 tháng thì phát điên cuồng mà chết.

Người lập nhiều tòa vít vô cùng truyền chức cho nhiều thầy cả, lập nhiều nhà Dòng nam nữ, ra nhiều luật pháp rất hay cho mọi thứ, mọi bậc người. Người giảng đạo trong nước Hibênia đủ 30 năm. Người ước ao chờ gì được phúc đổ máu mình ra vì Đức Chúa Giêsu như các Thánh tử vì đạo. Song Đức Chúa Trời đã biết

lòng người kính mến Chúa mình là thể nào. Tuy rằng, người không đổ máu ra, song suốt đời người ở đấy những hao kiệt hết sức mình mà tỏ ra lòng mến Đức Chúa Trời cùng thương linh hồn người ta.

Khi đã già cả thì người ngã bệnh đang khi đi kinh lược, mà Đức Chúa Trời tỏ ra cho người biết chẳng mấy ngày nữa sẽ phải chết. Mà ở đấy có nhà Dòng bà Thánh Barigita là người nước Hibēnia, cũng là con chiên người đã khuyên lở lại, làm bê trên. Người vào nhà Dòng ấy, thì bà Thánh này cùng các chị em vui mừng lắm, vì sẽ được nghe lời người khuyên dạy về dàng nhân đức. Chính nơi người ngồi thì thấy có ánh sáng láng bởi trời xuống đấy một ít lâu. Chị em hỏi người rằng : ánh sáng là ấy chỉ sự gì. Người chẳng là lời, một dạy bà Thánh Barigita nói ý sự sáng ấy là làm sao. Bà ấy thưa rằng : sự sáng ấy chỉ người rất nhân đức, ít ngày nữa sẽ sinh thì cùng táng xác ở đấy. Người nghe thì mỉm cười song chẳng nói. Cách mấy ngày người bảo chị em sắm sửa các sự cần mà liệm xác, đoạn nằm liệt chịu các phép trong đạo, giã

các thầy cả theo người và sinh thì năm 492.

Khi táng xác người ở nơi ánh sáng đã chỉ, thì nghe tiếng Thiên Thần hát mừng rất êm ái dịu dàng. Nước Hibēnia đã nhận người làm quan thầy riêng, mà danh tiếng người đã đồn ra khắp thiên hạ.



NGÀY MƯỜI TÁM

Ông Thánh Xirilô vิต vô đốc tôrê.

Ông Thánh Xirilô sinh ra ở thành Giêrugialem, năm 315. Từ khi còn bé, người học chữ nghĩa cùng Sách Thánh. Khi người lên 25 tuổi, thì đã có tiếng nhân đức cùng thông thái khác thường. Bấy giờ người chịu chức thầy cả và Đức vิต vô phó cho người việc rất can hệ này là dạy dỗ kẻ mới xin đi đạo chưa chịu phép Rửa tội. Mà các bài sốt sắng khéo léo người giảng dạy kẻ ấy, thì bấy giờ hãy còn. Mà ở đây ta có chứng chắc thật các điều Thánh Ighêrêgia tin cùng các việc bốn đạo phải làm, chẳng hoán cải chút nào. Từ đời ông Thánh ấy cho đến rầy thì cứ một mực mãi. Khi người lên 35 tuổi thì Đức vิต vô thành Giêrugialem qua đời. Các thầy cả cùng các bốn đạo hợp một ý mà chọn người lên thế vị. Khi người mới lên chức ấy được 1 năm, thì trên trời có dấu rất lạ hiện ra. Là năm 351 tháng 5, ngày mồng bảy giờ thứ chín ban sáng, có một câu rút rất lớn hiện ra

trên không, sáng láng như mặt trời. Dân thành thấy làm vậy thì sợ hãi, kẻ già người trẻ nam nữ kéo vào nhà thờ ngợi khen Đức Chúa Trời cùng xin cho kẻ ngoại thấy phép lạ ấy được ăn năn lở lại. Cầu rút hiện ra sáng láng đến 2 giờ, đoạn mới bớt sáng dần dần mà mất đi.

Khi ấy, vua Côngtăngxiô cai trị chảng theo dàng lành như vua cha, lại nghe kẻ nghịch đảng cùng Thánh Ighêrêgia. Kẻ rối đạo ghét Đức vิต vồ Xirilô lăm, nên bày đặt cùng kiện cáo người trước tòa vua vì lấy tiền bạc Thánh Ighêrêgia mà tiêu vô ích cùng đầy đập của thánh. Thật sự bởi vì mấy năm liền, địa phận người mất mùa đói khát, thì người đã thí hết của mình cho kẻ khó khăn, mà khi hết thì cũng lấy đồ trong nhà thờ mà đổi lấy tiền làm phúc cho kẻ có đạo cho khỏi chết khốn nạn, hẳn sự ấy rất đáng khen, mà nhiều Đấng Thánh đã làm như vậy.

Kẻ độc dữ không bắt được điều gì trái ở nơi người, thì cáo người làm vậy, mà vua cả lòng đầy người đi

nơi xa. Song le cả và thế gian là của Đức Chúa Trời và nơi nào cũng là quê kẻ làm tôi Người. Cho nên, dù người ở đây như khách đầy, thì cũng chẳng giảm bớt lòng sốt sắng làm gương mọi nhân đức, cùng khuyên kẻ ngoại lở lại đạo thánh. Khỏi mấy năm, người được lở về thành Giêrusalem. Khi ấy, vua Côngtăngxiô qua đời, thì vua Julianô lên nối quyền. Vua này khi mới sinh đã chịu phép Rửa tội, đến khi khôn lớn lấy luật phép đạo làm ngặt, thì bỏ không giữ nữa. Đến khi lên làm vua thì mới tỏ ra lòng độc ác, ghét đạo Đức Chúa Trời là dường nào. Vua mê muội ấy nghĩ rằng : đã 300 năm các vua bắt đạo dữ tợn lắm, giết vô số bốn đạo, song vô ích vì chúng bốn đạo càng đông và càng thịnh, lại các vua ấy thì thiên hạ chê ghét vì làm hại dân, cùng theo tính dữ mà không sinh ích gì cho nhà nước. Vua xấu nết này khoe mình sẽ phá hủy đạo thánh cách khôn khéo hơn các vua trước. Nên định không giết người nào, song khuấy khuất kẻ có đạo trăm cách. Trước hết cấm các bốn đạo không được học chữ nghĩa, không được làm quan văn võ. Ai đang làm quan

thì phải từ chức. Kẻ ngoại có kiện kẻ có đạo, dù phải lẽ mặc lòng thì kẻ có đạo phải tội phải vạ. Các chùa miếu thì sửa lại, nơi nào không có thì làm và hứa ban chức tước cho kẻ dụ được nhiều người kính bụt thờ thần.

Khi ấy người Giudêu hãy còn nhiều, xưa Đức Chúa Trời đã chọn nó làm dân riêng Người, song nó tối tăm không nhận Đức Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế, lại bạo ngược đến nỗi giết Người, cho nên hóa ra như lời Đấng tiên tri đã chép rằng : từ đây về sau nước Giudêu chẳng thể lập lại được, dân ấy sẽ phải tan tác đi các nước, chẳng còn vua chúa luật phép, chẳng còn đền thờ và tế lễ nữa. Vua Giulianô muốn cho sai lời Sách Thánh, cùng làm hại đạo Đức Chúa Giêsu, thì định lập lại nước Giudêu cùng xây đền thờ lại, cho nên ra chỉ khuyên các quân Giudêu ở các nước thiên hạ lở về quê hương mà xây thành, xây đền thờ, lập luật phép như xưa. Quân ấy nghe chỉ vua, thì mừng rỡ như chết mà sống lại vậy. Nó về thành Giêrugialem

đông lăm, xuất tiền, xuất bạc mà làm việc ấy, lại vua cũng giúp nhiều của lăm. Nó cậy thế vua mà nhạo kẻ có đạo, cùng nói mình sẽ làm cho tuyệt đạo Đức Chúa Trời.

Ông Thánh Xirilô chẳng lo, chẳng sợ chút nào, đêm ngày người cứ đọc kinh cầu nguyện xin Đức Chúa Trời phá mưu chước kẻ dữ, cùng hằng khuyên kẻ có đạo rằng : đừng lo sợ, vì lời Đức Chúa Trời đã phán chẳng hề sai được. Dù vua bỏ đạo, làm trăm nghìn mưu chước, thì chẳng phá được lời Kinh Thánh. Vua sai các quan đốc sức việc ấy, đêm ngày quân Giudêu chở đá gánh gạch, khiêng gỗ đào đất cho sâu trị nền, đoạn thợ bỏ đá xuống xây lên. Bấy giờ đất động nổi gió bão lên, lại có lửa ở dưới nền mà trổ lên đốt cả thợ, cả đá, cả đồ bằng sắt cũng cháy. Quân ấy sợ hãi bốn năm ngày không dám động, đoạn nó lở về làm thử một lần nữa, thì lửa cũng trổ lên như trước, chết nhiều người, còn kẻ khác thì không dám đến gần nữa. Bấy giờ dân ấy xấu hổ cùng giận dữ bỏ việc, bỏ quê lại đi tản cư phương thiên hạ.

Vua biết chẳng ngăn trở được thánh ý Đức Chúa Trời, song cũng không đổi lòng độc ác, lại ghét đạo cùng ghét Đức Chúa Trời hơn nữa. Song hình phạt đã gần, vì chung năm sau quân Pecxa đem binh đến đánh phá thì Julianô cũng đem quân đối địch, mà khi đi thì nói rằng : đến khi về kinh đô sẽ tìm làm hại đạo Thiên Chúa nữa. Vua kiêu ngạo dại dột ấy muốn chống cưỡng cùng Đức Chúa Trời thật ra như con kiến muốn chống với người ta. Vua thua trận cả thể lại phải tên bắn vào mình, thì đang cõi ngựa liền ngã xuống, thấy mình sắp chết thì nổi cơn giận dữ ngửa mặt lên trời lấy tay rút tên quăng lên mau mà rằng : Ở Kirixitô đã thắng tôi rồi. Nói đoạn liền chết, đã làm vua được 2 năm mà thôi.

Ông Thánh này thấy vua phải phạt làm vậy, thì đội ơn Đức Chúa Trời cầm giữ kẻ dữ không để cho nó làm hại như ý nó muốn. Bấy giờ vua mới tên là Valentê lên trị nước, mà bởi vua theo đạo rồi thì lại đầy ông Thánh này đi xứ xa. Khi ấy, người đã 51 tuổi ở nơi đầy, những làm việc lành lập

công cùng chép sách liên. Khỏi 11 năm người lại được
lở về địa phận. Song thương ôi ! Đoàn chiên đã phải sói
dữ phá tan đi, có nhiều kẻ ăn ở chẳng kém kẻ ngoại
đạo, chẳng còn biết sợ tội nữa. Ông Thánh vิต vô thấy
vậy thì đau đớn lắm, song không ngã lòng, một ra sức
khuyên dạy bốn đạo bỏ thói hư nết cũ, cầu nguyện đêm
ngày hết 8 năm người không nghỉ việc ấy chút nào.
Bấy giờ Đức Chúa Trời xét công nghiệp người đã lập ra
mà bênh sự đạo cùng chịu khó vì sự lành, thì rước linh
hồn lên chốn thanh nhàn nghỉ ngơi vô cùng. Năm ấy là
năm 316.



NGÀY MƯỜI CHÍN

Ông Thánh Giuse là cha nuôi Đức Chúa Giêsu.

Sự trọng ông Thánh Giuse chẳng có lưỡi nào nói được. Chức quyền Người rất trọng vọng, vì chúng như lời Sách Thánh rằng : Người chẳng những đã được xem thấy mà lại nuôi nấng gìn giữ Đấng các vua thế gian đã ước ao xem thấy mà không được. Người là Đấng lọn lành phi thường, vì đã học các nhân đức vuối chính mẫu mực các nhân đức là Đấng cội rẽ mọi sự lọn lành, mọi sự thánh. Người là cha nuôi Đức Chúa Giêsu. Người là kẻ Đức Chúa Trời đã chọn trong hết các Thánh mà phó Con Một Người để mà gìn giữ coi sóc. Người là bạn Thánh Nữ Vương các Thánh đồng trinh. Người đã giúp cách riêng việc Đức Chúa Giêsu ở thế gian là chuộc lấy loài người ta.

Người sinh ra ở thành Nagiarét, là dòng dõi vua Thánh Davít. Các đấng thông thái hợp một ý mà luận rằng : Người được khôi tội tổ tông truyền khi còn ở trong lòng mẹ. Tuy rằng, Người là dòng dõi vua, song Người khó khăn thiếu thốn, mà Người làm nghề thợ mộc nuôi mình. Người hèn hạ trước mặt thế gian, song việc lành phúc đức Người

làm hằng ngày hăng xông lên trước mặt Đức Chúa Trời như mùi rất thơm tho vậy.

Khi ấy, mọi người đã biết lời Đáng tiên tri chép rằng : Đáng Cứu Thế sẽ sinh ra trong nước Giudêa, cho nên ai là người Giudêu nam nữ thì muốn kết bạn hết, trông hoặc Đáng Cứu Thế sẽ sinh ra trong họ mình chẳng. Ông Thánh Giuse không theo thói chung, Người có lòng thanh sạch ái mộ nhân đức đồng trinh, cho nên đã gần 40 tuổi mà chẳng hề nghĩ đến sự kết bạn sốt. Bấy giờ Rất Thánh Đức Bà lên 15 tuổi ở trong đền thánh thành Giêrugialem. Cha mẹ Người đã qua đời, Người theo ý thầy cả bề trên trong mọi sự. Khi Người còn bé cũng đã khấn giữ mình đồng trinh sạch sẽ, mà hằng ngày kêu xin Đức Chúa Trời phù hộ cho được giữ mình làm vậy cho đến lợn đời.

Song Đức Chúa Trời yêu chuộng kẻ khiêm nhường cùng sạch sẽ cách riêng, cho nên Người chọn cùng ban cho hai người rất Thánh này sự vinh hiển sang trọng hơn các sự vinh hiển sang trọng trên trời dưới đất. Vậy thầy cả coi Đền thờ

đã biết Maria có nhân đức lạ lùng không ai ví được cho bằng, mà không biết chọn bạn nào cho xứng đáng Người, thì cầu xin Đức Chúa Trời tỏ ra cho mình biết. Thì Đức Chúa Trời soi sáng cho người làm như sau này. người truyền trong cả và nước Giudêa rằng : Maria là cháu vua Davít muốn chọn kẻ dòng dõi vua Davít mà làm bạn. Vậy hễ ai là dòng dõi vua ấy mà chưa có vợ, thì phải đến thành Giêrugialem. Ông Thánh Giuse cũng đến, không phải là vì lo kết bạn đâu, một có ý vâng như lời thầy cả đã truyền mà thôi. Lại vừa đi vừa xin Đức Chúa Trời đừng để cho mình lỗi lời khấn, lại giúp sức cho được giữ mình đồng trinh sạch sẽ cho đến chết. Còn Maria thì cũng kêu xin rằng : Nếu thánh ý Đức Chúa Trời định cho mình kết bạn, thì xin Người gìn giữ mình lọn đời đồng trinh sạch sẽ. Khi mọi người đã đến, thì thầy cả truyền rằng : Maria không phải là người thường, ai được kết bạn cùng Người thì ta không biết, một xin Đức Chúa Trời tỏ ra cho biết. Vậy sáng mai mọi người sẽ lở về đây, mỗi người cầm một cành cây khô vào đèn

thờ. Khi đọc kinh cầu nguyện đoạn, cành cây ai nở ra lá, ra hoa thì kẻ ấy là kẻ Đức Chúa Trời chọn mà làm bạn cùng Maria. Mọi người thấy nói làm vậy thì lấy làm lạ lăm, song cũng cứ như lời thầy cả dạy, mà sáng ngày hôm sau mọi người cầm một cành cây khô vào đền thờ. Bấy giờ thầy cả quỳ gối xuống đọc kinh cầu nguyện. Khi đọc rồi đứng dậy mà xem, thì thấy cành cây ông Thánh Giuse cầm nở ra lá có bông hoa. Mọi người xem thấy điều khen Đức Chúa Trời cùng vâng phục thánh ý Người. Ông Thánh Giuse biết rõ ràng Đức Chúa Trời định làm vậy, thì phó mọi sự trong tay Người và hẹn ngày lại đến trước mặt thầy cả để hai người Thánh giao phó mình cho nhau. Khi ấy, Rất Thánh Đức Bà Maria và ông Thánh Giuse tỏ ra cho nhau biết sự mình đã khấn hứa, thì cả hai điều mừng rỡ lại hợp một lòng một ý giữ mình đồng trinh lọn đời. Từ đấy về sau ông Thánh Giuse cứ đi làm nghề thợ mộc như trước. Còn Đức Bà thì làm các việc trong nhà cùng đọc kinh nguyện ngầm. Người đã biết lời Kinh Thánh cùng chắc đã gần đến ngày Chúa Cứu Thế sẽ ra

đời, thì Người hằng kêu xin Đức Chúa Trời thương xót loài người ta mà sai Đấng Cứu Thế xuống cứu lấy thiên hạ cho khỏi tay ma quỷ.

Hai người Thánh này kết bạn ngày 23 tháng giêng, đến ngày 25 tháng 3, thì Thánh Thiên Thần Gabirie xuống truyền tin cho Đức Bà chịu thai Chúa Cứu Thế. Đức Chúa Trời muốn thử lòng ông Thánh Giuse, thì chưa cho biết sự mầu nhiệm Con Người ra đời sẽ sinh ra bởi Rất Thánh Đức Bà. Khoảng mấy tháng thấy Đức Mẹ có thai, thì không biết sự ấy bởi đâu, nên trong lòng lo lắng bối rối quá lẽ. Còn Đức Bà thì rất khiêm nhường chẳng dám nói cho ông Thánh Giuse biết mình mang Con Đức Chúa Trời trong lòng, một câu xin Đức Chúa Trời yên ủi cùng cất sự phiền buồn cho bạn mình. Ông Thánh Giuse biết Đức Mẹ rất nhân đức trong cả và loài người ta, không ai ví được cho bằng, thì không dám xét, không dám hỏi. Trong nước Giudêa xưa có luật truyền ném đá chết kẻ có tội ngoại tình. Cứ luật, ông Thánh Giuse phải nộp bạn mình, song người đã

chắc bạn mình là kẻ rất thanh sạch, cho nên toan bỏ Người cùng trốn đi. Đang khi áy náy làm vậy, thì có Thiên Thần hiện ra cùng Người mà nói rằng : Ở Giuse con vua Davít. Chớ ngại nhận lấy Maria làm bạn mình. Vì chung, sự Người đã chịu thai thì bởi phép Đức Chúa Phiritô Sangtô. Người sẽ sinh con mà ông phải đặt tên cho con trẻ là Giêsu, vì là chính Đấng sẽ cứu chữa dân Người cho khỏi tội.

Khởi mấy tháng, vua thượng vị Augutô ra sắc chỉ cho các nước chư hầu nước Rôma phải lên sổ nhân danh, mà ai nấy phải về chính quê hương tổ tông mà biên tên mình vào sổ. Bấy giờ, ông Thánh Giuse và Đức Bà đang ở thành Nagiarét sang thành Belem cách xa hai ba ngày đàng, vì là chính quê hương tổ phụ mình. Đức Bà đã gần đến ngày sinh, lại mùa đông giá rét, song hai người rất Thánh vâng lệnh vua thế gian đã truyền mà trẩy đi. Ông Thánh Giuse đi bộ trước, Đức Mẹ ngồi trên lừa đi theo sau, còn bò chở lương thực đi sau hết. Khi đến thành Belem, bởi vì đông khách quá, thì không tìm được nhà nào mà trú đêm, phải

chịu ra hang đá ngoài thành cách hai trăm thước. Nửa đêm Đức Mẹ sinh đẻ con, đoạn lấy khăn mà bọc cùng đặt vào máng cỏ. Ai nói được lòng ông Thánh Giuse bấy giờ kính mến Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ là thể nào. Người sấp mình xuống thờ lạy Đấng tạo hóa mọi loài mọi vật, rầy chảng nề sinh ra khó khăn hèn hạ làm vậy, vì lòng thương xót loài người ta. Người thấy các Thiên Thần hát mừng Chúa Cứu Thế mới sinh rà, thấy kẻ chăn chiên đến thờ lạy cùng ngợi khen, ba vua ở phương xa theo ngôi sao mầu nhiệm đến dâng tiến Người của quý báu. Khi ấy, ông Thánh Giuse vui mừng biết là đường nào. Song le Đức Chúa Trời đã chọn Người làm cha nuôi Đấng Cứu Thế giáng sinh cho được chịu thương khó lót đời, cho nên Người cũng phải thông công sự khổn cực Chúa mình. Ba vua về chưa được bao lâu, thì có Thiên Thần hiện xuống truyền cho Người rằng : hãy đem con trẻ cùng Mẹ Người sang nước Ichitô mà ở đây cho đến khi min báo lại, vì vua Irodê toan bắt con trẻ mà giết. Ông Thánh Giuse liền vâng lời Thánh Thiên Thần mà trẩy đi nơi xa lạ, ở đây 7 năm, làm nghề thợ mộc

nuôi Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ. Đến khi vua Irodê chết thì Thiên Thần lại hiện đến bảo Người rằng : hãy đem con trẻ và Mẹ Người về đất Israel, vì kẻ tìm giết Người đã chết rồi. Ông Thánh Giuse liền đem Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ về thành Nagiarét, cùng ở đấy cho đến khi sinh thì.

Khi Đức Chúa Giêsu đã 30 tuổi cùng đã đến kỳ Người định mà ra giảng đạo cho thiên hạ, thì việc ông Thánh Giuse đã lọn. Người sinh thì êm ái dịu dàng trong tay Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ. Linh hồn Người xuống Lâmbô đợi Đức Chúa Giêsu sống lại mà lên thiên đàng hưởng phúc đời đời cùng Chúa mình. Ai kể được nhân đức ông Thánh Giuse trọng vọng là dường nào. Người học sự lọn lành vuối Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ, mà lại Đức Chúa Trời đã ban sự lọn lành trước, thì mới đáng ở cùng Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ. Phần ta hãy đến cùng ông Thánh Giuse mà học vuối Người cho biết ở khiêm nhường, trọng nhân đức sạch sẽ trên hết mọi sự, bằng lòng ở khó khăn, vâng theo thánh ý Đức Chúa Giêsu khi phải tai vạ gì, chê bóc thế

gian và tìm cách đẹp lòng Đức Chúa Giêsu trong mọi việc, mà nhất là hãy xin ông Thánh Giuse dạy ta kính mến Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ, và làm mọi việc cho đẹp lòng hai Đấng rất Thánh này liên.

Vả lại, quyền thế ông Thánh Giuse thì mạnh là thế nào. Khi Người còn ở thế gian, thì Người truyền Đức Chúa Giêsu vâng túc thì, bây giờ trên trời hãy còn như vậy. Người không xin, người truyền mà Đức Chúa Giêsu chẳng chối Người được ơn gì. Bà Thánh Têrêsa quen nói rằng : tôi chẳng hề xin sự gì vì công nghiệp ông Thánh Giuse mà chẳng được như ý tôi xin. Ai còn hồ nghi thì hãy thử mà xin sẽ thấy thật như lời tôi nói. Ông Thánh Giuse là quan thầy kẻ muôn ăn mày ơn chết lành, ta hãy xin Người bầu cử cho ta trong giờ rất hiềm nghèo ấy, cho được chết êm ái dịu dàng trong tay Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ cũng như Người. Nước An Nam cũng đã nhận Người làm quan thầy riêng, bởi vì các Đấng bên phương tây đã tới đến đất An Nam chính ngày lễ kính Người. Chớ gì các kẻ có đạo được bắt chước Người, và nhiều kẻ ngoại được nhờ quyền Người mà

đến cùng Đức Chúa Giêsu là sự sống, là sự sáng thật
cùng là chính đường đưa lên nước thiêng dâng.



NGÀY HAI MƯƠI

Ông Thánh Éduadô vua tử vì đạo.

Năm 962, vua nước Ritannia tên là Égarô sinh được một con gai đặt tên Thánh là Éduadô. Chẳng khỏi bao lâu bà hoàng hậu chết, cho nên vua lại cưới lấy con vua kia làm hoàng hậu sinh được một con gai tên là Ethêridô. Tính Éduadô thì yêu chuộng sự lành cùng mến nhân đức. Vua cha thấy làm vậy thì mừng lắm cùng định sau người sẽ làm vua thế vị mình. Năm 972 vua băng hà, thì bà hoàng hậu muốn cho con mình là Ethêridô lên nối quyền cha, không xem sao lời vua đã định, lại dù được mấy quan lớn bỏ con trưởng, phục con mình. Song các Đấng vít vồ và các quan chư hầu đều không chịu, cứ vâng theo lời vua trước đã lối mà đặt Éduadô lên trị nước, cùng đội triều thiên vua, lại xin Đức vít vồ thành Cantuarensi làm thầy dạy dỗ vua mới lên 10 tuổi. Người học được mấy năm, thì có tiếng khôn ngoan nhân đức lắm.

Người làm vua 10 năm, trong nước thì thịnh, ngoài thì các nước lân cận đều phục, các quan cùng dân sự yêu mến người lắm. Mỗi ngày người đi thăm cùng giúp đỡ kẻ khốn khó bệnh tật. Người kính chuộng quan quyền, thương yêu binh lính, lập nhiều nhà thờ, nhà dòng làm cho đạo thánh Đức Chúa Trời càng ngày càng rộng. Từ bé người ái mộ sự đồng trinh sạch sẽ, cùng sợ tội trên hết mọi sự. Thật là người ăn ở xứng đáng chức quyền mình mọi đàng.

Còn bà hoàng hậu tuy rằng bề ngoài giả ưng thuận cho Éduadô làm vua, song trong lòng thì ghen tương cùng giận ghét vì con mình không được chức ấy, cho nên hằng tìm mưu chước làm hại người. Khi Éduadô lên làm vua đoạn, thì bà hoàng hậu và Éthêridô đã ra ở vuối nhau một nơi ngoài kinh đô. Vua đã biết lòng bà hoàng hậu, song le tuy rằng thấy sự dữ người cứ lả sự lành như lời Đức Chúa Giêsu đã dạy rằng : hãy làm sự lành cho kẻ ghét bay. Vậy có một ngày vua đi săn bắn, các quan đi theo rồi phân tán nhau ra. Vua cõi ngựa đi một mình, thấy dinh bà hoàng hậu trước mặt thì tưởng trong lòng rằng : sao chẳng

dến đây thăm bà hoàng hậu cùng em, liền cho ngựa đi
thẳng vào. Bà hoàng hậu rước cách vui mừng cùng hỏi
rằng : sao vua đi một mình. Vua lả lời rằng : đi săn
bắn, các quan theo ra khỏi đền rồi đi một người một
nơi. Đoạn Éthêridô đến, anh em gặp nhau nói chuyện
một lúc lâu rồi vua giã bà hoàng hậu cùng em mà về,
thì bà hoàng hậu cho mấy người cõi ngựa theo vua đi.
Khi đã vào rừng thì trong những kẻ theo hầu có một
đứa nhờ lúc vua vô tình mà rút gươm đâm người như
lời bà hoàng hậu đã dặn ; vua thấy mình phải dấu nồng
liền thúc ngựa đi mau cho khỏi tay kẻ dữ, song mới đi
được một trăm bước thì ngã xuống mà chết. Nơi ấy có
một nhà nhỏ và bà hoàng hậu nuôi một người tối mặt ở
đấy. Quân dữ liền đem xác vua giấu trong nhà ấy, thì
người tối mặt ấy liền được sáng túc thì. Hoàng hậu
nghe tin ấy thì truyền chôn xác dưới ao cho mất tích đi.
Các quan đi theo vua không thấy người nữa, cùng tìm
chỗng được, thì lở về đền hỏi thăm vua đã về chưa.
Song trong đền không ai biết tin gì. Các quan chạy mọi
nơi mà hỏi thăm song cũng vô ích.

Mọi người trong lòng trộm nghĩ rằng : hoàng hậu làm mưu chước giết vua, song không ai dám nói ra bê ngoài. Dân trong nước nghe tin ấy thì đau đớn khóc lóc như mất cha vậy.

Có khi Đức Chúa Trời tha hồ cho kẻ dữ làm hại kẻ lành, song le kẻ lành chớ ngã lòng vì có ngày sẽ thấy sự công bằng. Đức Chúa Trời là công cho mọi người tùy việc đã làm. Vậy từ khi vua Éduadô phải giết đã được 1 năm, mà chưa tìm được xác người. Có một ngày thấy ánh sáng bối trong ao kia nổi lên trên không, thiên hạ xem thấy thì lấy làm lạ lăm. Đã bốn năm lần thấy như vậy, thì có nhiều kẻ nghĩ rằng : chắc xác vua trước giấu dưới ao này. Người ta đồng lòng ra tay đào, thì thật được xác vua mà xác còn tươi tốt như mới chết vậy. Thiên hạ nghe tin thì đến đông lăm. Ai ai điều chê trách hoàng hậu dữ tợn dường ấy. Các Đấng vít vồ cùng các thầy cả cất xác ấy, cùng táng trọng thể trong nhà dòng kia, mà nơi mộ ấy có nhiều phép lạ.

Hoàng hậu thú tội mình cách khiêm nhường và Đức Chúa Trời nhân từ vô cùng tha cho. Bà ấy muốn vào nhà dòng giữ mộ vua cho được ăn năn đền tội cho đến chết. Vừa bước chân vào đấy liền thấy hai chân run quá và từ bấy giờ không đứng dậy, không đi được nữa, song cũng chịu hình phạt ấy ở đời này cho khỏi phải chịu hình khổ cay đắng khốn nạn hơn bội phần ở đời sau.

Ai nói được kẻ có tính ghen tương thì nó hèn hạ là dường nào. Vả lại bao nhiêu sự dữ bởi tính rất xấu ấy mà sinh ra.



NGÀY HAI MƯƠI MỘT

Ông Thánh Biêntô lập dòng.

Ông Thánh Biêntô là tổ tông Dòng rất lớn.

Người sinh ra ở thành Nosia trong đất Italia. Khi chịu phép Rửa tội thì đặt tên Thánh là Bênêđictô nghĩa là có phúc. Tên người tiếng An Nam ta quen đọc là Biêntô. Khi còn ít tuổi, cha mẹ cho sang thành Rôma học chữ nghĩa cùng các lẽ trong đạo, song người thấy nhiều học trò xấu nết những lo chơi bời theo tính xác thịt, thì sợ ở đấy có khi sẽ lây tính mê nết xấu anh em chăng, cho nên người bỏ thành Rôma cùng cha mẹ, anh em và đi ở trên núi Subiacô trong hang rất hiểm hóc. Gần đấy có một thầy tu hành tên là Romanô thương người lăm cung năng khuyên về sự nhân đức. Thầy ấy cũng liệu của ăn cho người là bánh cùng nước lã. Khi người hết thì kéo một cái chuông dâ treo ngoài cửa hang. Rômanô nghe tiếng chuông thì liền buộc bánh cùng vò nước vào dây rồi rủ xuống đến cửa hang người ở. Ma quỷ ghen ghét hai người Thánh này, thì đánh vỡ chuông ra, song khi Biên-

tôi phải chịu đói, thì chính Đức Chúa Trời bảo thầy Rômanô đem của ăn cho người. Lần khác nó lấy hình chim quạ bay đi bay lại trước mặt người để cho người chia trí, song người làm dấu câu rút thì chim liền bay đi. Ma quỷ thấy người còn ít tuổi mà giữ mình sạch sẽ như Thiên Thần, thì làm hết sức cho người ngã phạm tội. Nó giục lòng người tưởng sự chẳng nên, cùng xui bỏ nơi ấy mà về thành Rôma tìm một người nữ đã gặp ở đấy. Song le Đức Chúa Trời chẳng để cho ai phải cám dỗ quá sức mình bao giờ, thì ban ơn cho thầy Biêntô chống lả cách mạnh bạo. Người đã đọc kinh, đã đánh mình mà không khỏi, thì người ra ngoài hang đi đến bụi gai, cởi áo ra và nằm lăn đi lăn lại trên gai, máu chảy ra đau đớn lắm. Bấy giờ trong lòng mới thấy bằng yên và từ ấy cho đến già, người chẳng còn tưởng đến sự ô uế chút nào nữa, lại nên thầy dạy muôn vàn người cho được khỏi chước ma quỷ cùng lên thiên đàng.

Khỏi mấy năm, thầy bè trên nhà dòng ở xứ gần đấy qua đời, thì các thầy đến xin người bằng lòng thế

vị

mà coi sóc nhà ấy. Các thầy xin nài lăm thì người mới nghe. Người đến cai chưa được bao lâu thì các thầy thầy bề trên mới có nhân đức dường ấy, theo đòi chẳng được thì trách người là kẻ nghiêm nhặt quá và ma quỷ xui những kẻ ấy giết người. Có một lần người dạy lấy nước uống, thì các thầy bỏ thuốc độc vào chén cùng bụng cho người. Song Đức Chúa Trời soi cho người biết có thuốc độc, người chẳng nói lời gì một làm dấu câu rút trên chén nước, tức thì chén liền vỡ ra và nước chảy xuống hết. Người cứ bằng yên mà nói cùng các kẻ độc dữ ấy rằng : xin Đức Chúa Trời tha tội cho anh em, ta ở đây chẳng được hòa thuận cùng nhau, thì chẳng nên ở nữa. Đoạn người giã các thầy mà lở về rừng.

Đến sau, có nhiều người xin làm đầy tớ người, cho nên người lập 12 nhà, mỗi nhà cho 12 người ở cùng giữ luật phép người truyền. Người lấy sự khôn ngoan mà dạy dỗ, lấy phép lạ cho các thầy mạnh đức tin. Có một nhà người làm trên núi cao, chẳng có nước gần phải xuống ao xa mà gánh lên, thì người xin Đức Chúa Trời

đoái thương đến các thầy liền có một mạch nước trong ngọt ở trong vườn nhà dòng chảy ra liên, chẳng cạn bao giờ. Mạch nước ấy rầm hầm còn. Trong nhà kia có một thầy khô khan nguội lạnh, hễ khi đọc kinh chung trong nhà thờ, thì không chịu ở thông công cùng các thầy cho đến hết ván kinh, một cứ ra vào liên. Bề trên đã quở trách thầy ấy nhiều lần vì dưỡng xác thịt, song không được ích gì. Bề trên cai thầy ấy cáo cùng ông Thánh Biêntô, thì người bảo thầy Maurô là kẻ rất sốt sắng cùng thật thà đi vuối mình mà đến nhà ấy.

Khi các thầy vào nhà thờ đọc kinh, thì người quỳ xuống cầu nguyện sốt sắng, có thầy Maurô và bề trên nhà ấy quỳ gần người. Đoạn người thấy một đứa đen đùi vào nhà thờ đến gần thầy o hờ kia mà nắm áo kéo ra ngoài. Bấy giờ người hỏi bề trên cùng thầy Maurô rằng : có thấy ai kéo thầy kia ra khỏi nhà thờ chăng. Cả hai điều chưa rằng : không thấy, thì người dạy hầm ra sức cầu xin cho được xem thấy. Đọc kinh đoạn, cả hai nói cùng ông Thánh Biêntô rằng : chúng tôi có thấy một thằng đen đùi nho nhỏ kéo thầy ấy ra khỏi nhà thờ.

Ông Thánh này ra ngoài bẻ một cành cây đánh thầy ấy ba cái, tức thì thằng đèn điu ấy trốn đi.

Ma quỷ không làm gì được người cùng các thầy người coi sóc, thì xui kẻ dữ làm hại trăm cách. Gần nhà người ở có một người kia ghét cùng bỏ vạ sự trái lẽ cho người, mà thấy người không xem sao thì toan giết người cho xong. Vậy nó lấy thuốc độc bỏ vào bánh đem dâng cho người ăn. Người biết liền ném cho chim quạ cùng bảo nó rằng : mày hãy đem bánh này bỏ nơi xa vắng vẻ trong rừng. Nó vâng lời cùng đem đi xa mà bỏ đấy. Thằng ấy thấy không làm hại được xác người thì tìm mưu quái gở này mà làm thiệt linh hồn. Vậy nó thuê bảy đứa con gái ăn mặc lõa lồ mà sai đi chơi bời trong vườn gần nhà dòng có ý cho người trông thấy. Ông Thánh này thấy mưu độc địa làm vậy liền bỏ nhà ấy mà đi ở nhà khác. Song Đức Chúa Trời oán lá thằng xấu xa ấy. Nó thấy ông Thánh này bỏ mà đi, thì mừng rỡ như kẻ được trận vây. Bỗng chốc nhà nó đổ xuống cùng đè nó chết. Ông Thánh Maurô liền viết thư gửi cho thầy mình được biết mà rằng : thằng dữ ghét ta

đã chết rồi, Đức Chúa Trời đã phạt nó, xin thầy hãy về nhà chờ lo chi nữa. Người liền chảy nước mắt ra vì thương linh hồn thằng ấy đã sa địa ngục, lại thấy thầy Maurô mừng thì quở trách nặng lời cùng dạy làm nhiều việc đền vì tội đã vui mừng khi thấy kẻ ghét mình phải sự khốn khó làm vậy.

Vậy khi người bỏ đất ấy, thì Đức Chúa Trời tỏ ra cho người biết rằng : bên Nam có một núi gọi là Casinô, phải đến đấy mà lập nhà dòng sẽ có danh tiếng muôn đời. Người liền vâng mệnh mà đi đến nơi ấy. Trước hết người ở lặng 40 ngày. Đêm ngày cứ đọc kinh cầu nguyện, đoạn lên đỉnh núi thấy có chùa thì phá đi, đập vỡ nát các tượng bụt, bỏ hết các đồ thờ đổi trá rồi sửa lại, dọn xây nhà thờ và lo lập nhà dòng cùng giảng đạo cho dân chung quanh biết Đức Chúa Trời mà thờ phượng. Bấy giờ người đã 49 tuổi. Khi ma quỷ thấy người phá chùa cùng lập nhà dòng, thì nó ra sức ngăn trở việc ấy, hằng hiện ra hình quái gở mà nhát người, song người không xem sao, cứ làm mọi việc cùng đọc kinh và coi sóc các thầy như thường. Có

một lần các thầy đang xây tường thì ma quỷ hiện đến vuối người cùng nói cung cưỡi nhạo rằng : Biêntô, Biêntô. Tao đi coi các thầy làm. Nói đoạn liền chạy đi. Bấy giờ người sai một thầy hãy còn trẻ đưa tin cho các thầy đang làm được biết sự ấy, cùng dặn phải làm cho cẩn thận. Bỗng chốc tường ấy đổ xuống đè chết một người làm giúp các thầy mà đầu nó nát ra hết. Các thầy liền trình vuối người, thì người dạy đem xác vào. Bấy giờ người quỳ gối bên xác mà cầu nguyện một lúc lâu, bỗng chốc thấy xác động mình cùng đầu đã dập nát liền ra cứng rắn như trước, đoạn đứng dậy đi lại như thường, không còn dấu tích gì.

Người có phép tắc thiêng liêng dường ấy, lại cũng có con mắt thiêng liêng mà biết mọi sự trước sau, thấu suốt mọi sự kín trong lòng người ta. Có một ngày, người dạy hai thầy ra ngoài lo việc, thì hai thầy ấy lối phép trong dòng mà ăn uống ở nhà bốn đạo, đến khi về nhà người hỏi rằng : đã ăn uống đâu chưa. Hai thầy thưa rằng : chưa. Người liền tò ra mắt uy nghiêm mà quở tội nói dối cùng lối luật nhà dòng, đoạn người kể ra đã vào

nà nào, ăn những của gì như thế là người đã xem thấy
vậy, thì hai thầy hổ thiện quỳ gối xuống đất thú tội
mình cùng xin người tha cho.

Trong dòng có một thầy cứ đến kêu người mà xin
về thế gian, vì lấy sự giữ luật phép làm khó lăm. Người
hăng cầm ở lại mà rằng : Điều ấy là chước ma quỷ
chẳng nên nghe. Đến sau thầy ấy phải cám dỗ nặng
quá liền bỏ nhà dòng mà đi. Vừa mới đi khỏi ngõ bỗng
chốc thấy con rắn rất lớn há miệng cùng toan xông vào
mà cắn, thì sợ hãi kinh khiếp cùng kêu cả tiếng xin
cứu. Có mấy thầy trong nhà nghe tiếng kêu thì vội
vàng chạy ra, mà không thấy rắn chỉ thấy thầy ấy run
cả và mình không nói được, liền đem về nhà dòng.

Biết là bao nhiêu kẻ ngại khó nhọc hay là làm sự
lỗi, cho nên phải bỏ nhà dòng mà tuy rằng không được
xem thấy con rắn là ma quỷ tỏ tường, song về thế gian
thì phải nọc rất độc dữ nó, cùng hư mất linh hồn. Đức
Chúa Trời cho ông Thánh này biết những sự chưa đến,
như khi vua Tôtila đến thăm người

mà người nói tiên tri các việc vua ấy sẽ làm và cách vua sẽ phải chết. Mọi sự xảy ra thật như lời người đã nói trước.

Khi ông Thánh này đến 63 tuổi, Đức Chúa Trời tỏ ra cho người biết chẳng mấy ngày nữa sẽ lìa bỏ thế gian, thì người truyền đào huyệt bên mồ bà Thánh Côlatica là em ruột người cho sẵn. Từ bấy giờ người chịu bệnh, mà khi thấy nặng thì dạy các thầy khiêng mình vào nhà thờ chịu các phép cùng cảm ơn Đức Chúa Trời. Đoạn người làm phép chúc sự lành cho các thầy, ngửa mặt lên trời mà sinh thì, năm 543.

Ôi. Gương sáng láng các Thánh để lại cho ta, thì có sức mạnh là dường nào. Ai tưởng đến việc phúc đức các Thánh đã làm, liền sẽ thấy trong mình ái mộ nhân đức. Hãy suy cách các Dấng ấy đã chê bỏ các sự thế gian xác thịt, thì cũng sẽ muốn bỏ các thói hư thế gian mà ở dưới đất này như khách đây hằng mong đến

ngày giờ sẽ được về quê thật. Lòng ông Thánh Biêntô
đã lan ra khắp mọi nơi thiên hạ, các kẻ đã vào dòng ấy
thì hàng vạn người, và kẻ đã nên Thánh trong dòng
người vì giữ luật phép cùng bắt chước tổ tông mình thì
kẻ chẳng xiết.



NGÀY HAI MƯƠI HAI

Bà Thánh Giêritududê đê Nivêla đồng trinh.

Ba Thánh Giêritududê là như hoa tốt lành bởi cây tốt lành mà nở ra. Cha người là ông Thánh Phiphinô đã kể truyện ngày 20 tháng 2. Mẹ người là bà Thánh Ita. Cha mẹ nhân đức dường ấy thì lẽ nào mà người không bắt chước và nên giống cha mẹ. Vì chưng, như lời tục ngữ rằng : cha mẹ thể nào thì thường con cái cũng thể ấy. Người sinh ra trong nước Phalansa. Tính nết người thì dịu dàng và lòng người rất thanh sạch. Từ thuở bé, mẹ dạy con chê bối thế gian mà lo đẹp lòng Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, cho nên người còn trẻ mà đã quyết giữ mình đồng trinh. Bởi vì cha người làm quan đệ nhị, thì người phải ở trong đền vua, song người chẳng xem sao sự sang trọng thế gian, một yêu chuộng nhân đức mà thôi.

Vua thấy người có nết na đạo đức thì muốn gả cho con quan đại thần kia. Vua nói sự ấy cùng cha người một hai khi, song cha người để việc hệ trọng ấy mặc ý con, cho nên vua đòi người vào đền. Mẹ người đưa

vào như vua đã truyền. Vua hỏi mẹ người về sự ấy thì chính người cất tiếng lên tâu vua chắc chắn rằng : con muốn thuộc về một mình Đức Chúa Trời, chẳng hề muốn kết bạn cùng ai sốt. Vua là người sốt sắng đạo đức nghe người thưa thế ấy thì chẳng còn nói đến sự kết bạn nữa, một kính người vì còn bé mà đã có nhân đức dường ấy, lại khuyên người hằng giữ lòng vững vàng cho đến chết.

Người ở vuối cha mẹ những lo làm việc phúc đức, chẳng hề dự đến việc đời, chẳng khác gì ở nhà dòng vậy. Lúc thì đọc kinh nguyện ngầm trong nhà thờ nghiêm trang như Thiên Thần, lúc thì tra tay làm việc cùng mẹ, chẳng có ở nhưng bao giờ. Khỏi mấy năm thì cha người qua đời, mẹ người vâng theo lời Đức vิต vô khuyên, mà lập nhà dòng cùng ở tu đáy với con mình và mươi người nữ khác nữa. Mẹ người đặt con làm bề trên trong nhà ấy và muốn ở bề dưới cùng vâng lời con. Người chối ba bốn lần, song đến sau mẹ xin nài quá, thì người phải chiêu theo ý mẹ. Tuy rằng người làm bề trên, song chẳng có sự gì người không bàn cùng mẹ và theo

như lời mẹ dạy. Vì vậy con thì hết lòng thảo kính mẹ, mẹ thì rất khiêm nhường. Cả hai thật có phúc cùng đáng khen là dường nào. Khỏi ít năm, mẹ người qua đời, bấy giờ người mới được 26 tuổi, song tiếng khôn ngoan nhân đức người cả thể lăm, đã đồn ra nhiều nơi, cho nên kẻ đến xin người dẫn dắt nhân đức cho, thì càng ngày càng nhiều. Người hết lòng thương yêu chỉ em trong nhà dòng, người lấy lời nói mà dạy dỗ, lấy việc làm mà nêu gương mọi phúc đức. Người có ơn riêng mà yên ủi kẻ âu sầu, và khuyên kẻ muộn ngã lòng. Người giúp nhiều của cải mà lập nhà thương chúa kẻ khó khăn tật nguyền. Người ở rộng rãi cùng kẻ khác và thương yêu hết mọi người, chỉ ở thẳng nhất vuối mình mà thôi.

Khi người đến 33 tuổi, thì Đức Chúa Trời muốn đem hoa tốt lành này cho khỏi các bụi dơ thế gian mà giống trong vườn vui vẻ là nước thiên đàng. Các việc lành phúc đức kẻ lành làm hằng ngày thực có sức yên ủi kẻ ấy trong giờ sau hết là dường nào. Bà Thánh này thấy mình ốm nặng, thì càng ra sức dọn mình hơn

nữa. Người nằm trên giường không dậy được, thì sai một chị đến nhà dòng kia hỏi ông Thánh Útăng cho biết bao giờ mình sẽ chết. Ông Thánh ấy thưa rằng : đến sáng sớm mai, đang khi làm lễ thì bà Giêritududê sẽ qua đời, cùng lên thiên đàng hưởng phúc vô cùng. Người đứng lo sợ sẽ có ông Thánh Patrixiô và nhiều Thiên Thần xuống rước linh hồn người lên trời. Bà Thánh này nghe nói thế ấy thì trong lòng vui mừng quá bội cùng cảm ơn Đức Chúa Trời. Đến mai là ngày lễ cả thứ hai trong mùa Chay cả, người chịu Mình Thánh cùng chịu phép xúc dầu, đoạn giã các chị em. Khi thầy cả làm lễ nửa mùa, người mỉm cười mà qua đời sau Đức Chúa Giêsu ra đời là 659 năm.

Khi người chết đoạn, thì xác người xông mùi rất thơm tho như vườn rộng lớn có đủ mọi thứ hoa tốt lành. Khỏi 4 năm, nhà dòng ấy cháy mà không ai chữa được, bỗng chốc thấy người đứng trên nóc nhà khiến một lời thì lửa tắt tức thì. Lần khác có một đứa trẻ ngã xuống giếng mà chết, mẹ nó bế vào nhà dòng khóc lóc thảm thiết

lắm, chị em thấy mẹ ấy đau đớn làm vậy liền thương, thì bảo nó xin bà Thánh Giêritududê làm cho con sống lại. Mẹ ấy quỳ gối xuống vuối chị em và kêu cả tiếng rồng : lạy Thánh nữ đồng trinh. Hãy đến làm phép lạ cho con trẻ này sống lại. Nguyện chưa dứt lời thì con trẻ ấy liền sống lại.

Ai bỏ ý mình mà theo thánh ý Đức Chúa Trời trong mọi sự thì Đức Chúa Trời hằng thương cùng ban như ý kẻ ấy ước ao và cầu xin.



NGÀY HAI MƯƠI BA

Bà Thánh Catarina quê thành Giêna góa.

Ba Thánh Catarina sinh ra trong thành Giêna là thành có thời danh trong đất Italia. Cha người làm quan tổng đốc, ông bác người làm Pha pha. Trí khôn người sáng láng và lòng người mến nhân đức, cho nên khi đã lên 13 tuổi, người muốn theo chị cả mà vào nhà dòng, song cha mẹ người không cho. Khỏi 3 năm, cha mẹ cho người kết bạn vuối một quan sang trọng, song chẳng hay ông ấy mê chơi bời buông tuồng chẳng biết sơ tội. Lòng người hằng đau đớn liên, mà ra sức đọc kinh cầu nguyện xin Đức Chúa Trời ban ơn cho bạn mình được chữa cải tính mê nết xấu. Lại lấy lời lành mà khuyên tỏ ra lòng thương yêu mọi cách. Người cầu xin cùng giữ như vậy đã 5 năm, song chưa thấy được việc gì.

Có một ngày, người nói nhỏ sự ấy cùng một người bạn xin bảo cách thế phải làm cho chồng được sửa mình lại, thì người bạn ấy rằng : tại chị đức hạnh cùng nhiệm nhặt quá, cho nên chồng không ưa mà ăn ở như vậy. Vì

vậy người mới bắt chước các người nữ sang trọng mà ăn mặc lụa lĩnh cho lịch sự dễ coi. Khi có khách đến thì người đưa đón cùng tiếp hẵn hoi cả và thành không có ai được như vậy. Người ăn ở thể ấy 5 năm mà chồng cũng cứ giữ thói cũ, cho nên càng buồn phiền hơn nữa. Cho ta biết rằng : không nên bàn việc ta vuối mọi người, nhất là việc linh hồn. Phải tìm kẻ khôn ngoan nhân đức, thì mới nêu, mới khỏi lầm lạc mà chớ. Vậy có một ngày lòng người còn đang mê thói đời, thì vào nhà dòng thăm chị mà tỏ hết mọi sự cho chị hay, xin chị dạy thể nào, thì chị bảo người rằng : em muốn cho yên lòng yên trí thì phải phó mình trong tay Đức Chúa Trời mà bỏ hết mọi sự vui sướng thế gian, nay em phải lo đi xưng tội thì mới khỏi phiền buồn được. Người vào nhà thờ xét hết mọi tội lỗi đã phạm từ khi có trí khôn cho đến khi ấy đoạn, xin ơn Đức Chúa Trời giục lòng ăn năn cùng chữa cải các tội ấy. Đức Chúa Trời nhậm lời người cầu xin, thì cho người động lòng kính mến dường như Thiên Thần, lại trách mình đau đớn trong lòng quá bội. Người vào tòa quỳ gối muốn xưng tội

song bởi lòng đau đớn và lòng vui mừng hợp làm một cùng nhau, nên miệng người nói ra không được.

Người về nhà 3 đêm 3 ngày những nồng nảy dường như lửa cháy lên trong lòng người vậy. Người lại xem thấy Đức Chúa Giêsu đang chịu đóng đinh trên cây cột rút hiện ra trước mặt, thì người càng đau đớn vì tội mình hơn nữa. Cách 2 ngày là ngày lễ Truyền tin cho Đức Bà, người đến nhà thờ mà xưng tội. Từ bấy giờ về sau nên như người mới vậy, trong lòng hằng kính mến cùng tưởng nhớ Đức Chúa Giêsu liên. Bề ngoài thì hãm mình cùng thương xót người ta, của quý trọng, mùi ngon ngọt, sự vui sướng thế gian thì người chê bỏ hết. Người mặc áo hèn mà trong thì mặc áo nhặm và đánh mình chảy máu ra, thức khuya dậy sớm nằm trên hòn đá. Khi đã đọc kinh nguyện ngầm cùng lo các việc trong cửa nhà, thì người ra thăm kẻ khó khăn, kẻ tật nguyền, giúp nó của ăn, thuốc thang, áo mặc. Người chẳng nề hạ mình xuống cùng tra tay làm các việc hèn trong nhà những kẻ ấy. Người rửa chốc lêch cho kẻ liệt, cho nó thuốc the, quét cửa nhà, giặt quần áo, lại lấy những lời lành mà khuyên bảo yên ủi.

Kẻ bệnh tật thối tha hôi hám, thì người càng vui lòng giúp đỡ nó hơn. Kẻ khó khăn hèn hạ càng vô phép, ăn ở quê mùa thì người càng nhịn nhục cùng thương yêu nó. Người nồng ra nhà thương mà giúp kẻ liệt lão, mà kẻ có bệnh tanh hôi khó chịu, thì người càng thương cùng coi sóc nó cách riêng. Thật bởi vì lòng người đầy sự kính mến Đức Chúa Giêsu, thì người lấy nhân đức tin mà xem kẻ khó nghèo như con cái Đức Chúa Trời, như em Đức Chúa Giêsu, mà thương xót nó như vậy. Người biết lời Đức Chúa Giêsu đã phán rằng : ai thương kẻ khó khăn bệnh nạn ấy là thương chính Đức Chúa Giêsu chốc. Người biết những lời rất dịu dàng Đức Chúa Giêsu sẽ phán trong ngày phán xét cùng kẻ đã làm việc phúc đức thương người ta. Dù người là con quan đại thần cùng là bà lớn mặc lòng, cũng chẳng nề hèn mình xuống đường ấy, vì người hăng suy Đức Chúa Giêsu là Đấng gồm mọi sự sang trọng trên trời dưới đất mà cũng đã ở hèn hạ khó khăn, cho được cứu lấy loài người ta. Lại có sự này hăng đốt lửa kính mến trong lòng cùng thúc giục người thương xót người ta
hơn nữa là hăng

ngày người chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu là lò lửa kính mến cùng là mạch sự thương yêu.

Khi người đến 40 tuổi, thì Đức Chúa Trời ban cho người ơn rất lạ này là lót mùa Adventô cùng lót mùa Chay cả, người chẳng hề ăn uống của gì, lại nếu người có ép mình mà ăn một chút, thì liền thổi ra. Mọi ngày, người chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu, thì đã đủ nuôi người cho mạnh khỏe cùng làm được các việc trong nhà như thường, mà chẳng có yếu đau bệnh nǎo gì. Bằng có ngày nào người không thể chịu Mình Thánh được, thì người yếu đuối mỏi mệt tức thì. Đức Chúa Trời ban ơn ấy cho người đủ 23 năm, nghĩa là cho đến khi người qua đời. Năm 1494, có khí dịch nổi lên thiên hạ chết nhiều lắm, không có nhà nào trong thành khởi được. Đêm ngày người giúp đỡ kẻ phải ôn dịch ước đến một nghìn người, mà người chẳng hề phải lây. Khỏi 3 năm, bạn người phải bệnh nặng thì người không bỏ giờ nào, vừa dưỡng nuôi thuốc thang, vừa yên ủi khuyên bảo nhớ linh hồn mình. Trước thì chồng kêu nài hờn giận, sau thì ra mềm lòng mà ăn năn xưng

tôi cùng siêng năng đọc kinh cầu nguyện liên đoạn vui lòng phó mình mặc thánh ý Đức Chúa Trời định mà qua đời bằng yên. Khi đã cất xác đoạn thì người thuê một nhà nhỏ gần nhà thương, cả ngày cứ ở luôn trong nhà thương giúp đỡ kẻ liệt cùng làm các việc hèn hạ. Người ở như vậy 13 năm hằng thêm lòng kính mến Đức Chúa Giêsu cùng đi dàn nhán đức nên lợn lành một ngày một hơn.

Đến năm 1510, là ngày lễ Đức Bà lên trời, người ngã bệnh nặng thì vui mừng quá chừng, trông lên trời cùng hát luôn rằng : lạy Chúa tôi. Xin Chúa tôi đoái thương mà cho tôi lên hát mừng ngọt khen Chúa tôi. Có một lần kẻ giúp người xem thấy Đức Chúa Giêsu hiện ra cùng người, có năm dấu Thánh chân tay có đanh sắt thâu qua, cạnh nương long có lưỡi dòng đậm vào. Đến ngày 14 tháng 9, người giã bà con đã đến thăm, đoạn ngửa mặt lên trời mà rằng : lạy Chúa tôi. Tôi xin phó linh hồn trong tay Chúa tôi. Liền nhắm mắt lại mà qua đời. Người được 63 tuổi. Khi người sinh thì đoạn, cả và thành đến đưa xác, kẻ khó khăn khóc lóc

ham thiết như con cái khóc thương nè vây.

Vậy kẻ lo buồn đau đớn vì thấy bạn mình khô khan mê tội lỗi, hãy bắt chước bà Thánh này. Đừng lấy sự vui xác thịt, sự theo thói thế gian mà yên ủi mình, một hãy phó mọi sự trong tay Đức Chúa Trời, bằng lòng theo thánh ý Người, chịu khó siêng năng làm việc lành phúc đức, đọc kinh cầu nguyện, đi nhà thờ, năng xưng tội chịu lê, thì sẽ thấy bằng yên trong linh hồn, sẽ có sức chịu được các sự phiền não trong nhà, lại sẽ lập được công rất trọng cho mình mà chay kíp Đức Chúa Trời sẽ thương linh hồn bạn mình nữa.



NGÀY HAI MƯƠI BỐN

Ông Thánh Simong tử vì đạo.

Vốn quân Giudêu không nhận Đức Chúa Giêsu là Chúa Cứu Thế và nó ghét đạo Người lập ra. Chúng nó rất hèn hạ cùng độc ác hằng tìm cách thế làm hại kẻ có đạo. Hễ đến lễ Phục Sinh, nếu nó bắt trộm được một con trẻ có đạo mà giết và uống máu thì nó mừng lăm. Phần thì cho nó thỏa lòng ghét, phần thì vì nó nghĩ rằng : uống máu con trẻ có đạo, thì mới được khỏi sự hôi hám xác nó đã mắc phải bởi tội giết Đức Chúa Giêsu mà ra.

Vậy ở thành Tiridentinô trong nước Autria có năm bảy nhà Giudêu, năm 1455 ngày 24 tháng 3, nó thấy lễ Phaca đã gần đến thì nó bàn vuối nhau định bắt một con trẻ có đạo và phó việc ấy cho một thằng tên là Tôbia. Đến chiều hôm ấy thằng Tôbia ra khỏi nhà mà đi chảng khác gì như muông dữ ra hỏi hang vậy. Nó đi khắp cả thành mà chưa bắt

được. Đến nơi vắng vẻ nó thấy một con trẻ mới lên 3 tuổi ngồi chơi bên đường, liền đến dỗ dành và cho quà bánh đoạn rủ đi vuối mình cùng nắm lấy tay mà dắt đi. Con trẻ chưa biết gì liền đứng dậy mà theo. Đi một lúc đến nhà thằng Samoêli, thì đem vào giấu trong nhà trong, đóng cửa lại cùng bưng miệng kéo khóc. Mẹ không thấy con liền chạy hỏi các nhà chung quanh, song không thấy thì sợ hãi cùng bảo chồng rằng : con đã mất rồi. Bấy giờ hai vợ chồng vội vàng chạy gọi nhiều người đi cùng tìm khắp cả trong ngoài thành, song không ai thấy tang tích gì. Mẹ ấy khóc lóc mà về, mọi người cũng tản về hết.

Dêm ấy, quân Giudêu đem Simong vào nhà kín, đóng cửa lại mà té lẽ. Đoạn nó lấy khăn đút vào miệng con trẻ kéo kêu, lột hết áo ra lấy dao cắt mạch lấy máu mà uống rồi để con trẻ trên bàn, hai thằng kéo giang hai tay như hình câu rút, đoạn chúng nó lấy dao mà cắt mỗi đứa một miếng thịt. Đứa thì cắt má, đứa thì cắt đùi, thằng thì cắt nơi nọ nơi kia, cả và mình con trẻ nát ra, rồi nướng mà ăn cho thỏa

lòng độc dữ giận ghét. Con trẻ chưa chết thì nó lấy kim châm cả và mình người cho sâu, không còn nơi nào lành thì mới chết, đã chịu khổn làm vậy đủ 1 giờ. Thương ôi ! Con trẻ 3 tuổi phải bảy muông dữ cắn xe nát cả và mình, máu đổ ra dòng dòng. Ai xem truyện này mà cầm được cơn giận quân dữ tợn dường ấy.

Bấy giờ các quân địa ngục ấy giấu xác cho kín rồi tản đi. Đến hôm sau, cha mẹ trẻ ấy cùng quân lính đi tìm khắp mọi nơi chung quanh mà không thấy. Ngày thứ bảy quân Giudêu lại hội và hôm sau khi gần sáng, thì đem con trẻ ra ngoài thành cùng bỏ bên bờ sông. Đoạn có một thằng giả hình thương xót đến bẩm Đức vít vô rằng : mình tình cờ đi đến bờ sông thấy một xác con trẻ nằm đấy, phỏng là xác Simong. Người ta tìm chăng. Bấy giờ Đức vít vô sai kẻ đi lấy xác con trẻ đem về thành mà khám nghiệm, thì thấy không phải là xác chết đuối, bèn là vì đã phải nhiều dấu nặng mà chết, thì mọi người đều quyết là quân Giudêu giết. Vì vậy cả thành hội đồng và quan sai lính đi bắt hết quân Giudêu tổng ngục, đoạn tra khảo thì nó phải thú

hết mọi sự, cho nên quan Tâm án xử tử chúng nó, còn xác con trẻ Simong thì đem chôn trong nhà thờ, thiêng hạ kính là Thánh tử vì đạo cũng như các Thánh trẻ xưa ở thành Belem chịu chết vì Đức Chúa Giêsu vậy, mà Đức Chúa Trời làm nhiều phép lạ nơi mồ ông Thánh ấy.



NGÀY HAI MƯƠI LĂM

Rất Thánh Đức Bà chịu thai Đức Chúa Giêsu.

Ave Maria đầy Garasa, Chúa Dêu ở cùng Bà, nữ trung Bà có phúc lạ. Ấy là lời Thánh Thiên Thần Gabirie chào kính Đức Bà Maria. Hôm nay là chính ngày lễ Rất Thánh Đức Bà được tin Người làm mẹ Đấng Cứu Thế, cũng là ngày Đức Chúa Giêsu xuống thế gian, lấy xác và linh hồn trong lòng Người. Vậy đến kỳ Đức Chúa Trời đã định mà chuộc tội cho thiên hạ, thì Người sai Thánh Thiên Thần Gabirie đến cùng Rất Thánh Đức Bà Maria ở thành Nagiarét trong xứ Galilêa. Khi ấy, Rất Thánh Đức Bà đang nguyện trong phòng kín một mình. Người vừa suy ngẫm những sự khốn nạn loài người ta đã mất mọi sự lành, mất phúc thiên đàng bởi tội tổ tông mà ra. Lại vừa tưởng nhớ lời Đức Chúa Trời đã phán hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế chữa lấy thiên hạ và lo liệu cho người ta được hòa thuận làm lành cùng Đức Chúa Trời, thì Người lấy lòng sốt sắng kêu van cầu xin Đức Chúa Trời rủ lòng thương loài người ta, mà sai Đấng Cứu Thế ra

đời cho kíp. Đang khi Người nguyện làm vậy, bỗng chốc có Thiên Thần lấy hình người trai đang thi hiện đến trước mặt Người mà chào rằng : lạy mừng Bà Maria đầy ơn đầy phúc, Chúa Đêu ở cùng Bà, Bà có phúc trọng hơn các người nữ. Rất Thánh Đức Bà rất khiêm nhường mà thấy những lời tôn kính khong khen làm vậy thì sợ hãi, cùng chẳng hiểu Thánh Thiên Thần nói những lời ấy có ý làm sao. Thánh Thiên Thần thấy Rất Thánh Đức Bà kinh sợ thì rằng : xin Đức Bà chớ sợ làm chi. Vì Đức Bà đã đẹp lòng Đức Chúa Trời, cho nên Đức Bà sẽ chịu thai cùng sinh con và sẽ đặt tên cho Người là Giêsu nghĩa là Cứu Thế. Người là Đấng cực sang trọng, là Con Đức Chúa Trời ra đời làm người. Rất Thánh Đức Bà thấy nói đến sự Người sẽ chịu thai và sinh con thì lo mất sự đồng trinh, vì Người đã khấn ở đồng trinh từ thuở bé, cho nên Người thưa lại rằng : tôi đã khấn ở đồng trinh mà còn sinh con làm sao. Thánh Thiên Thần lại rằng : Đức Chúa Trời sẽ làm phép lạ cho Đức Bà sinh con mà chẳng mất sự đồng trinh. Hãy xem bà Isave là họ hàng Đức Bà đã già cả

và son sẻ mà Đức Chúa Trời đã cho bà ấy chịu thai được sáu tháng nay. Vì chưng, Đức Chúa Trời là Đấng phép tắc vô cùng muôn thể nào thì nên thể ấy.

Thánh Thiên Thần nói những lời ấy đoạn, thì Rất Thánh Đức Bà lấy lòng khiêm nhường hạ mình xuống mà rằng : này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời. Tôi vâng như lời Thánh Thiên Thần truyền. Đức Bà thưa lời ấy vừa đoạn, tức thì Đức Chúa Phiritô Sangtô lấy máu cực sạch trong lòng Rất Thánh Đức Bà mà dựng nên một xác, lại bởi không dựng nên một linh hồn rất sáng láng, rất sang trọng phó vào xác ấy. Cũng một trật ấy Ngôi Thứ Hai liền lấy linh hồn và xác ấy hợp cùng tính Đức Chúa Trời mà nên người thật trong lòng Rất Thánh Đức Bà.

Vậy ai hiểu được sự Con Đức Chúa Trời hạ mình xuống làm người, thì tỏ ra lòng thương ta là dường nào. Giả như Người có hạ mình xuống làm Thiên Thần, thì đã kể là Người hạ mình xuống lầm, nhưng mà Người lại nên người hèn hạ khó khăn có xác thịt hay đau đớn hay chết như loài người ta. Người đã gánh lấy các sự yếu đuối

loài người ta, ở như đây tớ tôi tá vậy. Người hạ mình xuống làm vậy chẳng trông được ích lợi gì bởi ta mà ra, một muôn cho ta kính mến Người, mà ta ở bất nhân ngỗ nghịch làm hư công nghiệp Người thì làm sao. Ta suy ngẫm sự mầu nhiệm Ngôi Thứ Hai ra đời, thì chẳng những là ta phải giục lòng báo ơn lả nghĩa Đức Chúa Giêsu đã thương ta dường ấy. Mà lại phải giục lòng ta trông cậy kính mến Rất Thánh Đức Bà Maria hết lòng hết sức nữa, vì Người là Mẹ Chúa Trời. Trên trời dưới đất đừng kể một Đức Chúa Trời, chẳng còn Đấng nào có chức cao quyền trọng cho bằng Đức Bà Maria. Người ở bậc cao trên hết các Thánh Thiên Thần, các Thánh nam nữ trên trời và hết mọi người dưới đất. Vả lại bởi vì Người là Mẹ Đức Chúa Giêsu, cho nên Người cũng là Mẹ cả và loài người ta, và Đức Chúa Giêsu có lòng thương kẻ có tội thế nào, thì Người cũng có lòng thương nó thế ấy. Người chỉ một ý, chủ một việc dùng quyền phép Người mà giúp kẻ có tội gỡ mình cho khỏi tay ma quỷ, mà ăn năn lở lại cùng Đức Chúa Trời. Ta phải bắt chước Thánh I-

-ghêrêgia mà xưng Rất Thánh Đức Bà là sự sống ta, là sự vui mừng ta, là Đấng ta cậy trông, vì chung Người là Mẹ sinh ra Đức Chúa Giêsu, là Đấng đã làm cho ta được sống lại về phần linh hồn. Người yên ủi ta ở nơi khách đầy này và khi ta phải sự khốn khó, thì Người chữa ta cho khỏi.

Sự Đức Chúa Trời đã chọn lấy Rất Thánh Đức Bà trong các người nữ thế gian, cho được làm Mẹ Đức Chúa Giêsu, thì cũng là vì Đức Bà có lòng khiêm nhường hơn hết mọi người thế gian. Như lời ông Thánh Bênadu đã dạy rằng : Rất Thánh Đức Bà đã được đep lòng Đức Chúa Trời vì Người giữ mình đồng trinh sạch sẽ. Nhưng mà Người đã được lên làm Mẹ Đức Chúa Giêsu, vì Người có lòng rất khiêm nhường. Mà sự ấy dễ hiểu lắm vì chung Đức Chúa Giêsu chuộng nhân đức khiêm nhường trên hết mọi sự. Người đã làm gương rất sáng láng về nhân đức ấy cho ta soi là khi Người bỏ sự sang trọng trên trời mà hạ mình xuống làm người hèn thế gian như ta. Nhân vì lẽ ấy, Người thấy ai có lòng khiêm nhường thì Người thương xem cùng ban ơn cho kẻ ấy cách riêng. Vậy

ở thế gian chẳng ai được lòng khiêm nhường cho bằng Rất Thánh Đức Bà bao giờ. Vì chưng, dù Người được đầy ơn đầy phúc, đầy công nghiệp mà Người vẫn còn lấy mình làm kẻ không có phúc đức gì, cùng xưng mình là tôi tá hèn hạ. Kẻ phàm hèn mà ở khiêm nhường nào có lạ gì, song kẻ rất sang trọng mà hạ mình xuống ấy là dấu chỉ nhân đức phi thường, nhân đức rất cao rất trọng mà chớ. Vậy khi Rất Thánh Đức Bà thấy Thánh Thiên Thần kính mừng cùng xưng rằng : Người là Đấng đầy ơn đầy phúc cùng truyền tin cho Người biết sẽ sinh đẻ Con Đức Chúa Trời, xem ra có đủ lẽ mà Người lấy mình làm trọng, nhưng mà Người chẳng để trí về những lời khong khen ấy, một lấy lòng ngay thật mà thưa lại cùng Thánh Thiên Thần rằng : tôi là tôi tá Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Trời dạy tôi làm Mẹ Đức Chúa Trời làm sao. Ấy là lời rất khiêm nhường, rất đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Thánh Ighêrêgia muốn cho bốn đạo hằng ngày hằng nhớ ơn rất trọng Ngôi Thứ Hai đã làm cho loài người ta khi mới ra đời. Lại muốn cho bốn đạo hằng soi gương sáng láng Rất Thánh Đức Bà rất sạch sẽ, rất khiêm

nhường đường ấy, thì đã dạy bốn đạo mỗi ngày ba lần
đọc kinh nguyện Ave cùng ban Indu cho kẻ lấy lòng sốt
sắng mà ngợi khen Đức Chúa Giêsu và Rất Thánh Đức
Bà làm vậy.



NGÀY HAI MƯƠI SÁU

Bà Thánh Xibêlina đồng trinh.

M^Húc cho kẻ lấy sự chịu khó ở thế gian làm ngon ngọt dịu dàng, vì chưng kẻ ấy đã tìm được nước thiêng đàng ở dưới đất này. Kẻ vác câu rút cho bằng lòng, thì sẽ được nhiều ơn lành yên ủi, sẽ được sức mạnh trong lòng và được vui mừng trong linh hồn. Bà Thánh này làm chứng sự ấy cho tổ. Người phải chịu tối mặt từ khi mới lên 12 tuổi cho đến khi sinh thì. Hắn không mấy câu rút người ta lấy làm khổn cực nặng nề khó chịu cho bằng sự tối mặt, nhưng mà kẻ vác câu rút ấy cho bằng lòng sẽ được ích về phần linh hồn thật không kể xiết được. Vì chưng, sự cần cho ta ở thế gian chẳng phải là cho được thanh nhàn sung sướng về phần xác đâu, bèn là cho được theo thánh ý Đức Chúa Trời cùng giữ linh hồn cho thanh sạch trước mặt Người mà chớ.

Bà Thánh Xibêlina sinh ra ở thành Phavi trong đất Italia. Cha mẹ khó khăn, song có

nhân đức là sự quý hơn các của cải thế gian, cho nên từ bé người hằng thấy gương lành trước mặt mình liên. Chẳng may khi người mới lên 12 tuổi thì cha mẹ qua đời cả hai, để người một mình mồ côi ở giữa các sự cheo leo thế gian. Lòng người đau đớn như vỡ ra vậy, người khóc lóc thương cha mẹ thảm thiết lắm, cùng buồn bã lo lắng về phần mình lâu ngày. Người không biết nương dựa vào đâu, không biết cậy nhờ ai ở thế gian được, thì người phó mình trong tay Đức Chúa Trời là Cha kẻ mồ côi, xin Người gìn giữ mình trong các sự hiểm nghèo đời này cùng ban sức cho được bắt chước gương phúc đức cha mẹ. Đức Chúa Trời nhận lời người cầu xin mà gìn giữ người, song chẳng phải là như lời người đã xin đâu. Ai hiểu được ý mầu nhiệm Đức Chúa Trời, nhiều khi Người để cho ta phải sự khổn khó vì lòng thương ta. Ta xin sự yên ủi, có khi Người ban thêm sự khó. Vì chưng, Đức Chúa Trời biết đàng nào làm ích cho ta hơn. Vậy Xibêlinha mới mất cha mẹ được mấy tháng, thì người phải chứng đau mắt, người cầu xin thể nào thì càng ngày càng đau hơn cho đến khi người tối mặt

hắn không còn làm được việc gì nữa. Nếu ta có phải như làm vậy có khi sẽ kêu trách vì Đức Chúa Trời đã mọi sự khốn khó trên đầu ta, song bà Thánh này xin chịu lấy cùng vác câu rút ấy cho bằng lòng và càng phó mình trong tay Đức Chúa Trời và Rất Thánh Đức Bà nữa. Người không có anh em, chị em nào, họ hàng người không ai nhìn đến, cho nên hằng ngày người đi ăn mà cho được nuôi mình.

Trong thành ấy có nhà Dòng chị em Dòng ba ông Thánh Duminhgô. Vậy Đức Chúa Trời soi sáng cho chị em thương xót Xibêlina còn trẻ tuổi và khốn khổ thế ấy cùng cho vào nhà dòng ở vuối chị em và tập nhân đức. Người được ra khỏi thế gian làm vậy thì vui mừng lắm và lại bởi vì từ bé người đã chuộng nhân đức trên hết mọi sự, thì người càng vui lòng nghe lời chị em dạy dỗ, cùng ra sức nêu lợn lành một ngày một hơn. Song le người hằng phàn nàn liên không phải là vì sự khổ mình phải chịu, một vì sự mình tối mặt thế ấy thì không giúp được nhà dòng, mà lại chị em phải giúp mình nhiều việc, cho nên người cầu xin Đức

Chúa Trời vì công nghiệp ông Thánh Duminhgô cho người sáng như trước. Người kêu van đã lâu song chưa được. Đến ngày lễ kính ông Thánh ấy người tưởng rằng: âu là sẽ được khỏi trong ngày lễ ấy chẳng sai. Người càng ra sức hăm mình cầu nguyện cho sốt sắng. Đến khi xem lễ người nghĩ sẽ được khỏi tức thì, song lễ đoạn cũng không trông thấy dí gì. Người lại tính đến hôm, song hôm cũng không xem thấy gì. Người lại nghĩ rằng : mình phải cầu xin lót ngày mới đáng ăn mày ơn ấy, song ngày ấy qua đi mà người còn tối mặt như trước. Bấy giờ người phải cơn buồn bã quá lê hầu như ngã lòng, thì than thở cùng ông Thánh Duminhgô rằng: ôi cha rất Thánh. Sao cha lừa dối con. Con đã trông cậy cha hết lòng, con đã tin chắc sẽ được sáng trong ngày hôm qua mà đến nay cha chưa nhìn đến con. Con cầu nguyện hăm mình, làm nhiều việc phúc đức, rầy con mất công mà không được ích gì. Người cứ tính tự nhiên mà kêu van làm vậy, ít nữa sẽ biết lời cầu nguyện chẳng ra vô ích bao giờ. Đức Chúa Trời không ban cho người được sáng phần xác, song người được sáng phần linh hồn là sự sáng láng quý trọng hơn

bội phần. Người không được xem thấy các sự thế gian, song le Đức Chúa Trời bày giải ra trong linh hồn người các sự sang trọng trên trời như thể là trông thấy thật vậy, đến nỗi người đội ơn Đức Chúa Trời đã thương mình cùng ban sự tối mặt về phần xác, cho nên mới dễ bỏ quên các sự hèn hạ đời này cùng để lòng để trí mà tưởng những sự trên trời mà thôi. Người năng suy ngẫm các sự thương khó Đức Chúa Giêsu cho được kính mến Người một ngày một hơn, cùng chịu khó cho bằng lòng. Bởi đây người cũng sinh lòng ghét tội trên hết mọi sự và thương xót linh hồn kẻ có tội quá chừng. Các việc người làm mà hãm xác, thì người quen dâng cầu cho kẻ có tội được ăn năn lở lại. Khỏi mấy năm người xin phép cha linh hồn cho được ở vuối một người nhà dòng trong một nhà nhỏ liền vuối nhà thờ. Hai chị em vào đây rồi người ta lắp cửa lại, chỉ để một lỗ nhỏ cho được xem lẽ chịu lẽ cùng đút của ăn vào. Khi đã ở làm vậy được 3 năm, thì chị kia qua đời, còn bà Thánh này cứ ở một mình đây cho đến chết. Trong mấy năm trước người hãm mình quá lẽ lầm, hằng

ngày người hăng đánh tội chảy máu ra ướt đất chung quanh. Mùa hè, mùa đông giá rét người mặc một áo mà thôi. Người nguyệt ngắm khuya đoạn nằm đất mà ngủ ít vậy. Mùa rét thì chân tay người nẻ ra đau đớn lắm. Người chỉ ăn một chút bánh khô và uống nước lã mà thôi. Song le người không chịu được lâu. Cha linh hồn thấy người kiệt sức quá, thì truyền bớt sự hâm xác bề ngoài mà chuyên cần sự hâm mình bề trong, nghĩa là hâm các tính mê nết xấu, các con cháu ông Adong phải mang trong mình liên. Từ bấy giờ người càng ra sức ở hiền lành khiêm nhường, vâng lời chịu lụy bỏ ý riêng mình hơn khi trước. Khi chị em nhà dòng đến thăm người, thì người hay khuyên rằng : chị em có muốn nên lợn lành thì phải hâm xác, song hãy giữ mực kéo mất sức mà không còn có thể làm việc gì nữa. Hãy siêng năng hâm tính mê nết xấu trong lòng hơn cả. Vì chưng, tuy rằng sự hâm mình bề ngoài là sự cần và rất có ích, song le sự hâm mình bề trong còn cần và có ích hơn nữa.

Người làm khốn xác mình thế ấy, song Đức Chúa Trời yên ủi người trong lòng liên. Người đau đớn ngoài xác bao nhiêu

thì Đức Chúa Trời cho người được sung sướng trong linh hồn bấy nhiêu. Có nhiều lần, Đức Chúa Trời cho người biết những sự chưa đến cùng các sự kín nhiệm trong lòng người ta. Bởi đây cho nên, có kẻ người bảo dọn mình cho được chết lành, có kẻ người khuyên đi xưng tội mà làm lành cùng Đức Chúa Trời. Ma quỷ cám dỗ người nhiều cách cùng hằng rình làm hại linh hồn người. Vì chưng, nó chẳng tha người nào, mà lại nó ghét kẻ đạo đức hơn kẻ khác. Song le, nó làm gì được kẻ đã trị các tính mê nết xấu trong mình cùng đã bắt xác vâng phục linh hồn làm vậy.

Khi người đã gần 80 tuổi cùng đầy công nghiệp, thì Đức Chúa Trời rước linh hồn người lên hưởng sự sáng láng vô cùng trên nước thiêng dang. Ngày ấy là ngày thứ sáu cũng là ngày 19 tháng 3, năm 1367. Phúc cho kẻ bằng lòng chịu khó vác câu rút ở đời tạm này, vì chưng kẻ đã theo chân Đức Chúa Giêsu ở thế gian, thì cũng sẽ được theo Người lên thiêng dang mà hưởng sự thanh nhàn vui vẻ đời đời.



NGÀY HAI MƯƠI BẢY

Ông Thánh Giuong Đamasêno đốc tông.

Ông Thánh Giuong sinh ra ở thành Damacô là thành lớn trong đất Syria xưa thuộc về nước Rôma, sau phải quân Hồi hối bắt và cai trị cho đến rầy. Dòng dõi người giàu có sang trọng. Cha mẹ người có lòng kính mến Đức Chúa Trời cùng giữ đạo sốt sắng lắm, mà vua Hồi hối dù ghét đạo lắm mặc lòng cũng xét sự khôn ngoan ông ấy, cùng cho làm quan tổng đốc thành Damacô. Khi ấy, bốn đạo phải nhiều sự khốn nạn quân Mahômét khuấy khuất nhiều cách. Ai không chịu theo đạo nó, thì nó bắt cùng đem bán tứ phương thiêng hạ như bán loài vật vậy. Quan tổng đốc dùng quyền mình mà cứu chữa nhiều kẻ phải khốn cực làm vậy. Có một lần quân Hồi hối đem những kẻ nó đã bắt mà bán trong thành Damacô. Quan tổng đốc đi qua đấy thấy một người mặt mũi nghiêm trang khác thường, liền đến gần mà hỏi là người nào. Người ấy lả lời rằng : tôi là tiến sĩ vô ích. Nói đoạn liền chảy nước mắt ra, thì người hỏi rằng : sao mà khóc. Kẻ ấy thưa rằng : tôi học hành đã

nhiều năm, thông biết đủ các sách mà tiếc không truyền lại cho kẻ khác được. Rầy mai tôi phải chết, mất công học hành.

Quan tổng đốc đã có ý tìm thầy dạy con mình, liền tưởng trong lòng rằng : người này xem ra tài trí đạo đức, ta hãy rước về nhà dạy con ta. Đoạn xuất bạc chuộc lấy người ấy đem về nhà. Thầy ấy thật rất thượng trí, thông thái cùng khéo dạy dỗ. Mà ông Thánh Giuong có trí sáng cùng mến sự học hành lầm, cho nên khỏi mấy năm, người đã thông suốt mọi phép người ta quen học đời ấy, người chẳng kém thầy mình chút nào. Thầy ấy thấy vậy thì mừng lầm cùng thưa quan tổng đốc rằng : việc ông lớn đã phó cho tôi xưa, rầy đã lọn, con ông lớn tài học hơn tôi, sau này sẽ soi sáng thiên hạ như mặt trời. Bây giờ tôi đội ơn ông lớn đã cứu lấy tôi xưa, cùng xin vào nhà dòng mà ở đây cho đến lọn đời. Quan tổng đốc muốn cầm thầy ấy lại, song không được nên cảm nhớ công ơn dạy dỗ con mình, cùng hứa sẽ chẳng quên bao giờ. Đoạn cho con đưa thầy ấy vào nhà

Dòng ông Thánh Saba rồi lở về. Đến sau, tài trí nhân đức ông Thánh ấy cũng chẳng ra vô ích, vì người lên làm vít vồ. Khỏi 3 năm, quan tổng đốc qua đời, thì vua Hồi hồi cho con ông ấy là Giuong lên nối quyền cha. Cách mấy năm, vua thấy người rất có tài năng đức hạnh, thì đặt lên làm quan đệ nhị trong nước. Khi ấy, vua Rôma tên là Lêô là người thiển trí, có tính hung bạo dữ tợn giây mình vào việc đạo, cùng cầm bốn đạo không được thờ các ảnh tượng. Vua truyền thu lấy các ảnh tượng trong các nhà thờ, nhà tư mà đốt đi. Ai không vâng lệnh vua thì phải cầm tù khổ sở. Có nhiều người phải giết vì tin cùng giữ cho vững vàng các điều Thánh Ighêrêgia dạy về sự kính thờ ảnh tượng Đức Chúa Giêsu và các Thánh.

Ông Thánh Giuong chép sách mà chống lại cùng gửi thư yên ủi bốn đạo trong cơn nan ấy. Người lấy lẽ trong Kinh Thánh mà làm chứng sự kính thờ ảnh tượng là sự phải lẽ lắm. Các kẻ được xem hay là nghe, thì thêm lòng mạnh bạo mà chống lá vuối vua mê muội ấy. Vua truyền cho những thầy danh sư cũng làm sách đối địch

cùng bê các lẽ người, song chẳng nổi, mà danh tiếng ông Thánh này càng đồn ra khắp mọi nơi. Vua giận lắm muốn làm hại người, song không biết tìm chước nào vì người là kẻ cả, là quan đệ nhị lại ở nước khác. Ma quỷ giục lòng vua thì vua làm mưu này, là lấy chữ ông Thánh ấy viết mà giao cho một người rất khéo tập viết được giống hệt như chữ người mọi đàng. Đoạn vua dạy kẻ ấy giả hình là quan đệ nhị Giuong viết bản tâu vua Rôma mà nói thể nọ thể kia như lời vua dạy. Kẻ ấy vâng lời vua mà viết như vậy, đem dâng cho vua. Vua xem thì mừng rỡ mà rằng : trâm giận đã phi lòng rồi. Vua cũng viết thư riêng đính làm một vuối bản mạo ấy, cùng sai sứ đem cho vua Hồi hồi.

Vua ấy được thư vua Rôma rằng : vốn người trong nhà bất thuận, thì nhà phải hư. Quan trong nước bất trung, thì nước phải mất. Nay tôi được một bản này quan lớn nước vua gửi cho tôi. Xin đức vua xem liền biết lòng quan ấy toan làm hại đức vua thể nào. Phần tôi chuộng sự liêm chính, chẳng muốn lấy một thước đất ngoại quốc, chỉ cầu

cho hai nước ta được bằng yên vô sự mà thôi. Vua Hồi hồi xem thư vua Rôma đoạn, mở bǎn kia thấy chữ quan đê nhị nước mình thì lấy làm lạ lăm. Vậy trong bǎn ấy rằng: đất vua Hồi hồi là đất nước Rôma xưa, quân nghịch đã cướp lấy. Đức vua khôn ngoan tài trí muốn lấy lại, thì tôi có quyền có thể, tôi xin giúp. Lại vua chúng tôi ghét đạo thánh, bắt giết kẻ thờ Thiên Chúa, xin vua đến cứu chữa dân này.

Vua Hồi hồi xem tờ ấy đoạn, xét đi xét lại hình dáng chữ, thì nổi cơn giận quá chừng mà rằng: thư này rõ ràng là thư tay quan đê nhị viết không sai, không ngờ Giuong gian dối thế ấy. Liền truyền vời người vào đền. Vậy khi người vào, thì vua đưa tờ ấy cho người xem cùng hỏi rằng: tờ này là tờ ông viết, hãy nói thật. Ông Thánh Giuong tâu vua cách chắc chắn rằng: tờ này không phải tờ tôi làm, là tờ kẻ gian đã tập kiểu chữ tôi mà chớ. Vua không tin liền truyền chặt tay hữu người. Chặt đoạn, người đau đớn về nhà, trong lòng nghĩ rằng: Việc này là việc vua Rôma đã làm vì giận tôi đã bênh đạo thánh, cho nên báo thù, thì người quỳ

gối tạ ơn Đức Chúa Trời đã thương cho mình phải khổn vì danh thánh Người. Đến ngày sau vua bớt giận, thì có một quan lớn đến xin tay đã chặt, vua liền cho, thì quan ấy đem về cho người.

Tối hôm ấy, người cầm lấy tay đã phải chặt này đến nhà thờ để trước tượng Đức Mẹ mà nguyện rằng : lạy Đức Mẹ là Mẹ Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng. Đức Mẹ đã biết rõ vua giận mà chặt tay con oan. Xin Đức Mẹ cứu chữa con được lành như xưa, cho con chép sách giảng đạo thánh cùng ngợi khen Đức Chúa Trời và Đức Mẹ. Bấy giờ người như ngất trí đi mà thấy Đức Mẹ hiện ra cùng phán rằng : tay con đã lành rồi, hãy giữ như lời đã xin. Người tỉnh lại thấy tay lại lành như trước thì vui mừng lắm. Vua nghe sự ấy thì không tin, liền vời người vào đền xem xét kỹ thấy thật tay người lại như trước, chỉ còn một ngấn đỏ vòng quanh nơi cổ tay để làm chứng phép lạ mà thôi. Bấy giờ vua hỏi mọi sự trước sau, thì người tâu rằng : ngày trước tôi có làm sách bệnh đạo thánh mà vua Rôma giận muốn báo thù, nên tôi phải chặt tay là mưu gian vua Rôma làm

hại tôi. Tôi không có ý bán nước bao giờ. Vua nghe thì vui mừng lắm liền rằng : trẫm mặc mưu kế gian dối mà làm hại người nhân lành, xin ông tha thứ cho. Đoạn vua lại cho người được chức như trước cùng yêu chuộng người hơn nữa.

Song người chán sự sang trọng cùng sự giả trá thế gian mà hằng tưởng nhớ ơn Đức Mẹ liên, thì người xin vua tha cho mình vào nhà Dòng ông Thánh Saba. Khi ấy, thầy dạy người xưa lên chức vít vô đã lâu. Ở đấy người hạ mình xuống làm người hèn hạ hơn mọi người, mặc áo hèn, làm việc hèn, vâng lời chịu lụy như kẻ rốt hết vậy. Có một lần, bề trên muốn thử người về sự khiêm nhường chịu lụy, thì dạy người gánh thúng đến thành Damacô mà bán, vì khi trước người đã làm quan đại thần ở đấy. Người vâng lời mà đi cùng chịu các lời dân thành ấy xỉ và riếc róc, nhạo cười. Khi người bán xong thì mới về.

Đến năm sau, Đức vิต vô biết tài trí cùng nhân đức người, thì truyền cho người dọn mình chịu chức thầy cả. Người

cũng vâng lời bồ trên mà chép nhiều sách rất thông thái cao ý dường ấy, cho nên sánh người được như ông Thánh Tômasô. Khi vua Lêô đã băng hà thì con tên là Côngtăngtinô lên thế vị cùng bắt bớ kẻ có đạo hơn vua cha. Cho nên bồ trên nhà dòng sai người đi giảng các xứ chung quanh, khuyên bốn đạo ở cho vũng vàng. Người ước ao chớ gì được phúc tử vì đạo, song vua chẳng bắt người. Đến sau, người lở về nhà dòng còn làm nhiều việc phúc đức cho đến 80 tuổi, đoạn sinh thì năm 754.

Ấy là cách Đức Mẹ thương kě kính mến cùng trông cậy Người khi còn sống, trong giờ chết Người không bỏ kě ấy bao giờ, và có nhiều tích Đức Mẹ đã làm phép lạ mà cứu chữa kě thuộc về Người cho khỏi cơn gian nan khốn khó về phần linh hồn cùng về phần xác nữa.



NGÀY HAI MƯƠI TÁM

Ông Thánh Giuong Caphitranô thầy cá.

Ông Thánh này nếu không phải sự khốn khó, thì có lẽ mà đoán người chẳng nên Thánh cả được, một giữ đạo bình thường mà thôi. Có nhiều kẻ đang phú quý chức quyền sang trọng, mà Đức Chúa Trời cho mắc phải sự gian nan tai vạ, cho nên mới biết các sự thế gian giả trá phù vân là dường nào, cùng ra sức tìm của thiêng liêng không hay hư và sự sang trọng trên trời không hay mất.

Ông Thánh Giuong sinh ra ở thành Caphitranô trong đất Nêapôli. Cha mẹ người giàu có sang trọng. Người mới lên 10 tuổi thì cha người qua đời. Mẹ người thấy con học hành sáng dạ lấm, thì cho vào thành Pherusia học cùng thầy danh sư hơn 10 năm. Các lẽ sâu nhiệm cao ý, thì người thấu suốt hết, các luật đời luật đạo thì người thông thuộc không ai bằng. Vua nước Nêapôli trọng cùng yêu người lấm, cho nên liệu cho người kết bạn cùng cho làm quan cai thành Pherusia.

Người có lòng thương dân lấm, chẳng vì nể

kẻ sang trọng giàu có, mà hèn hạ hiếp kẻ hèn hạ khó khăn. Người làm thầy kẻ góa bụa, kẻ mồ côi. Người ở rộng rãi cùng kẻ lành, mà ở rất thảng nhặt vuối kẻ xấu nết. Bấy lâu trước, mọi sự đã xảy ra như ý người, song Đức Chúa Trời muốn cho người bỏ mọi sự thế gian cùng nên trọng trên trời, thì cho người phải sự gian nan khốn khổ cả thể. Vậy khi ấy có hai thành quyết đánh nhau, thì người đến nơi ra sức giàn hòa. Chẳng hay dân nghe kẻ nghịch không muốn hòa, lại bắt ông Giuong cùng bỏ vào ngục. Người phải khổ sở đã hơn 1 năm không thấy bạn hữu thương nhớ đến, không thấy vua Nêapôli cứu giúp, thì người mới suy sự vinh hiển thế gian chẳng bền, sự giàu có không làm ích gì cho kẻ phải khổ, sự nghĩa thiết là sự giả trá, bao lâu còn phú quý thì nhiều kẻ thân thiết cùng mình, khi phải sự khó thì kẻ ấy chẳng còn biết mình là ai nữa. Bấy giờ, người cũng nghe tin vợ chết thì người quyết bỏ thế gian cho được tu thân tích đức. Người xuất nhiều tiền mà chuộc mình cho khỏi phải giam, rồi đi thảng đến nhà dòng ông Thánh Phanchicô xin học nhân đức ở đấy.

Khi ấy, người đã 30 tuổi. Bề trên nhà dòng ngờ người bởi theo cơn giận ghét thế gian mà xin vào, sau khi nguôi đi thì sẽ lui lại chảng, cho nên muốn thử người. Vậy bề trên dạy người mặc áo rách rưới, mang bị tr匡 cõi lửa mà đi khắp thành Pherusia. Người lấy sự ấy làm trái ý xác thịt lầm, song người suy rằng : mình vào nhà dòng cho được bỏ ý riêng, hạ mình xuống ở khiêm nhường cho nên người vâng mà đi. Dân thành xem thấy người thì biết ngay là Giuong trước làm quan cai thành. Kẻ xấu nết thì khinh dể chê cười, kẻ hiền lành thì khen nhân đức người. Bề trên còn thử người nhiều cách, cho nên nhân đức người càng vững vàng. Các việc hãm mình trong nhà dòng như ăn chay, đánh tội, thì người làm như kẻ ở đã lâu. Trí khôn người chảng còn tưởng đến sự gì thế gian sốt. Người giữ miệng lưỡi rất nhặt, vì hằng nhớ lời ông Thánh Giacôbê tông đồ rằng : ai không lỗi trong lời nói ấy là người lọn lành. Người chịu chức thầy cả đoạn bề trên phó việc giảng giải trong thành ấy cho người. Lời người khuyên dạy có sức mầu nhiệm làm cho người ta động lòng ăn năn sửa mình lại. Người biết

rằng : lời giảng thì vào tai, song phải có ơn Đức Chúa Trời ban thì mới vào được tận lòng, cho nên người hăng cầu nguyện hâm mình xin Đức Chúa Trời ban ơn ấy trong lòng người ta. Cách người ở bê ngoài, kiểu đi lại đã nên như lời giảng dạy người ta vậy. Ai xem thấy hình dong nhân đức người, thì đã xiêu lòng ưng phục các lẽ người sẽ giảng sau. Người đã đáng Đức Chúa Trời dùng mà làm phép lạ cho người ta càng tin lời người cho mạnh và giữ cho vững vàng. Tiếng nhân đức cùng sự thông thái người đã dồn ra các nơi xa gần, cho nên Đức Thánh Pha pha muốn đặt người lên làm vít vô. Người xin nài Đức Thánh Pha pha đừng buộc chịu chức ấy mà rằng : làm vít vô phải ở một nơi đi xa không được, mà con xin Đức Thánh Cha cho đi giảng dạy thiên hạ khắp mọi nơi, đem nhiều kẻ có tội lở về cùng Đức Chúa Trời. Xin Đức Thánh Cha tha cho con đừng đặt lên chức ấy. Đức Thánh Pha pha ưng nhận như lời đã xin cùng sai đi giảng đạo trong nước Giêmania. Người đến đâu, thì thiên hạ đón rước người đông lăm. Không ai kể cho xiết được kẻ đi dâng tội lỗi, kẻ theo bè rối, bè

đảng mà người đưa về đảng lành nẻo chính. Kẻ nghe lời người mà bỏ thế gian vào nhà dòng thì cũng nhiều lắm. Thiên hạ kính người như Thiên Thần trên trời vậy. Các dân tranh nhau rước người, có dân cậy quyền Đức Thánh Pha pha xin truyền cho người đến giảng trong thành mình. Về phần người, dù mặc trở nhiều việc, đi nhiều nơi mặc lòng, thì người cũng hằng để lòng để trí về Đức Chúa Trời cùng về linh hồn mình. Thiên hạ kính người như Thánh, song người chẳng xem sao. Người làm nhiều phép lạ, song người cứ giữ lòng khiêm nhường, chẳng cậy mình chút nào, những lo làm mọi việc cho sáng danh Đức Chúa Trời mà thôi.

Khi ấy, vua quân Hồi hồi tên là Mahômét thứ hai đem nhiều binh xông vào phương Tây có ý chiếm lấy các nước, cùng phá đạo thánh Đức Chúa Trời cho tuyệt. Vua ấy đã bắt được thành Côngtăngtinôpholi cùng đã đến nước Hunggaria, không ai hỡn ngữ được nó, cho nên các dân kinh khiếp lắm. Bấy giờ Đức Thánh Pha pha truyền cho ông Thánh Giuong đứng đầu chiêu binh mộ tướng ngăn quân giặc, kéo hại đến sự đạo cả thể.

Mahômét đã đến gần thành Phêradê, thì quan tổng thống nước Hunggaria tên là Uniadê đem ít binh kéo đến thành ấy, cùng viết thư cho ông Thánh Giuong xin người đem binh về đây mà đánh quân Hồi hồi một trận cả thể. Khi ông Thánh Giuong đem binh đến, thì quân giặc đã vây bọc cả bốn mặt thành. Ông Thánh này quyết vào cứu quan Uniadê thì đón đánh ngay. Người bảo quân lính quỳ xuống đọc kinh cáo mình, người giải tội cho, đoạn tay cầm Thánh Giá miệng kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu. Người đứng trước mặt các binh lính mà khuyên mọi người đánh cho can đảm hết sức. Người hứa sẽ thắng trận cùng vào thành. Quân Mahômét thấy binh mạnh bạo thế ấy mà không ngăn được, thì để lối trống, cho nên binh có đạo kéo vào thành. Từ bấy giờ về sau, chẳng có ngày nào mà không đánh nhau. Quân giặc khi thì xông vào thành, khi thì đào tường chung quanh, khi thì binh thủy đánh dưới sông. Khỏi 11 ngày, binh có đạo đã kiệt sức cùng hầu ngã lòng chẳng trông bắt quân Mahômét giải vây được. Ông Thánh Giuong đi khắp cả thành rao rằng : ngày mai sẽ ra giáp trận,

mình sẽ đi trước, mọi người theo sau mà kêu tên cực trọng Đức Chúa Giêsu, thì sẽ được trận chặng sai. Các binh lại trông cậy cùng cứ như lời ông Thánh ấy đã truyền. Hôm sau đánh nửa ngày chết sáu vạn quân giặc. Lính có đạo đốt các tàu nó và lấy được 62 khẩu súng lớn. Chính vua Mahômét phải dẫu nặng, thì rút binh về nước mình. Từ bấy giờ về sau, không dám sấn vào đất phương Tây nữa. Bỗn đạo các nước điều khen nhân đức cùng lòng can đảm quan Uniadê và ông Thánh Giuong.

Khỏi ít lâu, ông Thánh Giuong ngã bệnh, người xin về nhà dòng thành Vilasi, nằm liệt 2 tháng không dậy được. Vua nước Hunggaria cùng bà hoàng hậu và nhiều quan đại thần hằng đến thăm người liên. Mọi người lớn bé, trọng hèn diều thương tiếc người lăm. Người chịu đau đớn bằng lòng, ước ao bỏ thế gian cho được lên hưởng mặt Đức Chúa Trời. Khi đã gần chết, thì người bỏ giường xuống nằm dưới đất và chịu các phép trong đạo cho được tẩy rửa lòng khiêm nhường, đoạn người ngửa mặt lên trời mỉm cười mà sinh thì năm 1456.



NGÀY HAI MƯƠI CHÍN

Ông Thánh Giuong Calimacô tu hành.

Kẻ chép truyện ông Thánh này không nói rõ người sinh ra ở thành nào trong nước Ichitô. Chỉ biết rằng : từ khi người còn bé, thì siêng năng học hành chữ nghĩa văn vật. Đến khi lên 16 tuổi, người chê các sự thế gian chóng tan như khói, hay qua như bóng, thì dâng mình làm tôi Chúa hằng sống trong nhà dòng núi Sinai. Ở đấy, người lấy Đức Chúa Giêsu làm mẫu mực các việc người làm cùng hằng ngày hằng ra sức nên giống Chúa mình mọi dàng. Ai thấy cách người hạ mình xuống ở khiêm nhường, sạch sẽ, nhịn nhục, thì tưởng người là Thiên Thần trên trời không còn có xác thịt. Người biết rằng : sự vâng lời chịu lụy là sự rất cần cho kẻ ở nhà dòng, cho nên người bỏ ý riêng mình cho lọn. Dù bê trên có truyền sự vừa ý hay là trái ý người, thì người vui lòng vâng ngay. Người thương yêu các thầy cho xứng kẻ làm đầy tớ Đức Chúa Giêsu và hằng nhớ lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : nếu bay có lòng thương yêu nhau, thì mọi người sẽ biết bay là đầy tớ Tao. Ai mất lòng

người, thì người càng yêu kẻ ấy, ai khen, thì người lấy làm khó chịu. Có một lần, người thấy một thầy làm bếp chảy nước mắt ra luôn, thì người hỏi rằng : thầy buồn bực làm sao mà chảy nước mắt ra liên làm vậy. Thầy ấy vốn có tính rất thật thà thì thưa lại rằng : tôi giúp việc các thầy trong nhà dòng như giúp Đức Chúa Giêsu vậy. Vả lại, tôi thấy ngọn lửa trong bếp, thì tôi nhớ lửa địa ngục hằng thiêu đốt kẻ có tội, cho nên tôi khóc lóc ăn năn cho khỏi sa xuống lửa ấy. Người nghe thầy ấy nói, thì khen là kẻ khôn ngoan nhân đức biết dùng các việc mình làm, các sự mình xem cùng nghe thấy mà đem lòng đem trí về Đức Chúa Trời cùng lo đến việc linh hồn mình. Người cũng biết nhờ các việc mình làm, mọi vật mình xem thấy, mọi sự xảy ra chung quanh mình cho được nhớ đến Đức Chúa Trời cùng làm ích cho linh hồn mình. Người có làm việc gì khó nhọc, thì nhớ Đức Chúa Giêsu đã chịu khó hơn mình bội phần mà cứu lấy loài người ta. Người nhớ tội lỗi mình cùng dâng các việc cho được đền vì tội ấy. Người có khát nước, thì nhớ Đức Chúa Giêsu đã khát trên cây Cây rút

vì

chúng tôi. Người thấy mặt trời, ngôi sao, thì trong lòng ngợi khen phép tắc Đức Chúa Trời đã xếp đặt mọi sự cho có thứ tự chế độ dường ấy. Khi người trông thấy trẻ con, thì ước ao chớ gì mình được lòng thật thà cùng sạch sẽ như trẻ ấy. Người có dùng vật gì thì đội ơn Đức Chúa Trời đã dựng nên vật ấy cho chúng tôi được ích. Khi thấy kẻ khác lỗi cách nào, thì thầm thỉ xin Đức Chúa Trời gìn giữ mình cho khỏi sự lỗi ấy, cùng xin tha cho kẻ đã lầm lỡ thế ấy. Người ăn ở làm vậy, cho nên hằng nhớ Đức Chúa Trời liên, hằng lo tập nhân đức chẳng có khi dừng. Bởi đây, các việc người làm càng ngày càng nên trọng vọng tốt lành trước mặt Chúa mình. Tuy rằng : người ở dưới đất và có xác thịt, song trí khôn cùng linh hồn người hằng tưởng đến những sự trên trời liên. Các kẻ xưa nay đã nên Thánh, thì hết thay thấy đã bắt chước như làm vậy.

Khi người đã đến 35 tuổi, thì người xin ra khỏi nhà dòng mà ở một mình nơi vắng vẻ như thói nhiều thầy tu hành đời ấy, cho được đọc kinh nguyện ngắm cùng xem Sách Thánh. Hằng ngày người vào nhà thờ gần đây

ăn năn khóc lóc vì các tội lỗi thiên hạ hằng phạm. Ai thấy cũng động lòng ăn năn ghét tội lỗi mình. Thiên hạ xa gần nghe tiếng nhân đức người, thì có nhiều người không ngại đi qua rừng núi hiểm hóc mà đến xin người dạy sự lợn lành cho mình. Người săn lòng chịu lấy cho sáng danh Đức Chúa Trời, cùng dạy dỗ cẩn thận sốt sắng. Có nhiều kẻ nghe lời người giảng dạy cùng nhờ lời người cầu nguyện cho, thì chóng nên đạo đức phi thường. Có một đầy tớ người, hằng phải cám dỗ về sự trái liên, cùng đã hâu ngã lòng, thì tỏ ra sự mình phải ma quỷ khuấy khuất quá lẽ và xin thầy cầu cho mình được khỏi. Ông Thánh này cầu nguyện một lúc, tức thì đầy tớ thấy bằng yên trong mình và từ đấy về sau không còn phải chước ma quỷ nữa. Lại có đầy tớ khác tên là Maisen, có một ngày kia đi làm trên núi. Khi ấy người đang ở trong lều, bỗng chốc thấy một người đứng bên mình mà rằng : Giuong, Giuong, ở đây bằng yên mà không lo đầy tớ là Maisen sắp chết ru. Người liền quỳ xuống vội vàng mà cầu xin Đức Chúa Trời phù hộ cho đầy tớ khỏi chết. Khỏi một lúc Maisen vê, người liền

hỏi rằng : hôm nay có thấy sự gì lạ chăng. Đầy tớ thưa rằng : hôm nay xuýt nữa con phải chết. Con đang nằm ngủ dưới chân núi, trên đầu con có hòn đá rất lớn. Bỗng chốc nghe tiếng thầy gọi con, con liền chối dậy, vừa đi được mấy bước thì thấy hòn đá ấy đổ lăn xuống nơi con nằm. Giả như thầy không gọi con, thì con đã chết nát cả mình ra rồi. Bấy giờ hai thầy tớ liền quỳ xuống tạ ơn Đức Chúa Trời.

Khỏi mấy năm, các thầy nhà dòng người đã ở trước đến xin người về làm bề trên, người chối mãi vì muốn ở bậc hèn, mà vâng lời cho đến chết, song các thầy xin nài lăm, thì người mới phải chịu. Khi đang làm bề trên, người chép một sách gọi là Bậc thang cho được lên thiên đàng. Người tóm lại trong sách ấy các việc người ta phải làm, các điều phải giữ cho được nên lợn lành. Người lập nhà thương cho được cứu chữa kẻ khó khăn bệnh tật. Lót đời người giữ cho lợn lê luật Đức Chúa Trời đã tóm lại trong hai điều này : kính mến Đức Chúa Trời và thương yêu người ta.

Người sống đến 80 tuổi, làm bồ trên được 5 năm, thì Đức Chúa Trời rước người lên thiên đàng hưởng các việc phúc đức người đã làm ở thế gian này. Năm ấy là năm 605.



NGÀY BA MƯƠI

Ông Thánh Amêđê chúa nước Sabaodia.

Ông Thánh Amêđê sinh ra ở thành Thunon trong xứ Sabaodia bởi dòng dõi sang trọng. Đức Chúa Trời ban cho người được phúc rất trọng này, là sinh ra bởi mẹ rất đạo đức, dạy dỗ con cho biết sợ tội trên hết mọi sự và thương yêu người ta hết lòng, là hai sự rất cần cho kẻ giàu có phú quý và có quyền cai trị kẻ khác. Người học chữ nghĩa văn vật cho xứng bậc mình, song người lấy sự tập tành nên Thánh làm cần hơn các sự khác, cho nên hễ xong giờ học, thì người liền lấy sách nhân đức mà xem, hay là đi đọc kinh trong nhà thờ. Cho được giữ nhân đức sạch sẽ ở giữa các sự cheo leo thế gian, thì người năng xung tội chịu lê, năng suy ngẫm các sự thương khó Đức Chúa Giêsu cùng hâm xác bắt nó phục linh hồn. Từ khi còn trẻ cho đến khi chết người phải một bệnh người ta hay lấy làm khốn cực lắm là bệnh động kinh, song lót đời người xem sự ấy như ơn Đức Chúa Trời ban cho mình được năng nhớ đến sự chết và giữ mình sạch tội liên.

Người quen nói rằng : chẳng có sự gì ngọt ngào cho bằng chịu khó vì Đức Chúa Giêsu. Các sự khốn khổ ta chịu ở thế gian này là như của cầm cho ngày sau ta được thanh nhàn trên nước thiêng đàng.

Khi người đã đến tuổi, thì kết bạn vuối công chúa nước Phalansa. Cả hai có phần khôn ngoan nhân đức phi thường. Hai ông bà sinh được hai con gái và sáu con trai, đua nhau học đòi nhân đức cùng bắt chước gương sáng láng cha mẹ hằng làm trước mặt mọi ngày. Khi vua cha qua đời thì người lên thế vị, mà người càng ở bậc cao, thì càng soi sáng cho các nơi xa gần. Chẳng có bao giờ xứ Sabaodia được thịnh sự cho bằng khi người cầm quyền cai trị. Người vâng lời Đức Chúa Trời trong mọi điều, cho nên Đức Chúa Trời thương cùng cho dân người mến Chúa mình cùng chịu lụy người mọi đàng. Người không để cho kẻ cả, kẻ lớn hà hiếp kẻ hèn. Ai ai dù sang trọng thể nào, nếu có sự lỗi thì người sửa phạt cho công bằng chẳng vì nể ai. Người ra lề luật phạt kẻ vô phép trong nhà thờ. Kẻ chửi rủa hay là nói lời hoa tinh tục tĩu không xứng kẻ có đạo, kẻ

nói pharem đến Đức Chúa Trời, dù phải là kẻ nghĩa thiết thì cũng chẳng tha. Khi ấy, vua nước Phalansa tên là Luy thứ mười một đang bắt thuận cùng một vua chư hầu kia, thì ông Thánh này sang thành Phari là kinh đô nước ấy, liêu cho hai vua làm hòa cùng nhau. Vua Luy đón rước người cách trọng thể lấm và người nói thế nào, thì hai vua nghe cùng ưng như vậy. Đôi bên làm tờ hòa, đoạn người trảvề, song trước khi trảvề còn làm nhiều phép lạ chữa kẻ liệt lão trong thành ấy, cho nên hai vua càng trọng kính người hơn nữa.

Người có lòng thương kẻ khó khăn cách lạ. Người đi đâu thì lo giúp kẻ nghèo đói, kẻ bệnh tật hết lòng hết sức. Chính tay người làm phúc thí của cùng cho nó thuốc men. Người quen nói rằng : ví bằng trãm không thương kẻ khó khăn, thì trãm nghĩ mình chẳng kính mến Đức Chúa Trời cho thật lòng. Có quan đại thần kia tâu rằng : chính người thí của làm vậy, thì ra hèn trước mặt dân. Người bảo rằng : trãm tin lời Đức Chúa Giêsu đã phán : ai thương kẻ hèn, kẻ khó, thì Người kể là thương chính mình Người vậy. Việc phúc đức áy có sức gìn giữ nhà nước hơn các

đồn kiên cố, hơn các thành vững bền bội phần. Ai muốn nên giàu có thì hãy phát nhiều của cho kẻ thiểu thốn, thí của như vậy ấy là cho Đức Chúa Trời vay, mà Người sẽ lả vốn và lãi cách rộng rãi. Lần khác có kẻ tâu người rằng : trong những kẻ đến ăn mày có kẻ đi làm ăn được mà nó lười linh, thí của cho nó ấy là dong cho nó càng lười linh hơn nữa. Người lá lời rằng : ta đừng xét kỹ quá. Vì chưng nếu Đức Chúa Trời có xét ta làm vậy, thì chẳng mấy khi đáng Người thương cùng ban ơn cho ta. Người cũng dâng tiền của cho được xây hay là sửa lại nhiều nhà thờ, cùng sắm đồ thờ. Người lập nhiều nhà thương chứa những kẻ khó khăn tật nguyền và có nhiều khi chính người đi thăm cùng yên ủi kẻ liệt ở đấy.

Khi người đến 37 tuổi thì phải bệnh nặng lắm. Người liền hiểu biết mình chẳng còn sống được mấy ngày nữa, thì gọi các quan đại thần mà bảo rằng : trẫm giao phó kẻ khó khăn cho phô ông, đừng có bao giờ tiếc của làm phúc cho nó, hãy thí cho nó cách rộng rãi thì Đức Chúa Trời sẽ thương phô ông cách rộng rãi hơn bội

phần. Hãy ở công bằng liêm chính cùng dân sự, đừng thiên vị ai cách nào. Song trước hết hãy lo lắng tìm cách cho các dân được làm tôi Đức Chúa Trời cho hết lòng, cùng giữ đạo nêu thì nước sẽ càng ngày càng thịnh. Người cũng khuyên con cái hãy rái sơ Đức Chúa Trời cùng thảo kính mẹ, rồi người làm phép chúc sự lành cho vợ con, đoạn chịu các phép cách sốt sắng cùng phó linh hồn trong tay Đức Chúa Trời và hôn câu rút mà sinh thì là ngày sau lê Phục Sinh năm 1472. Có nhiều kẻ bệnh tật, nhất là bệnh động kinh đến cầu xin nơi mộ người mà được đã. Phần ta hãy xin người chữa các bệnh trong linh hồn ta, ban cho ta được rái sơ Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, thương giúp kẻ khó khăn, kẻ liệt lào tùy sức mình, cùng bằng lòng chịu các bệnh nạn và các sự khốn khổ Đức Chúa Trời sẽ định cho ta chịu ở đời tạm này, cho được hưởng mọi sự thanh nhàn vui vẻ vô cùng trên thiên đàng đời sau.



NGÀY BA MƯƠI MỐT

Ông Thánh Nicôlao tu hành.

Ông Thánh Nicôlao sinh ra trong nước Henvêxia. Người còn bé mà đã hiểu biết các sự thế gian giả trá vô ích, chỉ có một việc đáng người ta phải ân cần lo lắng liên là việc rỗi linh hồn. Người tìm ở nơi thanh vắng cho dễ nói khó cùng Đức Chúa Trời. Người mới lên 16 tuổi, mà hằng ngày hằng ước ao chớ gì được ở một mình trong hang núi vắng vẻ xa thế gian như các thầy tu hành xưa. Người đi chăn chiên, chăn dê, thì lót ngày những để lòng để trí về Đức Chúa Trời cùng ước ao nén lọn lành nên Thánh. Khi về nhà, thì lại đọc kinh nguyện ngắm cùng đi viếng nhà thờ. Đến sau, kết bạn vuối một người rất đạo đức cùng sinh được 5 con gai và 5 con gái. Khi người đến 37 tuổi, thì đi lính đánh giặc cho nhà nước. Người tỏ ra sự can đảm lạ lùng. Khi giao chiến, thì một tay cầm tràng hạt, một tay cầm gươm, mà không ai mạnh bạo bằng người. Khỏi mấy năm, dân chọn người làm quan trấn cai xứ ấy, thì người giữ việc ấy 10 năm. Mọi người

điều yêu mến vì người khôn ngoan cùng cần mẫn xử các việc cho công bằng chính trực. Ban ngày người xử việc quan, đêm thì đọc kinh nguyện ngắm cùng đi chầu Minh Thánh. Người quỳ trước bàn thờ lâu giờ mà chẳng hề mỏi, chẳng hề chán. Người thường năn than thở những câu này rằng : lạy Chúa tôi, trong mình tôi có sự gì ngăn trở, cho nên tôi không thuộc về Chúa tôi được cho lợn, thì xin Chúa tôi cất sự ấy đi. Xin Chúa tôi kéo linh hồn tôi lên cùng Chúa tôi, kéo còn vướng mắc sự thế gian này.

Có một ngày, khi người đang nguyện thì nghe như có tiếng bảo rằng : hãy bỏ các sự mà yêu chuộng ở đời này, thì Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ mà. Tức thì, người hiểu biết Thánh ý Đức Chúa Trời muốn cho mình bỏ thế gian mà đi tu hành, song phép đạo buộc kẻ ở bậc vợ chồng không được lìa nhau, hai bên có bằng lòng ở một người một nơi cho được lo việc linh hồn cho cẩn thận hơn và không có ngăn trở gì, hay là sự cheo leo gì dàn khát mới được, thì người tỏ sự ấy ra cùng bạn. Bà ấy là người rất đạo đức suy rằng : thánh ý

Đức Chúa Trời định làm vậy, lại thấy các con mình đã khôn lớn, thì ưng thuận lời người xin. Thì ông Thánh ấy từ chức quan và khuyên con cái hãy làm tôi Đức Chúa Trời, thảo kính mẹ cùng thương yêu nhau, rồi người làm phép chúc sự lành cho vợ con, đoạn đi tìm nơi vắng vẻ mà tu thân.

Người lên núi làm một cái lều dưới cây lớn mà ở đấy. Khỏi 5 ngày, người cậy kẻ rước thầy cả đến mà hỏi rằng : con là kẻ tội lỗi, con ở đây không ăn uống đí gì sốt, con e phạm tội giết mình chẳng. Xin cha dạy con thể nào. Thầy cả hỏi rằng : lâu ngày mà không ăn uống đí gì có thấy mình kiệt sức không. Người thưa rằng : không. Con khỏe như thường. Bấy giờ, thầy cả bảo rằng: sự này không phải là sự thường, hãy cứ như trước mà kiêng ăn uống, song về sau có thấy mình yếu cùng mất sức đi, thì phải ăn kéo phạm tội giết mình. Trong xứ ấy, nghe nói người không ăn mà sống thì lấy làm lạ, đua nhau đi xem, hằng ngày có người lên xuống liên. Người thấy nơi ấy không còn vắng vẻ nữa, thì chọn một nơi trên núi người ta khó lên lắm mà ở đấy. Thiên

hạ nghe đồn thổi người sống cách lạ lùng dường ấy mà có kè không tin, thì khiến canh giữ chung quanh nơi người ở suốt một tháng mà không thấy người ăn uống gì. Đức vิต vồ sai kẻ đến tra xét việc ấy cùng hỏi người rằng : nhân đức trọng nhất là nhân đức nào. Người thưa rằng : nhân đức vâng lời chịu lụy. Thì kẻ ấy bảo rằng : ta đến đây thay mặt Đức vิต vồ, vậy Đức vิต vồ truyền cho thầy ăn bánh này. Người vâng lời tức thì, song người vừa mới ăn một chút bánh vào liền đau đớn quá sức cùng thổ ra. Bấy giờ mọi người biết rằng : người không ăn, không uống làm vậy thật là phép lạ Đức Chúa Trời làm mà chớ.

Có một thầy tu hành tên là Uliriô ở gần đấy, thì thỉnh thoảng đi thăm nhau, nói khó về việc linh hồn cùng ngợi khen Đức Chúa Trời vuối nhau. Có nhiều Đấng vิต vồ, nhiều thầy cả cùng nhiều quan văn võ đến hỏi người về việc bậc mình, thì người lấy lòng khiêm nhường thật thà mà bảo, và ai ai cũng khen sự khôn ngoan người. Có kẻ đến thưa người rằng : ở thế gian khó rồi linh hồn, xin bỏ cha mẹ, vợ con mà đi tu hành.

Thì người bảo rằng : sự bỗn thế gian là sự hệt trọng, Đức Chúa Trời có soi sáng cách riêng, thì mới được lìa bỏ nhà mình. Ai lo kính mến Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, giữ các điều răn, coi sóc vợ con cho cẩn thận, thì cũng được phúc trọng, vì chúng có nhiều lối lên thiên đàng. Kẻ thì Đức Chúa Trời cho đi lối này, người thì Đức Chúa Trời đưa đi lối khác. Lại người thường khuyên bốn đạo kính phục cùng vâng lời các thầy cả dạy dỗ. Hoặc có kẻ hỏi rằng : trong các thầy cả xem ra có kẻ chẳng ra sức giữ như lời mình dạy kẻ khác thì làm sao. Thì người lái lời rằng : nước trong sạch ngon lành bởi mạch tốt mà chảy ra có đựng trong chén vàng hay là chén sành, thì nước chẳng hề có đổi tính. Vậy mạch nước là ơn Đức Chúa Trời ban, còn thầy cả là kẻ chuyên ơn ấy cho thiên hạ, dù thầy cả ăn ở thế nào, thì ơn Đức Chúa Trời cũng chẳng hề đổi.

Đến sau, quân giặc đến đánh nước Henvêisia mà quân ấy bại trận cả thể, song chẳng hay kẻ bàn luận việc trong nước không hòa, sinh bè bối cùng đã toan đánh giết lẫn nhau. Khi ấy, có một thầy cả vội vàng chạy

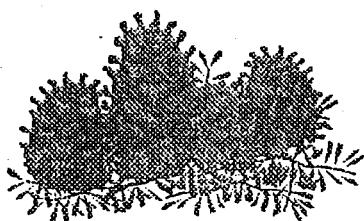
đến kể mọi sự cho người nghe, cùng xin người xuống giàn hòa. Kẻ làm đầu đang bàn luận việc đánh nhau, thì thấy một ông lão cao lớn, một tay cầm tràng hạt, một tay chống gậy, mặt mũi uy nghiêm đi vào. Mọi người đều biết là thầy Nicôlao, liền đứng dậy bái người. Người giảng sự hòa thuận là sự phúc đức, trong nước có hòa hợp thì sẽ được thịnh, bằng có bất bình thì sẽ hại cả thể. Đoạn người hỏi vì sao mà bất thuận làm vậy, rồi phân giải từng điều, lý sự rõ ràng, mọi người đều vâng phục mà làm hòa ước, các khoản theo như lời người dạy. Các quan cùng dân sự mừng rõ cùng cảm tạ người, còn người thì lở về núi mà ở như trước.

Khi người đã đến 77 tuổi, thì phải bệnh nặng. Bấy giờ thầy Uliriô và thầy cả đến ở cùng người. Vợ con cũng đến coi sóc giúp đỡ người đêm ngày liên. Đến ngày thứ tám, người biết rõ giờ chết đã gần, thì xin chịu Minh Thánh cùng chịu phép Xức dầu, đoạn cám ơn Đức Chúa Trời và già vợ con bạn hữu cùng nằm xuống đất mà sinh thi. Sau Đức Chúa Giêsu ra đời 1487 năm.



Bản —

CHỮ NÔM



且計每事朱得暄共噴得鼈櫓和。凡濫頭當盤論役打饒時覽
汝翁老高齋沒晒矜長紇沒晒探櫓櫻威嚴茲也。每得調別
罪柴尼劬勞連躊躇拜得得講事和順罪事福德融洽固和合
時仕特盛平固不平時仕害奇体段得晦爲牢麻不順濫丕未
分解曾調理事燭煉每得調哪服麻濫和約各欵蹠如唔得哉。
各官共民事惄換共感謝得群得時呂脩房麻於如畧。
欺得也旦罪逝罪歲時沛病礪。閉睞柴幽離移烏吧柴奇旦於
共得。端昆拱旦魂溯執拖得店蹕連。旦蹕次慘得別燭睞覩也。
斯時噴韶命聖共韶法搊油段感恩德主至吧睹端昆伴友共
獻鄧坦麻生時。饑德主支秋呷代沒肝眾氣慘逝罪辭。

時得保浪。事補世間罪。事係重。德主至固。燭創格盈。時買特離
補茹命。唉怙敬勉。德主至遠歇。每事倚各調。囁魂朔婦昆朱譴
慎時拱。特福重爲悉。固殼蟠天堂。几時德主至。朱茲蟠尼得
時德主至遙茲蟠恪。吏得常勸本道敬服共。哪唾各柴奇哉。
或固几晦浪。韻各柴奇祐。嗃固几庄。嗃飭倚如唾命哉。几恪時
濫牢。時得把唾浪。諾冲灑。唁苓罷脉卒麻扯。嗃固鄧韻礪鎖哈
罪礪碰。時諾庄兮固對性。丕脉諾罪恩德主至頌群柴奇罪。凡
專恩氏朱天下油柴奇。啖於体苗。時恩德主至拱庄兮對。
旦畿軍賊。旦打諾晞蠣吹亞麻軍氏敗陣。奇体雙庄。咍几盤論
役。虧諾空和生。饅貝共。龜算打折。吝饒。欺氏固沒柴奇。倍傍羅

下恠。晦得。蕤格。遲羨氏麻。固几空信時。遣更侍終觥。坭得
於率。沒臘麻。空覓得。啖。旺之。德曰。無差。几。且。查察役。氏共晦。得
浪。仁德重。一。罪。仁德苗。得。疎。浪。仁德。卯。啞。蕤。累。時。几。氏。保。浪。些
旦。低台。懦。德曰。無。丕。德曰。無。傳。朱柴。啖。餉。尼。得。卯。啞。即。時。雙。得
皮。買。啖。沒。拙。餉。匱。連。疬。疽。過。飭。共。吐。呷。閉。睂。每。得。別。浪。得。空。啖
空。旺。濫。丕。實。罪。法。遲。德。主。丕。濫。麻。渚。

固。沒。柴。修。行。蕤。罪。幽。離。移。烏。於。斯。帝。時。請。倘。蕤。牒。饑。呐。庫。脩。役
靈。魂。共。曦。嗜。德。主。丕。貝。饑。固。蕤。等。曰。無。蕤。柴。奇。共。蕤。官。文。武。旦
晦。得。術。役。北。命。時。得。祿。惡。謙。讓。實。他。麻。保。嘵。埃。埃。拱。嗜。事。坤。頑
得。固。几。且。疎。得。浪。於。世。間。庫。囉。靈。魂。嗔。補。吒。媄。嫋。昆。麻。蕤。修。行。

德主至定濫丕吏覽各昆命龜坤蘿時應順嗟得嗔時翁聖氏辭職官吧勸昆丐唉濫碎德主至討敬媄共傷天饒未得濫法祝事苓朱嫻昆假茲尋坭永尾麻修身。

得蓮嵒濫沒丐靡核蘿麻於帝塊醜賜得忌几違柴奇旦麻晦浪昆畀几罪磊昆於低空咬旺帝之烽昆咷犯罪折命庄嗔吒哉昆体苗柴奇晦浪數賜麻空咬旺帝之固覽命竭飭空得疎浪空昆跬如常閉賸柴奇保浪事尼空沛罪事常唉據如畧麻京咬旺雙術繖固覽命要共秩飭茲時沛咬矯犯罪折命陋處氏暉呐得空咬麻社時祕濫遲都饒茲祐恒賜固得蓮魁連得覽坭氏空群永尾女時撲沒坭遠嵒得些庫蓮凜麻於帝天

調腰勉爲得坤頑共勤敏處各役朱公平正直班賜得處役官
店時讀經願吟共茲朝命聖得跪畧盤祿數賸廩庄分
懾得常能嘆咀仍旬尼浪。祀主碎。齶命碎固事之垠阻朱年碎
空屬術主碎特朱論時噴主碎拮事氏茲噴主碎擣靈魂碎遭
共主碎矯群王默事世間尼。

固沒賜欺得當願時贍如固嗜保浪喫補各事眉腰悞於代尼
時德主至仕偃倚眉。則時得曉別聖意德主至閼奉命補世間
麻茲修行雙法道紓凡於北嫗鼓空特離饒。右邊固平懸於沒
得沒坭朱特忤役靈魂朱謹慎欣吧空固垠阻之哈畀事招捺
之塘恪買特時得訴事氏呷共伴。妃氏畀得慄道德推浪聖意

賜。既逝沒。 翁聖尼劬勞修行。

翁聖尼劬勞生。呷鮑濬晞蠅吹亞。得群閑麻。包曉別各事。世間
假詐無益。只固沒役當得些沛慇勸。憤惄連。卑役驟靈魂。侍尋
於塊清。永朱易。呐庫共德主。至得買。遭逝惹歲麻。恒賜。恒約。幼
渚之特於沒。命鮑馨。闕永尾。暎世間如各柴。修行初。得茲嶺。茲
嶺。旣時律賜。仍底惡底智。術德主。至共約。幼年論。荅年聖。欺術
茹時。吏讀經。願吟共茲咏茹祿。且繙結伴貝。沒得慄道德。共生
特醢昆。牒吧醢昆媽。欺得且。既逝。罷歲時。茲另打賊朱茹渚。得
訴。呷事肝膽。遷遜。敗交戰時。沒辆。拎長紩。沒辆。拎劍麻。空埃。蓋
暴平得。塊買薛民。撫得濫官。鎮該處。氏時得。侍役。氏逝。辭。每得

分唉於公平廉正共民事有偏爲埃格苗雙畧歇唉忼惄惄尋格
朱各民特濫碎德主至朱歇懇共侍道年時著仕強得強盛得
拱勸昆丐唉忼惄惄德主至共討敬娘來得濫法禦事苓朱嫵昆
段韶各法格輝爛共付靈魂韶猶德主至嘵昏拘梓麻生時卑
賜纖禮復生辭沒斂舉幕罷逝乞。 固殮几病疾一卑病動
經且求喚堦墓得麻特匱分些唉喚得助各病韶靈魂些頒朱
些特悽惄德主至遠歇每事傷執几庫巾几劣勞隨飭命共平
惡韶各病難吧各事困庫德主至仕定朱些韶於代暫尼朱特
享每事清閒盃尾無窮遠天堂代纖。

冉傳各聖

屯堅固欣各城凭紓信分。 埃悶年朝固時唉發夥貼朱凡
少寸施貼如丕氏罪朱德主丕爲麻得仕把本嘵祔格纏待客
恰固几奏得浪。 魁仍几旦咬眉固几茲濫咬特麻奴疎領施貼
朱奴氏罪容朱奴強疎領欣女。 得把唾浪些仔察技過爲蒸裏
德主丕固察些濫丕時庄買欺當得傷共頒恩朱些。 得拱鑿錢
貼朱特嵯哈罪所吏夥茹祔共懺圖祔。 得立夥茹傷時仍几庫
巾疾癱吧固夥欺正得茲探共安慰几劣於帝。

欺得旦匪逝翼歲時沛病礪凜。 得連曉別命庄群甡特買賜女
時憎各官大臣麻保浪。 朕交付几庫巾朱鋪翁行固包賸惜貼
濫福朱奴唉施朱奴格纏待時德主丕仕傷鋪翁格纏待欣信

呐犯旦德主垂油沛。畀儿義切時拱庄。蔽欺氏。希濬葩蘭沙。裕
畀戶衣次逝沒當不順。共沒希諸候箕。時翁聖尼郎城葩移畀
京都。濬氏料朱年希濬和共饑。希戶衣賴連得格重体禦。嘆得
呐体苗時。年希濬共應如丕。堆邊濬詞和。假得禦箇雙畧。欺禦
群濬。慈法運助。几劣勞。齟城氏。朱年。年希強重敬。得欣女。

得固惡傷。几庫巾格運。得茲兜時。帖執几饑。饑几病疾。歇惡歇
飭。正猶得濬福施貼共。朱奴策綿得。消呐浪。齊平朕空傷。几庫
巾時朕議。命庄敬勉德。主垂朱實惡。固官大臣箕奏浪。正得施
貼濬丕時。嘒憤。繩民得保浪。朕信嗟德。主支秋。每判。唉傷几
憤。几庫時得計。畀傷正命得丕。役福德氏。固飭。儻倚茹濬欣各

得消响浪庄固事之吼噏朱平齋庫爲德主支秋。各事困庫些
鄭於世間尼界如貼拎朱賜微些特清閒連諸天堂。

欺得𠵼旦歲時結伴貝公主濬葩蘭沙奇仁固分坤頑仁德非
常。仁翁妃生特仁昆姪吧菴昆隸都饒學隊仁德共扒研銅創
朗吒嬉恒濫譽極每蹲。欺霸吒戈代時得遷替位麻得強於比
高時強燭創朱各塊貳斯。庄固包踰處沙包茲亞特盛事朱平
欺得扱權該治得哪唾德主歪齋每調朱年德主歪傷共朱民
得勉主命共韶累得每塘。得空底朱几奇几賴苛脇几憤。埃及
油郎重体苗裹固事磊時得所罰朱公平庄爲你埃。得岬例律
罰几無法葩荔祿。几吐嚙哈界呐唾花情俗呻空稱几固道几

賜厄逝。

翁聖亞迷低主諾沙包茲亞。

翁聖亞迷低生嘒於城貳巖龜處沙包茲亞罷淵唯郎重德主
委頌朱得特福慄重尼罪生嘒罷媒慄道德哦咗昆朱別憤罪
遠歇每事嘒傷天得些歇懾罪乍事慄勤朱几朝固富貴嘒固
權該治几恪得學淳義文物朱稱北命雙得祕事習情年聖濫
勤欣各事恪朱年係衝賸學時得連祕冉仁德麻祐哈罪茲讀
經鮑茹祿朱特尙仁德灑澣於艸各事招撩世間時得能稱罪
韶禮能推吟各事傷庫德主支秋共陷壳扒奴服靈魂自欺群
祕朱旦欺麌得沛沒病得些哈祕濫困極凜罪病動經雙律代
得祐事氏如恩德主委頌朱命特能汝旦事麌嘒尙命灑罪連

三百十四

得祉旦繆避歲濫皮遠特輒辭時德主至遠得遷天堂享各役
福德得也濫於世間尼。辭氏界辭愁慕輒。

晦浪。欹齡固篋事之迎庄。苔側疎浪。欹齡啜女昆沛蕤。昆當齷
眡鄧真。嵒遠頭昆固。琪礽慄蘶。俸祝耽嗜。柴嗰昆昆連跔。皮
趨特買。蹠時覽。琪礽氏覩。隣龜。琨且齷。假如柴塗。嗰昆時。昆龜
蕤涅。奇命。嗰來。閉。賒。乞。柴。個。連。跔。龜。謝恩德。主歪。

塊買。辭各柴茹。淵得。危於畧。旦噴得。脩濫皮。遠得。咥買爲悶。於
比。憐麻。哪唼。朱旦。蕤雙。各柴噴。奈凜時。得買沛鄭。欺當濫皮。遠
得。劄沒。冉憎。羿北湯。朱特。達天堂。得。繆吏。韁冉氏。各役。得些沛
濫。各調沛。侍朱特。年論荅。得立茹傷。朱特。救。助九庫。申病疾。律
代。得侍朱。論例律。德主歪。危繆吏。韁。乞調尼。敬勉德。主歪。吧傷
夭。得些。

哎離哭咗爲各罪磊天下恒犯。唉覽拱動。憑哎離情罪磊命。天下賒斯。恥嗜仁德。得時固移。得空碍。茲戈棱。崑險。地麻。且噴。得哉。事論。荅朱命。得產。憑韶祕。朱創名德。主至共。哦咗謹慎。烽爛固移。几恥。呸得講。咁共迦。呸得求願。朱時探年。道德非常。固沒。苔。個得恒沛。感咗。術事。債連。共。危候。我憑時。訴。嘒。事命。沛魔鬼快。屆過理吧。噴柴。求朱命特塊。翁聖尼。求願。沒咗。即時。苔。個覽。平安。韙命。嶂。自帝。術。微。空群。沛研魔鬼女。吏固。苔。個。恪。焰。罪枚蓮。固沒。得。箕。趨。濫。遠。崗。歟。氏。得。當。於。韙。靡。俸。祝。覽。沒。得。蹲。邊。命。麻。浪。樞。蜂。樞。蜂。於。低。平。安。麻。空。忼。苔。個。罪。枚。蓮。拉。蕤。呻。得。連。跪。懺。信。傍。麻。求。喚。德。主。至。扶。護。朱。苔。個。塊。蕤。塊。沒。咗。枚。蓮。術。得。連。

衆碎。得籠櫛至冤牢時。齷懣曠晦法則德主至冤捕達每事朱固次序制度羨氏。欺得籠箕祔昆時約泐渚之命特懇實他共瀝汎如祔氏。得固用物之時隊恩德主至冤孕年物氏朱衆碎特益。欺箇几恪磊格苗時喚咷噴德主至偃尗命朱塊事磊氏共噴菽朱几冤林呂体氏。得啖於濫丕朱年恒汝德主至連恒恆習仁德庄固欺仔。罷帝各役得濫強賜強年重望卒答畧櫛主命雖浪。得於郿坦吧固壳齡雙智坤共靈魂得恒想旦仍事違至連。各几初齡冤年聖時歇台汰冤扒研如濫丕。

欺得冤旦屹逝森歲時得噴呷塊茹洲麻於沒命坭永尾如退
移柴修行代氏朱特讀經願吟共祐冉聖恒賜得包茹祔斯帝

得時得強天几氏。埃及暗時得祕濫庫。鄭固沒客得覽汝。柴濫熑
沚渚相嘒輪時得晦浪。柴惄幅濫牢麻。沚渚相嘒連濫丕。柴氏
木固性慄實他時疎吏浪碎執役各柴靁茹淵如執德主支秋
丕。廼吏碎覽蕡熑焰靁焱時碎汝熑地獄恒燒燐几固罪朱年碎
哭咷唼曠朱塊沙靁熑氏得職柴氏。呐時暗罪几坤頑仁德別
用各役命濫各事命祐共職覽麻撓懸撓智術德主丕共帖旦
役靈魂命得拱別御各役命濫每物命祐覽每事侈嘒終航命
朱特汝旦德主丕共濫益朱靈魂命得固濫役之庫辱時汝德
主支秋奄焰庫欣命倍分麻救祕類得些。得汝罪磊命共蠻各
役朱特姻爲罪氏得固渴渚時汝德主支秋奄渴連核枸粹爲

賜訖遜。翁聖樞蜂歌離瑪姑修行。

几劄傳翁聖尼空呐齋得生嘒於城苗葩渚衣支蘇只別浪。自
欺得群閑時生能學行笄義文物且欺違遜。崧歲得岐各事世
間探散如媿哈戈如俸時。對命濫碎主恒。葩葩茹淵嵩吹那衣。
於帝得祕德主支秋濫母墨各役得濫共恒。賜恒嘒飭年種主
命每塘。埃覽格得下命。魁於謙讓灑汎忍辱時想得罪天神遠
至空群固壳虧得別浪。事卿咂齋累罪事慄勤朱凡於茹淵朱
年得補意盈命朱諭。油皮遠固傳事皮意哈罪債意得時得益
懇唧齋得傷夭各柴朱稱几濫苔。僕德主支秋吧恒汝咂德主
支秋判浪。裏拜固懇傷夭饒時每得仕別拜罪答僕蚤。埃秩懇

命仕茲畧每得蹠微麻叫惄極重德主支秋時仕特陣庄差各
兵吏籠忌共據如啞翁聖氏色傳。欲微打辨賜舞惄萬軍賊。另
固道粹各艤奴吧祿特惄避仁口銃顧正春瑪胡璣沛卧礪時
猝兵術濬命自閉賸術微空敢趁包坦方西女木道各濬調暗
仁德共惡肝膽官幽尼亞低吧翁聖樞蜂。

塊彥數翁聖樞蜂我病得噴術茹淵城爲羅吹齷劣仁腦空踐
特春濬凶猶移亞共妃皇后吧祿官大臣恒旦驟得連每得續
閉重憤調傷惜得禦得鄭疡疽平惡約泐補世間朱特達享福
德主委。欺包斯麌時得補床惄微坦嶂。艤各法韁道朱特訴
嘒惡謙讓假得語福達至晚暝麻生時辭沒蔚舉慕韁避惄。

瑪胡礮。奄旦斯城陂。彈低時官總統。濁凶猗移亞。貉卑幽尼亞。
低挽亟兵。擣旦城。氏共曰。書朱翁聖樞蜂噴。得撲兵術帝麻打。
軍回回沒陣奇体。欺翁聖樞蜂撲兵。旦時軍賊奄圍紳奇眾。樞
城。翁聖尼決包救官。幽尼亞低時。迤打彘。得保軍另跪。鼈讀經。
告命得解罪。朱遐猶。矜聖架。呱叫。貉極重德。主支秋。得跨畧。樞
各兵另麻勸。每得打朱肝膽歇。飭得許仕勝陣。共包城。軍瑪胡
礮。覓兵孟暴。体氏麻空。垠特時底。塙彼朱年兵。固道擣包城。自
閉。睞術微。庄固。賜茆麻空打饒。軍賊欺時。衝包城。欺時陶牆。終
觥。欺時兵水打郿。流塊。遡沒。賜兵固道。奄竭飭。共候我懇庄。籠
扒軍。瑪胡礮解圍特。翁聖樞蜂茲泣。奇城畔浪。賜埋仕。睥夾陣。

號麻得遼術塘答變正。凡暱暱得麻補世間。凶茹淵時拱移漂。
天下敬得如天神遠。至丕各民爭饒。遠得固民忌權德聖葩葩。
噴傳朱得旦講韁城命術分得油默阻移役茲移呢默惡時得
拱恒底惡底智術德主至共術靈魂命。天下敬得如聖雙得庄
祐牢。得濫移法選雙得據併惡謙讓庄忌命拙苦仍怙濫每役
朱創名德主至麻崔。

敗氏羣軍回回貉界瑪胡礮次仁撲移兵衝凹方西固意占祀
各滿共破道聖德主至朱絕。羣氏也扒特城公曾卑奴鋪離共
也旦滿凶移移亞空埃擇禦特奴朱年各民驚怯凜。閉睞德聖
葩葩傳朱翁聖樞峰躊躇招兵慕將壞軍賊矯害旦事道奇體。

浪。啞講時。𠵼聰雙沛固恩德。主至頒時。買𠵼特盡懾朱年得恒求願。陷命喚德主至頒恩氏。麁懾得些。格得於皮外矯。曷吏。曷年如啞講。哦得些不。埃祐覽形容仁德。得時。曷漂懾應服。各理得仕講饑。得曷當德主至用麻濫法。選朱得些。強信啞得朱孟吧。尗朱凭傍。嗜仁德共事通太。得曷。呷呷各。呢。賸斯朱年德。聖葩葩悶達。得。遣。濫。口。無。得。喚。奈德聖葩葩。有紲。麁職氏。麻浪。濫曰。無。沛。於。沒。坭。茲。賸。空。特。麻。昆。喚。德。聖。吒。朱。茲。講。哦。天。下。泣。每坭。撓。殼。几。固。罪。呂。脩。共。德。主。至。喚。德。聖。吒。赦。朱。昆。行。達。遣。職。氏。德。聖。葩。葩。應。認。如。啞。曷。喚。共。差。茲。講。道。麁。諾。支。瑪。尼。亞。得。旦。兜。時。天。下。頓。違。得。冬。凜。空。埃。計。朱。挈。特。几。茲。塘。罪。磊。几。蹠。發。繻。發。

欺氏得龜。屹逝歲皮。遠茹淵疑。得罷蹠于。憚情世間。麻噴包饑。
欺灑。茲時仕躡。吏庄朱年悶。試得丕。皮遠哦。得默禪。纏禡芒備。
駐騎驢麻。茲泣城批。遊吹亞得。祕事氏濫債。意壳。齷凜雙得。推。
浪。命龜茹淵朱特補。意盈下命。騷於謙讓。朱年得聊麻。茲民城。
祜。覽得時別。罷櫂。樞蜂醫濫官該城。凡丑涅時。輕易岐。凡賢。
荅時。晤仁德得。皮遠群試得。騷格。朱年仁德得。強凭傍。各役陷。
命。騷茹淵如。唆齋打罪時。得濫如。凡於龜數智坤得。庄群想。旦。
事之。世問烽得。倚瞞。祉慄日爲恒汝。瞞翁聖加姑陂宗徒浪。埃及。
磊。騷瞞呐。氏罪得論荅。得贈職柴奇。假皮遠付役講解。騷城。
氏朱得。瞞得勸。哦固。衝牟冉濫。朱得些動惡。唆瞞所命吏。得別。

凡郎重朝固麻奇脇凡憒下庫巾得濫柴凡寡適凡戊瑰得於
贛待共凡苓麻於慄倘日貝凡丑涅閉數畧每事也侈呷如意
得雙德主亞悶朱得補每事世間共年重違亞時朱得沛事艱
難困庫奇体丕欺氏固仁城決打饒時得旦坭哩飭櫛和庄咍
民暄凡逆空悶和吏扒翁樞蜂共補包獄得沛苦楚也欣沒辭
空籠伴友傷汝旦空籠希泥亞鋪離救執時得買推事榮顯世
間庄紵事朝固空濫益之朱凡沛困事義切罪事假詐包數群
富貴時夥凡親切共命欺沛事庫時凡氏庄群別命罪埃及女閉
賾得拱暄信繡麤時得決補世間朱特修身積德得出夥錢麻
贖命朱塊沛擅未茲倘旦茹淵翁聖潘支姑喚學仁德於帝

賜仁迦移。

翁聖樞蜂歌丕查奴柴奇。

翁聖尼裏卒沛事困庫時固理麻斷得庄年聖奇特沒倚道平常麻崔固移几當富貴職權郎重麻德主至朱默沛事艱難災禍朱年買別各事世間假詐浮雲罪羨苗共呷飭尋貼声灵空咍盧吧事郎重遠空咍秩。

翁聖樞蜂生呷於城歌丕查奴龜坦泥亞鋪離。吒姨得朝固郎重得買遙逝歲時吒得戈代。姨得覽昆學行創胞凜時朱亾城批遊吹亞學共柴名師欣逝辭。各理湊冉高意時得透率歇各律代律道時得通屬空埃平。希諾泥亞鋪離重共天得凜朱年料朱得結伴共朱濫官該城批遊吹亞。得固瑟傷民禦庄爲你

拱鄧啞皮遠麻劄移典慄通太高意渠氏朱年選得特如翁聖
蘇瑪芻欺看黎烏龜崩遯時昆熒罪公曾卑奴遣替位共扒播
几固道欣希旺朱年皮遠茹淵差得茲講各處終觥勸本道於
朱凭傍得約泐渚之特福死爲道雙霑庄扒得且饑得呂衙茹
淵群濫移役福德朱且移逝歲假生時辭罷氣瓶逝罰。
氏罪格德媄傷凡敬勉共簪忌得欺群鞋齷隙虧得空補凡氏
包隙吧固移跡德媄危濫法遷麻救助凡屬術得朱塊干艱難
困庫術分靈魂共術分壳女。

害碎碎空固意半諾包睞。希贊時慄惻凜連浪。朕默謀凡奸與
麻濫害得仁苓嗔翁赦恕朱。段希吏朱得特職如畧共天憚得
欣女。

雙得懾事郎重共事假詐世間麻恒想汝恩德嫌連時得嗔希
赦朱命龜茹淵翁聖沙巴。欺氏柴哦得初蓮職曰無奄數。於帝
得下命誣濫得憤下欣每得默禮憤濫役憤聊咷。虧累如凡卒
歇丕固沒吝皮連悶試得術事謙讓虧累時毗得梗櫛。且城多
瑪姑麻半爲欺署得厄濫官大臣於帝得聊咷麻茲共虧各咷
民城氏耻把琳疊喨暝欺得半衝時買術。

且辭徵德曰無別才智共仁德得時傳朱得述命虧職柴奇得

踰謝恩德主。至。愆傷朱命沛。困爲名聖得。旦。暉。懶。希。扒。悼。時。固。
沒官賴。且。嗔。猶。缶。鑽。希。連。朱。時。官。氏。撓。術。朱。得。

最。欹。氏。得。矜。祕。猶。缶。沛。鑽。尼。且。茹。祿。底。畧。像。德。媄。麻。願。浪。祕。德。
媄。界。媄。德。主。至。法。則。無。窮。德。媄。缶。別。燭。希。悼。麻。鑽。猶。昆。寃。嗔。德。
媄。救。助。昆。特。苓。如。初。朱。昆。劄。冉。講。道。聖。共。曠。瞻。德。主。至。嘵。德。媄。
閉。睞。得。如。屹。智。茲。麻。覽。德。媄。現。呷。共。判。浪。猶。昆。缶。苓。未。唉。尗。如。
呸。也。嗔。得。醒。吏。覽。猶。吏。苓。如。畧。時。慄。惄。凜。希。暄。事。氏。時。空。信。連。
排。得。匱。殿。祐。察。技。覽。實。猶。得。吏。如。畧。只。群。沒。痕。赭。綵。觥。坭。古。猶。
底。濫。証。法。逕。麻。崔。閉。睞。希。晦。每。事。畧。纏。時。得。奏。浪。暉。畧。碎。固。濫。
冉。兵。道。聖。麻。希。嚙。瑪。憚。悶。報。讐。年。碎。沛。鑽。猶。界。謀。奸。希。嚙。瑪。濫。

朱仁渚些特平安無事麻崔。希回回祐書希嚙瑪段爛本
箕箇笄官第貳渚命時祕濫逕凜。丕鼬本氏浪坦希回回畀坦
渚嚙瑪初軍逆缶劫祕德希坤顏才智悶祕吏時碎固權固勢
碎噴執吏希衆碎惜道聖扒折几祿天主噴希旦救助民足。
希回回祐詞氏段察茲察吏形樣尋時搜干憚過澄麻浪書尼
燭炼畀書猶官第貳曰空差空疑樞蜂奸嚙体氏連傳排得包
殿丕欺得包時希遂詞氏朱得祐共晦浪。詞尼畀詞翁曰唉吶
實翁聖樞蜂奏希格戢振浪。詞尼空沛詞碎濫畀詞几奸缶習
矯尊碎麻渚。希空信連傳鑽猶右得鑽段得疠痕脩茹韁懇議
浪役尼畀役希嚙瑪缶濫爲憚碎缶兵道聖朱年報讐時得跪

共攝各理得雙庄。接麻名嗜翁聖尼強。咤咤泣每塊。希悼凜悶
濫害得雙空別尋研苦爲得罪。凡奇罪官第貳吏於濫恪。魔鬼
逐憑希時希濫謀尼罪祕。希翁聖氏曰麻交朱沒得慄窖習曰
特種額如猝得每塘段。希哦几氏假形罪官第貳樞蜂曰本奏
希嚙瑪麻呐体怒体箕如嗟希哦几氏哪嗟希麻曰如丕撓對
朱希。希祐時惄換麻浪朕悼苞匪憑未。希拱曰書盈訂濫沒貝
本昌氏共差便撓朱希回回。

希氏特書希嚙瑪浪本得鮑茹不順時茹沛虛官鮑渚不忠時
渚沛秩跔碎特沒本尼官賴渚希岐朱碎。噴德希祐連別憑官
氏算濫害德希体茆分碎。憚事廉正庄悶祕沒楚坦外國只求

淵翁聖沙巴來呂術。且徵才智仁德翁聖氏拱庄。嘆無益爲得。
遼濫曰無塊。屹辭官總督戈代時。奉回回朱昆翁氏。畀樞蜂。遭
綏權。吐隔買辭。奉覽得慄固才能。德行時達。遼濫官第貳。韁渚。
歟氏。奉瞻瑪。鼈畀黎烏。畀得淺智。固性凶暴。與羨練命。飭役道
共禁本道空特祿。各影像。奉傳收祿。各影像。鼬各茹祿。茹私麻
焯。燉。埃及空。聊令奉時。沛於因苦楚。固。渺得沛折爲信。共。符朱凭
傍。各調聖衣。計移加毗。術事敬祿。影像德主。支秋吧。各聖。
翁聖樞蜂劄。冉麻。擇吏共。瞰書安。懲本道。鼬于艱難。氏得祿理
鼬經聖麻。濫証事敬祿。影像畀事。沛理。票各。凡特福。哈畀。耽時
添憑孟。暴麻。擇把貝。奉迷昧。氏。奉傳朱。仍柴名師。拱濫冉對敵。

敷辭通別堵各典麻惜空傳吏朱凡恪特勗枚碎沛麌秩功學行。

官總督也固意尋柴哦昆命連想颺惡浪得尼祜哩才智道德些唉連箇茹哦昆些段出鉅贖祕得氏攬箇茹柴氏實慄上智通太共窖哦咗麻翁聖樞峰固智創共勉事學行凜朱年塊買辭得缶通率每法得些涓學代氏得庄効柴命拙茆柴氏覽丕時愴凜共疎官總督浪役翁竊也付朱碎初勗也論昆翁竊才學欣碎徵尼仕燭創天下如樞丕悲睂碎隊恩翁竊也救祕碎初共噴包茹淵麻於帝朱旦論代官總督悶拎柴氏吏雙空特汝功恩哦咗昆命共許仕庄涓包睂段朱昆逢柴氏包茹

賜午逊翼。

翁聖樞蜂多瑪捷奴篤蘇移

翁聖樞蜂生呷於城多瑪姑界城額韃坦吹移亞初屬衛諾噶瑪鐵沛軍回扒吧該治朱旦曷洲唯得朝固郎重。旺喇得固懇敬勉德主至共侍道輝喇凜麻霽回回油惜道凜默懇拱察事坤頑翁氏共朱濫官總督城多瑪姑欺氏本道沛移事困難軍瑪胡鐵快屈移格。埃及船蹠道奴時奴扒共撲半四方天下如半類物丕。官總督用權命麻救助移几沛困極濫丕。固沒客軍回回撲仍几奴扒麻半韃城多瑪姑官總督移戈帝覽沒得福。喇烏嚴恪常連且斯麻晦界得苗。得氏把哩浪碎界進士無益。呐悶連扯諾相呷時得晦浪。牢麻哭。几氏疎浪碎學行龜

時德主至朱得特充暢。齕靈魂閉饒。固夥吝德。主至朱得別仍事諸且共各事謹。冉龜靈得些罷。帝朱年固。凡得保述命。朱特斃斧固。凡得勸茲稱罪麻。濫斧共德。主至魔鬼感暭。得夥格共恒伶濫害靈魂。得爲悉奴庄。赦得前麻吏奴。惜凡道德欣。凡恪雙離奴。濫之特。凡苞治。各性迷涅丑。齕命共苞扒壳。哪服靈魂濫丕。

歎得苞斯穆。逝歲共苦功業。時德主至。遼靈魂得。蓮享事創朗無窮。遠渚天堂。賜氏界。賜次。菴拱界。賜逝。尬脣。咤辭。沒肝。咤慕菴逝。罷福朱。凡平懇。韶庫博。拘粹於代。暫尼爲悉。凡苞蹠。眞德主。支秋於世間。時拱仕特蹠。得蓮天堂。麻享事清。開盃尾代代。

唱得恒打罪汎泖岬迄坦終航務夏務冬遠溯得默沒禪麻崔。
得願吟虧假艷坦吧眡逐丕務溯時真猶得爾岬疠疽凜得只
唼沒拙飭枯嶂旺渚呂麻崔雙離得空船特數旺靈魂覓得竭
飭過時傳扒事陷壳皮外麻專勤事陷命皮鼈義界陷各性迷
涅丑各昆招翁亞容沛芒鼈命運自閉賒得強岬飭於賢苓謙
讓鄒啞船累補意盈命欣敗譽欺婦俺茹潤旦探得時得咍勸
浪婦俺固悶年論苓時沛陷壳雙唉倚墨矯秩飭麻空群固体
濫役之女唉生能陷性迷涅丑鼈懇欣奇爲悉雖浪事陷命皮
外界事勤吧懼固益雙離事陷命皮鼈群勤吧固益欣女。
得濫困壳命体長雙德主至安慰得鼈懇連得疖疽外壳包饒

倍分得空特祐覽各事世間雙離德主至排峙嘒饗靈魂得各
 事郎重遠至如体界覽實丕旦援得隊恩德主至也傷命共
 頒事最樞術分壳朱年買易補涓各事閑下代尼共底惡底智
 麻想仍事遠至麻崔。得能推吟各事傷庫德主支秋朱特
 敬勉得沒賜汝欣共韶庫朱平惡罷帝得拱生惡惜罪遠歇每
 事吧傷惄靈魂几固罪過澄各役得濫麻陷壳時得涓鑿求朱
 几固罪特唆離呂吏塊買辭得嗔法吒靈魂朱特於貝汝得茹
 洲齶沒茹鞞連貝茹祿台婦俺包帝未得些垃闔吏只底汝魯
 鞚朱特祐禮韶禮共揆貼唆包欺包於濫丕特吒辭時婦箕戈
 代群妃聖尼據於沒命帝朱且斃。齶買辭畧得陷命過理禦恒

主垂爲功業翁聖由明姑朱特創如畧。得叫噴龜數雙諸特。旦
賜禮敬翁聖氏得想浪謳。卑仕特塊。謳禮氏庄差得強嘒飭。
陷命求願朱輝炳。旦欺祐禮得議仕特塊。即時雙禮。假拱空籠
覽帝之。得吏併旦欹雙欹拱空祐覽之。得吏議浪。命沛求喚律
賜買當。啖眉恩氏雙賜氏戈。茲麻得群最樞如畧。閉睱得沛干
愾把過理候如我。惡時嘆咀共翁聖由明姑浪。喫。吒慄聖牢。吒
驢。噉昆。昆。乞籠。忌。吒。歇。惡。昆。乞。信。戢。仕。特。創。謳。謳。戈。麻。旦。聆
吒。諸。祿。旦。昆。昆。求。願。陷。命。濫。夥。役。福。德。勸。昆。秩。功。麻。空。特。益。之。
得。據。性。自。然。麻。叫。噴。濫。丕。莎。女。仕。別。唾。求。願。庄。呷。無。益。包。睱。德。
主。垂。空。頒。朱。得。特。創。分。壳。雙。得。特。創。分。靈。魂。卑。事。創。朗。貴。重。欣。

罕空群濫特役之女。裏些固沛如濫丕固欺仕叫責爲德主丕
覩每事困庫遠頭些雙妃聖尼嗔韶祕共博拘粹氏朱平惡暭
強付命暭猶德主丕暭慄聖德妃女得空固莫俺婦俺苗戶行
得空埃祿旦朱年恒得得茲安眉朱特餕命。

鼈城氏固茹淵婦俺淵屹翁聖由明姑丕德主丕燔創朱婦俺
傷惄吹悲離那群祿歲暭困庫体氏共朱包茹淵於貝婦俺暭
習仁德得特暭塊世間濫丕時惄惄凜暭吏罷爲自閉得危惄
仁德遠歇每事時得強惄惡暭堅婦俺哦咷共暭飭年諭斧沒
暭沒欣雙離得恒焚難連空沛罪爲事庫命沛韶沒爲事命最
極体氏時空執特茹淵麻吏婦俺沛執命暭役朱年得求噴德

冉傳各聖

仁德罪事貴欣各貼改世間朱年自閉得恒鶯薺畧榆命連。
庄理欺得買遭逆年歲時旺媒戈代奇年底得沒命戊魂於卯
各事招掠世間惡得疔瘡如破爛丕得哭咷傷旺媒慘切凜共
愴把疖惄箇分命數賜得空別娘預包兜窄別忌洳埃及世間
特時得付命齃猶德主至罪旺凡戊魂喚得儻侍命齃各事險
競代尼共頒飭朱特扒研銅福德旺媒德主至認嗟得求噴麻
儻侍得雙庄沛罪如嗟得乞噴兜埃及曉特意牟冉德主至夥欺
得底朱些沛事困庫爲惡傷些些噴事安慰固欺得頒添事庫。
爲悉德主至別塘苗濫益朱些欣丕吹悲離那買秩旺媒特買
臍時得沛症癆耕得求噴体苗時強賜強疔欣朱旦欺得最榆

賜台遊菴。 媳聖吹悲離那童貞。

福朱儿祕事鄰庫於世間濫喧吼妙楊爲烝儿氏犯尋特諾天
堂於鄰坦尼。儿博拘梓朱平懾時仕特夥恩苓安慰仕特飭孟
鼈懾吧特益惻鼈靈魂。妃聖尼濫証事氏朱訴得沛窟最樞自
欺買蓮逝仁歲朱旦欺生時。罕空買拘梓得些祕濫困極礮泥
庫窟朱平事最樞仍麻儿博拘梓氏朱平懾仕特益箇分靈魂
實空計掣特爲烝事勤朱些於世間庄沛畀朱特清閒充暢箇
分壳兜卡畀朱特蹠聖意德主至共侍靈魂朱清灑畧樞得麻
渚。

妃聖吹悲離那生呷於城葩爲鼈坦衣些離亞。吒媖庫巾雙固

一百九十六

讓羨氏時也。本道每得。亞客讀經。願亞鷺共頒印。由朱几祕
璽。燐麻曠瞻。瞻德主支。春秋吧。慄聖德妃。濫不。

於世間庄埃及特惡謙讓朱平慄聖德妃包睂爲烝油得特苦恩
苦福苦功業麻得系群祀命濫凡空固福德之共稱命畀碎佐
憤下凡凡憤麻於謙讓苦固運之雙凡慄郎重麻下命魁氏畀
卦指仁德非常仁德慄高慄重麻渚。不欺慄聖德妃寬聖

天神敬惻共稱浪得畀等苦恩苦福共傳信朱得別仕生膩昆
德主至祐岬固堵理麻得祀命濫重仍麻得庄底智術仍噬空
晤氏沒祀懃實麻疎吏共聖天神浪碎畀碎佐德主至麻德
主至毗碎濫娛德主至濫牢氏畀噬慄謙讓慄慄惡德主至
聖衣計移加悶朱本道恒賜恒汝恩慄重嵬次仁也濫朱類得
些欺買嘒代吏悶朱本道恒燔銅創朗慄聖德妃慄渥淮慄謙

典傳各聖

一百九十四

計移加麻稱慄聖德妃罪事雖些罪事益惄些罪等些忌籠爲
悉得罪嫌生呷德主支秋罪等犯濫朱些特雖更箇分靈魂得
安慰些於呢客苔尼吧欺些沛事因庫時得助些朱塊。

事德主至犯拱祕慄聖德妃犯各得女世間朱特濫嫌德主支
秋時拱罪爲德妃固懇諫讓欣歎每得世間如咂翁聖陂那遊
犯哦浪慄聖德妃犯特慄憊德主至爲得倚命童貞瀝汎仍麻
得犯特違濫嫌德主支秋爲得固懇諫讓麻事氏易曉凜爲
悉德主支秋恆仁德謙讓遠歛每事得犯濫猶慄創助箇仁德
氏朱些畧罪欺得補事郎重違至麻下命魁濫得憤世間如些。
因爲理氏得貨埃固懇諫讓時得傷祐共頒恩朱凡氏格盈丕

類得些於如苔個碎佐丕。得下命鼈濫丕庄籠特益利之罷些
麻哩沒悶朱些敬勉得麻些於不仁忤逆濫虛功業得時濫牢。
些推吟事牟冉鬼次仁哩代時庄仍畀些沛逐懾報恩把義德
主支秋犯傷些羨氏麻吏沛逐懾些籠忌敬勉慄聖德妃瑪移
亞歇懾歇飭女爲得畀媄主丕。違丕郿坦行計沒德主丕庄群
等苗固職高權重朱平德妃瑪移亞。得於北高違歇各聖天神
各聖男女違丕吧歇每得郿坦。 廉吏罷爲得畀媄德主支
秋朱年得拱畀媄奇吧類得些吧德主支秋固懾傷几固罪体
芾時得拱固懾傷奴体氏。得只沒意主沒役用權法得麻執几
固罪擇命朱塊猶魔鬼麻唆囉呂吏共德主丕。些沛扒斫聖衣

吧嵩仕麻德主至。乞朱妃氏。齋胎特。愁脣。爲。孫德主至。罪等法則無窮悶体。芾時年体氏。

聖天神呐。仍。唾氏。假時。慄聖德。妃祕。懇讓下命。鼈麻浪。尼。碎罪。碎佐德。主至。碎。卿如。唾聖天神傳。德。妃疎。唾氏。皮假。即時。德主。丕移蘇。郎蘇祕。御極。灑。鮀。懇。慄聖德。妃麻。孕年。沒壳。吏罷。空孕年。沒靈魂。慄創。朗慄郎。重付。包壳氏。拱。沒。秩氏。嵬。次。仁連。祕靈魂。吧壳氏。合共性德。主至。麻年。得實。鮀。懇。慄聖德。妃。

丕埃。曉特事。昆德。主至。下命。鼈濫。得時。訴。罪。傷些。罪。羨。苗。假如。得固。下命。鼈濫。天神。時。冤計。罪。得下命。鼈。凜。仍。麻。得。吏。年。得。憒。下。庫。巾。問。壳。齋。昬。昬。昬。如。類。得些。得。乞。便。祕。各。事。要。潤。

代朱急。當欺得願濫不倅視固天神祕形得隙當時現且
畧稱得麻嘲浪。惻惻妃瑪移亞苔恩苔福主姚於共妃她固福
重欣各得女。慄聖德妃慄謙讓麻覽仍唾尊敬空瞻濫不時憚
核共庄曉聖天神呐仍唾氏固意濫牢。聖天神覽慄聖德妃驚
憚時浪。嗔德妃渚憚濫之。爲德妃也慄悉德主至朱年德妃仕
韶胎共生昆吧仕達縵朱得罪支秋義罪救世。得罪等極郎極
重罪昆德主至岬代濫得。慄聖德妃覽呐旦事得仕韶胎吧生
昆時怙秩事童貞爲得也懲於童貞自課閉朱年得疎更浪碎
也懲於童貞麻群生昆濫牢。聖天神吏浪。德主至仕濫法遷朱
德妃生昆麻庄秩事童貞。唉祐妃衣沙鷗罪戶行德妃也統奇

賜訖。 慄聖德妃韶胎德主支秋。

亞蟠瑪移亞苔猗哩沙主姚於共妃女中妃固福選。氏畀呸聖天神猗悲移。昧嘲敬德妃瑪移亞。歆聆畀正賜禮。慄聖德妃特信得濫媄等救世拱畀。賜德主支秋。魁世間祕壳吧靈魂。魁惡得。不旦期德主至。亟定麻贖罪。朱天下時得差聖天神猗悲移。昧旦共慄聖德妃瑪移亞於城那加。溯鬱處猗離黎亞。欺氏慄聖德妃當願鬱房謹沒命。得皮推吟仍事困難類。得些麻秩每事。荅秩福天堂罷罪祖宗麻哩。更皮想汝呸德主至。亟判許仕頒等救世助祕天下吧。忖料朱得些特和順濫荅共德主至時。得祕惡烽爛叫噴求噴。德主至愈惡傷類。得些麻差等救世哩。

歇每事朱年官濫案處死衆奴群壳昆祔槎蒙時撓壇齷茹祔
天下敬畀聖死爲道拱如各聖祔初於城悲林韶蕤爲德主支
秋丕麻德主丕濫殼法遷堤墓翁聖氏

冉傳各聖

惡毒與憚情。昆祿諸姦時奴祿金針奇吧命得朱湊空群坭苗
荅時買姦也鄭困濫丕堵沒踪傷喂。昆祿屹歲沛罷獮與眼熾
涅奇吧命泖覩哩淜淜。埃祐傳尼麻拎特干憚軍與羨秉氏。
閉賒各軍地獄氏丑壳朱謹未散姦。旦欲繙吒媄祿氏共軍另
姦尋泣每塊終觥麻空覽。時次罷軍樞姚吏會吧欲繙欺斯創
時撓昆祿哩外城共補邊坡流。段固沒繩假形傷惄旦稟德曰
無浪。命情期姦旦坡流覽沒壳昆祿亂帝倣罪壳樣蒙得些尋
庄。閉賒德曰無差几姦祿壳昆祿撓箇城麻勘驗時覽空沛罪
壳姦潤卡罪爲犯沛骸臥礪麻姦時每得調決罪軍樞姚折爲
丕奇城會同吧官差另姦扒歇軍樞姚送獄段查考時奴沛首

特旦塊永尾奴覽沒昆祀買蓮亡歲塗制邊塘連旦琳行吧朱
賄餉段曠茲貝命共檢祀猶麻演茲。昆祀諸別之連躋踐麻蹠。
茲沒耽旦茹繩車謨昧離時攬飮丑齧茹齧揀闔吏共拂嘔鑑
哭。 媒空覽昆連貌晦各茹終觥雙空覽時惄核共保軼浪。
昆奄秩未閉賒午繡軼倍傍貌憎憎得茲共尋泣奇齧外城雙
空埃覽跡之。媒氏哭昧麻術每得拱散術歇。

店氏軍樞姚攏榦蒙飮茹謹揀闔吏麻祭禮。段奴祀巾揆飮嘔
昆祀矯叫搘歇禮唧祀刀割豚祀卯麻旺未底昆祀遠盤午繩
擣扛午繩如形拘粹段衆奴祀刀麻割每刲沒嘔齧。刲時割膾
刲時割達繩時割塊怒塊箕奇吧命昆祀涅嘔未爛麻唼朱妥

賜台逆眾。 翁聖槎蒙死爲道。

本軍樞姚空認德主支秋羿主救世吧奴情道得立哩。衆奴慄
憤下共毒惡恒尋格勢濫害几固道係且禮復生裏奴扒盜特
沒昆祿固道麻折吧旺御時奴惻凜分時朱奴妾惡情分時爲
奴議浪旺御昆祿固道時買特塊事灰憾壳奴乞默沛罷罪折
德主支秋麻哩。

丕於城埠移顛埠奴讒諾泐知亞固畱翼茹樞姚辭沒酐舉慕
畱逝森聴乍逝眾膾匪奴覽禮葩歌也斯旦時奴盤貝饒定扒
沒昆祿固道吧付役氏朱沒繩縕罪蘇悲亞且朝歎氏繩蘇悲
亞唧塊茹麻茲庄恪之如獮與唧塊簪丕奴茲泣奇城麻諸扒

慘切如昆可哭傷媒丕。

丕凡忬惱汙疸爲覓伴命枯看迷罪磊唉扒研妃聖尼。有祕事
盃壳齷事蹠退世間麻安慰命沒唉付每事齶猶德主至平惡
蹠聖意得齶庫生能濫役苓福德讀經求願茲茹祿能稱罪齶
禮時仕覓平安齶靈魂仕固飭齶特各事煩惱齶茹吏仕立特
功慄重朱命麻遲急德主至仕傷靈魂伴命女。

罪共生能讀經求願連假盃懇付命默聖意德主至定麻戈代
平安。欺也桔亮假時得稅沒茹馳斯茹傷奇賜據於輪龜茹傷
執拖几劣共濫各役憤下得於如丕逝厄辭恒添懇敬勉德主
支秋共茲塘仁德年論答沒賜沒欣。

旦辭沒酐輒慕逝卑賜禮德妃蓮至得我病礪時盃惻過澄籠
蓮至共喝輪浪。迺主碎噴主碎兒傷麻朱碎蓮喝惻曠瞻主碎。
固沒吝几執得祐覽德主支秋現呷共得固輒臥聖真猶固釘
鉄收戈覽娘龍固迺銅撓包。旦賜逝累膾熗得睹妃昆包。旦鞣
假語極蓮至麻浪。迺主碎噴付靈魂龜迺主碎。連睂相吏麻
戈代。得特愁逝厄歲。欺得生時假奇暭城。旦遼亮几庫巾哭咷

賜得韶命聖德主支秋罪爐烟敬勉共罪脉事傷夭。

欺得旦累逝歲時德主至頒朱得恩慄遷尼罪律務遏邊蘇共
律務齋奇得庄分啖旺貼之吏貌得固抑命麻啖沒拙時連吐
呷。每賜得韶命聖德主支秋時乞堵餕得朱孟跬共濫特各役
齶茹如常麻庄固要疠病惱之。平固賜苗得空体韶命聖特時
得要澍癥癢即時德主至頒恩氏朱得堵乞逝既辭義罪朱旦
欺得戈代。 辭沒蔚累慕尗逝罰固氣瘦漫遷天下耗移禦
空固茹茆齶城塊特膳賜得執拖几沛瘧疫約旦沒蔚得麻得
庄兮沛啖塊既辭伴得沛病礪時得空補蒼茆皮養餕策湯皮
安慰勸保汝靈魂命畧時鼓叫奈恨悼饑時呷餕懨麻啖離稱

凡病疾腿他灰憾時得強盜惡執拖奴欣。凡庫巾憤下強無法
喫於主務時得強忍辱共傷天奴。得能嗚茹傷麻執几劣勞麻
凡固病腥灰庫雞時得強傷共魂朔奴格盈。實罷爲惡得
苔事敬勉德主支秋時得祕仁德信麻祐几庫饑如昆丐德主
丕如俺德主支秋麻傷惄奴如丕。得別畊德主支秋冤判浪。埃
傷凡庫巾病難氏罪傷正德主支秋祝。得別仍畊慄妙楊德主
支秋仕判鰐時判察共凡冤濫役福德傷得些油。得罪昆官大
臣共罪妃嬪默惡拱庄泥下命寵羨氏爲得恒推德主支秋罪
等嫌每事郎重遠至郿坦麻拱冤於慣下庫巾朱特救祕類得
些吏固事尼恒粹焰敬勉鰐惡共束遂得傷惄得些欣女罪恒

雙罷惡瘡痘吧惡惱惻合濫沒共饒年嘔得嗚哩空特。

得箇茹遮遮仍爛爛渠渠如烟煙蓬蓬惡得丕得吏祜覽德
主支秋當谿掠釤遠核枸梓現哩畧樞時得強瘡痘爲罪命欣
女隔仁得罪得禮傳信朱德妃得旦茹祿麻稱罪自閉隙箇箇
傷恤得些貼貴重味唁叽事益暢世間時得岐補歇得默禪慣
麻靄時默禪祇打命泣泣式虧踐屢飄遠垠碌欺冤讀經
願吟共忤各役靄闔茹時得哩探儿庫巾儿疾癒執奴貼唼策
湯禪默得庄泥下命鼈共查猶濫各役慣靄茹仍儿兵得涓癰
症朱儿劣朱奴薰尸抉闔茹洗裙禪吏祕仍睡答麻勸保安慰。

丕得買扒研各得女郎重麻唼默縷領朱歷事易魂欺固客旦
時得遼頓供接罕灰奇吧城空固埃特如丕得唼於体氏醢辭
麻畎拱據倚退寢朱年強憮煩欣女朱些別浪空年盤役些貝
每得一罪役靈魂沛尋几坤頑仁德時買年買塊林落麻渚丕
固沒賜憑得群當迷退代時亾茹淜探姪麻訴歇每事朱姪哈
噴姪毗体苅時姪保得浪俺悶朱安憑安智時沛付命靁猶德
主至麻補歇每事憮暢世間賕俺沛炉茲稱罪時買塊煩憮特
得亾茹祿察歇每罪磊犯自欺固智坤朱旦欺氏假噴恩德
主至逐憑唼共除改各罪氏德主至認唼得求噴時朱得動
憑敬勉羨如天神吏責命滂疽靁憑過倍得亾座跪躡悶稱罪

賜年逝。 媳聖歌些移那圭城支那寡。

妃聖歌些移那生。嘒。韁城支那界城固。時名韁坦衣些離亞。吒得濫官總督翁博得濫葩葩。智坤得創朗吧。憑得勉仁德朱年。欺。匝。邇逝。匝歲得悶蹠。婦奇麻。𠵼茹淵。雙吒。媄得空朱。塊。匝。辭。吒。媄朱得結伴。貝沒官郎重雙庄。哈翁氏迷制排攏從庄別惄。罪惡得恒疠疽連麻。嘒飭讀經求願。喚德主至頒恩。朱伴命特除。改性迷涅丑。吏祕啞荅麻。勸訴嘒惡傷天每格。得求喚共侍如丕。丕輒辭雙諸覽特役之。

固沒賜得呐。馴事氏共沒得伴。喚保格勢沛濫朱軾特所命吏時得伴氏浪。在婦德行共冉日過。朱年軾空恊麻。唆於如丕。爲

一百七十八

凜姪俺僕娘氏疠疽濫丕連傷時保奴嗔妃聖支移須臾低濫
朱昆社吏。媄氏蹠躡癰貝嬪俺嘵嘵奇嗜浪。撻聖女童貞唉旦
濫法逕朱昆祿尼社吏。願諸悉啞時昆祿氏連社吏。

埃補意命麻蹠聖意德主丕鬯每事時德主丕恒傷共頌如意
几氏約泐吧求嗔。

女得齕達床空踐特時差汝婦旦茹淵箕晦翁聖幽曾朱別包
睞命仕堯翁聖氏疎浪旦創靈埋當欺濫禮時妃支移須臾低
仕戈代共遷天堂享福無窮得有忤憚仕固翁聖葩知吹烏啼
移天神龜遠靈魂得違至。妃聖尼恠呐体氏時龜懾惄惄
過俗共感恩德主至旦埋罪賜禮奇次卽龜務齋奇得韶命聖
共韶法揀油匱睹各婦俺欺柴奇濫禮辨務得晚暝麻戈代徵
德主支秋岬代罪愁慕輒遡慘辭。

欺得麌段時壳得衝味慄贊敢如園蘋蘋固堵每次花卒苓塊
罟薛茹淵氏煙麻空埃助特俸祝覽得躋達縵茹遺沒嗟時烟
燧即時吝惜固沒刃祓我龜汎麻麌媒奴閉瓠茹淵哭吹慘切

如啞媸哉。爲丕昆時歇惡討敬。媸媸時慄謙讓。奇台寶固福共
當。晤畀羨茆塊。並辭媸得戈代。閉睱得買特。訕逝愁歲雙。嗜坤
頑仁德。得奇体禦。屯呻呻。撫𡇗朱年。几旦嗔得引塘仁德。朱時
強賜強。𡇗得歇惡。傷夭婦。俺韁茹。涓得祕。啞媸。惄役濫
麻。年銅每福德。得固恩盈麻。安慰几。謳愁嘵。勸几悶我惡。得執
移。貼改麻立茹。傷貯几。庫巾疾癒。得於繙待共。几恪嘵。傷夭歇
每得只於倘日貝命麻。崔。

欺得旦。屹逝屹歲時。德主歪悶。撲花卒。苓尼朱塊。各培汙世間。
麻櫈。韁園惄尾。畀諾天堂。各役苓。福德儿。苓濫恒賜。實固飭安
慰。几。韁隙。微歇畀羨茆。妃聖尼。覽命。瘡礪時。強呻飭迹。命欣

允如希龜傳。希晦媄得術事氏時正得枯嗜。遷奏希賈振浪。昆
闕屬梢沒命德主至庄兮。闕結伴共埃熐。希罕得熐爛道德。恆
得疎体氏時。庄群呐旦事結伴女沒敬得爲群閉麻龜固仁德
羨氏吏勸得恒侍姁凭傍朱旦麌。

得於貝吒媄仍。劬濫役福德庄兮。預旦役代庄恪之於茹淵丕。
昧時讀經願吟謳。茹祿嚴莊如天神。昧時查猶濫役共媄庄。固
於仍包踪。塊買辭時吒得戈代媄得哪蹠唔德曰無勸麻
立茹淵共於修帝貝昆命吧。逊得女恪女。媄得達昆濫皮。達謳
茹氏吧。悶於皮鄧共哪啞昆。得啞芒眾客雙旦纖媄喚奈過時
得沛朝蹠意媄。雖浪得濫皮。達雙庄固事之得空盤共媄吧蹠

賜台。逝台。 妃聖支移須臾低卑如花卒苓罷核卒苓麻萎呷。吒得卑翁聖

丕丕奴奄計傳賜台。逝膾台。媄得卑妃聖也些。吒媄仁德羨氏時理茆麻得空扒研暉年種吒媄爲悉如嗟俗語浪。吒媄体茆時常昆丐拱体氏。 得生岬韻濬葩蘭沙。性涅得時妙揚暉

慧得慄清灑。自課閉媄哉昆岐補世間麻悽憮德主至遠歇每事朱年得群祿麻奄決倚命童貞罷爲吒得濫官第貳時得沛於鰐殿希雙得庄祐牢事郎重世間沒天極仁德麻崔。

希覽得固涅那道德時悶珂朱昆官大臣箕。希呐事氏共吒得沒吒欺雙吒得底役係重氏默意昆朱年希隊得鰐殿。媄得遙

賜賜仕特爾圭實。　淵翁聖邊蘇龜瀟嘆泣每塊天下各儿
龟包淵氏時恒萬得吧凡龜年聖龜淵得爲倚律法共扒研祖
宗命時計庄翠。

麻得呐先知各役羣氏仕濫吧格羣仕沛麌每事侈嘒實如呸
得苞呐畧。

欺翁聖尼旦愁逝厄歲德主至訴嘒朱得別庄買賜女仕離補
世間時得傳陶穴邊墓妃聖姑羅卑歌罟俺脾得朱產自閑跡
得谿病麻欺貧穢時毗各柴輕命允茹祿炤各法共感恩德主
至。 段得濫法祝事斧朱各柴語樞達至麻生時辭輒慕眾
逝厄。

喂。夠創朗各聖底吏朱些時固飭孟罟羨苗唉想旦役福德各
聖苞濫連仕寬齕命愛慕仁德唉推格各等氏苞岐補各事世
間壳船時拱仕悶補各退虛世間麻於鄰坦尼如客苔恒蒙旦

茹茆嗟仍貼之如体界得龜祐覓丕時。乍柴虎懵踰躉。坦首
罪命共噴得赦朱。

鼈淵固沒柴據旦叫得麻噴術世間爲祕事。侍律法濫庫凜。得
恒矜於吏麻浪調兵界研魔鬼庄年賄。且饑柴兵沛感吐礪過
連補茹淵麻趁皮買茲塊坼俸祝覓昆螭慄顙剗。共算衝包
麻眼時憤核驚怯共叫奇嗜噴救。固買柴鼈茹賈嗜叫時倍傍
徒嘒麻空覓螭只覓柴兵敦奇吧命空呐特連撲術茹淵。
別界包饒凡碍庫辱哈界濫事磊朱年沛補茹淵麻雖浪空特
祐覓昆螭界魔鬼訴詳雙術世間時沛毒慄毒與奴共虛執靈
魂。德主丕朱翁聖尼別仍事諸旦如欺看蘇卑羅旦牒得

沒吝各柴當堦。時魔鬼現旦貝得共吶宮。嗔噪浪邊蘇。邊蘇。
蚤茲魂各柴濫。吶段連綻茲。閉賒得差沒柴。唉群祿。遂信朱各
柴當濫特別事。氏共吶沛濫朱譁慎。俸祝牆氏覩寇提姦。沒得
濫執各柴麻頭奴。涅呷歇。各柴連呈貝得時。得毗攬壳亾。閉賒
得跪躡邊壳麻求願。沒咷數俸祝覩壳動命。共頭亾拔涅連。呷
亘蟠如畧段躡跪茲吏如常空群卧跡之。

得固法則声灵。羨氏吏拱固昆。相声灵麻別。每事畧饑透率。每
事謹飄惡得些。固沒得得毗。乍柴呷外。忼役時乍柴氏磊法飄
淜麻唼旺於茹本道。且欺術茹得晦浪。乍唼旺兜諸。乍柴疎浪。
諸得連訴呷。惄威嚴麻。罪呴呐。鬯共磊律茹淜段得計呷。乍亾

冤堯未德主至冤罰奴嗔柴唉箇茹渚焯之女得連沚渚粗呷爲傷靈魂繩氏冤沙地獄吏覽柴毛瞻惻時罪責礮唾共噉濫
夥役垣爲罪冤盃惻欺覽几情命沛事困庫濫丕。

丕欺得補坦氏時德主至訴呷朱得別浪邊南固沒崗憎罪歌吹奴沛旦帝麻立茹洲仕固名嗜閑代得連卿命麻茲旦坭氏畧歇得於湧眾逝賜店賜據讀經求願假遙頂崗覽固廚時破茲揷破涅各像字補歇各圖祿幽詐未所吏連墘茹祿吧焯立茹洲共講道朱民終觥別德主至麻祿奉閉隙得冤眾逝彥歲欺魔鬼覽得破厨共立茹洲時奴呷飭垠阻役氏恒現呷形怪憚麻涅得雙得空祐牢據濫每役共讀經吧魂朔各柴如常固

翁聖尼。嘒外搬沒梗核打柴氏。丐即時繩頑鷗氏遁茲。
魔鬼空濫之特得共各柴得魂朔時吹凡與濫害慕格。斯茹得
於固沒得箕情共補禍事債理朱得麻箇得空祐牢時算折得
朱衝。丕奴祕策毒補包餉。攬鑿朱得唼。得別連捻朱鴟鷗共保
奴狼。眉唉撓餉尼補呢縣永尾。靄棱奴哪唼共攬茲縣麻補帝。
繩氏。覓空濫害特壳得時尋謀怪憚尼麻濫舌靈魂。丕奴稅罷
剥昆。哿默裸露麻差茲制排靄園斯茹。潤固意朱得箇覓翁
聖尼覓謀毒地濫丕連補茹氏麻茲於茹恪。雙德主丕怨把繩
丑車氏。奴覓翁聖尼補麻茲時惄換如儿特陣丕俸視茹奴覓
魁共提奴彘。翁聖毛疇連曰書岐朱柴命特別麻浪繩與情些。

兌傷且各柴連固沒脉諾冲吼於靷園茹洲汎岬連庄泮包豚
脉諾氏屬唉群。靷茹箕固沒柴枯看汎冷係歟讀經終靷茹祿
時空齋於通功共各柴朱旦歇板經沒據呷飮連皮遠犯牒責
柴氏移吝爲養壳離雙空特益之。皮遠該柴氏告共翁聖邊蘇
時得保柴毛疇罪凡慄煥爛共實他茲貝命麻且茹氏。

歎各柴飮茹祿讀經時得跪魁求願煥爛固柴毛疇吧皮遠茹
氏跪斯得。段得覽沒刃顛鷗飮茹祿且斯柴於何箕麻捻禪橋
哩外閉睞得晦皮遠共柴毛疇浪固覽埃橋柴箕岬塊茹祿庄。
奇仁調疎浪空覽時得哦唉呷飮求喚朱特祐覽讀經段奇仁
呐共翁聖邊蘇浪衆碎固覽沒繩顛鷗懦馳橋柴氏呷塊茹祿。

麻魂溯茹氏。各柴噴奈凜時得買贖。得旦該諸特包數時。各柴
覓皮達買固仁德羨氏蹤隊庄特時責得罪几嚴日過曉魔鬼
吹仍几氏折得固沒吝得哉祕諾旺時各柴補策毒龜礮共抑
朱得雙德主至畷朱得別固策毒得庄呐唾之沒濫卧拘梓達
礮諾耶時礮連破唧噏諾汎鼈歇得據平安麻呐共各儿毒與
氏浪喚德主至赦罪朱莫俺些於低庄特和順共饒時庄年於
女段得堵各柴麻呂脩核。

旦饑固熬得喚濫苦惱得朱年得立逝乞茹每茹朱逝乞得於
共侍律法得傳得祕事坤頑麻哉吐祕法遷朱各柴孟德信固
沒茹得濫達崩高庄固諾斯沛鼈沟聯麻梗蓮時得喚德主至

蘇沛鄭餽時正德主至保柴疇瑪奴撲貼唼朱得吝惜奴祕形
 鳥鵝懸茲懸更畧樞得底朱得妙智雙得濫卧拘粹時鴟連懸
 茲魔鬼覓得群祿歲麻尙命灑泣如天神時濫歇飭朱得我犯
 罪奴逐惡得想事庄年共吹補塊氏麻衍城疇瑪尋沒得女乞
 及於帝雙離德主至庄底朱埃沛感咷過飭命包賒時頒恩朱
 柴邊蘇探把格孟暴得乞讀經乞打命麻空塊時得嘒外審茲
 旦蕩荄禪禮嘒嘒蹶隣茲隣吏遠荄湧汎嘒瘀痕凜閉賒
 買籠平安吧自氏朱旦就得庄群想旦事汚穢拙苦女吏年柴
 啾閑萬得朱特塊研魔鬼共遷天堂。

塊買辭柴皮連茹淵於處斯帝戈代時各柴旦噴得平惡替位

賜午逝沒。 翁聖邊蘇立沵。

翁聖邊蘇界宗洲慄竊。得生呷於城奴吹亞。齷坦衣些離亞。
欺韶法沼罪時達。牴聖界陂泥的蘇義界固福。牴得嗜安南些
涓讀界邊蘇。欺群瓦歲吒媖朱郎城噶瑪學。尋義共各理齷道
雙得覽夥學路丑涅仍。牴制排蹠性壳齷時。惄於帝固欺仕喙
性迷涅丑英俺庄朱年得補城噶瑪共。吒媖英俺吧茲於遠岡
趨悲亞始齷審慄險旭。斯帝固沒柴修行牴界噶瑪奴傷得禦
共能勸術事仁德。柴氏拱料貼唼朱得界餉共諾呂。欺得歇時
擣沒丐鐘包掠外閹審噶瑪奴耽嗜鐘時連紓餉共圩諾包根
未愈鼈旦閹審得於魔鬼慳惜午得聖尼時打破鐘呷雙欺邊

皇后首罪命格謙讓吧德主至仁慈無窮赦朱妃氏悶包茹洞
侍墓霤朱特唆囉塙罪朱旦麌皮跳真包帝連覽乞真敦過吧
自閉隙空躊躇空茲特女雙拱廟刑罰氏於代尼朱塊沛廟刑
苦咳蓋困難欣信分於代饑。
丑氏麻生呷。

埃及特几固性慳將時奴憒下卑羨苗。扈吏包餽事與罷性慳

每得讒惡盜議浪。皇后濫謀研折希雙空。埃及响哩皮外。民讒
諸贊信氏時。疖疽哭吠如豺咤丕。

固欺德主丕他胡朱凡與濫害凡斧雙離凡斧渚我惡爲固。嗚
仕贊事公平。德主丕把功朱每得隨役。丕濫。丕自欺。希咷都亞
都沛拆也特沒辭麻諸尋特壳得。固沒。嗚。贊曠創罷。讒。汨。箕。援
遭。遠。空。天下祐。贊時禡濫。逕。丕。時。固。夥。几。議
浪。戰。壳。希。畧。丑。鄶。泐。尼。得。些。同。惡。呷。嚙。陶。時。實。特。壳。希。麻。壳。群
鮮。卒。如。買。彘。丕。天下。贊。信。時。且。冬。凜。埃。埃。調。岐。責。皇后。與。羨。羨
氏。各。等。曰。無。共。各。柴。奇。桔。壳。氏。共。葬。重。体。讒。茹。洞。箕。麻。坭。墓。氏
固。夥。法。選。

且低蹀。妃皇后共俺連朱馭。姦倅。妃皇后連格慤。惄共晦浪。
牢。希茲沒命。希把唾浪。茲猶辟。各官蹠。婢塊殿。未茲沒得。沒塊。
瑕。吠妻移都。旦英俺及饒。呐傳沒。蹠數未。希賭。妃皇后共俺麻。
術時。妃皇后朱買得騎馭蹠。希茲。歎。包棱時。訥仍几。蹠候固。
沒。刃。洳。昉。希無情。麻。粹。劍。揜。得。如。唾。妃皇后。包。叫。希。覽。命。沛。蹠。
礪。連。東。馭。茲。毛。朱。塊。炳。几。與。雙。買。茲。特。沒。慕。蹠。時。我。魁。麻。麌。塊。
氏。固。沒。茹。麌。嘵。妃皇后。餒。沒。得。最。麌。於。帝。軍。與。連。揜。壳。希。丑。訥。
茹。氏。時。得。最。麌。氏。連。特。創。即。時。皇后。恆。信。氏。時。傳。樽。壳。郿。泐。朱。
秩。跡。茲。各。官。蹠。希。室。覽。得。女。共。尋。庄。特。時。呂。術。殿。晦。深。
希。包。術。諸。雙。訥。殿。空。埃。別。信。之。各。官。寢。每。塊。麻。晦。深。雙。拱。無。益。

得濫。希避辭。韃。渚時。盛外時。各渚鄰近。調服各官共民事。天勉得凜。每時得。茲。探共執拖几。困庫病疾。得敬。惄官權傷。天兵另立。移茹祿茹。洞濫朱道聖德主。至強。時強。自閉得愛慕事童貞。灑泣共憇。罪遭歎。每事實。罪得。啖於稱當職。權命每塘。

群妃皇后雖浪皮外假應順朱。吠都亞都。濫希雙韃。懼時慳將共憇。惜爲昆命空特職。氏朱年恒尋謀研。濫害得欺。吠都亞都。遭濫希。假時妃皇后吧吠妻移都。也。哩於貝饒。沒。堤外京都。希。也。別。懼妃皇后雙離。雖浪覽事與得據。把事答如。唾德主。支秋也。哦。浪。唉。濫事答。朱。几。情拜。丕。固。沒。時希。茲。猶。各官。茲。蹠。未分散饒。哩。希。騎馭。茲。沒。命。覽。營。妃皇后。畧。極。時。想。韃。懼。浪。牢。庄

賜仁逝。翁聖吠都亞都希死爲道。

辭。尗。慕。惄。逝。乍。希。濬。移。散。尼。亞。貉。畀。吠。猗。嚙。生。特。沒。昆。陳。達。貉。
聖。畀。吠。都。亞。都。庄。塊。包。數。妃。皇。后。薨。朱。年。希。吏。嬪。祕。昆。希。箕。濫。
皇。后。生。特。沒。昆。陳。貉。畀。吠。妻。移。都。性。吠。都。亞。都。時。腰。棰。事。苓。共。
勉。仁。德。希。吒。覽。盛。丕。時。惄。凜。共。定。繙。得。仕。濫。希。替。位。命。辭。尗。慕。
巽。逝。乍。希。崩。返。時。妃。皇。后。悶。朱。昆。命。畀。吠。妻。移。都。蓮。綏。權。吒。空。
祐。牢。啞。希。曷。定。吏。誘。特。買。官。嬪。補。昆。長。服。昆。命。雙。各。等。曰。無。吧。
各。官。諸。侯。調。空。谿。據。唧。蹠。啞。希。曷。昧。麻。達。吠。都。亞。都。蓮。治。渚。
共。隊。朝。天。希。吏。噴。德。曰。無。城。兢。湏。亞。綻。吹。濫。柴。哦。咷。希。買。蓮。逝。
歲。得。學。特。買。辭。時。固。嗜。坤。頑。仁。德。稟。

一百五十八

且共德主支秋罪事，雖罪事創實共罪正塘遙蓮諾天堂。

間吧尋格憮德主支秋龜每役麻一界唉喚翁聖樞檻哦些
敬勉德主支秋吧德媄吧濫每役朱憮德主等憖聖尼連。

題吏權勢翁聖樞檻時孟罪体苦。欺得群於世間時得傳德主
支秋哪即時悲踰遠至唉群如丕。得空噴得傳麻德主支秋庄
畔得特恩之。妃聖躋移沙涓呐浪。碎庄兮噴事之爲功業翁聖
樞檻麻庄特如意碎噴。埃群胡疑時唉此麻噴仕覽實如呸碎
呐。翁聖樞檻界官柴儿悶。哎眉恩麌苓些唉噴得保舉朱些龜
賒慄險饒氏朱特麌厭妙楊龜猶德主支秋吧德媄拱如得
渚安南拱缶認得濫官柴盈罷爲各等邊方西缶細旦坦安南
正賜禮敬得。渚之各九固道特扒研得吧。骸儿外特淑權得麻

饒德主支秋吧德媄。且欺希咅由瓶甕時天神吏現且保得浪。
唉攏昆祿吧媄得箇坦衣呷咅離爲几尋折得缶甕未翁聖樞
槎連攏德主支秋吧德媄箇城那加溯共於帝朱旦欺生時。
欺德主支秋缶匝逝歲共缶旦期得定麻呷講道朱天下時役
翁聖樞槎缶論得生時厭愛妙楊靄猶德主支秋嶂德媄靈魂
得鼈林道待德主支秋社吏麻遯天堂享福代代共主命。埃計
特仁德翁聖樞槎重望界兼苗得學事論苓貝德主支秋嶂德媄
媄麻吏德主至缶頒事論苓畧時買當於共德主支秋嶂德媄。
分些唉且共翁聖樞槎麻學貝得朱別於謙讓重仁德灑淮遠
歇每事平懸於庫巾哪蹠聖意德主支秋欺沛災禍之岐補世。

蟣嘒簪礪外城隔年。蘇趾。辨塘德。媖生脈。昆段祀。巾麻縷。共達
 凶檮轄。唉呐特。懇翁聖。樞槎閉。除敬勉。德主支。秋吧德。媖罪体
 苗。得腔命。鼈祿。祉等造化。每類每物。揭庄泥。生嘒庫巾。閉下濫
 丕爲。憑傷惄。類得些。得覽各天神。喝惄。主救世。買生嘒。覽几煩。
 級且祿。祉共曠。晤屹。審於方。賸蹠。嵬牢。牟再旦。鑿進。得貼貴寶。
 欺氏翁。聖樞槎。盃惄。別界羨苗。雙離德。主至。缶。撲得濫。旺僂等。
 救世。降生朱特。薙傷庫。律代朱年。得拱沛。通功事。困極。主命。屹
 睿術。諸特包。數時固天神。現鼈。傳朱得浪。唉。撲昆祀。共媖。得郎。
 濡衣。支蘇麻。於帝朱。且欺綿。保吏爲。晞。祓。由瓶算。扒昆祀。麻折。
 翁。聖樞槎。連哪。晤聖天。神麻祓。垓。坭。睭。運於帝。趴。辭。濫。藝。署木。

一百五十四

戢伴命罪几慄清灑朱年算補得共遁茲當欺愛乃濫丕時固天神現岬共得麻呐浪。砾樞槎昆希耶曰。渚碍認祕瑪移亞濫伴命爲悉事得苞韶胎時罷法德主丕移蘇郎蘇。得仕生昆麻翁沛達貉朱昆祕罪支秋爲罪正等仕救助民得朱塊罪。

塊買臍希上位泐俱蘇岬敕旨朱名濫諸候濫噶瑪沛遣數人名麻埃乃沛脩正圭鄉祖宗麻編貉命𠙴數閉睂翁聖樞槎嶂德妃當於城那加冽郎城悲林隔睂𠔎。賜塘爲罪正圭鄉祖父命德妃𠔎斯旦賜生吏務冬這冽雙乍得慄聖卿令希世問𠔎傳麻禪𠔎翁聖樞槎𠔎步畧德媄塗遠驢茲蹠饑群捕露糧食茲饑歟。欺旦城悲林罷爲冬客過時空尋特茹苗麻駐蹠沛

代時得恒叫噴德主至傷恤類得些麻差等救世龜救祕天下
朱塊猶魔鬼。

仁得聖尼結伴賜仁避匪脣胚旦賜仁避森脣匪時聖天神猶
悲移咷龜傳信朱德妃韶胎主救世德主至悶此懇翁聖樞槎
時諸朱別事牟冉昆得唧代仕生唧罷慄聖德妃塊買脣覓德
媄固胎時空別事氏罷兜年齃懇忬惄貝繻過理群德妃時慄
謙讓庄敢呐朱翁聖樞槎別命芒昆德主至齃懇沒求噴德主
至安慰共拮事煩惄朱伴命翁聖樞槎別德媄慄仁德齃奇吧
類得些空埃齊特朱平時空敢察空敢晦。 齃諾樞瓶亞初
固律傳捨穢麌几固罪外情據律翁聖樞槎沛納伴命雙得也

祿欺讀經求願假梗核埃萎呷草呷花時凡氏卑凡德主丕撫
麻濫伴共瑪移亞每得躉呐濫丕時祿濫遷凜雙拱據如嗟柴
奇呷麻創賜欹饑每得拎沒梗核枯匱殿祿閉賜柴奇跪躉
讀經求願欺讀未躉躉麻祐時躉梗核翁聖樞槎拎葵呷草固
蕙花每得祐躉調晤德主丕共唧服聖意得翁聖樞槎別燭燄
德主丕定濫丕時付每事飴猶得吧限賜吏旦畧榆柴奇底乍
得聖爻付命朱饒欺氏慄聖德妃瑪移亞吧翁聖樞槎訴呷朱
饒別事命也懃許時奇乍調惄換吏合沒惡沒意尙命童貞論
代自帝脩饑翁聖樞槎據茲濫藝署木如畧群德妃時濫各役
飴茹共讀經願吟得也別唔經聖共耽也斯旦賜主救世仕呷

奄別瑪移亞固仁德運遼空埃齊特朱平麻空別拱伴笛朱稱
當得時求噴德主至訴呷朱命別時德主至燭創朱得濫如微
尼得傳鰯奇嶂瀦樞瓶亞浪瑪移亞罪招希耶曰悶拱几淵唯
希耶曰麻濫伴丕係埃罪淵唯希氏麻諸固繡時沛旦城支由
加林翁聖樞樞拱旦空沛罪爲忼結伴兜沒固意哪如咗柴奇
奄傳麻崔吏皮茲皮噴德主至冇底朱命磊咗懶吏執飭朱特
尅命童貞灑淮朱旦麌群瑪移亞時拱叫噴浪裏聖意德主至
定朱命結伴時噴得僵尅命論代童貞灑淮欺每得奄旦時柴
奇傳浪瑪移亞空沛罪得常埃特結伴共得時些空別沒噴德
主至訴呷朱別丕創哩每得仕呂術低每得矜沒梗核枯包殿

濫恒賛恒衝。邇畧樞德主至如味慄贊。蔽丕。

欺氏每得龜別啞等先知劄浪等救世仕生。岬。韃。諾。樞。瓶。亞。朱
年。埃。畀。得。樞。姚。男女時。悶。結。伴。歇。籠。或。等。救。世。仕。生。岬。韃。戶。命
庄。翁。聖。樞。榦。空。蹠。退。終。得。固。懃。清。灑。愛。慕。仁。德。童。貞。朱。年。龜。斯
舉。逝。歲。麻。庄。兮。議。旦。事。結。伴。烽。閉。隙。慄。聖。德。妃。邇。逝。春。歲。於。韃
殿。聖。城。支。由。加。林。吒。媄。得。龜。戈。代。得。蹠。意。柴。奇。皮。達。韃。每。事。欺
得。群。閉。拱。龜。懃。侍。命。童。貞。灑。淮。麻。恒。賛。叫。噴。德。主。至。扶。護。朱。特
侍。命。濫。丕。朱。旦。論。代。

雙。德。主。至。腰。惺。几。謙。讓。共。灑。淮。格。盈。朱。年。得。撲。共。頒。朱。乍。得。慄
聖。尼。事。榮。顯。郎。重。欣。各。事。榮。顯。郎。重。遠。至。郿。坦。丕。柴。奇。禪。殿。祿

賜逊。翁聖樞槎界吒餕德主支秋。

事重翁聖樞槎庄固祀苗呐特職權得慄重望爲悉如嗟典聖
浪得庄仍危特祐覽麻吏僂搃偃侍等各奉世間危約泐祐覽
麻空特得界等論荅非常爲危學各仁德貞正母墨各仁德界
等檜禮每事論荅每事聖得界吒僂德主支秋得界凡德主至
危拱韁歇各聖麻付昆沒得底麻偃侍魂朔得界伴聖女王各
聖童貞得危執格盈役德主支秋於世間界贖祕類得些。

得生碑於城那加冽罷淵唯希聖耶曰各等通太合沒意麻論
浪得特塊罪祖宗傳欺群於韁惡媒雖浪得界淵唯希雙得庫
巾少寸麻得濫藝署木餕命得憤下畧惄世間雙役荅福德得

一百四十八

功共劄典連塊迹沒辭得吏特呂術地分雙傷喂團茲奄沛獮
與破散趨固移几唼於庄劍几外道庄群別博罪女翁聖曰無
覓丕時疠痕凜雙空我懇沒呷飭勸哦本道補退虛涅宴求願
店賜歇繆辭得空擬役氏拙苗閉除德主委察功業得苞立呷
麻兵事道共韶庫爲事荅時遠靈魂違准清閒擬宜無窮辭氏
罪辭忙暮逝愁

希別庄娘阻特聖意德。主至雙拱空對惡毒惡吏情道共情德。
主至欣女雙刑罰。曷斯爲悉辭。徵軍批摺。擁兵且打破時樞離。
亞奴拱。撲軍對敵麻欺。趁時呐浪。且欺術京都仕尋濫害道天。
主女希騎傲曳。漢氏悶探強共德。主至實。唧如昆覲悶探貝得。
些希收陣奇体。吏沛貉。彈龜命時當騎馭連我魁。覽命拉麌時。
援于悼與語極。蓮至祕。獮梓貉肱蓮毛麻浪。聯基移吹蘇。曷勝。
碎未。呐段連麌也濫希特仁。辭麻崔。

翁聖尼覽希沛罰濫。丕時隊恩德。主至抄侍几與空底朱奴濫。
害如意奴悶。閉睞希買貉界樟躡躡。蓮治濬麻罷希蹠道縕。時
吏苔翁聖尼茲處。睞。欺氏得曷蘊。逝沒歲於坭苔。仍濫役苔立。

冬凜出錢出鉅麻濫役氏吏希拱執移貼凜奴忌勢希麻喫几
固道共呐命上濫朱絕道德主至。

翁聖吹移戶庄忼庄慴拙苗瞎賜得據讀經求願喚德主至破
謀研几與共恒勸几固道浪行忼慴爲呸德主至苞判庄兮差
特油希補道濫慕軒謀研時庄破特呸經聖希差各官督飭役
氏瞎賜軍樞姚霑碌梗礮輕枯陶坦朱湊治塙段署補碌甕塙
蓬閉隙坦動塙鑑霍蓬吏固熾於鄒塙麻爐蓬粹奇署奇碌奇
圖平鉄拱煙軍氏博核眾輒賜空敢動段奴呂術濫此沒吝女
時熾拱爐蓬如畧麌夥得群几恪時空敢且斯女閉隙民氏丑
虎共憚與補役補圭吏茲散四方天下。

時沛辭職。凡外固件儿固道油沛理默惡時凡固道沛罪沛禍。
各廁廟時所吏塊苗空固時濫吧許頌職爵朱凡誘特夥得敬
字祿神。

欺兵得樞姚唉群夥初德主至也撲奴濫民盈得雙奴最芯空
認德主支秋罪等救世吏暴虐旦援折得朱年化嗚如嗟等先
知也劄浪。自帝拊微諾樞姚庄体立吏特民氏仕沛散作趁各
諾庄群霤主律法庄群殿祿嶂祭禮女霤樞離亞奴悶朱差嗟
冉聖共濫害道德主支秋時定立吏諾樞姚共槎殿祿吏朱年
嗚旨勸各軍樞姚於各諾天下呂拊圭鄉麻槎城槎殿祿立律
法如初。軍兵聰旨霤時憫換如麤麻社吏丕。奴拊城支由加林

一百四十四

塊賤雙離奇吧世間罪貼德主至嘵塊苗拱罪圭儿濫辟得朱
年油得於帝如客苔時拱庄減扒憑烽爛濫廸每仁德共勸几
外呂吏道聖塊買辭得特呂術城支由加林欺氏希公曾吹烏
戈代時希樞離亞奴遭綏權希尼欺買生冤谿法汨罪旦欺坤
穎祀律法道濫歹時補空侍女旦欺蓮濫希時買訴岬憑毒惡
惜道德主歪罪羨苗希迷昧氏議浪也屹慕辭各希扒道與美
凜折無數本道雙無益爲悉本道強冬吧強盛吏各希氏時天
下岐惜爲濫害民共蹠性與麻空生益之朱茹濫希丑涅尼誇
命仕破毀道聖格坤容欣各希畧年定空折得苗雙快屈几固
道慕格畧歇禁各本道空特學猝義空特濫官文武埃當濫官

遠空創朗如樞。至民城籠濫丕時。憚核几。競得祕男女。擣包茹。
祿曦嗜德主。丕共嗔朱几。外籠法選氏。特唆囉呂吏。拘梓現岬。
創朗旦。仁睭段買扒創寅寅麻秩茲。

欺氏希公曾吹烏該治庄蹠塘苓如希吒吏賄。凡逆党共聖衣。
計移加。凡縕道情德曰無吹移戶凜年排達共件告得畧座希。
爲祕錢鉢聖衣計移加麻消無益共踏躡貼聖實事罷爲買辭。
連地分得秩務齧渴時得苞施歇貼命朱几庫巾麻欺歇時拱。
祕圖龜茹祿麻對祕錢濫福朱几固道朱塊麌困難罕事氏慄。
當瞻麻移等聖苞濫如丕。

凡毒與空扒特調之債於坭得時告得濫丕麻希奇瑟苦得教。

賜逊移。翁聖吹移戶曰無篤蘇移。

翁聖吹移戶生嗞於城支由加林辭巴慕逊森。自欺群閉得學
等義共冉聖。欺得達仁逊森歲時。危固嗜仁德共通太恪常。閉
睱得韶職柴奇吧德曰無付朱得役慄干係尼罕哦壯几買噴
亥道諸韶法渴罪。麻各排輝爛窖听得講哉几氏時悲睱唉群
麻於低些固証耽實各調聖衣計移加信共各役木道沛濫庄
換改拙苟自代翁聖氏朱旦勦時據沒墨買。欺得達巴逊森歲
時德曰無城支由加林戈代各柴奇共各本道合沒意麻換得
達替位。欺得買達職氏特沒辭時達至固跔慄還現嗞罕
辭巴慕輶逝沒脣輶賜夢罷睱次尅班創固沒拘梓慄翕現嗞

各柴奇蹠得吧生時醉眾羣瘞逝。

欺堊壳得於坭曠創伍指時暄嗜天神喝惄慄愛妙揚。諾希
陂尼亞伍認得濫官柴盈麻名嗜得伍咤哩泣天下。

惡得敬勉主命。罪体苗雖浪得空觀。洞岬雙律代得於帝仍耗竭歇飭命麻訴岬。惡勉德主至共傷靈魂得些。

欺也繞奇時得我病當欺。趁經畧麻德主至訴岬。朱得別庄買賜女仕沛蕤。麻於帝固茹。淵妃聖巴移。箋些罪得濬希波尼亞拱罪昆茲得也勸呂吏濫皮連。得也茹。淵妃聖尼共各婦俺惱惱禦爲仕特恥。呸得勸哦。拊塘仁德正塊得塗。時覽固。謄創助罷至。鬱帝沒也。數婦俺惱得浪。謄創選氏指事之。得庄把呸沒哦。妃聖巴移。箋些呐意事創氏。罪濫牢妃氏疎浪事創氏。指得慄仁德也。賜女仕生時共葬。亮於帝得恥時晚。賊雙庄呐隔買賜得保婦俺惱所。各事勤麻歛壳。段齶劣。妃各法。鰥道堵。

忙役奇体氏女。

翁聖尼固懸傷盈几沛扒播苦楚丕固沒吝藉助每箕撲兵郎
諾希陂尼亞蓮坦扒本道麻撲術欺得職信氏時疠疽凜共曰
書岐朱希氏浪初些奄沛几逆扒巴吝賈些拱奄沛得坦希
陂尼亞折歇曷奴奄呂吏道時沛傷奴希撲軍扒折昆丐些寶
罪罪礪透旦至梟庄把吏時庄包數仕沛薨希氏祐書拱庄博
庄把几奄沛扒朱年隔仁膾時發癲狂麻薨。

得立鞍座曰無共傳職朱鞍柴奇立鞍茹潤男女呷鞍律法慄
咍朱每次每北得得講道餽諾希陂尼亞堵巴逊辭得約泐渚
之特福覩洳命呷爲德主支秋如各聖死爲道雙德主至奄別

時得分碑濫。畧歎得跪。頓麻讀沒真經。看聖耶曰。假得。濫
濫。拏。拏。遷至共讀。瓶。瓶。經。微。微。歎得。瓶。瓶。瓶。瓶。
立功業。福德。羨。氏。朱。年。德。主。至。頒。賞。朱。得。法。則。声。靈。麻。濫。瓶。法。
遷。朱。几。最。瓶。特。祐。寬。朱。几。的。特。瓶。朱。几。瓶。特。瓶。吏。欺。得。講。瓶。得。
些。補。學。神。時。各。仕。憚。與。禦。共。碑。飭。濫。瓶。阻。麻。罷。爲。畋。理。庄。吏。特。
時。奏。霑。噴。邀。得。術。濫。瓶。蘭。沙。雙。固。買。官。大。臣。千。霑。麻。浪。空。年。邀。
葩。知。吹。烏。碑。爲。空。沛。罪。得。尋。常。寶。得。固。瓶。仁。德。濫。瓶。法。遷。吏。傳。
道。慄。眞。實。霑。暱。底。朱。得。講。道。默。意。得。庄。分。瓶。阻。格。苗。塊。
乞。數。固。瓶。等。官。拱。呂。更。軍。另。拱。噴。跳。道。固。瓶。得。女。童。貞。共。寡。述。
噴。翁。聖。尼。立。茹。洞。底。麻。於。朱。賒。世。間。仍。忙。役。靈。魂。命。共。執。几。恪。

亞朱年得只於帝亟辭假遞郎坦氏。且塊油得講解体苗空埃及
呂吏得責命諸固仁德朱堵吏夥罪磊過朱年空濫特朱德主
至兌傷民氏共瘤創朱特谿道聖得呂脩諾葩蘭沙於共翁聖
支瑪奴曰無買辭假亾茹淵黎營界茹固名嗜共於帝尅辭閉
睭翁聖支瑪奴嗔德聖葩葩差柴葩知吹烏講道朱民坦希波
尼亞。欺氏得奄旦輒逝森歲得哪令德聖葩葩麻韶職曰無假
祓茲共撓亾夥柴奇茲貝命。欺旦坭時得別瘤奄旦期德主至
仕傷民群最芯氏爲悉買起役講勸麻夥得補字神呂吏道正。
得奄別訴飭要濶凡講解庄濶特朱得些補性窯年得買朱年
店賜得恒籠忌德主至共能叫喚求嗔得懲恩扶護朱民命店

賜逝罷。翁聖葩知吹烏曰無。

翁聖葩知吹烏。龜當憎。罪宗徒。渚希陂尼亞。得講道於帝畧。歎濫移法。遷吧勸特。教民呂吏道聖。得生。嗃。齕。渚移散尼亞。嫌得罪。招翁聖瑪卑儒。自欺。遭逝。菴歲。朱旦欺。遭。亡逝。沒時。得沛。几刲。扒。毗。吝。韶。苦。楚。計。庄。掣。共。覽。吒。姨。沛。折。畧。輸。命。羅。爲。得。龜。別事。困。庫。時。律。代。得。哈。傷。共。嗃。飭。執。凡。困。庫。歇。惡。飭。貳。氏。固。沒。吝。得。覽。沒。得。躋。畧。輸。命。輸。拎。卷。冉。吧。頭。冉。固。罕。曰。浪。希。陂。尼。亞。吏。贊。嗜。得。坦。氏。叫。浪。唉。郎。哦。衆。朱。別。道。聖。

欺。得。龟。呷。塊。粞。凡。刲。時。得。脩。渚。葩。蘭。沙。共。包。茹。洲。翁。聖。瑪。卑。儒。於。城。湏。由。泥。閉。睞。鼈。惡。得。強。覽。德。主。委。逐。茲。講。道。齕。渚。希。陂。尼。

歲時得生時辭厄慕罷逝。瑪移亞群薩齋女咷囉坦罪連。歟
堯未壳得嗃創朗逕遙訴嗃懇仁慈德主至庄汝旦罪得些厄
犯畧免罪也稱嗃共所命吏。

噴翁聖亞巴嗃暗求朱衆碎特懇傷惄靈魂得些一罪几屬術
衆碎共嗃飭救祿几茲塘罪磊朱塊猶魔鬼麻呂岱共德主至。

一百三十四

呂吏時各罪招冤犯博仕梗共唆嶩。台朱招尼博冤繞奇雙博唉群飭沒。亟招唉喚。呐沒嗜悶。聊齧呂吏。
欺瑪移亞

贊博呐体氏時動惡慘切連腔命懟。粼真博麻嘆咀浪。招罪磊庄。敢語極遭麻祐博理。芾群敢語極遭至麻。叫喚德主至。呐段連哭咷。穉嗜閉。賒得勸招浪。博冤仍罪招冤犯時博仕梗。朱丕招固悶蹠博麻術庄。時瑪移亞浪碎據。呸博冤呐罪赦特時招悶脩貝博即時。段乞博招。嗰塊城麻術。欺冤脩旦塊時瑪移亞。忼稱罪。朱謙讓實他未。嗰飭濫役。嗰共立功欣畧。恒。噶恒陷命濫困壳。讀經求願共感恩德。主至冤傷赦罪磊。朱翁聖尼拱侍。嗟許執招。嗰罪共濫役。嗰福德。乞避辭女。欺得冤旦罪迹。

德主支秋。初懇恒盃尾讀經。曠瞻德主垂矯蹠性迷壳齷。傷喂。
初歎招買犯罪牢庄呐。朱博特別嶂執招朱塊罪。牢招室汝旦
德主支秋共補歇各役苓。實招捻命龜龜經魔鬼。遠天堂固移
等聖畧時犯罪微時咬疊罪麻特福代代。牢庄推汝德主支秋
傷天几固罪如吒。嫉傷天昆丕。牢窄汝德主支秋韶麌遠核枸
梓麻救贖几固罪。

得吧呐吧哭沒咗數瑪移亞躋畧鞞得庄語鞞蓮命庄動呱庄
呐。得強疠痘麻嘆咀浪。牢招湧安庄呐呸之。牢招庄祿旦博庄
別懇博傷天。牢庄傷恤博仁辭賓鄭苦楚憮把爲懇疠痘傷招。
牢庄傷恤博奄媯庫旦低麻尋救招。行忼惄之唉呐沒嗜招悶

年丑罪吏撻命龜棟罪磊實慄當情台。 犯埋翁聖尼空贊
覽噲招讀經如每欺時憎麻晦牢丕。閉睞瑪移亞龜茲秩未空
群於帝麻把唾得惄連祐韁廢招麻空覽時哭賴噲共跪躡龜
坦呌噴浪噴主碎唉救祿共撻招碎箇矯碎悵悵過麻巍。段得
朱凡茲尋泣每塊麻店喝得恒哭吠叫噴連塊乍辭買菹信招
於茹罪磊韁城箕時得默禪分代騎馭旦城龜茹箕共呐浪。命
悶及瑪移亞爲固役勤急沛呐共饒。瑪移亞呷恤雙罷爲博龜
對禪默時畧歇空別得罪埃。閉睞翁聖尼沚渚粗呷麻晦浪。招
固別博庄瑪移亞覽博如覽德主至連敦惄再極共局頭韁空
呐之。閉睞博嘆咀浪喫仁德招悲睞於兜。初靈魂慄悌清灑勉

茹空別之拱據匱廢讀經如常。欺瑪移亞犯罪段時每事盜尾
調秩歎事平安拱庄群覓惡汚穢丑車時庄群敢語極違委共
讀經曦暗德主委沒汎汎諾相嘆哭咷嘆咀浪喂碎韶庫立功
閉數麻韁沒辣奄秩歎未埃撓碎術塘苓如初特悲賒碎汚穢
畧極主碎理茆碎群敢喝惄得博碎毗碎學仁德閉數榻碎群
極茆麻祐博碎女裹博祐滔時招虎憤麻耗。

丕店氏瑪移亞濫犯過貯庄特時議韁命浪碎奄補主未庄群
籠歸靈魂特女崔碎補低亥於塊空埃消別碎議段連蹕蹕麻
亥欺旦城箕空別濫之唆時匱茹罪磊於帝傷喂裹瑪移亞稱
匪事共博時特塊罪共吏特仁德雙罷惄丑虎共我惡籠忌

鑑悶朱廢得覩麻提得麤雙得據讀經願吟陷命時魔鬼庄濫之特得包賒。

翁聖尼固沒俺躰於世間也結伴買生特沒昆姪時嫡連戈代塊罷辭女招吏拱哩戊瑰吒。閉賒得覽招貉界瑪移亞遷罷歲空埃餒時得揔脩廢濫壁垠哩沒呢朱招於只底沒魯馳。恒賜招塈斯魯馳氏麻贊博哦經冉共理道。塊匝辭也別濫役苓如博朱年博盃惄凜本性瑪移亞賢苓共清灑。恒賜博恒噴德主至頒恩執飭朱招特倚仁德共特添功業沒賜沒欣瑪移亞且乍逝歲空別事罪罪帝之輝。庄哈固沒齊博茲永沒耽時固沒財旦覽瑪移亞於沒命鮑廢時感耻犯罪未嘗茲塊沒耽博笛

欺每得贓濫不時調暗罪呐沛連擣饒且共得訴意岬悶補字
神麻蹠道德主歪。欺得贓濫不時惄換過澄朱年恒賜得據講
哦輪庄塊包數得些也別堵理麻贈法汨罪。得群於帝沒辭魂
朔几買茲道微覽每得祐禪凭傍時遁茲隱靄核固意修行如
畧本道職信得遁茲麻空別茲方苗時濫把疖疽凜共呈德曰
無嗔得定料朱德曰無連差几茲尋得骸塊雙庄覽兜時正得
旦麻安慰各几戊魂氏共差柴奇恪魂朔於帝。

欺翁聖尼贓信濫不時呂術廢窯嘵修行如初。於帝魔鬼直濫
害得殼格。欺時奴濫朱得胡疑術各理廳道。欺時奴吹得些贓
得底得贓共生惡驕傲。固吝奴吹得些算折得。吏固吝奴濫電

魂如英俺凡祀中得傷如昆丐丕。民輕易共耻辱得体苦時得
拱庄兮固愴拙苦塊。匝辭德主至察各事困庫得愆韶麻勸民
氏共各亟得愆求願朱凡亘懼特呂吏時傷民氏爲功業得。
固沒吝衆奴會饒盤役終時固沒得拮嗜蓮麻呐浪。欹賒民合
盤役終雙固役尼重一界察道苦界道正道苦界道邪。塘正時
蹠塘邪時補。丕察仍亟翁亞巴唧噃講時慄沛理吏得旦坦尼
特欣匝辭麻役得濫格得於時慄卒苓。民些愆情得麻得據傷
夭也濫困得暮塘麻得據忍辱庄兮憚情。固廢吝民打得斯耗
麻得庄讐怨。扈吏得愆打破像字些麻空籠字怨把得朱年等
得祿時声共孟欣字庄差。丕民些沛賊亟得講麻敬祿等氏。

時畧歇濫茹祿麻皮忬役氏皮讀經求願陷命連。天下且祐冬
雙得諸固講解朱埃補事瞞詐欺僕濫茹祿衝共僕求願數賜
噴德主委扶護鮑各役仕濫儻時得呷廚廊共打破像字呷。民
氏覽丕時惲與過飭連衝忬打得疖凜共雷得呷塊地分命。且
婢曉雖浪奇吧命得疖凜共沚卯呷時得拱呂術茹祿跪躋讀
經哭傷民迷昧氏噴德主委燭創艷懃朱奴。創暉廊氏覽得於
鮑茹祿時祕濫遲得空慚核拙芾據呷講朱天下呂吏道聖。民
氏更扒共捻碌得欺奴覽得艷郿坦庄動麻想得僕麌未時買
崔雖浪芒辭得能呷講解共艷苦体氏雙得庄我懃包暉。得傷
天几惜命及奴時嘲晦盃尾。凡燒擎時得敬如吒媖几當時得

氏德曰無恠濫丕時應姦連姦且堦翁聖氏於麻傳朱得韶役
氏柴修行覽役係重羨氏時憚核凜共疎浪昆卑罰憤閑空固
才智空固仁德之理苗昆卿命德柴特噴有差昆姦沒唉底昆
於低麻唼囉罪朱旦論代麻崔德曰無浪昆也補世間施歇貼
改朱凡庫韶庫立功閉數麻諸學旦仁德卿唼韶累咄得連疎
浪庄沛卑昆空悶唧唼雙昆庄固堵調麻濫如德柴畔德曰無
吏浪役濫朱得些唼囉呂吏道聖卑役重實雙離仕固恩德主
至執飭朱唉唧唼麻姦趣吏昆於低時救特沒命昆麻崔平昆
固姦時仕救特移靈魂欺得恠呐濫丕連喷卿麻姦竈得衛城
昧低沙述命鄭職柴奇未禱姦且堦德曰無危指傳欺得且帝

油勢默惡時得本眭孟桶鱗生卒實巽罷鼈惡得恒特事盃尾
声灵連朱年顏色得卒荅皮外体氏店賜得據讀經願吟朱年
德主至燭惡燭智朱得岬坤頑共客講解勸保一旦共得。凡賜
得斯固沛事之庫時旦噴得安慰得空固分別几重几賢沒祐
每得平饒固移几罪磊呂術塘荅罷嗟得安慰勸保。

歟氏斯城咞低沙固買處群祿李神諸鄧呂吏道德主至固移
吝德曰無龜差几旦講道朱民氏雙無益爲奴亘惡過理朱年
德曰無空群別料格苗特女閉隙固沒柴奇疎共德曰無浪民
氏亘惡遷透濫丕年沛固沒柴仁德凜買濫朱奴餽惡特尼固
柴亞巴呷暗於斯低嘴仁德得奇体凜噴德柴唉差得旦勸民

賜遜菴。 翁聖亞巴岬暗修行。

翁聖亞巴岬暗生岬鼈渚吹移亞斯城咾低沙。欺得邏遜繆歲時吒媖押得結伴雙嬪假得補茹麻茲於沒塊永尾箕。吒媖空別得茲兜時茲尋遜罷賜買別得於帝連岬飭勸得術茹雙得決補世間。吒媖焚難凜吧鼈惡責命龜押得雙空撒特畳得呐朱年沛鼈底默意得。得濫沒丐廢麻於吧揀閨吏只底沒魯馳朱創吧揆貼峻龜。得於沒命庄分岬塊帝恒讀經願吟陷命。

塊避避吒媖得戈代時得忌沒得伴友施歇貼改家財命朱凡庫巾底命塊王默貝世間女。翁聖昧批簾龜劄傳得浪。亞巴岬暗修行包數時據沒墨買庄分固台對。得陷命慄日啖旺乞票

得拜敬德主支秋。屹客婦俺底壳於帝朱得些敬俸祝得躋。達吧旦塗座龜。述產斯帝壳墨於座氏雙實事空預龜座拙苗只固真右底龜坦麻崔法。遲尼唉群朱且悲賒。龜欣眾幕辭賔麻壳但唉群塗座氏原院吏覽燭燃於達臘得固沒焜煌白如雪罪呢德主支秋。龜昏得鼈膳禮生日如些龜計畧尼。

福朱几尙德灑。汎朱全院爲悉几氏仕年義切共德主支秋於代尼吧仕特事創勛清閒盈遠藩天堂。

欺群社欺堯毀碎拱群傷共濫益朱婦俺欣女。毀得韶各法格
烽爛逕遙吧喚姊俺赦各事磊朱命未叫焰極重德主支秋匪
吝麻生時賜夢醢膾瑪吹烏辭沒斂累慕趁逝匪。靈魂得遭於
共主極清極瀝吧濫伴共各聖天神罷爲欺得群於世間時也
侍命慄清淨如天神丕。群壳得時姊俺輕唧茹祿。欺旦斯盤祿
時極得連唧創朗共訴唧事惻換過澄。欺也葬鄰坦段時固味
慄蕡蔽衝遭吧固移膜創罷墓麻唧。固移凡劣勞疾癱且求噴
於坭氏連特也即時。 蘭俺覽各事逕濫丕時悶葬壳聖氏
坭恪重欣朱年卜遭段更攏唧茹祿。自欺得生時也特仁逝賜
未麻壳喚群鮮卒共殮如得群社丕。欺茲戈畧盤祿固命聖時

時值仍嗜衆奴。嗚呼憾慄。凜麻訴唧。事奴悼與共。慳惜得罪。羣
苗。

欺得龜旦累。逝於歲時德。主至朱得祐。覽座創勛。龜逝朱得遠。
至共保得浪。群沒辭女時。仕連得蓮帝。欺龜斯賜離。補世間時。
得會各婦俺。吏共安慰勸。保浪先萬唉。於和順平安共饒。唉忍。
涅丑饒共媯。平惡各事庫。仕默沛於北尼。行我研魔鬼仕感。壯。
沒唉決於凭傍。茲塘苓。鼈茹淵。朱旦蕤。行補茹尼麻郎。於茹恪。
吧行韶祕几。龜補茹恪麻悶。旦於低。各婦俺覽得斯生。時時歇。
台汰調滂。延汎諾。粗呷雙得安慰浪。婦俺行哭濫之。沒唉盃惆。
爲碎拉補世間。慣下尼朱特。蓮坭清開盃尾無窮。碎龜傷。婦俺

各姪俺韁茹覓得坤頑仁德体氏時悶達得蓮濫皮連雙得叫
噴哭咷凜朱年姪俺動懼傷麻赦梗礪氏朱得得空悶該治埃
只悶於北懷麻哪唾谿累論代仍麻庄塊包數得沛蹠意皮連
麻該茹淵買立呷於城迺忬牙畀圭得欺得箒茹氏時群乜得
凜雙罷爲嗜仁德得乜咤呷骸塊賒斯朱年固骸几噴乜茹得
魂朔。妃聖尼於北皮連時唾得吶役得濫格得於年如烟創助
畷終觥朱几皮鄴扒研得該治格賢慈寬仁朱年各姪俺勉得
稟空埃敢磊調之庄沛畀爲憚得罰沒畀憚得祕濫煩懼。各鬼
地獄情茹淵得過飭共呷飭破役得濫。雙得祕事求願濫如櫈
械慄孟麻破各謀研奴時奴沛收空濫害特固吝當欺得願吟

援囉如靈魂悶離塊壳即時翁聖潘支姑庫巾拱現旦共得乞
吝。

丕埃實惡敬勉德主丕時拱咍傷靈魂得些禦麻埃空別傷共
救執儿困庫分靈魂時渚議命懼惡德主丕兜祀聖尼恒求願
朱几固罪嘵朱各靈魂塊熠解罪連固移几也我惡籠忌共算
付命朱魔鬼麻得也救祕特得於茹淵空体茲勸保几氏特雙
得恒求願共登役苓福德指朱奴實嗟得求喚固飭慄孟麻破
各研魔鬼共濫朱得些對惡對性涅歟固得贍俺苅補茹淵
共術世間時得求願朱麻魔鬼株櫟濫害几氏即時固几戈代
麻特遷天堂即時空沛戈焰解罪爲得也嗔船罰台朱几氏。

特年論荅共當各等遠至能現囉共得嘵保得仍事諸且共夥
事謹冉女固沒容賜禮生日德主支秋得龜特法讀經龜茹祿
收贖欺斯創得覽德媄掩擋閉德主支秋現囉畧樞德媄勸保得
夥嗟段付德主支秋朱得閉得天西德主支秋過飭共昏茲昏
吏夥吝。儻歎德主支秋拱昏樞得沒丐段變茲塊鴨得德主支
秋迄昏濫丕時年鼎如雪麻臥氏唉群自閉睂朱旦扇。

魔鬼庄底朱得特安買欺固欺奴祕形天神荅麻驢幽得固咷
奴感咷得脩仁德信共吹得胡凝各事牟冉龜道曉各法沙歌
嗃綿蘇雙正德主支秋咷得脩各事智憤類得些空曉特固客
當欺得祐禮時曉各天神喝仍宮妙楊過澄麻得祕濫充暢且

吁秩。閉睞固翁聖蘇瑪曰無現嘒畧櫛得共保浪役求願實畀
役卒苓雙離。齟役兵拱沛侍餶如齟各役恪沛生能願吟雙欺
貧命辱癱過拱沛擬時饑買固飭麻濫役兵朱年特假朱得昏
粞未變茲。

妃聖歌些移那恒滴渴事論苓吧各調得恒嘒飭侍朱特年聖
時得繆吏齟罰句尼。次一惜罪共侍靈魂吧壳慄清瀝。次乍濫
每役爲意苓。次乍行議且仍役苓福德龜濫未底濫役饑朱煥
爛欣如体命諸固濫役苓苗煥。次眾嘒飭庄仍畀爛爲罪命麻
吏爲罪几恪女。次醢行蹠意盈命包睞。次菴籠忌德主至齟每
事。次罷恒汝命於署粞德主至。得侍閉饒調兵朱日化嘒得探

福。罪包饒。雙離蹠意得些悶。欺庄固例律。苗紂命。嶂儿保空沛。罪皮遠時買計。罪德哪。炤。累寶麻渚。

魔鬼尋。殲研麻感。咷得如奴涓。感咷儿買於。靄茹淵。得祕事於貝。嬸俺濫。懾。喎共議浪。杏油固特於。沒命沒。坭。恁時扒。牒罪欣易。拎智欣共易。侍每調朱論。得議茲。議吏買空別。蹠塘苗。雙離得求。嗔德主。支秋燭創朱命。別固年補茹淵。麻侍道。沒命如濫。丕庄。欺得。也。炤貝縕。体氏數。蹠時德。主支秋買訴。蹠朱得別事。靄智坤得排。蹠。罪研魔鬼朱年。渚祐牢事。氏沒沛於茹淵。罪北德。主支秋悶。朱得於旦論代。得哈讀經願吟數。踪凜。固沒客。得。也。濫役庫辱奇。賜最且得群悶願吟如也。涓雙罷爲癱過時。

唱遜。 妃聖歌些移那圭城。逋忙牙童貞。

妃聖歌些移那生。嘒於城逋忙牙。訥坦衣些離亞正。唱禮生日德。妃。吒。姨。得。畀。几。富。貴。於。世。間。雙。祕。事。茲。塘。仁。德。濫。貴。欣。貼。改。倍。分。福。朱。几。德。主。至。龜。頒。吒。姨。慄。道。德。濫。丕。欺。得。買。遜。遜。沒。歲。時。吒。姨。付。昆。朱。妃。公。主。瑪。獨。移。些。魂。朔。雙。得。祕。事。郎。重。世。間。濫。礮。泥。共。懾。凜。朱。年。欺。遜。遜。歲。時。得。鑿。命。朱。德。主。至。訥。茹。淵。妃。聖。歌。羅。呷。性。得。時。慄。賢。苓。和。雅。欺。吶。傳。共。嬪。俺。時。庄。兮。吶。唼。之。秩。惡。埃。拙。茆。油。魔。鬼。感。吐。得。格。慄。礮。默。惡。雙。得。據。訴。呷。籀。益。尾。貝。每。得。逋。庄。仍。畀。得。哪。唼。皮。逋。麻。吏。姉。俺。固。保。得。調。之。時。得。拱。邇。據。如。丕。得。議。浪。哪。唼。欺。固。例。律。紳。欺。固。唼。皮。逋。傳。時。庄。固。功。

主至。題恩扶護朱茹。諾群沒茹時慄懶。禱朱屹。舒得女童貞共
守節於塘。賜求願。陷命。嗔德。主至赦。恕罪。磊朱天下。歟。得。苞外
粧。避歲。得推命。庄於世間。包數女。時得補殿。共龜茹。潤朱特。述
命。薨。荅塊買膾。得沛病。連布施。歇貼改命。朱凡庫巾。庄底吏。帝
之。烽。欺。希旦。深時。得勸。有底。惡天。惢事。榮顯。世間。沒尋。朱特。融
代。代。得。焰。各法。格烽。爛。假籠。邇。至。嘯。叫。焰。極重。德。主。支。秋。未。生
時。辭。焰。慕。粧。避。移。靈。魂。得。遷。享。福。天堂。壳。時。葬。坭。墓。希。軒。移。姑
卑。伴。得。群。各。銅。創。助。得。濫。時。聖。衣。計。移。加。底。暑。耘。些。朱。別。惢。仁
德。欣。各。貼。改。職。權。世。間。共。帖。惢。龜。北。些。麻。濫。役。荅。福。德。共。懷。惡
德。主至。遠。歇。每。事。

得恒求嗔德主至灑干盛怒嘵。扈恩扶護朱希特。乞病塊。亟喝希特。跬孟。惄。惄吧茹。諾吏特。平安。假希旦共。媒麻謝。得腔命。扈鄒真。媒麻嘆。咀浪昆。汝吏罪磊昆。龜不孝共。媒昆。吏汝格。媒。龜傷昆過。倍濫丕時。昆空當祐。軀媒女。霧皮呐皮。疠痘哭咷。過澄時。得祕唾苓。麻保浪。勦媒昆。些唉。盃惄共。傷夭饒。仃呐之旦役。妾女。欺氏昆。次台拱。脩蹀蹀媒。嘵首罪命共。得自閉。睂。脩蹀蹀媒昆。恒蹀咏饒。麻係役茹。諾固調之庫。時希盤定。共媒爲得慄。坤頑共仁德。稟塊。買辭。諾支瑪尼亞。吏特盛事。如畧空群。賊堵亂落女。鮑史記。諾氏。嗚希氏。畀烏蘇義。畀希奇。

妃聖尼立。午茹沒茹底。朱移柴奇於共。每賜濫禮。喝經求嗔德。

之在罪磊碎爛泥朱年德主至罰碎濫不。且饑得悶拮操罪
朱昆時補殿共遷於遼陽箕永尾庄群忙惱事之世間女沒嘒
飭年諭苓。

埃討敬吒姨時仕特盛事。埃於忤逆共吒姨時仕沛困。丕欺得
補殿麻茲諸特包數時。麌濬曳亂鼈外固移事困庫恒覩連頭
希旦接希我病礪想麌麻各官共民事呐浪。德主至罰希庄差。
閉荼希買別罪命連差仁官大臣茲違姨術殿固意噴赦怨吧
救執命欺希覽得時哭咷蘋嗜叫喚得赦罪朱麻浪。茹濬沛難
難昆沛病調罷罪昆。閉荼得祕唾苓麻安慰浪。崔各役窶仕補
茲歇行呐旦女沒忙事勤沛忙界噴德主至赦恕朱。爲丕恒得

德主丕吧自閉睞指繖得篤惡於守節麻姑濫役苓福德立功
欣女恒得讀經願吟祐冉聖妣贖得式踴求願朱旦創得能
茲尋几庫巾劣勞魂朔執拖奴如昆丐丕呐燭浪得年銅每仁
德朱天下燭。

雖浪樞丕創体苗默惡時拱庄塊固沕遠雲丕固官箕丑涅奏
希昆得浪妃國母祕鑽鉛茹渚丑麻朱仍罰罪磊希群亥歲共
貳性時信証庄群想之情媄昆女吏昆次仁拱合沒惡共英麻
奇敢查察役媄命得覽仁昆於信薄体氏時惡得痧痘凜雙離
據於平安如常共平惡博拘梓氏每得覽希於不孝濫丕時庄
韶特年恒叫責爲希岐於債理過雙得干麻浪役希濫庄固遲

包茹淵共濫皮連於帝塊買辭希諾車芻尼亞晦瑪卑多朱昆
命駘卑軒移姑貳也濫伴共饒也數時希吒戈代麻軒移姑蓬
替位旦儻各希諸侯拱得濫希上位諾支瑪尼亞閉睞妃瑪卑
多買特乍逝歲雖浪得濫皇后諾竊雙離得祕事茲塘仁德欣
卑蹠退世間班得茲採凡劣勞濫福朱凡庫巾安慰凡困庫
旦最得讀經願吟陷命庄兮養壳離共於仍如退凡郎重包睞
希拱扒研仁德妃皇后時傷夭民命恒忼濫益朱每得一卑忼
朱各凡屬術權命濫碎希奇達至共倚各例律得妃尼生特輶
昆麻正得哉吐魂朔連空悶付役係重氏朱埃烽欺得凡旦累
逝歲時希我病麻崩遐雖浪懸得疠疽過飭雙得平懸哪蹠意

賜逊翠。 妃聖瑪卑多皇后。

固姦德主支秋判浪埃固姦庫巾氏卑福實義卑凡於北庫巾麻平姦船各事庫廳北氏時固福雙離凡朝固拱固体麻特福氏女爲烝裊凡氏空底姦性變貼改共各事郎重世間尼吏用貼命麻施共執拖凡庫巾雖浪凡氏富貴皮外雙離廳姦時實卑凡庫巾妃聖瑪卑多卑凡郎重富貴雙離姦得實卑庫巾爲得庄重貼閑世間沒暉飭懺貼声灵卑役苓福德罷爲埃固貼氏時買謾特諾天堂。

妃聖尼生暉廳諾支瑪尼亞吒媄得卑潤唯看欺得皮固智坤時吒媄付朱皮蓮茹潤箕卑得爲欺缺妃氏麌段時補世間

憮惡德主垂稟凜爲得也。侍朱論各調凡於茹洞浦。侍得於謙讓。賢苓灑泣。得濫各役重憤爲惡敬。勉德主垂共補意盈命。衄每事。渚之各凡。德主支秋。苞腰西格盈共。噲。包茹洞特扒研妃聖尼時別。凡氏仕濫創名。德主垂立功。朱命共救特殼靈魂。罪秉苗。

撓圖唼瓠。婦沛鬼暗覓連。接干棹蓮共衝瓠。躉婦兵我魁坦吧。
打吧眼。各婦俺茲。噲天唧吹亞旦救婦兵矯麌。婦沛鬼暗覓得
連。慄共攢猶唧時。婦箕連茲丑虎凜。段皮遠傳朱天唧吹亞遺
魔鬼。唧時得跪躉。翫求願沒辣。即時覓婦沛鬼暗聊蓮沒嗜慄
賴如貉鬼連離。唧嘵得兵吏醒燥如常。

欺她天唧吹亞奄旦。逝歲時德主至。訴唧朱皮遠別庄群買
賜女時得仕補世間尼。塊匝暉得我病礪時。翫各法鰐道格輝
爛。暇睹各婦俺吧生時。

自德主支秋唧代朱旦妃聖尼特眾覩逝台辭。

得她特匝辭雙離。奄苔功業祐。唧得庄固濫役之奇体雙。得她

沛眞。泣泚。嗁淵。淵旦。援得再。纏茲。共我。竈坦。婦俺。覽時。綻。旦。拖
得。塊。沒。盼。得。醒。吏。時。博。揷。檜。脩。茹。庄。祐。牢。事。妨。眞。婦。俺。干。時。得
呐。浪。行。垠。阻。碎。矯。魔。鬼。覓。扈。勝。特。碎。未。時。奴。惄。換。過。吝。恪。得。濫
熒。時。魔。鬼。提。頭。得。包。招。渚。燭。婦。俺。覽。時。叫。遣。想。得。麌。甌。雙。得。晚
暝。麻。浪。沫。漢。麻。頭。得。庄。熑。拙。茆。

欺。氏。靄。茹。固。沒。炳。沛。鬼。暗。係。覽。埃。時。揸。打。眼。熑。與。灑。只。固。妃。聖
天。唧。吹。亞。且。斯。炳。氏。特。麻。撓。圖。唼。朱。固。沒。客。各。婦。俺。靄。茹。呐。共
饒。浪。罷。爲。魔。鬼。慄。仁。德。炳。天。唧。吹。亞。年。奴。空。濫。害。特。炳。氏。時。固
沒。炳。暄。咥。氏。連。慳。將。得。麻。浪。固。仁。德。之。兜。只。固。肝。空。慄。鬼。時。鬼
空。濫。之。特。欹。聆。碎。撓。圖。唼。朱。炳。氏。祐。鬼。濫。之。碎。旦。昉。炳。氏。爛。闔

仁德得朱年固沒。吝婦氏呐輕易畧。樞婦俺浪天。嗁吹亞固仁。
德皮外雙庄實只濫役。苓朱得些嗜吏。固意底欺皮遠戈代時。
命仕特濫皮遠庄。得暄呐時庄。仍罪庄。惄麻吏得謙讓跪躉。虧
畧樞婦氏麻浪實如嗟。婦呐俺庄固仁德苗煥庄當於茹尼。皮
遠暄各事。愆侈嗁濫丕連。暎責婦箕共罰於沒廢。馴庄特通功
共婦俺女。得覽婦氏沛罰濫丕時。疖疽凜恒。暎叫噴皮遠朱旦。
欺婦氏特藏。

魔鬼覽命沛收時。惄過固沒。吝得茲謹。渚郿洴時奴樞得虧。雙
德主空僵。侍得空沉塊。沒昧婦俺買別共。旦撻得邇。麻得庄沛
卧跡芾。固吝恪得鑽。檜庄哈欺。矜刀鑽梗核時。魔鬼濫朱得鑽

魔鬼覓仁德得時尋覩謀奸研麻感吐畧歇奴濫朱得貝繻
惡過理曉得庄特安昧苗據想旦事朝固郎重初魔鬼責得浪
牢眉曳濫丕麻補每事卒荅世間固術代時每得仕重敬共天
勉分壳仕特清閒群靈魂時於兜默惡拱侍特例律德主丕假
奴逐惡得想旦事汚穢油麻閉數畧得瀝汎如天神時羈覓智
坤苔仍事怪憚丑車連雙魔鬼秩功得訴呷每事共等魂朔靈
魂命時得別浪德主丕底朱命沛如濫丕固意此惡此仁德命
油沛感吐体苗裏命空應蹠時庄仍畀空固罪麻吏固功福埃及
沛感吐夥時仁德几氏強紓杜麻渚得吏呷飭求願陷命時
魔鬼沛收格丑虎雙奴諸焰崔丕奴吹沒姉魑茹洲得於慳將

群。呐。旦。役。氐。女。天。嗃。吹。亞。特。衝。命。時。強。添。瑟。烽。爛。習。茲。塘。各。仁。
德。共。尗。命。灑。每。罪。如。天。神。丕。畧。歟。得。啖。沒。嗃。沒。嗃。饑。饑。時。乍。嗃。饑。
歟。時。咤。嗃。買。啖。沒。吝。得。只。約。泐。濫。仍。役。憤。如。抉。茹。梗。濶。搓。稽。蕩。
夔。共。各。役。恪。如。丕。油。辱。痼。体。苗。時。得。拱。盃。糲。連。得。空。蹠。意。盈。拙。
苗。皮。遠。峨。体。苗。時。得。哪。体。氐。鼈。茹。固。侈。嗃。事。之。債。意。得。固。埃。呐。
咥。之。搘。旦。得。時。懃。得。據。安。寒。得。吏。腰。酉。几。秩。懃。得。格。盈。爲。特。擣。
立。功。埋。罪。共。扒。研。德。主。支。秋。欺。得。濫。役。祿。奉。如。讀。經。祐。禮。韶。禮。
時。空。固。意。尋。事。安。慰。朱。命。包。隙。油。德。主。丕。固。拮。歎。事。厭。愛。吼。噏。
得。拱。空。補。役。苗。沒。據。濫。皮。飭。命。固。意。濫。創。名。德。主。丕。吧。安。慰。德。
主。支。秋。麻。崔。

賴特閉饒事氏雙碎忌恩德主支秋執飭朱時碎庄群祕事之
濫庫女。娛得分時夭酉群悶撓昆術茹分時慳惄韙惡爲特福
鑿昆命朱德主支秋時得推議沒狀段付昆命朱婦俺魂朔哉
咷未呂術茹沒命吧自帝術微得強唧飭濫穀役荅福德欣女。
塊買辭妃氏麌麻欺斯生時時勸昆於凭傍朱旦論代群基業
貼改時哦布施朱几庫饑歇段仁娛昆嗜饒共限仕及饒連諾
天堂。

欺妃聖尼邇逝匝歲時官初奄固意嬪祕得朱昆命奏希差几
茲連得術京都雙得奄決補各事榮顯世間朱特屬術德主至
朱諭朱年得曰書奏希嘵訴意命哩濫丕希嘵官氏拱平惡空

罪沒累眾避得固嗜仁德奇体凜生能陷命求願共濫觱役斧
福德。妃媄天嗁吹亞能嗁彌茹洲氏朱特學法陷命求願吏得
拱執婦俺移貼女。天嗁吹亞本趨貝媄麻探婦俺。固沒吝得買
蓮罰歲欺媄算術茹時得呐共媄浪。昆悶於低貝婦俺連空悶
術茹女媄得浪。事於茹洲罪事重麻昆群彌歲空年定役奇体
羨氏羨過。得吏浪。懇昆也決屬術德主支秋格盈昆仕空群對
意女。皮連職連呐浪。埃庄懇鑿命朱德主至朱旦論代時庄特
於茹尼。閉睂得覓影贖罪時蹠躡魁坦麻懇浪碎懇許於茹尼
朱旦論代。皮連計朱得別事於茹洲罪事庫凜罷爲恒沛陷命
唆齋打罪式虧踐羨共趨移事債意壳皓。雙得浪飭盈碎實庄

一百

賜逝。妃聖天唧吹亞童貞。

自德主支秋唧代畀。暮移逝。仁辭。龜城公曾卑奴鋪離。固官
齋。淵唯。霑固才智。共固仁德。歇惡敬勉德。主至共濫碎霑。伴拱
畀。得郎重共道德。如翁氏生特。沒昆姪。貉畀天唧吹亞。塊。醞。辭
官氏。薨。麻罷爲翁氏。固功貝茹。諾。凜時。伴得。嗔霑傷命。嘆昆唉
群。閉年霑汝功。几。奄。薨。麻定。坷。夭。唧吹亞。朱。昆。官。齋。箕。除。旦。欺
坤。齋。仕。朱。嬪。塊。匝。數。固。沒。官。箕。悶。嬪。祕。媾。得。嶂。忌。妃。皇后
啖。台。朱。命。妃。氏。龜。一定。於。丕。朱。旦。論。代。朱。年。咥。空。結。伴。女。雙。黹
饑。啖。惲。官。氏。押。格。笛。庄。時。媄。昆。共。苔。嫗。補。茹。鼈。郎。諾。衣。支。蘇。
爲。於。帝。拱。固。茹。斯。坭。乍。媄。昆。於。時。固。茹。淵。女。各。姪。俺。茹。氏。

支秋嘆代界。崧慕翠辭時。德主至。達靈魂。得邇擬。宜濫沒。共各聖。男女連。至代代無窮。得龜御。座翁聖批。嚙特逝。匪辭崧。膾殄暉。

油得固沛料命麌默懼雙得拱庄爲你儿固罪儿濫廻丑欺奴
當罰固沒得郎重箕於城嚙瑪毬犯共犯罪外情貝沒疔恪。
德聖葩葩罰奴秩法通公奴輝憚過朱年茲稅繩符水濫害得。
繩符水遣鬼入凶馭德聖葩葩底欺得騎時我麻馭兵躡得麌。
丕德聖葩葩騎馭固意呷外城俸祝奴鯁容魄混逆拮礮與凜
各几蹠候空侍特奴德聖葩葩議或沛研鬼庄時濫跔拘粹逋
命奴時奴連安純如畧麻拱沒盼兵繩符水呷最極。

翁聖計移姑移烏強賜強籠命要對雙得據陷壳共濫各役齷
比命庄補役苦得恒約泐渴朱特福天堂麻強籠病呷礮時
強籠蒙呷塊世間麻蓮享福清閒代代旦賜逝午膳丐微德主

沒得。昧時。岬形得。祿昧時。岬形得。穢。欺。岐未得。倚得。客。選。氏。吏。
麻晦。牴。卑之。命。卑得。於。兜。得。選。氏。浪。牴。碎。卒。答。過。空。年。晦。碎。卑。
几。初。德。聖。吒。乞。濫。福。饑。鉅。罷。役。荅。氏。朱。年。德。主。至。撲。德。聖。葩。葩。
蓮。北。重。悲。荼。德。主。至。蕪。德。聖。葩。葩。孰。几。庫。巾。傷。几。困。庫。扒。研。役。
荅。翁。聖。批。嶧。年。德。主。至。吏。頒。福。重。朱。翁。聖。尼。晦。浪。罷。兜。麻。別。事。
兵。時。得。選。兵。浪。碎。卑。天。神。初。德。主。至。差。麻。此。惡。德。聖。葩。葩。時。悲。
荼。德。主。至。危。遭。碎。儻。倚。德。聖。葩。葩。朱。旦。薨。呐。假。連。變。茲。固。吝。恪。
得。悶。沼。真。朱。沒。得。庫。巾。麻。皮。買。拎。願。諾。時。得。庫。巾。兵。連。變。茲。店。
繖。德。主。支。秋。現。岬。麻。啫。恩。得。浪。每。欺。昆。谿。祿。几。庫。巾。氏。卑。如。谿。
祿。吒。丕。雙。欵。戈。昆。谿。祿。正。命。吒。祝。

窖吏賞凡生能罰凡濫丙役氏。得能唧各茹祿城隕瑪麻講朱
本道麻罷爲得能要沛艷劣空茲特時得述仍排講慄烽爛共
慄窖咷段差凡茲讀各排氏朱本道得能要妨默阻夥役麻群
濫夥事奇体羨氏實空埃曉特謳畀德主委扶護朱得格盈吏
得庄兮底虛秩暎苗ノ苗得讀經願吟數暎處各役聖衣計移
加泣四方天下曰書朱夥得每等每比劄夥冉高意窖咷凜吏
群暎麻濫福共安慰凡庫巾疾癪。

每暎得朱尋逝亡得貧窮旦塗唆濫沒共得固沒暎得覽逝亡
得旦時晦苔僻浪暎欹聆固逝亡得沛庄苔僻黠吏嶂疎浪只
覽逝亡得如常麻雀德聖葩葩濫清茲雙得覽逝亡得氏固

蹠希命冬凜朱年得立沒座亞移基曰無麻達柴泐俱星蓮職
氏更立迦乍座曰無朱易魂朔凡缶呂吏吧勸凡外得能勸各
希唉生能偃倚朱民命蹠塘正有茲塘邪爲悉事公正濫朱各
諸特凭紳群諾苗補塘苓塘正時仕沛虛茲庄差得劄移冉卒
苓濫創名道聖述移經各柴奇唉群讀悲賒得嗟別浪事喝齷
茹祿時固飭執各役祿奉共濫朱凡耽特動惡輝爛年得述移
宮喝經麻仍宮氏嘗吁旦授各凡伶法喝沛稱浪空沛罪役得
世間謳界正德主至瘤創朱翁聖計移姑移烏述買特宮才嘗
体氏得能逐各柴谿庫習喝吧正得立沒場喝於城嚙瑪得能
茲勘場氏固欺得痧空茲特時曼凡輕茲麻正得毗矯格喝朱

衣計移加雙得一定遁梗礪氏朱年對襖共茲隱命齟簪遠崩
箕。仍麻德主委訴得嘒爲固事創如楣燭遠得嶂蹠得連。每得
調祐贊時徒且圍簪移得於嶂撓得術城嚙瑪。得曉別聖意德
主委悶朱命梗役氏時買雞遭職葩葩。閉睞得𠵼旦輒逝歲雖
浪得於北高一天下雙得於慄謙讓啞呐格處共每得時慄仁
慈吧得能勸各等曰無共各柴奇唉祿事仁慈謙讓麻該治各
凡皮鄰命頭各書得曰時涓曰浪苦惱各苦惱德主委。退氏各
德聖葩葩侍自閉睞朱旦囁。

得皮遷座翁聖批疇時連汝旦渚紅毛賜初奄悶救朱年得差
柴泐俱星共眾迹柴淵茲講信苓朱民氏。希渚氏呂吏道嶂民

欣女。欺得術旦噶瑪時德聖葩葩戈代麻奇各柴奇各官共民城
撲得蓮替位雙得咥買諸谿。欺兵城噶瑪沛氣疫與凜蕤移得
翁聖尼勸每得唉谿庫陷命立功姻罪喚德主至渥干盛怒。段
得咗茲轎巴噶。噶次一當欺茲轎時蕤移迦得斡塘。旦噶次巴
得拎像影德妃翁聖卢歌龜龜共遠自殿祿奇德妃瑪移亞朱
旦茹祿翁聖批噶。欺茲戈捺箕時覽天神遠至喝經移箇那接
離些涓讀鮑務復生。各本道連跪鮑嘯翁聖尼語樞蓮至嘆浪。
唉保舉朱衆碎畧樞德主至。祝兵覽沒天神躋遠耨茹高箕麻
模劍如悶打奇眾方天下段換劍龜補共變茲。自閉賒庄群埃
蕤瘦女。 民城覽丕時強逐柴計移姑移烏唉谿役該治聖

得咍傷壳雙群傷靈魂欣女固沒賜箕得戈幣時覓骸昆祀卒
苓得些固意半濫碎時得晦罪得渚苗得些疎浪得渚紅毛諸
固道時得運動懾傷共嗔德聖葩葩赦法朱命茲講道葩渚氏
德聖葩葩頒法朱年翁聖尼連撲買柴淵茲貝命段呷塊城疇
瑪。民暄信氏時呷如曳亂麻旦圍殿德聖葩葩共叫奇嗜浪德
聖葩葩犯旦翁聖批疇爲伍朱柴計移姑移烏呷塊城時疇
瑪仕虛秩德聖葩葩沛韶差凡茲尋得術時民買安塊乞斂翁
聖尼遭職歌茲黎那閉隙看當於城公曾卑奴鋪離嗔德聖葩
葩差沒得上智坤頑旦帝爲固移役庫處禦時翁聖計移姑移
烏沛茲麻得料各役氏格坤頑羨氏朱年德聖葩葩強腰勉得

得傷惱儿困庫過澄恒。賜尋儿庫巾病疾撲箇茹共料朱奴
貼。唼禮默吏查猶執拖欺。祉嘆欺麌女天下覓得輕歧事朝固
郎重世間默禮慣共濫苔。佃儿庫巾濫丕時調瞻仁德得共憎
罪等聖。庄塊包數得苞施歇基業朱几庫只群底吏沒礮鉛媾
苞昧麻得悶侍吏朱特汝媾連。丕固沒吝德主丕此懇得
麻差沒天神祕形儿沈艦秩歇貼改旦嗔唼眉共得得傷連朱
趁銅鉛凡唼眉叫匝稟時吏朱添趁銅女塊乞賜得氏吏旦嗔
時得庄固喙吏哦儿侍役朱趁銅雙罷歇鉛時得祕礮鉛箕麻
施朱丕役福德氏憮慈德主丕羨氏朱年自閑隙得濫特殺法
迎。

九十一

時逝。翁聖計移姑移烏奇葩葩。

翁聖計移姑移烏生岬於城噶瑪。天下憎得畀奇麻貉氏實稱當凜分時爲仁德得非常分時爲各役奇体得濫朱創名聖衣計移加。吒得濫官竊鼬奇密。媄拱畀得郎重吧仁德凜。欺得群巫歲時乞固嗜坤頑上智吧通太朱年得買乞逝歲麻乞特濫官總督城噶瑪。雖浪得特權職郎重默惡雙離惡得庄腰事榮顯世間沒祕事修仁積德鼬靈魂命濫盃惄麻雀。欺得特巫逝巫歲吒媄得戈代時得辭職濫官麻該修行。

得立茹茹洞鼬諾吹吹離亞共沒茹於城噶瑪畀茹得於朱旦欺蓮職葩葩。得於帝買辭假谿職柴奇共遭濫皮遠該茹氏惡

段得覽妃聖批離吹些躋厄沛救昌當艱艱坦時旦麻攢得躋
踐未奇仁除捕捽吏嵩達沒客女。雙民同聲喚官赦茲行付朱
獴與女時官傳朱軍另祀教麻撲朱蕤茲。 仁妃聖尼賜餽
於世間段付命朱軍理刑時仁靈魂慄聖氏達享福達至共霑
各等死爲道。

自德主支秋暉代朱旦仁妃聖尼特旨頤巴辭。

妃慄道德喚認祕昆閉妃聖批離吹些躋買生呷共攬術餕濫
昆命朱旦薨時妃氏連特安惡只群怙想沒事述命韶薨朱創
名德主垂麻崔。

賜歆饑官哉遙各聖匱兜民涓會艷坫。眾得戶行拱沛懶濫沒
共任妃聖尼時奄固沒得薨。齕獄未群。屹得時沒得沛薨胡嘯
群。屹得沛。嘯與眼熾共勿薨。官哉。捨禮。屹。妃聖尼。呷。補匱經嘯
付朱沒昆。捕猝嵩。遘。嘯。撓朱薨。民。寬。屹。得女。群。祕。歲。當。默。經。嘯
拉。沛。嘯。與。撓。薨。時。嘯。官。朱。默。禮。共。赦。行。補。匱。經。呻
須。亞。蹕。蹕。時。昆。捕。猝。連。衝。匱。祕。駿。麻。嵩。遘。未。得。凜。勣。坦。共。屹。趨
沒。昉。欺。得。醒。吏。寬。禮。命。奄。櫨。時。綏。吏。爲。憤。壳。命。裸。露。欣。界。憤。妨

韶堯時翁躋移須離亞奴也劄共留吏朱些別。丕得劄浪各聖
徂斯旦賒打陣饑歇嶂勝陣共領分賞。妃聖批離吹些躋帖惄
焚難凜爲命固胎諸旦賜生朱年庄特韶堯濫沒共各伴爲悉
固律禁空特折彈妃當固胎朱年沛於吏沒命朱旦欺生脈假。
各聖合沒意麻求喚德主丕朱妃氏特福死爲道濫沒共命時
德主丕認呸氏麻朱得生昆欺買固胎特移臘麻罷諸堵臘朱
年生疠痘凜年得呌遘沒乍嗜。軍更囚噪得浪。𦵹媒箕。𦵹生麻
疠痘韶庄特賜埋欺獅子眼熾時韶濫牢。得把呸浪。𦵹庫韶爲
飭碎要澍雙旦欺沛韶庫爲德主支秋時仕固飭得於訥命碎
麻執碎庄群沒命碎吧沒飭盈碎女時碎仕韶特庄庫之。固沒

裹秩媒時理苗麻奴薩特。行亘瑟麻濫困朱奇嶂茹。得皮呐皮
肢命鼈郿真碎昏嚙碎共哭慘切凜。碎覽濫丕碎拱動瑟共疗
疽爲碎仕韶麌麻沒命吒碎仕空特盃惻。欹饑官隊衆碎包公
堂麻考。且辣碎時吒碎躋帝吏且斯碎得閉昆碎共奈碎浪。噏
昆夭西唉傷昆纏涅尼。官拱保碎浪。行固亘瑟麻料命麌唉傷
昆唉傷吒麌女。碎疎浪。碎固道碎屬術德主丕。閉隙吒碎拎祕
嚙碎麻擣呷雙官籠覽連傳邇吒碎呷嶂固沒麌另打得沒丐。
碎覽丕時碎妨疸欣正命厄沛打体兵。官查考衆碎段濫案傳
遜衆碎旦沒坭纏賴民消會祐路制麻補衆碎朱犧與唼𦨐。
閉饒調畧尼時妃聖陂陂須亞劄鼬獄群各調饑卑格各聖氏

岬畧樞。霸主罪体苗。得劄浪。欺碎。厄沛扒共補。𠙴獄時。吒碎恒
賜恒旦。勸碎補道朱特。救祿事。𦵹碎固。沒客得覽。懃碎據凭傍。
買庄漂拙苗時。悼凜衝𠙴碎共打碎。劣凜碎。𧆑平。憲朱年得憎。
共丑虎吧買賜空旦女。旦微碎。沛攢於坭最。志共質狹過。咨論
貝各囚恪。軍另更歹禦。嘒賜碎只。忼惄爲昆碎群。嬾涅吧。𩷶氏
爌幅過理。本道覓丕時。揆錢朱官底。朱衆碎於坭。礪欣時。碎交
昆碎朱。嬾碎。嶂英碎。僵尅。尅餕搣。隔買賜。𩷶城咤。嗜官拉查考衆
碎時。咤碎吏旦。樞檻把。劣痘沚。渚相。岬。唉傷吒
唉傷鬚泊吒。吒。𠙴。昆朱旦悲。睟。吒。𠙴。傷昆欣各。英俺昆。行濫
朱吒沛丑虎畧樞奇吧。城濫之。唉傷嬾。巍唉兌旦。昆。閑群。嬾涅。

賜逝沒。 妃聖陂陂湏亞吧妃聖批離吹些躋死爲道。

台妃聖尼生哩於城湏哺巴。妃聖陂陂湏亞畀得郎重富貴一
奇吧城。妃聖批離吹些躋於北碎佐儕下。屬奇仁厄年郎重如
饒連天堂畀呢德主至空察貼改職權得些厄特鄰世間尼沒
察功業共福德麻崔。奇茹妃聖陂陂湏亞厄蹻道德主支秋群
沒吒纔得亘懇諸悶補字神囁詐。妃聖尼蓬台逝仁歲買生特
沒昆格買賜得沛扒共懾鈍囚。分妃聖批離吹些躋群亟歲吧
當固胎雙令嗣與庄你埃。吏固眾得戶行貝仁妃聖尼拱沛扒
吧沛衿囚濫沒女。

正妃聖陂陂湏亞厄劄麻底吏朱天下別事得稱道德主支秋

旦欺僉焯衝買呂術。

雙官諸祕濫委唉群恨悼時哦格爐

嗃外同群昌時傳補龜流矯本道祕麻敬。仍麻德主至悶濫創
名儿僉打陣朱創名得濫丕時哦等曰無城氏沛旦祕昌聖氏
術共拮重体韁茹祿。

氏各聖僉韶庫沒店燭特清閒達天堂代代麻儿僉碍韶庫沒
耽燭沛韶刑苦無窮。

自德主支秋嗃代朱旦各聖尼特眩暮逝菴辭。

聖氏蓮丕享福無窮。段官哦祀車露壳各聖。攬茲焯。

群汝得群也歲貉畀迷離。宗時官哦底吏庄補包車爲籠浪得
仕補道雙離。媄得覽昆群鞋時忼惄麻揩祀昆蹠車嘵勸昆浪。
昆喂媄天昆欣命媄功媄。睂脣鳩芒匹辭唏喫時勦昆沛把義
媄麻船麌爲德主支秋朱特事奇創代代時媄買特忼惄。欺昆
努打陣朱嘉世間時媄忼惄連爲裏昆麌時庄特益畀包饒雙
勦昆打陣朱德主丕時媄約泐覽昆麌爲得爲特益慄重代代。
德主至包頒昆朱媄時勦唉船麌爲得時媄仕忼懃把昆吏朱
主命當欺呐濫丕時迷離宗連麌麌猶媄。妃氏忼惄庄群約泐
事之女共補壳昆包。迺車段跣且坭粹壳各聖共於吏帝祐朱

侍朱蓮雙奴皮鼈渚爕連麅即時。各作覓濫丕時。溢過朱年強
祕惡烽爛麻噴德主丕頒飭孟朱特姪事庫氏朱旦窮。

旦隙次屹班店固曠創罷丕麻鼈共覓屹逝熗天神汾屹逝熗
朝天底遠頭各聖氏。仍軍更乞許奇只群沒得群式覓事濫丕
時祕濫遷爲固屹逝熗朝天麻崔麻凡臥陣時眾逝得奴連茲
祜鑊渚爕覓沒得乞麅於帝時連曉征。閉隙恩德主丕爛惡朱
得氏蹠道德主支秋台爲得乞補年打式凡恪麻分鋪命拱罪
凡固道連禪祕唧麻狃湖氏化唧呸各聖尼求噴乞特論爲
眾逝得特陣。 旦創賜各官覓壳得乞麅共覓沒得鼈軍更
於鄆湖時焯票連扒各聖群赴撓蓮吧打仗真朱麅時靈魂各

共安慰浪。渚憚事庫得。世間濫。朱拜爲罪事。擇戈。群分賞賚。仕
頒朱拜時。庄哈窮。庄哈歎。

賜歆繼官隊。包公堂麻職案處。斯帝固沒。湖濱治凜爲罪務。這
冽時官職補閉。饒得魁湖班店。朱蕤冽。吏毗底鑊濱。爌斯塊氏
朱仍几庄。韶冽特麻補道德主。至時旦帝麻浸。各聖連沛調。茲
旦塊時。禪禮唧麻浪。初軍與。揜禮德主。支秋唧麻。得韶事兵爲
罪天下時。曷些拱禪禮唧爲德主。支秋朱些特塊罪。段。命朱
德主至如貼祭禮麻願浪。禪主碎。衆碎包陣。累逊得時。噴主碎
朱累逊得衆碎特陣。奇渚底少得苗煥。願段連鴟魁湖氏。奇雙
離這冽。凜如刀色割。眞猶丕。朱年固沒。得庄韶特時。噴唧。凡更

德主至麻得補些濫牢。

塊慙罷賜官該轡。罪離吹亞隊。且時翁吹移蜂。呐共莫俺浪。莫俺濬。憚濶濶。之只固。凡儿。憚。惜些。沒罪官正奇。乍罪官該隊。凡罪魔鬼濶。頭逐凡濶。困些麻。些罪累。逊得庄勝特奴。時濶牢。欺旦。堦時官該呐。骸。唾分時。哆哩分時。勸誘。雙欺。覽每得調疎。戚振。孟暴。時官正奇。哦祕移麻。墳朱枝。礮。双凡祕移麻打時吏沛。礮命。泣。涙。群各聖時庄沛。究官覽。丕時。憚。凜。連。撫。沒。堪。礮。礮。包各聖氏。雙固飭。牟再濶。朱移氏。勿吏沛。嘔。官。疗。瘞。票。閉。賒。吏。哦。撲。各聖。脩。獄。未。仕。尋。研。恪。各聖。於帝。仍。曼。唾。希。聖。耶。曰。麻。願。浪。衆。碎。語。極。蓬。共。主。御。座。遠。至。當。欺。群。願。時。覽。德。主。支。秋。現。旦。

賤。閉睂仍得氏疎浪。呈翁。衆碎罪几憒雙翁。睹衆碎罪。得孟美
固才打賊朱憲。惡。希世間時悲。睂衆碎強沛產。惡。料命朱憲。惡
主閉類閉物。欣女官。暄暭氏時曉。竈浪仕枉功時。毗補。匱。未
仕。咍。仍等孟美氏求。嗔德主。至。匱頒。惡。肝膽朱命特。賊時
吏。嗔頒飭麻打。陣尼朱創名。得。段奇店。仍。喝經晚。希聖耶。曰。當
喝濫。丕。俸祝。覽德主。支秋現。鼈麻判浪。燭買查。迺。雙離几悶。特
分賞。時沛於凭傍。朱旦窮。買特麻渚。閉睂固沒。得。鮑。仍。另氏焰
罪。吹移烽安慰。各伴浪。唉英俺。德主至。匱。朱些合。濫。沒共饒。時
赴。蕤。渚。補饒。初。些。缶。料。命。蕤。爲。希。世。間。麻。燭。庄。料。命。爲。德。主。至
時。濫。牢。初。欺。些。打。賊。特。拱。罪。德。主。至。扶。護。朱。些。方。之。燭。些。濫。役

賜夢逝。 罂逝聖死爲道。

代希離吹尼烏畀得毒與歟虐慣下共庄別尋義之於城棲巴躋固沒奇隊濫創名道德主支秋。廳奇隊氏固罞逝得另祿奉德主至。歎氏希買呷勑旨禁道日凜本道別性希慄與羨几時遁隱命得時述命虧刑苦朱凭傍群罞逝得尼包殼吝茲打賊朱茹諾格孟暴時拱決祕惡肝膽朱特勝陣共魔鬼麻濫朱創名罞遠至。

丕官正奇隊閉饒傳另氏共祕唾吼噏麻勸浪些龜別拜畀几固才打賊龜固殼功共希些凜吏希拱天拜悶封職重朱拜女丕些勸拜渚濫秩惡希唉耽咂得麻補道矯秩功龜立呷閉數

織吏特通功事奇創共得遠至。

刑苦世間尼。裏些鼈覽時。庄群敢犯罪貳包賒女。

欺得龜。鼈。遯。仁。歲。時。耽。得。戈。代。朱。年。得。補。茹。麻。匱。茹。淵。得。龜。立
畧。吧。悶。於。帝。如。几。慄。憤。雙。饑。各。婦。俺。達。濫。皮。遠。麻。沛。固。啞。旺。靈。
魂。紲。得。時。買。鷄。梗。役。氏。格。得。於。啞。得。呐。畀。如。冉。仁。德。恒。艸。呷。畧。
樞。婦。俺。埃。甕。時。連。別。得。畀。几。論。苓。畀。羨。芾。

得。於。茹。淵。眾。辭。麻。崔。德。主。至。訴。呷。朱。得。別。龜。旦。賜。補。世。間。尼。如。
龜。約。泐。數。辭。時。得。惻。換。店。賜。仍。忼。述。命。旦。賜。德。主。至。定。時。得。生。
時。平。安。吧。靈。魂。邇。天。堂。享。福。清。閒。共。各。聖。天。神。龜。濫。伴。共。得。於。
代。尼。饑。德。主。支。秋。呷。代。特。沒。酐。眾。羨。眾。遯。辭。

尼。畀。麌。創。朗。渚。之。凡。於。北。嬪。耽。特。扒。研。得。欺。群。於。世。間。尼。底。賜。

七十四

堵奇得庄仍畀傷壳吏傷靈魂女。呸得固飭孟濫朱凡固罪動
懼共唼囉所命吏。得箇事謹再讞懼得些。固夥吝得保凡固罪
謹唉茲稱朱毛麻濫荅共德主丕。

德主丕朱得祐籠天堂。固沒賜畀禮各聖得竚智度逝。毗荼靈
魂也。嘑塊壳麻於遠丕。欺得醒吏時恒約。泐補坦慣下尼麻遣
於共各聖代代。吝恪天神遙得旦闔地獄。遠闔得籠辱浪。尼畀
地獄。於低空固事安寒安慰籠恩。吏籠沒域最芯苔。仍鬼丑車
憾怖衝嘑。仍味灰憾共暄嗜叫哭。暗暗如蠻與丕。得籠濫丕時
敦慄過飭共洽。汨奇吧命裊空固恩德。主丕扶護乙畀得耗餌。
群外地獄時得籠塊熾解罪。塊氏時創雙離刑苦時極與欣各

支秋時慄聖德妃揩閉德主支秋現旦共得麻搣德主支秋朱
得揩祕自閉睞箇微得強哎補各事世間共生能讀經願吟得
默禮祚命祕練鉄麻抉膝店賜吏祕櫺鉄打命担膝御汎呻淵
淵每賜得唆沒吝沒拙飴共旺渚呂固欺得唆沒拙夔辣空葩
海龜。

欺冤祐禮共齋禮段時得茲貝俺歛罪几慄道德麻槩几劣共
儿庫巾正合婦俺孰仍几氏朱奴唆旺共朱策綿吧祕唾仁苓
麻安慰勸保。固沒辭秩務餉渴凜空群堵貼麻施朱几困

庫時合婦俺茲泣奇吧城嚙瑪麻唆眉揷箇發朱几庫固吝箕
几嗔冬凜麻貼發時固乞雙德主至濫法遲朱每得庫餉特斂

蓮歪。謳罪爲媒生能魂朔哉。妣朱年油昆群於世間。默懇雙包年英俺各天神。蓮歪。自欺。台昆麌時德主歪。朱妃聖尼特覓天神。倚命係得差。磊事之時天神連把極得即時油泥冬得默懇時拱歪。凡於邊空籠覓之雙暄覓嗜把訴詳。德主歪固傳朱天神罰些濫歪時別包饒。吝些包沛把極如体氏。隔買辭得沛事艱難奇体爲。蒸賊嗜破城喰瑪扒。軼得撓趨方。賸吧。祿歇家財產物。得庄我懇沒付命蹢聖意德主歪。毎事朱年庄包數德主歪。吏傷爲軼吏特脩茹。嘵得些把各貼改包軼辭畧。閉賒妃潘支歌忌仁德伴命麻噴得平懇於貝饒如英俺脾吧。倚命灑汎。麻事氏慘懇德主歪。凜爲蒸賤禮生日德主

吒姨押買時得瘤結作貝沒得郎重箕貉羿勞蓮芻雖浪得龜
沛押凜麻於北氏雙得拱安瑟和順益尾得扒研各聖女拱也
於北嫵軾義羿先萬得敬勉德主垂遠歟每事吏天勉吧敬服
軸得路意伴慄悶体茚時呷飭濫畧庄待伴保買濫得祕事讀
經祐冉濫盃凜雙得拱空祕事氏濫欣事韶累固沒吝得當祐
冉仁德時伴憎眾吝得躡躡姪麻茲奇眾吝欺箇吝饑歟時箇
笄鑽於眾塊得龜沛補冉麻茲唧唼呻呻命德主垂濫法遷体氏
朱得特別嫵沛天勉共唧唼軸羿体茚

得生特屹昆𠙴昆𦥑沒昆𠙴昆頭懃麌欺買蓮尯歲吧昆𠙴貉
羿衣泥拱麌欺買蓮𦥑𠙴英俺欺翁悔時拱祐覽天神竈遠命

得夢焰。 妃聖潘支歌嚙瑪那寡。

妃聖潘支歌生呷於城嚙瑪。吒姨得郎重共道德。哦昆朱別理
道吧敬勉德主至朱姁。朱年油得群巫歲默惡雙呸呐格。唼涅
於如几坤願丕。得空適制排貝衆伴仍悶茲茹祿哈畀於塊永
尾朱特讀經願吟係得固事磊之艷閑時連罰命格慄礪。欺得
群祿歲時固沒吝德主支春秋差翁聖邊蘇現且保得浪昆
世間尼。得苦時昆唉呷飭救執骸靈魂得氏。呸尼妃聖潘支歌
汝連共侍朱旦麌麻別包饒靈魂得也救朱塊罪共執茲塘仁
德分時罷呸得勸分時罷廻創朗得濫譽樞每得麻一畀罷呸
讀經求願朱仍儿氏。 自閉得也固意侍命童貞論代雙畀

間尼彌數女。雙離德主至庄朱爲悉得。乞苦功業共福德未吧。
缶當領分賞。旦婢店賜夢繆。脣亡得別命缶斯生時時援缶亡
得麻蹠躰。魁畧影贖罪麻嘆浪。迺主碎。碎。噴付靈魂碎。迺主
碎。段得連生時。

自德主支秋岬代朱旦翁聖尼特沒。酐。酐。酐。酐。
渚之各几。茲塘罪磊特扒研翁聖樞峰尼麻祕事傷惄得些朱
特雲垃罪磊命吧。裏空体救得些分壳特爲空固錢貼之時唉
祕唾勸保吧事求願麻救祕靈魂得些。凡傷惄得。兵。昇福實爲
蒸。燭。燭。仕吏特德主至傷命丕。

買塊疗魔鬼濫朱得苦楚体芾默懇時拱據谿平懇共恒於盃尾連。固沒賜德主支秋現岬固德媄共翁聖樞蜂宗徒茲蹠。閉睞德媄矜帽荄旦斯得連達連頭共判浪。瞰昆昆唉韶每事庫朱特帽朝天遠至時得疎浪。德媄頌帽荄朱時庄恪甫如朱昆花慄卒苓丕自帝術繙時得覽頭疗凜雙韁懇韁智得恒盃惻過倍。

歟得苞特醢逝森歲時得我病礪齶劣遼床空蹠特民城暄信氏時傷惜共旦探得冬凜。閉睞德曰無撓命聖共搣油聖朱得各官文武拱旦蹠邊床共嗔得濫法祝事苓朱群外城時暄仍嗜几繞得祔男女調哭吠叫唄嗔德主至救助朱得特醢於世

刃龜茹傷麻餒不期荅與年害民荼齕城。德曰無隊得旦麻責牢濫朱得些叫如丕。得連躡頭麻眞歇每調段買疎格妙楊浪實昆畀刃迷昧憤下麻齕城尼只固命昆庄嗚之共只當邇嗚塊城。德曰無眞噏得呐共格得於諫讓濫丕時敬嘆添眞勉得凜共祕噏賢慈安慰段朱得箇。

雖浪得庄學之雙罷爲得固憇烽爛敬勉德主丕共傷夭得些時噏得勸几劣焰庫朱平惡几固罪特唆離呂吏固飭慄孟麻濫朱得些動惡固吝魔鬼祕形獮與麻涅得更固吝奴祕形得庫山旦嗔得傷時得保浪眉悶朱蚤傷眉時眉唉叫焰極重德主支秋魔鬼眞連憇凶蓬共打沒丐幹臘得我魁坦歇婢臘得

下命。鼈如几。慄憤下。固沒客。得芒櫬。呷鋪庄。埋櫬。氏櫨。年王。匱
禮。得郎重。茲塘時。得氏祕。迺把榾。得沒丐。邊臘右。得連。挿臘邊。
左。麻浪。岔。把榾碎時。寶當。漂噴。把邊。左足女。得氏。當。憚。時。把如。
唾。得。噴。吏保。菩。僻。茲。候。拱。打。得。女。得。些。覽。濫。丕。時。叫。蓮。共。衝。匱。
疵。千。仁。柴。僻。氏。麻晦。牢。打。等。聖。濫。丕。得。郎。重。氏。晦。浪。得。唆。眉。尼。
畀。埃。得。些。同。聲。叫。蓮。浪。得。畀。樞。蜂。畀。聖。奇。埃。麻。空。別。得。氏。憚。核。
連。跪。鼈。郿。真。得。哭。咷。叫。噴。噴。得。赦。罪。時。得。晚。咷。麻。浪。苦。固。罪。之。
麻。赦。每。事。時。在。碎。奇。得。郎。重。術。茹。連。差。菩。僻。撲。疵。朱。翁。聖。樞。蜂。
鬲。逝。銅。鑽。底。得。餒。仍。几。庫。巾。疾。癪。

魔鬼。覓。濫。丕。時。悼。凜。朱。年。奴。吹。几。旦。共。德。曰。無。麻。告。浪。得。撲。𦵹。

楊搃箒達達床。得祿祐形色。几劣氏雖浪病。慄礪雙樞鱗群鮮。
卒非常。得當執時寅。寅真猶共各。跼跡嘑創効。得買別界德。主
支秋時。齷惡惻。凜連倍傍跪。鼈坦德。主支秋連訴。嘑惄仁慈。麻
判共得浪。啾樞蜂眉執拖几。庫巾氏罪執蚤眉朱。几氏唼默氏
罪朱蚤唼默。判閉饒啞。假連變。茲庄群覓女。閉隙得懾惻過飭
麻責命牢庄。趨廢事庫欣。女朱特救祕靈魂。嶂壳几少寸共儿
罪磊吏固吝。箕茹傷煙。烟卜躉躉奇茹。朱年空群埃。敢包麻助
女。閉隙得於鼈城。趨衢衝。包烟麻博沒。得嘑未更包。茲吏吏
買朱旦。欺博特每得嘑歎。假祐鼈命嶂。各几得包博嘑時空覓
跼烟煙拙苦。嚙得咤嘑泣。每坭埃埃拱。晤仁德得麻得慄謙讓。

術茹執拖策湯沼澆御癱瘻庄恪之媄仁苓忙惻朱昆丐命丕。
欺得趨塘麻籠几跪掘眠燬病疾苗時得拱術茹傷固移得齟
城籠得固惡傷惄羨氏時執得貼唼禫默係得嗔特貼唼唁苓
時朱儿病疾唼固特禫苗仔細拱朱儿氏默群命時只默禫嬖
襪共唼貼慣論代庄仍罪得忙惄朱儿於茹傷麻崔吏拱哈執
拖几庫巾少寸於外女得傷壳濫丕吏拱傷靈魂欣女朱年得
立沒茹貯仍彈妃昆姊也秩涅那共生標罪朱儿恪未達沒得
彈妃懷仁德底該管衆奴朱年得勸特移刃除塘罪磊共性
迷退娶麻呂年得買。

固沒賜箕得籠沒得貧窮艷外塘乞斯燬晞時得連揩祕格妙

吧城叫奇嗜浪。撢主碎。噴主碎傷碎。罪。固軍另。贊。覽。叫
濫。丕時想得。愆。秩智坤連扒。撓。凶茹財。仍。几。癲曳。於帝得。沛。韶
移。事丑虎共。韶。疠疽。凜罷。几。魂茹。氏。搔打。得過。得。韶。平。惡。雙。吒
靈。魂禁空。朱。得假。癲。濫。丕。共。紂。沛。訴。朱。得些。別。命。罪。埃。時。得。特
呷。甌。呷。塊。帝。得。茲。尋。仍。几。庫。巾。病。疾。特。愁。罷。得。未。撓。箇。朱。於。沒
茹。貝。饑。麻。恒。賜。得。蓬。嵩。劙。檜。箇。半。祕。錢。麻。餒。仍。几。氏。

旦。微。柴。奇。朱。錢。時。得。謨。沒。茹。纊。底。特。累。逊。愁。丐。床。共。噴。德。曰。無
頒。法。攬。仍。几。庫。巾。疾。癰。飣。於。帝。時。德。曰。無。應。朱。如。丕。茹。氏。罪。舛
罪。頭。淵。得。立。呷。憎。罪。淵。歌。移。些。欺。氏。得。愆。累。逊。森。歲。丕。得。於。靁
茹。傷。時。庄。於。仍。空。昧。苗。恒。賜。得。呷。外。鋪。噴。貼。唼。貼。默。朱。几。劣。段

共贖几固道。也沛軍回回扒濫碎奴。得於帝也數段補麻術諾衣葩儒吧罷爲得空固貼之時奔仍影長紅吧冉道一界冉本理勤麻餒命。固沒賜得趨半及沒昆祿庫巾纏祿即時得動瑟傷惄連博昆祿氏茲特沒辣得癱眞時底魁麻擬閉賸昆祿蹠踐共稱命界等搃拖奇吧至坦吏添浪。唉郎城獨嘆那低於帝仕尋覓拘梓。吶段連變茲。

氏丕翁聖樞蜂郎巒城氏稅沒丐廢未於帝據奔半如畧共恒呴噴噴德主至訴朱命別沛濫帝之朱創名得塊買賜得於韙茹祿暄柴奇講術事困庫翁聖摟屹卑蜂也韶共勸陷命扒研翁聖氏時得運動惡唆囉共惜罪磊命得呷塊帝連綻茲泣奇

待命灑罪雙寅寅補涓役福德消濫畧朱年踐麌震得恒寃畧
樞連固沒吝得我馭共苞啜沛軍賊扒即時得汝旦德媄麻叫
噴喚得救助德媄現嘒麻判浪暎樞蜂昆沛事庫尼罷爲昆空
群客紇疇加移烏丕得察於北几茲另庫臨靈魂特時定呂術
茹吒媄雙吒媄庄群。

閉睱恩德主丕燭創時得篤懃自帝術纓只忼且罪磊命苞犯。
得吏郎渚衣葩儒嗔包濫稅茹箕奴差得茲頌茲店賜得恒忼
旦罪磊命空別料格苗濫帝之麻壘朱稱特時得篤懃執拖几
困庫歇飭命朱旦耗爲得汝唾經聖浪事傷惄得些固飭雯垃
特每罪磊。閉睱得苞且累迹歲得郎處亞丕移歌固意執

六十

得夢參。翁聖樞蜂低低烏立洞。

翁聖樞蜂生呷齶渚夫須計。吒媖庫巾畧樞世間雙離朝固畧
樞德主至爲哈濫移役荅福德。德主至厄撲翁聖尼朱特立洞
英俺魂朔几劣雙數離空固埃議旦得爲悉欺得買蓬參歲於
茹吒媖空少帝之時暄沒得呐傳衙城瑪茲移界京都渚衣葩
儒麻得悶祜各事煊換慊悌得些厄計呷朱年得遁吒媖共茲
祜城兵。吒媖奩秩昆時溢把過媖得空韶特事疠疽兵麻姦。吒
得施歇貼改朱儿庫共包淵翁聖潘支姑分得皮茲皮咬眉雙
庄包數色竭飭空体茲特女時包寒箕喚於帝麻煥瓶隔買辭
得補茹氏麻茲另醞辭啼打賊共軍回回得於貝軍另時畧群

固亟德主支秋判浪福朱儿於清灑爲悉凡氏仕特祐覽德主
至。裏翁聖蘇瑪芻特智坤創朗濫丕謳畀罷恩德主至傷格盈
雙離得當恩氏爲得恒倚靈魂命清灑連爲得恤仁德遠歇每
事朱年油得群於世間雙離岬如得特祐覽德主至共特通率
各物德主至厄生岬。丕凡學行唉扒研得麻倚命灑罪共勉仁
德時仕特通功沒拙事通太吧事坤頑得欺群於鄒坦尼吧得
微仕特通功事奇創得遠瀘天堂。

自德主支秋岬代朱旦翁聖尼特沒蔚仁慕罷逝罰辭。

尼麻蓮共德主歪。得保各柴撓命臥茹洲斯帝。得韶病沒腦吧。
當欺齷命疖疽默惡雙得拱朝惡各柴噴麻解義沒卷冉聖界。
卷油几通太拱祕濫庫曉凜。得韶各法格輝爛段固几晦得浪。
噴柴味吏沒咂苗底執衆碎特侍靈魂朱清灑時得語極蓮歪。
共疎吏浪唉侍命畧極德主歪時罕庄犯罪共庄慄判察段得
生時。 欺氏翁聖亞陂蘇奇群耗吧於城姑忙尼亞正賒翁
聖氏戈代時翁聖亞陂蘇當塗唆共各柴俸祝得伶智如固意
祐事之塊沒辣得咀鵠沚渚相呷麻浪。柴蘇瑪芻界昆碎吧界
事創聖衣計移加戈代秉。術繖茹氏特信時別咂翁聖亞陂蘇
也呐界唔實。

願貝得塊沒棘。覽得蓮塊坦粗恒。祀祐像韶難。連脫視。覽像韶
難判。保得浪喫蘇瑪芻。典昆劄呐箇。旺時容。以。凜昆悶。噴分賞
之。得疎浪。迺主碎。碎只噴。祀主碎。濫分賞朱碎。

得庄兮查

猶劄冉。咍罪。邏座講。欺諸讀經。願吟烽爛畧。包賒係調苗。空曉
理之得空。通訴時得陷。命咬齋打罪麻。固殼咨德主。至燔創朱
得訴詳。咍罪。差各聖。保得各調。各理得胡疑。油麻奇吧。天下矚
勞得体。苗默惡。得據於謙讓。庄祐牢睡。矚沒。固意櫟懸德主。至
共濫朱創名。得麻崔。

欺翁聖尼。元旦輶。逝歲時。德聖葩。葩會公。同在城離。蜂共排。得
旦帝。得祓茲。雙獨塘。得我病。礪共曉。衄。危斯旦。賜命仕。離世間

典傳各聖

罪事通太吧事輝爛翁聖蘇瑪芻。仁罪事謙讓翁聖道那邊湏
嗃。德聖葩葩認本翁聖蘇瑪芻吧傳朱天下麻自氏術微謾奇
吧聖衣計移加係賜禮敬命聖德主支秋時經各柴奇讀謾禮
眉沙罪經翁聖蘇瑪芻每述奇。毛欣菴慕辭麻庄固對沒猝苦
埃祐各經氏時疑罪天神遠至述嗃爲過智共過飭得世間。

德聖葩葩吏悶達得濫亞基曰無城泥亞鋪離雙得嗔奈辭哩
歇飭買塊。自欺氏得吏述沒冉噲罪公義剛目麻尷辭買論誠。
冉氏如城淒苔仍理慄半冉朱年噲罪冉繆各理術天理人理。
埃祐冉氏連別才智翁聖氏庄固埃玗排特吧謾天下庄固埃
通太非常平得女。固沒賜箕得當蹠畧影贖罪拱固仁柴淵蹠

葩隊得術嚙瑪固意達濫曰無時得噴奈買德聖葩葩買舶
閉睂德聖葩葩睂睂各等曰無各柴奇共各本道噴得立禮做
法命聖時得排翁聖蘇瑪芻吧翁聖道那邊須呷𠵼殿共付未
仁等氏述各經術禮買未限賛底呈本命朱得撲奇仁等哪命
吧據賛限𠵼殿朱特呈本命述翁聖蘇瑪芻悶讓朱翁聖道那
邊須呷讀畧雙空特時得買舶法爛木命麻讀燭嗜底德聖葩
葩睂。翁聖道那邊須呷扠本命葩猶禮共躊安皮睂皮沚渚翔
呷。翁聖蘇瑪芻讀衝時德聖葩葩傳朱翁聖道那邊須呷讀本
命翁聖氏晚噴麻浪奏德聖葩葩本碎濫實庄當𠵼德聖葩
葩朱年碎𠵼熾呷奇未丕仁事尼德聖葩葩空別嗜事芾欣沒

典傳各聖

五十四

共德主支秋浪。迺主碎御。迺法命聖。噴主碎。毗保碎。佐尼。啻平
迺。冉。馴。闊。尼。固。調。之。固。句。苗。合。共。理。公。正。時。噴。頌。朱。碎。特。別。吧
傳。朱。天。下。啻。平。固。調。之。空。沛。時。噴。補。茲。吶。假。俸。祝。固。曠。創。炳。𠙴。
樞。得。麻。德。主。支。秋。躋。遠。盤。祿。沒。眞。躋。遠。卷。冉。樞。鰐。尾。遷。透。共
判。浪。冉。昆。劄。吶。脩。吒。沛。實。坎。氏。拱。固。買。學。路。徂。蹠。翁。聖。蘇。瑪。芻。
拱。祐。竈。嘆。贍。訴。詳。如。丕。女。翁。聖。蘇。瑪。芻。禁。日。學。路。空。特。吶。旦。事
氏。雙。數。寅。寅。學。路。空。侍。特。麻。吶。呷。朱。年。喈。翁。聖。尼。強。賜。強。呷。呷。
賅。凜。吧。几。旦。學。共。得。強。賜。強。欣。

看。聖。戶。衣。重。敬。仁。德。吧。才。智。得。禦。時。能。驅。包。殿。嘆。悔。禦。理。迺。道。
共。盤。役。茹。諾。女。翁。聖。蘇。瑪。芻。於。城。迺。移。尅。辭。未。得。聊。命。德。聖。迺。

柴蘇瑪芻買特乍逝松歲麻。几歲索名師，或旦共得哈畀。
畊書噴得解理怒，咷調箕時得疎吏各睡晦。庄固繻哈固吝拙。
苗得濫冉吧咷學段時，亾各茹祿。麌城得能講解勸保本道油麻。
智得通別每理默，懇雙畧欺講時得群願吟述命噴德主歪。
瘤智嫵段買呷講麻唔得講濫朱仍几固罪。唼囉呂吏計庄挈。
固沒吝翁聖述那邊須呷淵翁聖潘支姑晦得浪。仍理柴勸咷。
時慄婆冉柴祕罷冉苗。翁聖蘇瑪芻指亾影贖罪麻浪。氏畀正。
典碎學。

固沒咷箕得苞劄冉仍理牟冉術命聖德主支秋段得忙矯固。
劄差林調之連撓冉氏亾茹祿底連盤祿未騷買跳跪鄧坦求。

太体氏。欺讀排衝時。柴亞波蘇拮嗜。躉麻浪衆。拜噲英蘇瑪芻。罪捕唸丕柴。保拜捕唸尼。賜饑仕勦。遭賴嗜轉動泣奇吧。天下麻渚。

薛氏柴蘇瑪芻郎於城葩移罪京都。諾葩蘭沙時強訴才智得。哩欣女。得於帝丐。辭未吏術城姑。忬尼亞哦學吧。韶職柴奇。閉。踪嫌共。仁英得買焚難。共噴得赦事磊朱。群仁俺媽時沒得。苞。補世間共。包茹洞。沒得於代結伴共。德翁箕咬於。烽爛缸答。謳。罪罷功業共。罷唾翁聖尼。龜求願朱庄差。格罪辭得呂術城葩。移毗學於。舖噲罪舖翁聖加姑陂。韁場學茹。罪代氏得本國。哈。罪几外國悶學時。且帝強賜強冬欣。

代塊沒耽得。貯時占包覽。乍天神。矜沒練。且麻扶腰。朱得共保。
浪俺唉認祕練。貞潔尼吧自勗。術繙俺仕庄群。想事債吧事怪。
過包踪女。得沛攢乍辭麻庄。固對惡拙苗乍俺媽傷。傷得時。
盤底得龜。齷纏籟共。漫几祕練。鶼曇鼈戈。牆塔時得平。惡吧遁。
茲特。欺媒得。贍信氏時。庄呐沒。唾之沒底。朱得。龜茹。淵默意命。
翁聖蘇瑪芻吏。默禰淵共。嚦皮。遠麻祺。旦城姑。忼尼亞。朱特。
學貝沒柴。固名嗜。票罪翁聖。亞陂蘇奇。得通太凜。雙空哈呐。傳。
貝埃年各衆伴。斷林罪得。淺智無才共。噪謗。罪捕。瞞。旦欺柴。
亞陂蘇憎得。讀排時得。疎仍理。湊冉高意。各學路。衆伴。贍覽連。
把語。狼智空曉。在兜年皮醜虎爲。危樂得。皮晤勞爲。得坤頑通。

丕欺仁英暄別俺乳室對惡唧唾媒時尋牒衙麻決仕濫朱得
對意。畧歇呐唾歷事厭愛欺箇秩功時跡瞬共排謀毒地怪憚
尼。衆奴幽媒吧驢仁俺麻稅沒訂昆炳顏色歷事朱奴咷得。衆
奴決浪俺固秩仁德灘汎時謳畀仕懾事於茹洞共仕平惡於
吏世間。欺得箇昆氏包庄別畀埃時連忤麻晦顰固役之麻旦
低。畧奴假固意傷共呐唾吼噏嗜勞得微買訴哩唾蹀蹀煙濬
共訴意債命哩。閉隙畀務冬固爐烟炮得箇訂鬼怪氏咷仃命
時得庄瞻呐唾之沒穢旦爐烟拎祕櫈烟當煙徒旦算打。昆氏
箇得濫格凶暴体氏時連諍嘩艷閨徒哩得室遷奴女沒錄閨
吏段跪謝恩德主丕也頒朱命特勝研鬼吧許侍命童貞論

吟祐冉陷命如柴修行於遠棲沒命丕仁俺得恒呷飴連共奈
嗔英唉哪蹠意媄嘩呐術仍事榮顯世間卒等重望平呷塊茹
茲修時苦楚凜皮呐皮哭咷得脫喧時喚嗔庄疎吏嗟之塊沒
膾買扒頭呐喳事尅命童貞畀福卒事濫碎德主丕畀事重尅
仁德畀事慄吱補退代畀事沛理得呐濫丕買奢時寅賓仁俺
空呐之女沒噦湧麻恆嘩勉嘩服理格買暉仁俺且呐共英浪
暉畧仁俺奄呐骸呀庄沛年嗔英竹執悲暉仁俺空群敢羈哪
麻吱蹠女沒約泐蹠英茲塘仁德嗔英唉哦格讀經願吟吧事
陷命朱奇吧仁奄對惡吏固沒俺蹠英朱論吧補世間麻鑿命
鼬茹洞。

媒籠丕時。畋書朱允昆當濫官該兵於慢北。鄂壠郎瀦葩蘭沙共叫浪。沛扒俺共遙術茹。蘇瑪芻空脫塊粞。乞英命特朱年得沛。茹法術茹雙懇得群凭傍買共決志濫碎德主。至庄韶於分代。得術茹時媒哭咷傷惜雙庄固責得唾之塊婢脣時媒買咷行勸誘朱對意。得本固懇討孝共勉媒凜雙據沒墨麻疎共媒浪。役尼庄沛罷意盈昆兜卡畀恩德主。至燭創懇昆庄固理麻昆空蹺麻昆岐情世間只適嶂悶學冉聖麻崔媒渚濫垠阻昆茲塘福德濫之。雙媒據沒墨庄朱昆呷塊茹矯吏包茹洞塊買賜扒撻得鼈沒塔最芯得庄特祐籠樞埃只朱允俺姪呷包蘇瑪芻油麻沛撻鼈氏雙懇得庄固秩事安寒兜得恒讀經願。

翁聖邊蘇魂朔哉。且欺逆沒歲得教學場希乞立於城泥亞
鋪離智坤得創勛恪常朱年探憲各衆作共通屬教理高意凌
冉得吏憚仁德共倚涅那庄扒研教學路仍濫丙祿乃共尋塘
蹠性迷罪磊麻崔欺得蓬逝移歲時吒得戈代得固悶於分代
時特朝固郎重爲包固嗜通太欣移得名師雙離得輕岐事榮
顯世間沒種福遠至代代朱年得登命濫碎德主至鮑茹淵翁
聖由明姑欺氏媄得教永恆信昆命包茹淵時倍傍脩
城泥亞鋪離固意遣昆蹠塊茹淵共攬脩茹昆恆濫不時疎皮
連噴遁郎城嚙瑪雙媄拱蹠旦帝蘇瑪芻想浪裏麻命祐覽媄
時庫塊蹠意朝懇媄特朱年得吏教貝匝柴格郎諾葩蘭沙。

賜夢罷。翁聖蘇瑪芻篤蘇移。

自造天立地。朱旦悲睟。固欺庄固埃。上智共通太朱平翁聖尼。
得如烟創朗於艸世間。燭朱几學行特蹠理。戢實塊差林吏年。
廸母卒。荼朱几悶。茲塘仁德特扒研女。得濫創名。淵翁聖由明
姑共濫創名。聖衣計移加女。

翁聖蘇瑪芻生呷於濬泥亞鋪離罷淵唯郎重。吒得卑德翁坦
亞歸奴姨得卑戶霑諸候。欺得群祿龜覽跼訴賜饑得仕接嘴
仁德丕固沒客得伶詞紙鼴猶姨連隊祐共羈猶昆呷時覽猝
浪。亞蠣瑪移亞。閉睂昆哭。咷隊姨把詞氏朱命。欺姨把買崔哭
未連揆紙氏匱。咂共嘲茲。欺買蓮菴歲時吒。姨得付朱各柴淵

各天神喝惻仍宮慄妙楊吏固沒茹婦俺暄覽嗜於連至浪。妃姑黎些僕特邇於共德主至。壳得衝哩味慄蕡載吧各圖得些底斯壳得拱衝哩味卒苓氏女。

分些裏固沛畀几德主至室噲允茹潤默懸雙喚生能扒研妃聖尼麻求願朱几固罪特咬囉呂吏些沛別傷惻得些脩分壳雙拱空年補涓儿沛困庫共招撩脩分靈魂兜。 丕韌仍役些濫朱創名德主至吧固飭安慰殃脰德主支秋時事求願共濫役答求朱几固罪咬囉呂吏共特囉靈魂欣奇。

吧特如啞翁聖潘支姑冤許共德主支秋初欺得現哩畀特閉
萬几固罪唆囉呂吏爲祐竈廻創朗仁德各柴吧各姪俺濫共
特洳仍唾夥得仁德羨氏求願朱連。勦役德主支秋付朱妃聖
姑黎些冤年論麻固儿重几憤几朝固得庫巾恒嗔𠙴茹淵沒
賜沒冬欣。饑歇妃聖尼吏悶立沒茹淵於城姑悲亞畀茹圭得
雙得料夥体每格拱空特或畀德主至悶罰民氏爲初輕易共
濫困妃聖尼過理庄。饑歇得別賜命補世間冤斯且時得茲且
沒茹淵箕畀茹庫巾一奇淵得皮且帝時連沛病逕遜各柴策
密別論体苗時得鄰各法格烽爛凜假生時自德主支秋哩代
特沒酐眾慕眾逊罪辭。 妃聖尼生時假固夥茹鼬淵得竈

敗得旦時買特桔壳。敗妃聖尼旦塊時哦輕克氏。嗰茹祿得連
旦畧盤祿腔命。嘸未祿。祿德主支秋麻傳。朱得乜。巍氏社吏共
嗰塊棺材。即時得巍氏躡躡共保連柴奇朱特稱罪。稱罪假時
讀經埋罪沒。昧未捶樞吏共各婦俺茹淵麻浪。各鬼包扒靈魂
碎麻撓窪地。獄雙離固天神。包擇碎嗰朱塊猶奴共撓碎旦共
媒衆些。得乜求朱碎時碎買特社吏麻稱罪。呐段得婦俺氏吏
亂包窪棺材吧吏。巍平安。

群各茹淵男翁聖潘支姑拱蹠如各茹淵妃聖尼買所共認律
法日吧侍如欺買立嗰丕買辭饑欺妃聖尼乜。巍段時固丐萬
眾。汗柴。茹淵男買所吏。妃聖姑黎些特如意命約泐自課閉

魂吧壳得疖疽過飭如休罪正命沛齋各事困極德主支春秋
沛齋初欺得籠簷茹朝哈罪盤祿時殃禍得連烽勉過澄如拉
破碑丕固移咨茹得庄群帝之唆時得籠忌德主丕連籠移天
神撓貼唆朱各婦俺得濫移法遷麻孰拖几庫巾傷惄几固仁
德哈罪救助几固罪。

固法遷尼得濫固名嗜欣奇於茹洞城鋪離尼羅固沒得茹洞
氏苞蕤當欺默罪重欺氏妃聖尼茲永貯雙德主丕朱靈魂困
難氏現旦共得麻訴罪命苞沛理斷論罰代代爲苞丑罪油苞
旦除蕤默惡拱空稱罪妃聖姑黎些覽濫丕時疖疽過飭得連
腔命魁畧樞德主丕未得朱凡遙信朱皮遠茹洞氏沛待朱旦

麻且於處車逋。茲亞爲烝於帝。固沒得郎重。黜朱得沒茹。礪賴
底朱特立。淵買所吏於帝。丕庄塊包數。固夥得女且。嗔於共。得
麻習茲塘仁德術。微得吏立茹恪女。妃聖姑黎些。吏立茹淵於
城悲衝。卑吧城鋪離。尼共夥茹恪女。妃聖尼庄敢忌飭盈命。麻
濫役奇體羨氏兜。得強覽命於北。高時得強下命。魁強覽命要
澍時強祀。惡烽爛鶯。且共德主。丕嗔得頒恩燭創扶護。朱命連。
固夥欺得求願收贖。魔鬼快屈得体。芾默惡時得拱庄。固潺惡
麻補濫役答包賒。固吝魔鬼燐燬當。欺得讀經。固吝欺得算鑿。
時魔鬼拮樹茲底得我。魁朱滂固吝奴打。得格與美凜雙得據。
沒懾輕易奴庄慄拙苦。欺得推吟。各事傷庫德主。支秋時。齷靈。

丕德聖葩葩應朱如妃聖姑黎些龜噴雙各几盤役氏共德聖
葩葩固移几決墮空應朱調次乞。 欺氏城尼摶沛氣瘦堯
移得蟬韶殿德聖葩葩各几龜悶破役妃聖姑黎些沛氣瘦奇
群各几順如意得時庄沛兌時德聖葩葩強別訴德主丕悶朱
妃聖姑黎些濫役奇體羨氏年朱得默禪淵共達得濫皮遠各
茹淵女翁聖潘支姑嘯妃聖歌羅哩龜立吏朱得撫沒柴特法
認凡包淵買所吏蹠如律法案。

妃聖姑黎些呂脩城姑悲亞雙如墮德主支秋判初浪得些空
信墮先知本鄉命妃聖尼沛郊移事醜虎辱牙困難天下咬責
得罪几癲曳龜忌法符水麻驢嚼德聖葩葩朱年得沛補茹圭

韃淵氏固倚法日吧特惡輝爛如初欺買立茹淵時仕濫朱開
萬几固罪唆離呂吏德主支秋連扒盛怒籠妃聖姑黎些格妙
楊吧交付得朱翁聖潘支姑。

妃聖尼諸信特德主支秋仕交付役奇体羨氏朱命得群疑難
或罪研魔鬼驢嚼命庄朱年得定補涓事氏茲空群計牢雙買
定濫丕得連沛的吧格買賜吏最極得連曉罪聖意德主至庄
朱遲緩時得決志哪蹺意氏得買定吏連特苓苞即時欺氏德
聖葩葩邊蘇次逝匝御於城尼接時妃聖氏濫書奏得各役吧
噴仁調尼沒罪朱命特包茹淵翁聖潘支姑吧妃聖歌羅嘒苞
立嘒。台罪朱命特所吏律法各茹淵翁聖潘支姑如欺買立嘒

三十八

未得嗔濫沒茹馳抑茹祿共紂命於帝朱旦堯。

固沒賜得當求願俸祝得驚恐秩艉極再譏茲共我鼈坦粗得
籠冤訴詳各罪磊天下恒賜恒犯吧各刑苦几固罪沛鷗龜地
獄。自閉賒朱旦堯庄包賒得固涓事德主丕冤朱命祐冤濫丕
麻得生惡傷惄几固罪過澄。 瞰賜得恒叫噴噴德主丕燭

懃朱奴哎囉呂吏固沒吝恪德主支秋吧德娛現呷共得固夥
天神朝直午邊麻德主支秋訴呷極盛怒共悶破毀奇吧天下
麻罰爲各罪磊得些恒犯輪。 姥聖姑黎些慄核空敢籠遭俸祝
冤翁聖潘支姑庫巾且腔命龜鄴真德主支秋麻喚得赦朱几
固罪吧鼈姥聖姑黎些朱得底所吏淵命厄立呷爲悉各几於

在於貝饒。訥沒茹共執饒茲塘仁德雙室固。墮懇苗輝。姑黎些
於帝丕數雙得。約泐侍法日欣朱探年論。苓時噴訥淵翁聖邊
蘇皮。遠應朱雙得於帝買特買賜時固沒。吝欺當求願畧像影
翁聖潘支姑庫巾時得。覓翁聖氏濫卧麻保得。岬行於吏淵翁
聖邊蘇女得。吏噴訥於訥淵妃聖歌羅岬德聖葩葩幽巴奴次
舉。在所吏雙得。吏岬爲祕法茹濫礪過共悶侍律法日欣女世
間。覓妃聖尼對。蟻對吏濫丕時責木得貳智貳胞庄於兜特塊
買。脣吒靈魂保。裊於茹淵空特時唉扒研几修行代初麻於沒
命沒茹共紂命仕於如丕論代空岬外空茲兜包隙。得。覓吒靈
魂哉濫丕時。惄凜吧籠浪命仕固体陷命特如在約泐閉數畧

三十六

勦得生卒凜雙得空別罷爲得只約泐朱靈魂命特懼悚麻崔
麻庄固想旦事懼悚術分壳包賒。仍麻固沒吝情期得別命固
顏色濫丕時連恠惱焚難共嗔德主丕傷拮事氏茲矯罷帝麻
靈魂命哈畀几恪沛舌害格苗庄德主丕恠啞得求嗔吧庄塊
包數得苞唧檸敲秩色秩牟卒苓。渚之仍几用事顏色命濫如
紬經麻扒靈魂得些特別命吧扒研妃聖尼。

欺妃聖姑黎些遭逆慘歲時吒媖得姦。畧得苞固意對命朱德
主丕閉賒得議苞且賜補世間麻蹠恩德主丕燭惡命時得半
歇基業共施各貼改命朱几庫只倚吏沒母影贖罪吧一定祀
枸梓德主支秋濫基業盈命朱旦姦。假得嗔濫伴共買得彈妃

賜夢菴。 妃聖姑黎些童貞。

妃聖尼界如花卒苓罷核卒麻生呷。吒姨得雖浪空固貼改世
間尼雙固貼貴重欣倍分界固移仁德。𠙴翁妃氏哈濫福朱几
庫巾吏固嗜齶城係覽埃不順共饒時呷飭勸濫苓覽埃茲塘
罪磊時皮求願皮祕唼輝爛麻勸唼離呂吏。雙庄埋𠙴翁妃𠙴₁
固歲麻空固昆德主至諸暄唼𠙴翁妃氏求喚爲得悶傷格穠
待欣。丕欺妃氏𠙴旦菴逝歲買生特沒昆術微濫創名德主至
共特年聖。

妃聖姑黎些生呷於城姑悲亞齶濁葩蘭沙。自課閉得𠙴呷
事坤頑吧強添歲時強添功福畧穢德主至吧畧穢得些女。穢

三十四

覽沒得昆姪界招几劣旦孰姑命時得保浪姪俺砸碎旦孰得
尼想浪仕姪雙姑仕特塊病吧庄包數女招當跬悲賒仕沛姪
每事侈哩如咥得奄呐格買賜得茹洞特奄病吧昆姪氏沛病
急麻姪固夥客德主至拱朱得別各事謹冉靄靈魂得些朱年
得料格麻勸保几固罪謹吧料朱奴特唼噏呂吏。 蔡賜畧

欺得戈代德主至朱得別奄斯旦賒術圭寶得述命唼眉各法
格煌爛凜吧唼噏罪共隊恩德主至假生時格厭愛妙楊靈魂
得蓮天堂麻享事奇創德主至奄頌朱几奄補命趨陷壳婳共
蹕真德主支秋於代尼。

自德主支秋呷代朱旦翁聖尼特沒酐罷匝逝罰辭。

羅爲翁聖尼哈陷命凜朱年買固殼仁德濫丕。得陷命皮韁界
拎懶拎智探把各性迷涅丑韁命如性迷悶祐悶暄悶蹠意盈
命性濫憚性忌命驕傲性迷唆旺共各性迷皮韁恪女。皮外得
拱陷壳殼格竹計各役律法茹潤哉濫麻陷壳得吏嗔法吒靈
魂朱特濫殼役恪女。得於潤候如輪默禪祚祕練纖固釘銳麻
扶腋能打罪沚抑呷潤潤。韁務測得拱趨真空吧欺皮遠紓得
沛用鞣時擗殼釘馳吧銳包趨朱疖真庄買欺旺貼之麻欺旺
時旺諾呂麻崔。

德主至朱得別仍事諸旦底得保几拉沛事困庫哈罪當跔麻
拉麌朱別畧。如固沒吝得當濫各法朱沒得茹潤女當瘡礪麻

朱仍几命沛魂朔哉。咷。枉。罪。祀。仍。噬。慄。烽。爛。麻。講。解。勸。保。呸。罪。
得。船。庫。生。能。塗。座。解。罪。得。拱。傷。得。些。分。壳。女。固。殼。吝。德。主。歪。濫。
法。逕。朱。得。特。殼。貼。麻。施。朱。几。庫。巾。哈。罪。救。助。几。沛。病。疾。固。沒。得。
得。嗰。外。茹。淵。時。及。沒。徑。奔。箕。且。嗔。得。求。願。朱。嫋。命。當。瘡。礪。吧。嘆。
咀。浪。渚。之。嫋。碎。特。買。菓。桃。麻。唆。謳。罪。奴。特。塊。麯。雙。務。尼。空。兜。固。
菓。氏。烽。翁。聖。尼。保。奴。據。凭。懸。籠。忌。埋。翁。聖。批。嚙。亞。兢。些。嗰。仕。頒。
如。命。約。泐。段。得。保。沒。柴。茲。貝。得。搬。買。梗。核。顛。茲。吧。揜。包。坦。柴。氏。
疎。浪。茆。核。顛。生。特。菓。桃。吶。翁。聖。尼。浪。唉。底。默。德。主。歪。吧。翁。聖。批。
嚙。亞。兢。些。嗰。創。埋。欺。式。踐。時。籠。梗。核。顛。固。呸。菓。桃。卒。苓。吧。蕡。蔽。
凜。得。彈。妃。唼。菓。氏。連。特。塊。病。

空察特朱別命固我實哈罪空氏罪几悶該塘仁德常沛博枸
梓礮固几查査猶濫役苓欺覓命沛如丕時連補各役命涓濫
畧翁聖尼沛韶各事困極氏數辭雙得據於凭傍鑿每事庫氏
朱德主支秋雖浪得想各役濫仕空特益之默惡時得強空補
役苗吏決於茹德主丕朱旦薨得涓呐浪否平空固天堂地獄
時碎拱群閼谿庫朱特訴岬惡敬勉德主丕。

係几實惡敬勉德主丕時拱固惡傷夭得些女爲烝仁德氏
本茲濫沒共饒翁聖尼哈傷恤靈魂得些稟空埃計朱掣特各
几茲塘罪磊特唼噏呂吏各几苓特迅細茲塘仁德沒賜沒欣
罷兜事氏謳罪爲得專勤仍役尼沒罪讀經求願朱每得一罪

買包茹淵群當習時得強呷飭倚唾呐役濫吧格唆於底朱特
年母墨朱几皮鄒蹠正母墨得倚韁每役畀德主支秋朱年得
呐特如翁聖保祿浪英俺唉扒研碎如碎龜扒研德主支秋氏
畀唾各几濫柴奇沛學麻唆於韁北命朱特呐如濫丕女事茲
塘仁德空沛畀事易共吹如意些每塘兜几悶年論荅時沛賴
骸研魔鬼快屈固欺韁懾特平安盃尾適濫每役吏固時靈
魂呷最芯汙冷腔愛空拎智特麻讀經願吟仍役慄重如稱罪
賴禮時祿濫懾喎各役北命時空悶濫凡於茹淵仍悶補術世
問德主至濫清丕朱特此懼几茲塘仁德雙几氏議浪固欺德
主至補命未庄群悶傷女命仕我收魔鬼固欺想命龜我未麻

欺得龜蓮逝罷歲時得算鑿命齕茹淵雙得群胡疑齕呾茹淵
空別撲淵苟時得噴德主丕移蘇郎蘇燭創段色淵歹欣畀淵
英俺憒閑翁聖潘支姑龜立呷吧翁聖批噶亞兢些呷所吏畧
牘得罪歌由卢欺懲齕淵時改牘畀樞蜂樞槎枸粹得認牘畀
樞蜂爲得龜懲正賜禮敬翁聖氏吏罷得固懲勉翁聖樞槎格
盈時拱達牘氏朱命女群嗜枸粹時固意指恒賜恒汝命於茹
淵朱特牘庫陷命共博枸粹運得於茹淵諸特包數時各等皮
遠吧各柴龜嗜仁德得凜。

得哪啞皮連麻牘職柴奇吧罷懲得苔烟敬勉德主丕吧傷惄
靈魂得些過飭時恒賜得牘庫解罪數賤凜且饒得沛魂朔几

賜夢齋。 翁聖樞蜂樞橈枸梓奇茹洞。

翁聖尼生呷韃。壩衣支亞術坦衣些離亞正賜禮德妃靈魂吧。
壳達歪。吒姨得皮郎重皮固仁德凜。各昆翁妃氏生呷拱龜蹠
墀吒姨爲悉固齧得鑿命朱德主歪韃茹洞。埃祐性涅共格於
翁聖尼欺群閉時斷特賜饑得仕年聖。得適讀經求願只悶於
坭永尾係特茲茹祿時惄凜。得敬勉德妃格盈吧。啖齋各賜次
罷吧各賜畧禮德妃。欺群閉得龜固德謙讓忍辱欣慇得齧。固
吝筭沒得英把極得沒丐時得庄悼拙苗沒跪誦讀沒經天主
求朱英命。渚之各几沛韶事之庫罷儿恪特扒研德主支秋吧。
翁聖尼麻別拎揀干棹吧求願朱几濫困命如濫丕。

分些唉學共翁聖尼朱特幢仁德灑汎歇歇飭固唾冉聖浪
各貼改共每職權吧每事世間庄杏特共靈魂儿奄尙仁德灑
汎。吏固唾恪浪。靈魂儿灑汎時。憮悌卒苓罪羨芾。天下祐覽時
空。晤庄固欺行麻德主。忝賞於代尼吧。代儻無窮。

貞代代無窮。賜氏畀。賜夢眾。臘匹辭。沒紆眾。慕繆迹。匹。
翁聖尼。戈代段。群濫恩。朱諾命。丕固官。治處模。姑爲亞。畀几蹠。
段党招。移兵衝。包諾鋪。帖尼亞。看諸及。懾特兵。麻探把。時懲共。
翁聖歌。箋眉嚙。噴扶護。朱塊軍。編看慕。特訖。酐肝軍。麻崔雙祕惡。
籠忌翁聖尼。麻衝打貝軍。賊朱孟暴。欺包夾陣。倖視貨。遠空固。
沒得慄。慄悌默。禦鬼騎馭鬼。軍固道曉。征畀翁聖歌。箋眉嚙。時。
強添。恚肝膽。決打朱特。群軍縕。貨丕時。惄怯連。補綺茲歇。
固。移几劣勞。旦墓翁聖歌。箋眉嚙。麻求願。時特包即時。固沒得。
昆。媽。貉。卑。幽。轎。羅。包。姪。未。旺。媒。輕。呷。底。遠。墓。翁。聖。尼。時。奴。連。甡。
吏吧。群甡特數辭。

濫福体氏爲空稱北命唉交錢貼朱苔。𠙴分發朱几庫時欣得
把唾浪碎敬几庫巾如敬德主支秋丕。渚時事氏空稱朱得郎
重呻。得些強困庫憐下時碎強盃。懇施貼吧執拖奴欣麻渚。各
几戊瑰孤獨吧几寡逋恒特。哎眉懇纊待吧懇傷惄得連朱年
齷奇吧諾憎得罪。毗几庫巾罪主保朱几困庫。

翁聖尼賈特仁迦。森歲雙畧福德主。歪得特荅功業欣。几也融
數辭吏得當於濫沒共。各聖天神欣罪於。伸世間朱年德主歪
爐惡得朱別賜除仕特。碑塊囚落壳瓶得沛病彌數吧當欺氏
得述命疎吏每事畧座德主歪。欺犯斯旦賜纖歇得。哎眉各法
格烽爛共盃惄過飭假靈魂慄清灑氏蓮天堂享福共各聖童

欣女罪得哈尙嘔禱共情事咱行灤得庄分咱旦涅丑共事磊
几格吧禁日苦惱拱空特咱包賒。唉空據時得奏羣吒噴遵奴
嘔塊殿坤時。 得能用仍咂烽爛麻勸儿屬箇命朱奴情罪
吧祕事尙義共德主至濫重欣每事爲浪事慳假世間壳船時
哈戈茲麻刑苦代饑時無窮。平事庫辱朱特探把性壳船吧另
事罪時拱武吧探歟群事清明德主至仕賞箇饑時代代。得能
逐羣吒濫歟筋朱特破篾党遊芻嘔扒軍兵把吏各茹祿奴也
劫祕初。

正得恒賜恒濫福朱簇几庫巾猶時矜貼祚朱嘔時安慰勸儿
氏雞事少寸箇分壳朱特朝固箇分蠶魂固齊各官悶干得有

如暑時得呂術卽時。自閉睞朱旦蕤雖浪得於齕殿幕雙
格於嗟吶役濫如凡於齕茹蒼洞丕創靈得跢蹠茲茹祿祐禮格
烽爛固吝敗柴奇蠶命聖得屹智茲係得吟各事傷庫德主支
秋時疠疽齕憑共沚渚粗暉淵洞事敬勉籠忌慄聖德妃罪臥
耿指凡賜饑仕特驅靈魂分翁聖尼憎德妃罪嬾天酉年恒
想汝旦得共叫炤極重得連朱特妥憑敬勉共曠暗德嬾得連
沒經晚慄烽爛麻得喝恒喝自閉睞經氏迄逐憑移得敬勉吧
籠忌德嬾凜。

得惪仁德灑汎旦接固沒吝得沛病礪各柴策保浪裹固結伴
時買塊蕤時得產憑他蕤麻庄他秩事童貞吏固事尼強當晤

重欣職霑治。蕃渚得空適制如各祿空悶於坭冬得沒憇於坭
清永麻跪讀經求願。欺苗得呷茹祿特時慳惄嘵呐庫共德主
支秋庄懶包睞。得於謙讓涅那共侍五官羨氏朱年埃及籠籠得
時想如天神共生懸慕勉仁德即時仍花卒苓贊載時哈木於
卯菩荄共於坭險旭朱年得祿事唆齋打罪陷命濫困壳如壘
終觥麻振各事毒與世間哈濫害底朱各仁德特賴達嘵檸卒。
欺得買遷逝厄歲時民渚匈猶移亞曳亂空悶服霑沫施亞女
吏差使旦渚鋪帖尼亞嗔霑吒朱昆命畀翁聖歌箋眉嚙郎治
渚台位希畧翁聖尼闕哩凜雙沛哪咤吒麻茲欺包斯旦坭恆
信民氏吏平惡服霑命暉德聖葩葩包察役氏共應朱霑治渚

得夢眾。翁聖歌雙眉嚙皇太子。

仁德灑汎種如花卒荅蕡蔽木靄茹潤吧靄茹几庫巾爲於
帝空哈養壳空哈於仍風流雙離花懷悌尼空買欺箇於堤几
朝固富貴共几固体踐意壳船靄每事油勢默惡靄傳各聖拱
固箇几郎重几濫希哈罕太子濫猶仁德氏畧編天下如翁聖
歌雙眉嚙尼罕昆希諾鋪帖尼亞得倚命童貞灑汎論代朱年
得於紳世間如空固壳船如天神丕。

媄翁尼生特逝巴昆妃氏固仁德禍險朱年生能哦咷昆丐
敬勉德主丕共天憚事福德欣事郎重世間欺翁聖尼群也歲
得庄鋪命罕昆希包賒沒稱命罕碎佐德主丕麻得祿職氏濫

后吟碎金辭補職世間麻包茹涓濫作清灑共德主支秋婦俺
撓朱碎圖郎重無益濫之油鞋油鞋碎決倚禰憤尼碎只嗔增
壳斯。嘉麻崔塊沒耽得浪資嘉罪作碎旦連碎昆相碎籠鶯
訴詳得皮呐衝連晚暝麻生時自德主支秋呷代特沒肝擗逝
離婦俺茹涓導壳得斯墓嘉如嗟得亟噴。

丕埃沛嘔禡几與補禍麻秩噲卒冤唉扒研妃聖尼麻平懾博
枸粹氏共付每事醜猶德主至爲烝渥急得仕救共吏傷欣畧
倍分吏雖浪德主至庄定朱各几於比號軼侍命童貞如妃聖
尼雙離唉噴爲功業得朱特侍每調醜比氏朱清灑吧合沒惡
沒意濫役苓福德朱創名德主至共執饒醜役贊靈魂。

尼群於吏龜殿希沒辭仍濫役福德求朱靈魂希假乞茹洞。閉
睂得割鬚捨禮錦袍默禱粗憒吧決於帝朱旦論代。龜逝森辭
得於茹洞下命龜斂歇每得祐命如碎佐卒憒龜茹丕壳得要
潤麻得拱魂如几讐逆吧恒罰奴連各睂得空讀經願吟時得
噴法皮遠朱特嘒外執几庫巾探咏几劣勞塊逝森辭得覽飭
命龟竭過共別命庄旌特包數女時得慳惄共嘒飭立功業欣
女得沛病共齟遠床庄蹠特雙據盃尾共嚙暗名聖德主至庄
固欺行。嘒得恒叫牴極重德主支秋德妃共各聖童貞欺得鄭
各法段共龟斯生時得覽姊俺龜茹洞懲所各禱郎重得默初
欺群於龜殿希底歛壳時得連憒共吶浪空年空年初碎濫皇

事謹。冉。麌。悉。每。得。主。碎。缶。別。碎。佐。憤。閼。尼。唉。群。童。貞。灑。淮。庄。兮。
固。天。得。世。間。嗔。主。碎。救。祕。碎。嘵。濫。証。畧。樞。霤。共。民。事。碎。罪。得。無。
罪。願。假。得。保。祕。牘。銅。於。麌。爐。呷。底。郿。坦。得。些。祐。覽。時。動。懸。沚。諸。
相。呷。閉。睺。得。補。韁。蹠。真。蓮。嶂。躋。連。牘。銅。沒。咷。數。麻。真。庄。煙。庄。燁。
拙。茆。欺。氏。歎。每。得。覽。法。遲。濫。丕。時。調。重。敬。嚙。嗜。妃。聖。尼。霤。拱。且。
甌。噴。得。蔽。事。磊。命。危。疑。難。怪。過。假。希。嘵。妃。皇。后。合。沒。意。共。饒。麻。
謝。恩。德。主。丕。奄。把。嗜。卒。朱。几。無。罪。格。遲。羨。氏。自。帝。猶。饑。霤。共。皇。
后。強。信。饑。欣。共。呷。飭。濫。朱。創。名。德。主。丕。立。茹。祿。茹。潤。供。囉。娘。坦。
墻。共。骸。貼。恪。奇。吧。渚。覽。丕。時。強。曠。嗜。共。敬。勉。欣。女。倍。分。

希。難。特。輒。逝。乞。歲。時。崩。河。聖。衣。計。移。加。奄。封。職。聖。朱。得。麻。妃。聖。

債貝沒得算於韁嚴。各官共民事耽呐濫丕時兩慮空敢信罕
雙寅寅罷。唵腮買時且聰希。雖浪希別她皇后慄固仁德朱年
庄敢信調氏朱罕雙拱哩如疑難吧貝縕麻希哩筋補調氏移
庄特。丕妃聖俱泥杠多別意希固懸疑惑体氏時店賜得跪
蹭龕坦麻哭咅叫嗔德主支秋救助吧尙名嗜朱命塊沛冤抑
濫丕。段罷恩德主丕畧懸時得奏希嗔茲真空違畧朱特濫証
命固如啞得些唵哈罪命無罪時希應如啞得嗔。連傳爛沒處
銅籟朱旡各官共民事遜旦祐冬凜。歎冤料每事產如啞希傳
時妃皇后移旦墀希也指罪呢纊待吧皴。皮旦帝得語極遭
丕麻求願浪。惱主法則無窮罪主閒民祐覓每事訴詳共別各

傷執几困庫。呐煙浪。仁翁妃濫廻創崩。朱每得輕咬世間慕勉。
事福德吧生能祿奉敬勉共濫碎德主。至朱特清閒代織。仁翁
妃於和順腰當饒庄兮固晞事不平。咍罪疑難朱饒格芾。雙離
烟此鑽体芾時事困庫此仁德拱体氏。丕德主至常底几義切
共得沛韶困庫朱特此仁德几氏固凭紓咍罪只固形皮外麻
崔如嗟聖天神嗁葩昧呐初共翁蘇悲亞浪爲翁奄憮惡德主
至朱年得悶此惡翁係埃罪得實惡道德欺沛于困庫時強添
凭傍強固功重群几只假形皮外時仕訴嗁即時魔鬼本情共
恒伶濫害几固義共德主至奴快雇連庄底朱几氏特平安數。
丕陋朝廷固官箕爲惡丑補禍朱妃皇后浪。妃皇后固情昂意

得夢也。妃聖俱泥杠多皇后。

妃聖俱泥杠多罪昆希諾諸候箕。欺群臣歲得悶屬箇德主支
秋朱論時冤懲倚命童貞朱旦論代雙德主至悶達得於卯世
間如烟燭朱天下特創吧特益重分魂分壳朱年聖意得定朱
妃氏結伴共希軒移姑次仁饑遭濫希上位諾支瑪尼亞。妃俱
泥杠多信戢浪德主至仕焯料朱特倚仁德貴重得冤天悶達
歇每事希軒移姑自閉拱冤約泐倚命貞潔。欺冤違皇后箇時
吶訴意命冤朱得別。妃聖氏恆濫至時惄凜吧隊恩德主至哈
傷凡於歇惡共得格盈。

丕希共妃皇后於貝饑如英俺脾合沒意沒惡另罪茲塘仁德

德主垂也撲濫昆丐盈共罪几得天西欣几恪朱年柴奇沛饑
侍共傷惄欣几於代女。

翁聖軒移姑拱劄移冉坤頑熊爛麻逐得些慕勉仁德所性迷
涅丑吧唧飭朱特尋且窮徵歇類得些罪敬勉德主至於代暫
尼朱特敬勉得無窮遠諾天堂。 欺得也特惹避森歲時戈
代共遭領分賞德主支秋頒朱几也扒斫得麻炤移事困庫共
救執移靈魂。

自德主支秋唧代朱旦翁聖尼特沒肝匝暮惹避森歲

耗損秩功眉篦賜微仕蓮至雙庄特兜勦德主至並補眉未吏扒頭罰眉麻底朱天下濫困眉眉讀經固特益之眉齧庫固特功之。得唧筋補各調智坤議想少丕庄特年愆候我懇籠忌。得囉呢呌哭困極計庄挈。

塊尅辭德主至吏傷得共拮每事困庫氏。各柴齷淵得別事磊命時達得濫皮連。群仍得外時空埃呐怪過女沒敬共囉嗜仁德得。得茲講解夥琨共濫夥法逕一罪朱特救靈魂几固罪得於兜時歇每得悶耽講共稱罪貝得。埃計特朱挈几漂落呂箇塘正凡沛紳經魔鬼擣命哩塊几苓迅細茲塘仁德罷唔得勸保講解吧求願朱得生能魂朔儿於鼬茹淵格盈爲罪凡

責浪。初軍與昧。瞞耻把蚤。眊。𠙴。搘。蚤。拱。韶。丕。得。連。曉。別。瞷。
氏。罪。瞷。德。主。支。秋。判。年。吏。平。惡。忍。辱。扒。研。麪。主。命。

固沒辭。汚。氏。沛。瘧。疫。礪。凜。麤。夥。得。翁。聖。軒。移。姑。旦。沒。廊。箕。講。道。
俸。祝。固。几。指。樞。指。燭。得。麻。浪。尼。罪。軒。移。姑。罪。訂。魏。逆。濫。害。民。祀。
策。毒。補。翫。汎。朱。民。旺。朱。年。沛。疫。麻。麤。得。些。恆。濫。丕。時。連。呐。蹠。瞷。
氏。嗟。咤。邇。奇。連。圍。打。得。蹠。真。吏。算。打。麤。女。埋。固。柴。奇。魂。剝。坭。氏。
恆。信。連。狃。傍。旦。收。得。朱。塊。各。柴。鰐。淵。拱。和。饒。麻。憚。情。共。責。得。
空。圍。德。信。講。道。繙。濫。害。天。下。魔。鬼。拱。庄。底。朱。得。安。寒。耽。蒲。奴。恒。
感。瞷。得。連。各。謀。毒。奴。龜。排。呷。麻。濫。害。類。得。些。時。奴。用。歇。麻。圍。紛。
智。坤。共。靈。魂。翁。聖。氏。更。店。賡。奴。吹。逐。驢。鰐。懃。得。浪。眉。韶。辱。痼。

判浪。勦。愆。歇。得。陷。壳。自。尼。麻。茲。仕。鄭。極。齷。惡。麻。崔。麻。蚤。奄。懾。巴。
枸。粹。尼。朱。眉。沒。罪。眉。仕。韶。得。些。責。瞬。樞。邇。乍。罪。自。得。凌。朱。旦。妃。
昆。伴。友。仕。宗。固。沒。得。苗。麻。庄。輕。易。憚。情。眉。巴。罪。蚤。仕。庄。群。頒。恩。
之。遷。朱。眉。齷。靈。魂。仕。秩。事。惄。尾。懃。眉。仕。怯。惄。愁。惱。如。几。蚤。奄。吱。
補。丕。歎。得。贍。德。主。支。秋。判。体。氏。時。憤。核。沚。渚。相。呷。閉。睔。德。主。支。
秋。安。慰。得。浪。油。丕。行。我。懃。濫。之。蚤。仕。於。如。離。補。眉。雙。曉。得。蚤。恒。
扶。護。執。筋。朱。眉。勝。特。魔。鬼。共。立。特。夥。功。業。 丕。得。哪。令。德。主。
支。秋。傳。連。禪。禮。祚。扶。膝。鐵。共。枸。粹。固。鱗。銳。吧。扒。頭。韶。極。苦。齷。惡。
閉。睔。實。妃。昆。伴。友。埃。乃。調。惜。奇。係。覽。得。於。兜。連。昧。瞬。係。得。包。茹。
時。邇。呷。固。沒。賜。得。韶。耻。辱。過。時。筮。鼈。怙。惄。哭。咷。俸。祝。得。贍。嗜。邇。

跳銅蚤麻船事困庫。得贍噬氏時強固飭立功欣女。得符呱庄
呐京船京鯤每時啖。沒吝默禮。往命祀練繖鉄麻扶膝。鄧禮初
枸粹苔仍。驗銳祀檣。鉄麻打命固。沒吝得渴。渴過空船特女時
簷德主支秋現。呷麻判浪唉。汝欺蚤斯生時。奄船渴畀体芾。蚤
畀等孕年淹涼。鬯天下麻空特。沒渴。渴麻旺。蚤奄沛旺醞沫密
蒸眉沛扒研蚤麻船事庫尼。丕奇。時得忍渴空旺沒渴。渴
段簷德主支秋如昆祀罷。繆歲茲共德。娛麻現呷。奄猶挪饑貴
寶。遂朱得旺未變茲。欺得旺饑氏未即時得涓。各事疠疽庫船
特。眭孟鼈壳吧平安鼈靈魂過俗。

塊乍逝。醉壳得奄呷要濶。鼈如几斯麌。丕時德主支秋現呷麻

撢主碎。碎敬勉主碎歇。歇飭雙碎只刺特。惄主碎外。覽胷麻
崔。嗔主碎印名聖氏。靄臙胱碎底朱。碎油鞋油麤拱庄兮離補
主碎包。睞吧。睞包刺包。坭氏。淒凜油欺得。包生時拱群如買不。
翁聖尼。躉職柴奇得。濫禮。烽爛羨氏朱年。埃籠覽得。遠盤祿時
動。懇烽爛共想命庄。祐覽得世間兜。沒祐覽正德。主支秋麻渚。
欺得講庄用。啞歷覽文花。沒祕事德。主支秋傷天救贖類得些。
麻講朱本道。動懇得祐命。畀柴奇畀苦。盈德。主支秋畀几。沛
執役。主命麻贖罪。天下朱年。塘得恒求願。陷命叫嗔德。主至
傷靈魂。几外道吧几。燄塘罪磊。

固沒吝德。主支秋現。嗚共得麻判浪。悶朱特福。代代共蚤時。沛

破各謀毒魔鬼排呷麻濫害得時濫丕。

固沒賜得暄讀啞冉聖指箇德坤頑浪德坤頑煙燐欣樞至煩
換欣豪光自閉旦賴碎仕腰勉碎仕喚濫伴友時店賜碎仕特
安斧盃尾欺得暄啞氏時動惡麻嘆咀浪牢碎庄腰勉德坤頑
吧認罪伴友碎時得強決志補退宴麻所命呂年得買魔鬼感
琳得庄特時固沒吝奴打得疖凜耶時得鯁包茹祿跪躰畧盤
祿付命朱德主至麻汎諾相呷淜淜俸視恩德主至傷時至鄰
呷吧得祐覓事創主命共福各聖閉隙靈魂得盃惄過倍麻涓
各事困庫畧固沒吝惡得苔焰敬勉德主支秋麻空別濫体革
朱匪惡勉氏特即時得祕刀刺牘德主支秋包塊覓朏命麻浪。

歇飭麻感咗雙各謀研奴呷無益爲柴軒移姑庄忌飭盈麻打
陣共几讐情命沒忌籠恩德主至麻崔得別浪油沛感咗慄礪
体芾默惡裏固貌且共德主至時仕庄沛兇魔鬼用謀研麻晦
此得浪牢倍補格啖涅於扈涓閉數齡侍命暫逐數時易凜雙
侍命買朱旦耗時庫過柴軒移姑對吏貝奴浪實飭蚤庄侍特
沒踪苗雙蚤忌恩德主至時仕侍特朱凭紓連買魔鬼吏浪謳
罪德主至頒恩氏朱雙芾固決特命仕谿祕吧用恩氏朱年軒
移姑吏搬奴浪德主至噲蚤包茹洞氏罪卧得空補蚤蚤覽得
逐懾蚤共許仕頒飭朱蚤理芾欺蚤付命鹹獮得麻得樞蚤呷
德主至於共蚤時蚤群憚帝之女柴軒移姑祕懾籠忌主命麻

六

得夢。翁聖軒移姑軀樞柴奇茹淵。

翁聖軒移姑軀樞生嘒。齷諸支瑪尼亞。姨得固懇仁德哈哦昆
懺惄德主至自課群閉德。主至傷姨得格盈爲悉得摸祕昆買
達逝亡歲吧逐。包淵翁聖由明姑歟。買於茹淵分時爲得群性
祕分時爲諸曉別事於茹淵。卑事重羨苗時得侍每法格平常
凜得空敢犯罪之重雙罪貳時得空祐牢。惡得群想旦各事代
唔。呐格唆於諸稱當几。允。鑿命朱德主至朱諭。得於如丕堵敵
辭。閉。賒德主至燭創。齷朱得別各事世間。卑事假詐。懈下卑
体苗麻埃悶朱特事平安寶時沛所懼。抑命咬補每事共專勤
沒事慄懃德主至齷每調麻崔。魔鬼覓得決志所命濫丕時濫

得別訴固殼几困庫分壳朱年嘒禩乃枯看吧固欺虛茲秩術
分靈魂吏得祿擗傷壳朱特濫益朱靈魂女得庄惜貼之麻庄
施朱几庫巾執拖几戊瑰寡逋操練纖几沛衿因爲功女空体
把特欺奄施歇貼空群帝之時得嗔德主丕濫法逕麻傷几命
空群固体救執特麻德主丕覽得固懃仁慈續待濫丕時恒暄
咥得求嗔得濫跔拘粹遭几劣時奴特奄即時固殼几賊的不
遂特苓奄爲咥得求嗔朱得庄兮覽埃沛困庫格粘麻庄動懃
傷恤過飭共悶救執奴餌。 得濫曰無台逊辭仍扒研德主
支秋每塘欺得奄移逊歲苔功福時德主丕連靈魂聖氏蓮准
懾尾無窮。 自德主支秋唧代朱旦翁聖尼特醢慕醢逊辭。

固唾經聖浪。烟創庄年丑。鄰塊譁沛達。塊高朱儿。允特覽創實。
柴亞悲奴罪。事創声灵當。遭塊高朱天下特。燔麻茲塘實襲正。
嗜仁德得龜。唵哩泣每塊。賒斯丕。欺得龜特惹。逝歲時德曰無。
城安鷗。猗移戈代各柴奇共。各本道合沒意麻。撲任遭替位。得。
哩飭哩買雙庄哩特時沛。谿遭職重氏。翁聖亞悲奴於北。
高氏時強哩飭濫創名德主。至吧救執靈魂得些。恒賜恒講咁。
天下朱年固几疎得浪。牢講解庫辱濫丕。比等濫曰無庄紂日。
羨氏兜。得把唾浪。術分壳時每賜。每沛唼旺拱沒理氏術分靈。
魂每賜拱沛祕唾德主至濫貼餒群事庫辱時有呐旦濫之。庄。
仍得生能魂溯靈昆茲濫丕麻。吏得拱哈傷得些術分壳凜。

從容麻推吟仍事術德主至。

丕德主丕悶訴呷柴亞悲奴奄呷卒苓畧極得罪体苗丕固沒
賜翁聖尼共買柴哪啞皮連麻呷外躁咏几劣獨塘沛干容憩
霍蘇共靈霸朱年沛亾丐廢斯壠茲麻駐庄哈鑑打懇速賈廢
麻諾社魁各末汗歇奇只群沒命柴亞悲奴於斡諾麻禪索枯
庄汎拙苗柴貨濫丕時強添憑尊敬得欣女歟得旦吒逝森
歲時蓮濫皮連魁洞嶂侍役氏乍逝森辭得皮客哦吐勸保各
柴皮濫銅每德時庄包數茹洞得該也呷恪得於倘日具命
麻於厭愛妙楊各柴爲浪各柴侍每調每法爲憑勉皮連時
欣罕侍爲憤得直

欺得龜特避繆歲時嗔法吒媒麻茲於茹淵朱易茲塘仁德吧
朱塊各事招撩世間畀事油正几龜呷飭另默惡唉群王默沒
台欺得於帝只怙朱憐惡德主歪庄怙事之恪烽莫俺固唆於
格茆陋淵固侈呷役之哈畀固信息於外得些遂包時得庄想
且共庄推察仍事氏拙茆矯妙智縕惡麻空群特合濫沒共德
主歪吧能汝旦得庄得空扒研仍儿貳性貳肫只底智坤思想
仍事容賊無益只祐察格式几恪唆於役几恪濫固埃呐動撻
旦命時連執彘庄買欺特安心麻針拙正役几於茹淵沛濫畀
茲塘仁德年論苓爾分翁聖尼油欺沛呷外茹淵默惡時得尙
昆相魯聰冉日庄悶祐庄悶暄仍事皮外矯濫垠阻智坤庄特

傳 傳 各 聖。

腦 瑪 打 吹 烏 罂 腦 吒。

賜 夢 没。 翁 聖 亞 悲 奴 曰 無。

翁聖亞悲奴罪昆茹朝固得生岬於處亞模移歌鼈諾葩蘭沙。
吒媄得固惡道德凜朱年厄當德主至朱生岬昆賜纖年郎重
遭至鄰坦油欺得群閉諸堵智坤默惡時哈尋塊永尾鼈茹吒
媄麻孰猶讀各經媄也哦埃覓得讀經輝爛如天神濫丕時信
戢浪昆鼈尼仕補世間共仕年重畧樞德主至嶂畧樞得些。
欺得包嶺時強針求願共陷命欺埃暗時祕濫庫韶埃責哈罪
噪謗時祕濫惄凜

四

賜台迦穆。翁聖樞蜂歌丕查奴柴奇。

二百十二

賜台迦柅。翁聖樞蜂歌離瑪姑修行。

二百十九

賜巴迦。翁聖亞迷低主諸沙包葛亞。

二百二十五

賜巴迦沒。翁聖尼劬勞修行。

二百三十

賜逝繆。	翁聖吹移戶曰無篤蘇移。	一百四十二
賜逝瘞。	翁聖樞樞界吒餕德主支秋。	一百四十九
賜仁逝。 賜仁逝沒。	翁聖咏都亞都霤死爲道。 翁聖邊蘇立淵。	一百五十九 一百六十四
賜仁逝仁。	妃聖支移須臾低低尼蠶羅童貞。	一百七十四
賜仁逝嘆。	妃聖歌些移那圭城支那寡。	一百七十九
賜仁逝累。	翁聖槎蒙死爲道。	一百八十六
賜仁逝森。	慄聖德妃韶胎德主支秋。	一百九十一
賜仁逝愁。	妃聖吹悲離那童貞。	一百九十七
賜仁逝罷。	翁聖樞蜂多瑪摟奴篤蘇移。	二百四

賜夢尅。

妃聖潘支歌嚙瑪那寡。

七十

賜夢逝。

眾逝聖死爲道。

七十七

賜逝沒。

妃聖陂陂須亞嶂妃聖

八十四

批離吹些躋死爲道。

賜逝乍。

翁聖計移姑移烏奇葩葩。

九十

賜逝咤。

妃聖咷呷吹亞童貞。

一百

賜逝眾。

妃聖瑪卑多皇后。

一百九

賜逝森。

妃聖歌些移那圭城逋怙牙童貞。

一百十五

賜逝崧。

翁聖亞巴呷音修行。

一百廿四

賜逝罷。

翁聖葩知吹烏曰無。

一百三十六

典傳各聖 卷之參。

臘瑪抒吹烏界臘巴。

得夢沒。 翁聖亞悲奴曰無。 一

得夢乞。 翁聖軒移姑驅樞柴奇茹洞。 六

得夢丐。 妃聖俱泥杠多皇后。 十五

得夢累。 妃聖歌雙眉嚙皇太子。 廿一

得夢醢。 翁聖樞蜂樞槎枸粹柴奇茹洞。 二十八

得夢粧。 妃聖姑黎些童貞。 三十五

得夢罷。 翁聖蘇瑪芻篤蘇移。 四十六

得夢糴。 翁聖樞蜂低低烏立洞。 六十

樞 塵 瑪 移 亞 故 敬 新 編

天 主 降 生 一 千 九 百 六 年

監 牧 批 曙 瑪 移 亞 東 傳 柕



聖 傳 各 書

印 在 寧 富 堂

MỤC LỤC CHUNG

* Bản Quốc Ngữ :	5
- Mục lục riêng Bản Quốc Ngữ	9
- Các truyện Thánh tháng Ba	13
* Bản Chữ Nôm :	249
- Mục lục riêng Bản Chữ Nôm	489
- Các truyện Thánh tháng Ba	485
* MỤC LỤC CHUNG	492



